**50 ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN 6 THEO CẤU TRÚC MỚI**

**CÓ ĐÁP ÁN**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I .PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**MẸ**

Con về thăm mẹ chiều mưa,

Mới hay nhà dột gió lùa bốn bên.

Giọt mưa sợi thẳng, sợi xiên.

Cứ nhằm vào mẹ những đêm trắng trời.

Con đi đánh giặc một đời,

Mà không che nổi một nơi mẹ nằm.

*(Tô Hoàn)*

**Câu 1**: Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ. (1,0 điểm)

**Câu 2:** Các hình ảnh “nhà dột”, “gió lùa bốn bên”, “những đêm trắng trời” diễn tả điều gì? (1,0 điểm)

**Câu 3**: Hai câu cuối thể hiện nỗi niềm gì của người con? (2,0 điểm)

**Câu 4**: Bài thơ muốn gửi đến người đọc thông điệp gì? (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1. (4,0 điểm)**

Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) về tình mẫu tử thiêng liêng được gợi ra trong phần đọc hiểu.

**Câu 2*. (****10,0 điểm)*

Tâm sự của bức tường mới xây trong trường bị các bạn học sinh vẽ bậy và phá hỏng.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ là: biểu cảm  - Thể thơ: lục bát | *1,0* |
| 2. Các hình ảnh “nhà dột”, “gió lùa bốn bên”, “những đêm trắng trời” diễn tả cuộc sống gian lao, vất vả, khó nhọc của người mẹ. | *1,0* |
| 3. Nỗi niềm của người con được thể hiện ở hai câu cuối đó là:  - Tình yêu vô bờ bến của người con dành cho mẹ.  - Nỗi xót xa, day dứt, ân hận đậm chất nhân văn về tình đời, tình người. | *2,0* |
| 4. Học sinh có thể đưa ra quan điểm cá nhân của mình từ đó đưa ra luận điểm để bảo vệ cho quan điểm riêng đó. Có thể dựa vào những gợi ý dưới đây  - Sự mất mát, nỗi đau của người mẹ thời hậu chiến.  - Thái độ, lòng biết ơn đối với sự hi sinh cao cả của người mẹ.  - Cần đem lại hạnh phúc, ấm no cho con người khi đất nước độc lập. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn** : Giới thiệu vấn đề  - Dẫn dắt vào bài bằng các tình cảm cao quý trong cuộc sống của mỗi người: tình cảm gia đình, tình anh em, tình cảm bạn bè, tình yêu quê hương, đất nước…  - Nhấn mạnh tình mẫu tử là tình cảm có vị trí đặc biệt quan trọng  **b. Thân đoạn :**  -Theo nghĩa của từ thì “mẫu” là mẹ, “tử” có nghĩa là con, theo nguyên nghĩa thì “mẫu tử” có nghĩa là mẹ con. Nhưng thông thường người ta nói đến tình mẫu tử là nói đến tình cảm yêu thương, che chở, bảo vệ… của người mẹ dành cho con.  - Tình mẫu tử là tình cảm có vị trí đặc biệt và thiêng liêng trong lòng mỗi người bởi:  Đó là tình cảm đầu tiên mà mỗi người sinh ra đều cảm nhận được và sẽ gắn bó với nó trong suốt cuộc đời: từ khi mẹ mang nặng đẻ đau, nâng đỡ con khi chập chững vào đời, sánh bước cùng con qua từng nấc thang của cuộc đời. Cuộc đời của người con cũng chính là cuốn nhật ký của người mẹ.  - Là tình cảm mang tính cao cả: mẹ, là người bao dung ta trong mọi hoàn cảnh, là nơi cho ta nương tựa mỗi lần vấp ngã, là nơi để ta gửi gắm những điều thầm kín, là nguồn động lực giúp ta vững vàng trong giông tố.  Tình mẫu tử cũng là tình cảm tự nhiên và mang tính trách nhiệm (lấy dẫn chứng thực tế)  Tình mẫu tử có cội rễ sâu xa từ lòng nhân ái – truyền thống đạo lí của dân tộc ta hàng nghìn đời nay (dẫn chứng)  - Nếu được sống trong tình mẫu tử thì con người ta sẽ vô cùng hạnh phúc, còn nếu thiếu thốn tình mẫu tử thì sẽ là người chịu thiệt thòi và bất hạnh (dẫn chứng).  - Tình mẫu tử có thể soi sáng con đường cho mỗi người, giúp con người thức tỉnh khi lầm đường lạc lối, sống tốt hơn và sống có trách nhiệm hơn.  - Phê phán những hành động đi ngược lại với đạo lí: mẹ bỏ rơi con hay con đối xử không tốt với mẹ, bỏ mặc mẹ  - Tình mẫu tử là tình cảm vô cùng bao la, rộng lớn và vĩ đại, mẹ là người đã suốt đời hi sinh vì con. Chính vì thế con cái cần biết trân trọng những tình cảm đó và phải sống làm sao để xứng đáng với tình cảm đó.  - Không ngừng nỗ lực học tập, tu dưỡng đạo đức, trở thành con người có ích cho xã hội để đền đáp lại những tình cảm cao cả mà mẹ dành cho ta. Bởi điều mà mỗi người mẹ mong muốn chỉ là con mình khôn lớn nên người.  - Không được có những hành động trái với đạo làm con như vô lễ, bất kính với mẹ, đối xử không tốt với mẹ, hay hơn cả là sử dụng bạo lực, bỏ rơi mẹ của mình. Đây như một tội ác không thể tha thứ được.  **c. Kết đoạn**: Kết thúc vấn đề:  Tình mẫu tử là thứ tình cảm thiêng liêng, cao quý nhất đối với mỗi người. Cần trân trọng tình cảm ấy, sống làm sao cho thật xứng đáng với công ơn sinh thành và dưỡng dục của cha mẹ. Như lời Phật răn dạy “*Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc – đừng để buồn lên mắt mẹ nghe không”.* | *4,0* |
| **Câu 2**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**: Bức tường tư giới thiệu về mình.  **b. Thân bài:**  - Bức tường kể về mình khi mới được xây: Đẹp, trắng tinh, mịn màng, luôn kiêu hãnh, thường phơi mình trong nắng sớm, tô đẹp cho ngôi trường,..  - Tâm sự của bức tường về cuộc sống mới ở trong trường  - Tình cảm, sự gắn bó của bức tường với mọi người đặc biệt là học sinh.  - Tâm sự đau buồn của bức tường khi bị một số bạn học sinh nghịch dại vẽ bậy khiến bức tường bẩn, khoác trên mình chiếc áo với những hình thù quái dị.  **c. Kết bài:**  - Ước mơ của bức tường.  - Lời nhắc nhở các bạn học sinh.  - Liên hệ thực tế, rút ra bài học cho bản thân. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 2:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU ( 6,0 điểm)**

Đọc hai đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới

*Con bắt gặp mùa xuân*

*Trong vòng tay của mẹ*

*Ước chi vòng tay ấy*

*Ôm hoài tuổi thơ con*

*(Vòng tay mùa xuân, Hoàng Như Mai)*

*Ánh mắt bố thân thương*

*Rọi sáng tâm hồn bé*

*Và trong bầu sữa mẹ*

*Xuân ngọt ngào dòng hương*

(*Mùa xuân của bé*, Lâm Thị Quỳnh Anh)

**Câu 1.** *(1 điểm):* Hai đoạn thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu phương thức biểu đạt của hai đoạn thơ đó?

**Câu 2.** *(1 điểm):* Hai đoạn thơ có điểm gì chung về nội dung.

**Câu 3.** *(2 điểm):* Từ “xuân” trong hai đoạn thơ được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Nêu ý nghĩa của từ “xuân” trong hai đoạn thơ?

**Câu 4.** *(2 điểm):* Theo em từ hai đoạn thơ, tác giả muốn gửi gắm đến người đọc điều gì?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4 điểm)* Em hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 150 chữ trình bày cảm nhận của em về hai câu thơ sau:

*Ước chi vòng tay ấy*

*Ôm hoài tuổi thơ con.*

(*Vòng tay mùa xuân*, Hoàng Như Mai)

**Câu 2.** *(10 điểm)*

**Môt buổi sáng, em đi đến trường sớm để tưới nước cho bồn hoa trước lớp. Một cây hoa đang ủ rũ vì bị ai đó vặt lá, bẻ cành, làm rụng hết cánh hoa. Em nghe như nó thủ thỉ kể về chuyện đó. Hãy kể lại câu chuyện buồn của hoa.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Hai đoạn thơ được viết theo thể thơ năm chữ.  Phương thức biểu đạt của hai đoạn thơ là biểu cảm. | *1,0* |
| 2. Điểm chung trong nội dung của hai đoạn thơ: bộc lộ được niềm hạnh phúc lớn lao của mỗi người con khi được sống trong vòng tay yêu thương của cha mẹ. | *1,0* |
| 3. Từ “xuân” trong hai đoạn thơ được dùng theo nghĩa chuyển.  - Ý nghĩa của từ “xuân” trong hai đoạn thơ:  +Xuân (đoạn 1): là tình yêu thương của mẹ đối với tuổi thơ của bé. Bé ước mãi được ở trong vòng tay yêu thương, ấm áp ấy.  +Xuân (đoạn 2): dòng sữa mẹ ấm áp là mùa xuân nuôi bé lớn với nghĩa đầy đủ nhất cả về vật chất và tinh thần. | *2,0* |
| 4. HS có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau nhưng phải hướng tới giải quyết những điều gửi gắm của tác giả. Dưới đây là một số gợi ý  - Tình cảm của cha mẹ dành cho con cái là thiêng liêng, cao đẹp.  - Mỗi người con cảm thấy hạnh phúc, sung sướng khi được sống trong vòng tay yêu thương, ấm áp nghĩa tình của cha mẹ.  - Mỗi chúng ta cần có ý thức trân quý, xây dựng gia đình hạnh phúc.... | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*.**Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Hai câu thơ thể hiện mong muốn ngây thơ, hồn nhiên được sống trong vòng tay yêu thương của mẹ. Đó là mong ước giản dị được mẹ ôm, được mẹ vỗ về...  - Đó là cách “*làm nũng*” đáng yêu vô cùng, thể hiện tình cảm trong sáng của trẻ thơ. Được sống trong tình mẹ là niềm hạnh phúc và mong ước của mỗi người. | *4,0* |
| ***Câu 2:***  *. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự (kể chuyện tưởng tượng:* Bố cục ba phần, trình bày các sự việc rõ ràng, trình tự hợp lý; biết xây dựng nhân vật, cốt truyện; ngôi kể phù hợp(ngôi thứ nhất); lời kể tự nhiên, sinh động.  *. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Cây hoa kể lại chuyện buồn của mình cho em nghe khi nó bị ai đó bẻ cành, vặt lá, bị rụng hết cánh hoa.  . *Triển khai hợp lý nội dung câu chuyện: Vận dụng tốt các yếu tố kể, tả, biểu cảm để có thể viết hoàn chỉnh bài văn theo yêu cầu sau*  **a. Mở bài:** Giới thiệu nhân vật, tình huống truyện  **b. Thân bài:**  - Cây hoa tự giới thiệu về bản thân: đẹp, hoàn hảo, đang khoe sắc, tỏa hương làm đẹp cho ngôi trường, được nhiều bạn học sinh chú ý, khen ngợi. Nó cảm thấy hãnh diện, tự hào.  - Cây hoa kể chuyện bị bẻ cành, vặt lá, bị rụng hết cánh hoa (kết hợp kể, tả biểu cảm)  - Cây hoa đau đớn, xót xa khi mình bị tổn thương và cảm thấy rất buồn trước hành vi phá hoại môi trường, hủy hoại cây xanh (kết hợp kể, tả biểu cảm)  - Lời nhắc nhở và mong muốn của cây với những học sinh (nói riêng) và con người (nói chung)  **c. Kết bài:** Suy nghĩ của người kể và lời nhắn gửi tới mọi người. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 3:**

**I.PHẦN ĐỌC HIỂU** (6,0 điểm)

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Cha lại dắt con đi trên cát mịn*

*Ánh nắng chảy đầy vai*

*Cha trầm ngâm nhìn mãi cuối chân trời*

*Con lại trỏ cánh buồm khẽ nói:*

*“Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé,*

*Để con đi..”*

(Hoàng Trung Thông, *Những cánh buồm*)

**Câu 1.** *(1,0 điểm*) Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2.** *(1,0 điểm* Từ “đi” trong câu “Để con đi” là nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

**Câu 3.** *(2,0 điểm* Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

*“Cha lại dắt con đi trên cát mịn*

*Ánh nắng chảy đầy vai”*

**Câu 4.** *(2,0 điểm)*  Em cảm nhận được điều gì trong lời nói ngây thơ của người con với cha trong đoạn văn trên?

**II.PHẦN LÀM VĂN** (14,0 điểm)

**Câu 1.** *(4,0 điểm)* Có ý kiến cho rằng: *"Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và là nơi tình yêu không bao giờ kết thúc".* Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ về **vai trò của gia đình đối với mỗi con người?**

**Câu 2.** *(10,0 điểm)*

Đọc kỹ đoạn chuyện sau:

Một cụ già bước vào cửa hàng lập cập đưa lên một chiếc điện thoại: “Nhờ anh sửa hộ lão”. Anh thanh niên chủ cửa hàng đưa hai tay đón lấy và cẩn thận xem xét nó. Sau một lúc lâu, anh gửi lại cụ già và bảo: “Cụ ơi, điện thoại của cụ không hỏng gì đâu ạ!”

Cụ già ngước đôi mắt mờ đục, buồn rầu nhìn anh thanh niên, giọng run run: “Sao đã lâu lắm rồi lão không nhận được cuộc gọi nào của con lão?

Anh thanh niên bối rối trong giây lát. Và rồi anh quyết định... ”

Bằng trí tưởng tượng của mình, em hãy vào vai anh thanh niên để kể lại chi tiết đoạn chuyện trên và kể tiếp câu chuyện đằng sau dấu ba chấm.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | I- Thể thơ: tự do  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Từ “ đi” trong câu “ Để con đi” được dùng theo nghĩa chuyển. | *1,0* |
| 3- Biện pháp tu từ trong câu thơ: Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: Ánh nắng chảy đầy vai.  - Tác dụng:  + Gợi tả sinh động hình ảnh ánh nắng hiện hữu như một thứ chất lỏng thành dòng, thành giọt chảy tràn xuống cảnh vật, con người. Giúp người đọc hình dung cảnh hai cha con dắt nhau đi trên bãi biển vào một buổi sáng đẹp trời với ánh nắng mềm mại, dịu dàng và tràn ngập khắp nơi làm sáng đẹp lên hình ảnh của họ.  +Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và niềm vui sướng của người con đi dạo bên cha.  + Thấy được sự quan sát, cảm nhận tinh tế, trí tưởng tượng phong phú và tình yêu quê hương đất nước với những cánh buồm tuổi thơ của tác giả. | *2,0* |
| 4. HS cảm nhận được:  - Một ước mơ rất trong sáng, đẹp đẽ đáng trân trọng và ngợi ca.  - Ước mơ đó gắn liền với cánh buồm trắng, với khát vọng đi xa đến những nơi chưa biết, đến những chân trời mới.  - Đó là ước mơ của một tâm hồn trẻ thơ, ham hiểu biết muốn khám phá, chinh phục những bí ẩn của thế giới. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn**: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: vai trò của gia đình đối với mỗi cá nhân trong xã hội.  **b. Thân đoạn**  *-*Gia đình: là nơi những người có cùng huyết thống chung sống dưới một mái nhà, cùng nhau làm ăn, phát triển, yêu thương và đùm bọc nhau.  → Gia đình có vai trò vô cùng quan trọng đối với cuộc sống con người, là nơi con người khôn lớn, phát triển cả về thể xác và tâm hồn.  ***-***Tình cảm trong gia đình là những tình cảm tốt đẹp nhất của con người, giúp cho chúng ta rèn luyện tình cảm và những đức tính tốt đẹp khác, tình cảm gia đình là tiền đề để con người phát triển.  - Gia đình là cái nôi đầu tiên nâng đỡ con người, là nơi chúng ta lớn lên thành người và cũng là nơi chúng ta quay về tìm bình yên sau những khó khăn, giông bão ngoài xã hội.  *-* Trong cuộc sống vẫn còn có nhiều người chưa nhận thức được tầm quan trọng của gia đình, sống vô tâm, thờ ơ với mọi người. Lại có những người đối xử không tốt với cha mẹ, anh em ruột, vì vật chất mà bán rẻ tình cảm,… những người này đáng bị xã hội thẳng thắn phê phán.  *-* Mỗi chúng ta hãy luôn yêu thương những thành viên trong gia đình, dù ở bất cứ nơi nào cũng hướng về gia đình; Có hành động đền ơn đáp nghĩa với những điều tốt đẹp mà mình nhận được…  **c. Kết đoạn**: Khái quát lại vấn đề nghị luận: vai trò của gia đình đối với mỗi cá nhân trong xã hội. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **.** a. Xác định đúng về:  - Kiểu bài: kể chuyện tưởng tượng  Người kể: anh thanh niên  Ngôi kể: thứ nhất  **b. Gợi ý về mốt số ý chính cần hướng đến:**  \*. Kể lại chi tiết việc cụ già đến sửa điện thoại  \* Tưởng tượng và kể tiếp câu chuyện đằng sau dấu ba chấm: anh thanh niên sẽ quyết định làm gì, diễn biến các sự việc tiếp theo.  (Ví dụ như anh quyết định dừng công việc anh đang làm dở để mời cụ già ngồi uống nước, hỏi han, trò chuyện lắng nghe cụ tâm sự về hoàn cảnh gia đình và các con của cụ; khéo léo tìm số điện thoại của con cụ để báo cho họ biết về nỗi mong ngóng của người cha già một cách tinh tế nhất như nhắn tin hoặc gọi điện kể lại sự việc cho họ nghe...ít hôm sau cụ quay lại cửa hàng với niềm vui rằng con gọi điện báo sẽ về thăm nhà....)  \* HS tùy ý tưởng tượng và sáng tạo để kể thành một câu chuyện hoàn chỉnh. Chú ý: các chi tiết tưởng tượng càng có tính tích cực, có giá trị đạo đức và tư tưởng sâu sắc, khơi gợi được nhiều cảm xúc thẩm mỹ... thì sự sáng tạo càng có ý nghĩa.  - Bài làm cần có bố cục ba phần, lời văn trong sáng, diễn đạt mạch lạc, có cảm xúc. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn bản sau và trả lời các câu hỏi**

*Một ngày nọ, con lừa của một ông chủ trang trại sảy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì. Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả.*

*Ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình. Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.*

*Cuộc sống sẽ đổ rất nhiều thứ khó chịu lên người bạn. Hãy xem mỗi vấn đề bạn gặp phải là một hòn đá để bạn bước lên cao hơn. Chúng ta có thể thoát khỏi cái giếng sâu nhất chỉ đơn giản bằng cách đừng bao giờ đầu hàng.*

(*Những bài học về cuộc sống* – Trích Internet)

**Câu 1.** (1,0 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2**. (1,0 điểm) Tìm số từ và cụm danh từ trong câu văn sau:*Một ngày nọ, con lừa của một ông chủ trang trại sảy chân rơi xuống một cái giếng.*

**Câu 3** (2,0 điểm) Em hiểu như thế nào về câu: Cuộc sống sẽ đổ rất nhiều thứ khó chịu lên người bạn. Hãy xem mỗi vấn đề bạn gặp phải là một hòn đá để bạn bước lên cao hơn.

**Câu 4** (2,0 điểm): Từ văn bản trên, hãy rút ra một thông điệp mà em tâm đắc nhất và lí giải vì sao điều đó có ý nghĩa với em?   
**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

Trong học tập cũng như trong cuộc sống, nhiều lúc em gặp nhiều khó khăn, trắc trở tưởng chừng như bỏ cuộc. Nhưng em đã cố gắng vượt qua được khó khăn đó và đạt được mơ ước của mình. Từ câu chuyện ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn khoảng 150 chữ nêu lên suy nghĩ về vấn đề trên.

**Câu 2 (10,0 điểm):**

Cơn dông vừa dứt cũng là lúc ngày khép lại . Vầng trăng lên, đêm mở ra. Cảnh vật đẹp lung linh dưới trăng. Hãy tả lại cảnh đó.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: tự sự | *1,0* |
| 2. - Số từ: một  - Cụm danh từ:  + một ngày nọ  + một ông chủ trang trại.  + một cái giếng. | *1,0* |
| 3. Cuộc sống mà chúng ta trải qua sẽ phải gặp rất nhiều khó khăn trắc trở. Vì vậy hãy biến khó khăn đó thành cơ hội để chúng ta vượt qua. | *2,0* |
| 4. Thông điệp câu truyện mà em tâm đắc nhất: Đừng cam chịu số phận mà hãy vượt lên số phận của mình  Bởi vì cuộc sống có thể sẽ đổ lên đầu bạn mọi thứ khó chịu, thử thách và cả những sai lầm không phải do chính bạn gây nên nhưng việc bạn cần làm không phải là buông xuôi, cam chịu số phận, mà là vượt lên trên số phận. Mỗi khó khăn, thất bại sẽ là một bước đệm để bạn tiến về phía trước. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Dẫn dắt : Trong cuộc sống chúng ta phải trải qua rất nhiều khó khăn, thử thách trong cuộc sống, chính vì thế để thể hiện được những ý chí, nghị lực của con người trong cuộc sống chúng ta phải thể hiện được ý chí, nghị lực của mình trước những vấn đề của cuộc sống. Bởi nghị lực của con người đem lại cho chúng ta sức mạnh để vượt qua khó khăn.  - Biểu hiện :  + Trong học tập :  + Trong cuộc sống :  -Kết quả của việc vươn lên vượt qua khó khăn : Chinh phục được ước mơ, hoài bão.  **d.** *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.  **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài:**  **-** Giới thiệu cảnh định tả:Cảnh đẹp đêm trăng khi cơn giông vừa dứt.  - Cảm xúc chung của em về cảnh đó.  **b. Thân bài:**  - Thời gian:Ngày khép lại, đêm mở ra  - Không gian:cảnh ướt đẫm bởi mưa chiều và dần mở ra để rồi đắm mình dưới trăng.  - Tập trung miêu tả sự thay đổi và vẻ đẹp của cảnh vật trong sự chuyển hóa của đất trời và đặc biệt là vẻ đẹp của ánh trăng.  - Cảm nghĩ phải chân thật sâu sắc và có chiều sâu cảm xúc.  - Cần sử dụng một số biện pháp tu từ đãhọc như: so sánh, nhân hoá, ẩn dụ… để cảnh được miêu tả cụ thể hơn, sinh động và gợi sự liên tưởng.  **c. Kết bài:**  Cảm xúc của em về cảnh đêm trăng vừa lên sau cơn giông vừa dứt. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 5:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

     Ngày xưa có một em bé gái đi tìm thuốc chữa bệnh cho mẹ. Em được Phật trao cho một bông cúc. Sau khi dặn em cách làm thuốc cho mẹ, Phật nói thêm: “Hoa cúc có bao nhiêu cánh, người mẹ sẽ sống thêm bấy nhiêu năm”. Vì muốn mẹ sống thật lâu, cô bé dừng lại bên đường tước cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ. Từ đó hoa cúc có rất nhiều cánh... Ngày nay, cúc vẫn được dùng để chữa bệnh. Tên y học của cúc là Liêu chi.

*(Theo Almanach người mẹ và phái đẹp, NXB Văn hoá - Thông tin, 1990)*

**Câu 1. (1,0 điểm)**Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Cô bé dừng lại bên đường trước cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ nhằm mục đích gì ?

**Câu 3. (2,0 điểm)**Trong câu nói của Phật: “Hoa cúc có bao nhiêu cánh, người mẹ sẽ sống thêm bấy nhiêu năm sử dụng biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4. (2,0 điểm)** Em nhận ra thông điệp nào có ý nghĩa nhất với bản thân? Vì sao?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1. (4,0 điểm):**

**Từ phần Đọc-hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về lòng hiếu thảo.**

**Câu 2. (10,0 điểm):**

**Trình bày cảm nhận của em về bài ca dao:**

*“Công cha như núi Thái Sơn*

*Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*

*Một lòng thờ mẹ kính cha*

*Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”*

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản: Tự sự | *1,0* |
| 2. Cô bé dừng lại bên đường trước cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ nhằm mục đích để mẹ sống thật lâu | *1,0* |
| 3. Biện pháp tu từ: so sánh | *2,0* |
| 4. - Thông điệp: Mỗi người con cần phải có lòng hiếu thảo đối với cha mẹ của mình.  - Bởi vì chúng ta sống nhất định phải có lòng hiếu thảo, phải biết đền đáp công ơn nuôi dưỡng của mẹ cha. | *2,0* |
| **II** | **a.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Hiếu thảo từ bao đời nay đã trở thành một truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đó là một trong những phẩm chất đạo đức cần thiết giúp hoàn thiện nhân cách con người.  - Lòng hiếu thảo chính là sợi dây gắn kết đầy yêu thương giữa các cá nhân trong gia đình, tập thể, để mối quan hệ ấy ngày càng thêm bền vững và thắm thiết hơn bao giờ hết. Là tấm lòng yêu thương chăm sóc ông bà cha mẹ, luôn luôn đối xử chân thành, kính trọng hết mực.  - Con cái phải biết tôn trọng, lắng nghe và chia sẻ những khó khăn với cha mẹ.  - Phải cố gắng hiếu thảo ngay từ bây giờ bởi không ai có thể chiến thắng được sức mạnh của thời gian, đừng để phải hối hận. | *4,0* |
| **Câu 2 :**  **.***Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận văn học*  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**  - Chúng ta ai cũng được cha mẹ sinh ra, chăm sóc, dạy dỗ. Có thể nói công lao mà cha mẹ dành cho chúng ta từ trước đến nay là rất lớn.  - Dù là vậy nhưng chúng ta vẫn không biết làm cách gì để đền đáp công ơn ấy  **b. Thân bài**  **\*. Giải thích sơ lược về câu ca dao**  - Bài ca dao được miêu tả qua những hình ảnh thiên nhiên, cần thiết đối với cuộc sống.  - “Núi Thái Sơn” là ngọn núi cao, đồ sộ vững chãi nhất ở Trung Quốc.  - “Nước trong nguồn” là dòng nước tinh khiết nhất, mát lành nhất, dạt dào mãi chẳng bao giờ cạn.  -> Tình cha nghĩa mẹ to lớn không gì có thể thay thế bằng, cho dù đó là thiên nhiên kì vĩ.  =>Từ câu ca dao, ông cha ta khuyên mỗi người chúng ta phải làm tròn chữ hiếu để bù đắp cho cha mẹ.  **\*. Phân tích ý nghĩa câu ca dao**  **\* .1.Nói về tình cảm cha mẹ dành con con cái**  - Cha mẹ sinh ra, nuôi nấng, dạy dỗ từ khi vừa mới lọt lòng.  - Cha mẹ là những tấm khiên bảo vệ cho con bới những tác động từ bên ngoài khi còn nhỏ.  - Cha mẹ dạy ta phép lịch sự, dạy ta học, dạy ta biết cách làm người, dạy cho ta biết bao nhiêu điều hay lẽ phải.  =>Tạo lập niềm tin và nền móng vững chắc cho con vào ngưỡng cửa của cuộc đời  \*.2. **Đạo làm con**  - Phải lễ phép, kính trọng cha mẹ  - Ngoan ngoãn, vâng lời, làm theo những lời cha mẹ dạy  - Cố gắng học tập thật tốt và làm những việc để cha mẹ vui lòng.  => Có như vậy mới tròn chữ “hiếu”  **\*.3. Quan niệm chữ hiếu hiện nay**  - Nhiều học sinh hiện nay rất hỗn láo, thường xuyên cãi cha mắng mẹ  - Các teen nữ thường ham chơi, không ở nhà phụ giúp cha mẹ  - Họ nghĩ rằng điều cha mẹ làm với con cái như thế là lẽ đương nhiên, nhưng chúng ta nỡ lòng nào không quan tâm tới họ mỗi khi có việc.  => Cha mẹ không bao giờ mong đợi chúng ta trả công nuôi dưỡng, nhưng chúng ta đã bao giờ biết quý trọng những sự hy sinh vô điều kiện này không.  **c. Kết bài**  - Bài ca dao răn dạy chúng ta bài học bổ ích đó là hãy trân trọng những gì cha mẹ làm cho mình và hãy đền đáp lại những gì mình có thể làm được.  - Liên hệ bản thân… | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 6:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản dưới đây và trả lời câu hỏi**

**CÂU CHUYỆN ỐC SÊN**

*Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ: "Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!"*

*"Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh" - Ốc sên mẹ nói.*

*"Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"*

*"Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy".*

*"Nhưng em giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hoá được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"*

*"Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy".*

*Ốc sên con bật khóc, nói: "Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng chẳng che chở chúng ta".*

*"Vì vậy mà chúng có cái bình!" - Ốc sên mẹ an ủi con - "Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính bản thân chúng ta".*

(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Thanh niên, 2009)

**Câu 1**: Nêu phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong câu chuyện trên. (1,0 điểm)

**Câu 2**: Phép tu từ cơ bản được người viết sử dụng trong văn bản trên. (1,0 điểm)

**Câu 3**: Em hiểu thế nào về câu nói dưới đây của ốc sên mẹ? (2,0 điểm)

*“Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta phải dựa vào chính bản thân chúng ta”.*

**Câu 4**: Bức thông điệp mà câu chuyện muốn gửi đến mỗi chúng ta là gì? (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

Tự lập là một đức tính tốt. Em đã làm gì để thể hiện mình là người tự lập trong học tập và trong sinh hoạt hằng ngày. Viết một đoạn văn khoảng 150 chữ, trình bày suy nghĩ của em về vấn đề trên.

**Câu 2 (10,0 điểm):**

**Cảm nhận về vẻ đẹp của tình mẫu tử qua văn bản Mây và sóng của (R.Ta-go)**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong câu chuyện trên là: Tự sự. | *1,0* |
| 2. Phép tu từ cơ bản đc người viết sử dụng trong văn bản trên là nhân hóa. | *1,0* |
| 3. "*Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta phải dựa vào chính bản thân chúng ta."* có thể hiểu chúng ta phải tin vào chính bản thân mình, biết trân trọng, yêu quý những gì đang có, không nên tị nạnh, so đo với người khác và cũng chẳng phải dựa vào ai. Điều quan trọng là con người biết chấp nhận hoàn cảnh, vươn lên, dựa vào nội lực của chính mình. | *2,0* |
| 4. Bức thông điệp mà câu chuyện muốn gửi đến mỗi chúng ta là: Trong cuộc sống không có gì là hoàn hảo. Mình có thể thiệt thòi ở đây thì sẽ nhận được may mắn ở chỗ khác và ngược lại. Hãy biết trân trọng những gì mình đang có. Dựa vào bản thân để vươn lên luôn mang lại cho bản thân cảm giác an toàn. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  *\* Giới thiệu* đức tính tự lập rất cần thiết trong cuộc sống.  *\* Biểu hiện của tự lập*   * Tự mình đi học, không phụ thuộc vào ba mẹ. * Tự mình làm bài tập, không quay cóp, trao đổi, sử dụng tài liệu khi làm bài kiểm tra. * Tự mình chuẩn bị đồ dùng học tập, sách vở trước khi đến lớp, không để bị nhắc nhở. * Tự giặt quần áo. * Tự làm việc nhà.   *\* Hiện trạng ngày nay :*   * Học sinh thiếu dần tính tự lập, ỷ lại vào học thêm, sách tham khảo, mạng internet,… * Nhiều người dựa dẫm, chờ đợi người khác. * *Bài học :* * Chăm chỉ tự rèn luyện học tập. * Giúp đỡ mọi người xung quanh cùng rèn tính tự lập. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**. Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**  - Dẫn dắt vấn đề: Tình cảm gia đình là nguồn cảm hứng bất tận cho những nhà thơ, nhà văn thỏa sức sáng tạo...  - Nêu vấn đề: Bài thơ Mây và sóng của Ta-go để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc bởi tác phẩm đã đề cao tình cảm mẹ con thắm thiết, mặn nồng.  **b. Thân bài**        \* Cảm nghĩ về đoạn đối thoại giữa mẹ và con        - Lời em bé kể cho mẹ nghe về sóng nước, mây trời - những điều em đã gặp khi đi chơi        + Trong tưởng tượng, suy nghĩ của trẻ em: Mây trời đều biết nói, biết cười, biết mời mọc rủ rê em bé tham gia những cuộc vui bất tận "Mẹ ơi, kìa ai... họ bay đi mất".        + Lời em bé gọi mẹ "Mẹ ơi!": Tự nhiên, gần gũi, đáng yêu => Mẹ luôn bên cạnh em từ những bước chập chững đầu tiên, từ những câu nói thuở ban đầu, từ những câu chuyện nhỏ trong những ngày đầu tiên của cuộc đời.        + Tác giả nhân hóa những đám mây khiến chúng có những tính cách, hành động... như con người: Gọi em đi chơi "từ tinh mơ đến hết ngày".        \* Cảm nghĩ về những tình cảm của em bé đối với mẹ        - Lời từ chối sự mời gọi của mây trời, sóng gió:        + Với lời mời gọi hấp dẫn "giỡn với sớm vàng rồi lại đùa cùng trăng bạc" => Em bé khó có thể chối từ "làm thế nào mà tôi lên trên ấy được?".        + Nhưng em ngay lập tức chối từ, bởi em không muốn phải rời xa mẹ "Tôi có lòng nào bỏ được mẹ" => Bắt nguồn từ tình cảm thẳm sâu trong trái tim con người, không thể nào chia cắt được tình mẫu tử thiêng liêng.        - Đối với em bé: Không cuộc dạo chơi nào, mây trời nào, lời mời gọi nào có thể so được với người mẹ của mình "Nhưng con biết trò chơi còn hay hơn của họ... trời xanh".  => Tác giả so sánh tình mẫu tử ngang hàng với vũ trụ và thứ tình cảm đó không bao giờ có thể tách rời nhau, luôn gắn bó và trường tồn mãi mãi.        - Trước lời mời gọi của những người bạn đến từ đại dương: "Mẹ ơi... họ dần đi xa" => Em bé cũng muốn chạy theo những cuộc chơi bất tận của sóng biển nhưng cuộc dạo chơi, khám phá sẽ trở nên vô nghĩa nếu không có mẹ ở bên.        - Hạnh phúc của em chính là ở bên mẹ, được ngắm nhìn nụ cười của mẹ => Có mẹ là có tất cả "Nhưng con biết... đang ở đâu!".  => Chỉ cần có hai mẹ con, cuộc sống sẽ luôn hạnh phúc "không ai trên đời này... mẹ con ta đang ở đâu".        \* Cảm nhận về đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm        - Cấu trúc lồng ghép lời thoại giữa em bé và mẹ, cuộc nói chuyện của em với mây và với sóng.  => Qua đó, tác giả thể hiện sự cao cả, bất diệt của tình mẫu tử.        - Ngòi bút nhạy cảm và tâm hồn dạt dào yêu thương: Giúp cho bài thơ thắm đượm tình người, tình mẫu tử thiêng liêng, cao quý.  **c. Kết bài**        "Mây và sóng" là đoạn trích cảm động về tình mẫu tử thiêng liêng, cao đẹp. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 7:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi**

**NHỮNG QUẢ BÓNG BAY**

Một chú bé da đen đang chơi đùa trên bãi cỏ. Phía bên kia đường, một người đàn ông đang thả nhẹ những quả bóng lên trời, những quả bóng đủ màu sắc, xanh, đỏ, tím, vàng và có cả màu đen nữa.

Cậu bé nhìn khoái chí, chạy tới chỗ người đàn ông hỏi nhỏ:

- Chú ơi, những quả bóng màu đen có bay cao được như những quả bóng khác không ạ?

Người đàn ông quay lại, bất giác giấu đi những giọt nước mắt sắp lăn nhẹ trên đôi gò má. Ông chỉ lên đám bóng bay lúc nãy chỉ còn những chấm nhỏ và trả lời cậu bé:

- Những quả bóng màu đen kia cũng sẽ bay cao như những quả bóng màu khác và cháu cũng vậy.

Cậu bé nở nụ cười rạng rỡ cảm ơn người đàn ông.

Màu đen, màu vàng, màu đỏ…cho dù là màu gì thì cũng đều là quả bóng.

(Theo Internet)

**Câu 1.** (1,0 điểm).Xác định phương thức biểu đạt chính của ngữ liệu.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Em hiểu như thế nào về hình ảnh Những quả bóng bay trong câu chuyện?

**Câu 3.** (2,0 điểm). Câu trả lời của người đàn ông trong câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì?

**Câu 4**. (2,0 điểm). Câu chuyện muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

**Viết đoạn văn khoảng 150 chữ bày tỏ suy nghĩ về ý nghĩa câu trả lời của người đàn ông trong câu chuyện:** *Những quả bóng màu đen kia cũng sẽ bay cao như những quả bóng màu khác, và cháu cũng vậy.*

**Câu 2 (10,0 điểm)**

Sau cái chết của Dế Choắt, Dế Mèn đã có những ngày tháng phiêu lưu đầy mạo hiểm nhưng cũng hết sức thú vị. Tuy vậy, bài học đường đời đầu tiên sau sự việc xảy ra với Dế Choắt vẫn ám ảnh Dế Mèn.

**Em hãy đóng vai nhân vật Dế Mèn, tưởng tượng và kể lại cuộc nói chuyện của Dế Mèn và Dế Choắt nhân một ngày Dế Mèn đến thăm mộ Dế Choắt.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: Tự sự. | *1,0* |
| 2. Những quả bóng bay trong câu chuyện là hình ảnh ẩn dụ cho những con người trong cuộc sống, mỗi người có đặc điểm, hình thức và phẩm chất, năng lực khác nhau, ai cũng có thể thành công, bay cao và vươn xa, điều đó làm nên sự đa dạng, phong phú, muôn màu của cuộc sống. | *1,0* |
| 3. Câu trả lời của người đàn ông trong câu chuyện có ý nghĩa: Bạn là quả bóng màu gì không quan trọng. Quan trọng là bạn có những tố chất tốt đẹp của quả bóng để được bay thật cao, thật xa. Giá trị của mỗi cá nhân được nhìn nhận từ bên trong chứ không phải ở những thứ phù phiếm bên ngoài. | *2,0* |
| 4. Thông điệp mà câu chuyện gửi gắm: Niềm tin vào khả năng, năng lực bên trong của con người. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Ngoại hình, hình thức chỉ là cái bên ngoài, không thể quyết định được năng lực, phẩm chất bên trong. Con người dù thuộc giống nòi nào, mang đặc điểm hình dáng ra sao thì đều có trí tuệ và nhân phẩm. Con người phải vượt qua sự khác biệt về xuất thân, giống nòi hay ngoại hình, tin tưởng vào khả năng thực sự bên trong của mình thì mới có thể bay cao, bay xa. Phẩm chất và năng lực mà con người có được mới làm nên thành công thật sự.  - Biết vượt lên mặc cảm tự tin về bản thân để chiến thắng được những thử thách trong cuộc sống (Dẫn chứng, phân tích)  - Tuy nhiên trong cuộc sống này vẫn có những kẻ lợi dụng sự khác nhau về hình thức để tạo ra khoảng cách, tạo ra sự phân biệt chủng tộc, hoặc tự tin quá mức vào bản thân, trở nên kiêu ngạo, coi thường người khác. Những con người ấy đáng bị lên án, phê phán.  - Nhắc nhở chúng ta sự tự tin vào bản thân. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**  Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra câu chuyện: Thời gian, khung cảnh, các nhân vật tham gia.  **b. Thân bài:**  Đây là đề mở, yêu cầu HS vận dụng kiến thức về văn tự sự để chuyển vai kể một câu chuyện theo trong việc vận dụng kiến thức đã học với việc liên hệ thực tế vô cùng quan trọng. Dế Choắt tuy là nhân vật chính trong cuộc nói chuyện tuy nhiên là một nhân vật không còn tồn tại. HS có thể sáng tạo thêm một số nhân vật khác cùng tham gia vào câu chuyện cho sinh động, hấp dẫn…  - Kể lại cuộc nói chuyện giữa Dế Mèn và Dế Choắt kết hợp việc miêu tả cảnh vật thiên nhiên xung quanh qua đó bộc lộ cảm xúc, tâm trạng, suy nghĩ của Dế Mèn.  - Dế Mèn nhắc lại chuyện cũ đã gây ra với Dế Choắt: Bài học đường đời đầu tiên đầy ăn năn, hối hận.  - Dế Mèn kể cho Dế Choắt nghe những tháng ngày phiêu lưu mạo hiểm với những chiến tích và những thất bại của mình cùng những người bạn khác.  - Tâm sự về những dự định trong tương lai của Dế Mèn và những lời hứa hẹn với Dế Choắt.  **c. Kết bài:** Tình cảm, lời nhắn nhủ của Dế Mèn:  - Bài học về sự gắn bó, yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.  - Kêu gọi niềm đam mê nhiệt huyết của tuổi trẻ khám phá cuộc sống, khám phá thế giới xung quanh. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 8:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

Chắt trong vị ngọt mùi hương  
Lặng thầm thay những con đường ong bay.  
Trải qua mưa nắng vơi đầy  
Men trời đất đủ làm say đất trời.  
Bầy ong giữ hộ cho người  
Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.

(*Hành trình của bầy ong*- Nguyễn Đức Mậu)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ gì? Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**Câu 2.** (2,0 điểm) Từ “hoa” trong đoạn thơ dùng với ý nghĩa gì? Tìm từ đồng âm với từ hoa trong đoạn thơ.

**Câu 3.** (1,0 điểm) Nêu nội dung khổ thơ.

**Câu 4.** (2,0 điểm) Qua hai dòng thơ cuối, tác giả muốn nói điều gì về công việc của loài ong?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm) Viết đoạn văn (7-10 câu) nêu cảm nhận của em về đoạn thơ.

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Cảm nhận về nhân vật bé Kiều Phương trong truyện “Bức tranh của em gái tôi” của Tạ Duy Anh.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ lục bát.  Phương thức biểu đạtc chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Từ “hoa” trong đoạn thơ dùng với ý nghĩa: cơ quan sinh sản hữu tính của cây hạt kín, có màu sắc và hương thơm.  -Tìm từ đồng âm với từ hoa trong đoạn thơ: hoa mắt (Tính từ): trạng thái nhìn thấy mọi vật xung quanh đều lờ mờ và như quay tròn trước mắt, do quá mệt mỏi hoặc do thị giác bị kích thích mạnh và đột ngột. | *2,0* |
| 3. Tái hiện sự chăm chỉ, cần cù của bầy ong và ca ngợi những thành quả mà bầy ong để lại cho đời. | *1,0* |
| Qua hai dòng thơ cuối, tác giả muốn ca ngợi bầy ong: bầy ong đã giữ hộ cho người những mùa hoa đã tàn, ong chắt được mật từ trong những cánh hoa ấy, đem lại cho con người mật ngọt. Những giọt mật tinh túy ấy như giữ lại những mùa hoa đã tàn phai giúp ích cho đời. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn .* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Nhà thơ đã tái hiện lại công việc thầm lặng nhưng cần mẫn của bầy ong: Lặng thầm thay những con đường ong bay.  - Công việc đó có ý nghĩa đẹp đẽ: bầy ong rong ruổi khắp nơi để tìm hoa, hút nhụy, mang về làm thành những giọt mật thơm ngon. Những giọt mật ong được làm nên bởi sự kết tinh từ hương thơm vị ngọt cuả những loài hoa. Do vậy, khi thưởng thức mật ong, dù hoa đã tàn phai theo thời gian nhưng con người vẫn cảm thấy như những màu hoa được “giữ lại” trong hương thơm, vị ngọt của từng giọt mật. Có thể nói, bầy ong đã giữ gìn được vẻ đẹp của thiên nhiên để ban tặng cho con người, làm cho cuộc sống của con người thêm hạnh phúc.  - Thể hiện sự yêu quý, trân trọng với thành quả mà bầy ong mang đến cho con người. | *4,0* |
| **Câu 2. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài** - Giới thiệu sơ lược tác phẩm và tác giả.  - Nhân vật Kiều Phương: hồn nhiên, trong sáng, nhân hậu cùng với tài năng hội họa để lại ấn tượng đẹp trong mỗi chúng ta. **b. Thân bài** ***\*. Kiều Phương là cô bé hồn nhiên và ngây thơ*** - Kiều Phương vui vẻ nhận biệt hiệu là “Mèo". Kiều Phương còn dùng cái tên đó để xưng hô với bạn bè. - Kiều Phương hay lục lọi các đồ vật trong nhà một cách thích thú. - Kiều Phương “vênh mặt” trả lời hồn nhiên “Mèo mà lại! Em không phá là được,” khi người anh trai tỏ vẻ khó chịu “Này, em không để chúng nó yên được à!" - Kiều Phương vừa làm những việc bố mẹ phân công vừa hát vui vẻ. => Tất cả những chi tiết trên đều nói lên Kiều Phương là nhân vật luôn hồn nhiên ngây thơ và đáng yêu. ***\*. Kiều Phương là cô bé có tài năng hội họa*** - Phương cho ra thuốc vẽ với nhiều màu khác nhau: đỏ, vàng, xanh, đen,... Chỉ cần qua chi tiết mà người anh trai Kiều Phương kế lại việc chế ra thuốc vẽ màu đen, ta cũng đủ thấy Kiều Phương say mê hội họa như thế nào: “Một hôm, tôi gặp nó nhào một thứ bột gì đó đen sì, trông rất sợ, thỉnh thoảng lại bôi bôi ra cổ tay.  - Kiều Phương là cô bé có tài hội họa.  + Họa sĩ Tiến Lê nói với ba của Kiều Phương: “Anh chị có phúc lớn rồi. Anh có biết con gái anh là một thiên tài hội họa không?” + Ba của Kiều Phương thì hết sức ngạc nhiên: “Con gái tôi vẽ đây ư? Chả lẽ lại đúng là nó. cái con Mèo hay lục lọi ấy!”, “Ôi, con đã cho bố một bất ngờ quá lớn.” + Mẹ của Kiều Phương thì không kìm được xúc động trước lời khen của họa sĩ Tiến Lê dành cho con gái mình. - Tài hội họa đó được thể hiện qua sáu bức tranh mà họa sĩ Tiến Lê đã quan sát và nhận xét. - Tài hội họa của Kiều Phương được khẳng định qua bức tranh Phương đoạt giải nhất trong trại thi vẽ quốc tế. => Sự tài năng hội họa của Kiều Phương có được nhờ vốn bẩm sinh cộng với lòng yêu thích say mê nghệ thuật của Phương. ***\*. Kiều Phương là cô bé có tình cảm trong sáng và lòng nhân hậu*** - Kiều Phương đã dành cho anh trai những tình cảm thật trong sáng.  - Phải là người có tình cảm trong sáng và nhân hậu, Kiều Phương mới vẽ được tranh về anh trai mình đẹp và có ý nghĩa như vậy: “Trong tranh, một chủ bé đang ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi bầu trời trong xanh. Mặt chú bé như tỏa ra một thứ ánh sáng rất lạ. Toát lên từ cặp mắt, tư thế ngồi của chú kì nhông chỉ sự suy tư mà còn mơ mộng nữa”, - Lời người anh trai muôn nói với mẹ mình ở cuối tác phẩm chính là lời khẳng định về tâm hồn của Kiều Phương: “Không phải con dâu. Đấy là tâm hồn và lòng nhân hậu cứa em con đấy". **c. Kết bài** - Câu chuyện kể theo ngôi thứ nhất khiến lời kể rất hồn nhiên, chân thực dễ dàng bộc lộ được diễn biến tâm lí nhân vật và thể hiện một cách tinh tế sự thay đổi trong tâm trạng.  - Kiều Phương là tấm gương sáng cho em: phải say mê trong học tập cũng như trong việc thực hiện những ước mơ hoài bão của mình thì mới có được thành công. - Trong cuộc sống, ta không tự ti, mặc cảm và ích kỉ, nhỏ nhen. Ta cần vượt lên chính mình trong mọi hoàn cảnh để cuộc sống tốt đẹp luôn đến với chúng ta. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 9:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:** *(6,0 điểm)*

**CHIẾC BÌNH NỨT**

Hồi ấy, ở bên Tàu có một người gánh nước, mang hai chiếc bình ở hai đầu một cái đòn gánh trên vai. Một trong hai chiếc bình ấy bị nứt, còn bình kia thì tuyệt hảo,luôn mang về đầy một bình nước. Cuối đoạn đường dài từ con suối về nhà, chiếc bình nứt lúc nào cũng chỉ còn một nửa bình nước.Suốt hai năm tròn, ngày nào cũng vậy, người gánh nước chỉ mang về có một bình rưỡi nước.

Dĩ nhiên cái bình nguyên vẹn rất tự hào về thành tích của nó. Nó luôn hòa thành tốt nhiệm vụ mà nó được tạo ra. Còn tội nghiệp chiếc bình nứt, nó xấu hổ về khuyết điểm của mình, nó khổ sở vì chỉ hoàn tất được một nửa công việc mà nó phải làm. Trong hai năm nó phải chịu đựng cái mà nó cho là thất bại chua cay.

Một ngày nọ, chiếc bình nứt bèn lên tiếng với người gánh nước: “ Con thật là xấu hổ vì vết nứt bên hông làm rỉ mất nước suốt dọc đường đi về nhà bác”.

Người gánh nước trả lời “ Con không để ý thấy chỉ có hoa mọc bên đường phía của con à? Đó là vì ta luôn biết khiếm khuyết của con nên đã gieo hạt hoa dọc đường bên phía con và mỗi ngày đi về con đã tưới nước cho chúng…Hai năm nay, ta vẫn hái được nhiều hoa đẹp để trên bàn. Nếu mà con không phải là con như thế này thì trong nhà đâu thường xuyên có hoa đẹp để thưởng thức như vậy.

**Câu 1.** *(1,0 điểm):* Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản.

**Câu 2.** *(2,0 điểm):* Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ nổi bật trong văn bản.

**Câu 3.** *(1,0 điểm)* Nêu nội dung của văn bản.

**Câu 3.** *(2,0 điểm)* Từ câu chuyện trên, em có thể rút ra những bài học gì? (viết 5-7 câu).

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Từ nội dung phần đọc hiểu văn bản em hãy viết đoạn văn khoảng 7-10 dòng, trình bày suy nghĩ về vấn đề: **“Cuộc sống của chúng ta đều có thể như cái bình nứt”.**

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Cảm nhận của em về nhân vật cô bé bán diêm trong tác phẩm cùng tên của nhà văn Đan Mạch An-đéc-xan.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: Tự sự. | *1,0* |
| 2. Biện pháp tu từ nổi bật trong văn bản: Ẩn dụ : Hình ảnh chiếc bình nứt.  Tác dụng: Nhằm chỉ những hạn chế, khiếm khuyết trong mỗi con người nhưng vẫn mong muốn làm tốt công việc như một người thường. | *2,0* |
| 3. Nêu nội dung của văn bản: Cách cư xử của con người trong cuộc sống. | *1,0* |
| 4. Thí sinh cần lưu ý khi trả lời: - Thái độ coi thường, chê trách của chiếc bình nguyên lành với chiếc bình nứt có đúng không? Thái độ ấy gợi liên tưởng đến cách ứng xử nào với những người kém may mắn, đặc biệt là những người sinh ra đã phải gánh chịu những khiếm khuyết, hạn chế? - Thái độ của chiếc bình nứt với bản thân mình có gì đúng và chưa đúng? Con người nên có cách ứng xử như thế nào khi đối diện với những hạn chế của bản thân? - Cách ứng xử của người nông dân với chiếc bình nứt mang đến cho chúng ta bài học gì? (Cần cảm thông, giúp đỡ, tạo điều kiện cho những con người kém may mắn tự tin vào bản thân họ; giúp họ biến những hạn chế, khuyết điểm thành điểm mạnh…) | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  *“ Cuộc sống của mỗi chúng ta đều có thể như cái bình nứt”.*“*Vết nứt’* ấy tượng trưng cho khiếm khuyết, cho những gì không trọn vẹn trong bản thân mỗi con người. Nhưng cũng như chiếc bình- dù nứt mà vẫn có ích cho đời- gieo nguồn nước cho những luống hoa mọc lên. Mỗi người chúng ta dù không hoàn hảo như chiếc bình lành nhưng ai cũng có những giá trị riêng, những đóng góp riêng cho xã hội. Hãy biết cách tận dụng và biến nó thành lợi thế của mình để thành công hơn trong cuộc sống. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:**  Giới thiệu tác phẩm, tác giả và nhân vật Cô bé bán diêm: Trong những câu truyện cổ tích bất hủ của kho tàng văn học thế giới, không thể nào không kể đến truyện cổ tích "Cô bé bán diêm" của An-đéc-xen. Nhân vật chính của câu truyện - nhân vật cô bé bán diêm đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng bao thế hệ độc giả  **b. Thân bài:**  **\*. Số phận, hoàn cảnh đáng thương, tội nghiệp:**  - Cô bé đã từng có một gia đình khá giả, hạnh phúc, từ khi mẹ mất sớm, rồi bà cô cũng mất, gia đình phá sản, sa sút  - Cô bị chính cha mình bắt đi bán diêm để kiếm tiền, ngay cả trong đêm cuối năm, khi mà gia đình quây quần đoàn tụ, nếu không đem được tiền về để ông ta mua rượu, cô sẽ phải chịu những trận đòn tàn nhẫn, bị đánh đuổi thật vô tình  - Trong đêm giao thừa rét mướt, tuyết rơi trắng xóa các con phố và cái lạnh cắt da cắt thịt, khi mà nhà nhà sáng rực ánh đèn cùng mùi thơm của thức ăn tỏa ra khắp ngóc ngách, cô bé phải đi bán diêm  - Những căn nhà sáng rực ánh đèn và tỏa ra mùi hương của đồ ăn thơm phức nhưng ngược lại với khung cảnh ấy là hình ảnh cô bé bán diêm vô cùng đáng thương  - Quần áo mỏng manh mang đầy những mảnh vá, đôi dép gỗ duy nhất đã bị mất, cô phải đi chân trần trên nền tuyết lạnh buốt  - Đi đến đâu, gặp ai cô cũng mời mua diêm nhưng chẳng ai đoái hoài hay thương tình mua giúp cô một bó  - Giỏ diêm bị người ta xô phải nên rơi hết trên đất, nhiễm ẩm nên không thể bán được cho ai nữa  - Sợ về bị cha đánh mắng, cô không dám trở lại nhà mà ngồi co ro ở góc tường nơi cuối phố, hứng chịu từng đợt gió rét xé thịt  **\*. Ước mơ hạnh phúc cảm động:**  - Giữa hoàn cảnh thực đáng thương, cô chỉ còn lại một bó diêm để sưởi ấm  - Những ước mơ về hạnh phúc được thể hiện qua những lần cô bé quẹt diêm  **+Lần quẹt diêm thứ nhất:** cô mơ thấy một lò sưởi-> ước được sưởi ấm, thoát khỏi giá rét.  **+Lần quẹt diêm thứ hai:** cô bé thấy bàn ăn sang trọng, thức ăn ngon, hương thơm hấp dẫn vỗ cùng-> ước được ăn no, thoát khỏi cái đói, cái nghèo.  **+ Lần quẹt diêm thứ ba:** côbé thấy cây thông noel với hàng ngàn ngọn nến lấp lánh, trang trí bởi những tấm bưu tranh màu sặc sỡ-> ước được đón giáng sinh đầm ấm như bao người khác.  **+ Lần quẹt diêm thứ tư:** cô bé thấy người bà đã mất xuất hiện với nụ cười dịu dàng-> ước được đoàn tụ với bà thân yêu, ước được có tình yêu thương  **+ Lần quẹt diêm thứ năm:** cô quẹt hết chỗ que diêm để níu giữ bà, nhưng đó là điều không thể, hai bà cháu đã nắm tay nhau về với Thượng đế.  **\*. Sự cảm thông và tấm lòng nhân đạo của tác giả:**  - Bày tỏ sự cảm thông, chia sẻ cho những số phận nhỏ bé đáng thương phải chịu nhiều bất hạnh. Giây phút cô bé được giải thoát cũng là lúc cô bé lìa xa cõi đời  - Phê phán một thực tế đau lòng: Người cha tàn nhẫn hành hạ chính đứa con của mình và một xã hội vô tâm, thờ ơ trước những mảnh đời bất hạnh.  **c. Kết bài:** Nêu cảm nhận chung về nhân vật:  Nhân vật cô bé bán diêm trong truyện cổ tích cùng tên của nhà văn An-đéc-xen chính là một trong những nhân vật tiêu biểu và đặc sắc nhất trong lòng biết bao thế hệ độc giả trên thế giới. Không chỉ góp phần đem lại một câu truyện độc đáo, nhân vật cô bé bán diêm còn để lại trong lòng chúng ta những dư âm sâu sắc về những bài học nhân sinh và thông điệp cuộc sống. Qua đó, ta cũng thấy được sự tài năng và tấm lòng nhân đạo của người cầm bút. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 10:**

**I/ PHẦN ĐỌC- HIỂU ( 6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới**

*“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng*

*Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi*

*Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng*

*Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời”*

(*Chiều xuân* – Anh Thơ )

**Câu 1**. Đoạn thơ trên chủ yếu được viết theo phương thức biểu đạt nào?  (1,0 điểm)

**Câu 2**. Bức tranh chiều xuân hiện lên trong đoạn thơ có đặc điểm gì? (1,0 điểm)

**Câu 3**. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thứ hai và thứ ba của đoạn thơ? (2,0 điểm)

**Câu 4**. Em thấy được những điều gì trong tâm hồn tác giả qua đoạn thơ trên?  (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)* **Dựa vào đoạn thơ “Chiều xuân”, em hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 150 chữ trình bày cảm nhận của em về một buổi chiều mùa xuân.**

**Câu 2.** *(10,0 điểm)*

***Cảm nhận vẻ đẹp về nội dung và nghệ thuật trong đoạn thơ sau của bài Chuyện cổ tích về loài người - Xuân Quỳnh***

*“Nhưng còn cần cho trẻ**Tình yêu và lời ru**Thế nên mẹ sinh ra**Để bế bồng, chăm sóc**Mẹ mang về tiếng hát**Từ cái bống, cái bang**Từ cái hoa rất thơm**Từ cánh cò rất trắng**Từ vị gừng rất đắng**Từ vết lấm chưa khô**Từ đầu nguồn cơn mưa**Từ bãi sông cát vắng,..”.* ***(“Chuyện cổ tích về loài người”, Xuân Quỳnh)***

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Đoạn thơ trên chủ yếu sử dụng phương thức biểu đạt là: miêu tả | *1,0* |
| 2. Bức tranh chiều xuân hiện lên trong đoạn thơ có đặc điểm là:  – Bức tranh thuỷ mặc chấm phá những nét đầy thi vị về một buổi chiều quê mưa xuân.  – Cảnh đẹp, bình yên nhưng gợi buồn. | *1,0* |
| 3. Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thứ hai và thứ ba của đoạn thơ là: biện pháp tu từ nhân hóa: “đò-  biếng lười- mặc”, “ quán tranh- đứng im lìm”  - Tác dụng của biện pháp tu tù đó là:  + Biến những vật vô tri, vô giác thành sống động có hồn, gợi hình, gợi cảm.  + Góp phần khắc họa hình ảnh thiên nhiên, làng quê vắng lặng, im lìm, bình yên nhưng cũng đượm buồn. | *2,0* |
| 4. Tâm hồn của tác giả trong đoạn thơ:  - Tấm hồn nhạy cảm, tinh tế trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời buổi chiều xuân.  - Tấm lòng yêu thiên nhiên, quê hương sâu sắc. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**   - Giới thiệu cảnh chiều mùa xuân trên quê hương mình.  - Tả bao quát cảnh mùa xuân ( Cây cối đua nhau khoe sắc thắm, mọi người nô nức, nhộn nhịp để chuẩn bị cho một năm mới tràn đầy, nhìn đâu đâu cũng thấy phấn khởi và tươi vui, con đường làng trải dài sắc xuân, gió xuân thổi nhè nhẹ, mơn man,...  - Tả chi tiết cảnh mùa xuân (Mặt trời dần buông xuống, ánh hoàng hôn mang đến cho cảnh vật một màu ửng đỏ bao trùm, những giọt sương bắt đầu reo rắt trên những lá cây, những làn gió nhẹ tạt qua khiến cây cối khẽ rung rinh lá cành theo chiều gió, một vài hạt mưa xuân khẽ rơi, mọi người tụ tập nói chuyện sau một ngày làm việc mệt mỏi,….)    + Nêu cảm nghĩ của em về cảnh vật trong buổi chiều mùa xuân.  **d.** *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.  **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | *4,0* |
| **Câu 2:** - Đề bài yêu cầu nêu cảm nhận vẻ đẹp về nội dung và nghệ thuật trong đoạn thơ đã dẫn trích từ bài thơ *“Chuyện cổ tích về loài người”* của Xuân Quỳnh. - Biểu cảm dựa trên ý tứ đoạn thơ đề bài đã dẫn; từ những tình cảm, cảm xúc chân thật của bản thân về lời ru và tình yêu của người mẹ. - Bài làm cần đủ những ý chính sau: **a. Mở bài:** - Giới thiệu về nhà thơ Xuân Quỳnh với những trang thơ rất nhân hậu, âu yếm dành cho thiếu nhi. - Giới thiệu bài thơ *“Chuyện cổ tích về loài người”* của Xuân Quỳnh và trích dẫn đoạn thơ. **b. Thân bài:** - Khái quát nội dung trước đó của bài thơ: Trên trái đất, những đứa trẻ sinh ra trước tiên; để cho trẻ em được vui chơi, được yêu thương... nên mới sinh ra bầu trời, sông biển, cỏ cây, hoa lá, ông bà... - Đoạn thơ đã dần tiếp nối mạch thơ ấy: để cho trẻ có tình yêu và lời ru nên mẹ được sinh ra. - Mẹ mang đến cho trẻ lời ru bất tận được mang về từ mọi nơi: cái bống cái bang, cánh hoa, cánh cò, vị gừng, vết lấm chưa khô, bờ sông bãi vắng... -> Lời ru của mẹ thấm những nhọc nhằn, đắng cay bởi mẹ nuôi con bao vất vả khó nhọc. Nhưng lời ru của mẹ cũng chứa chan hạnh phúc, niềm vui (cái hoa rất thơm, cánh cò rất trắng). -> Con sinh ra được hưởng tất cả những điều tốt đẹp, những tình cảm yêu thương nhất; cả thế giới là để dành cho con trong đó có mẹ. - Nghệ thuật:  + Cách lí giải tường tận nguồn gốc vạn vật tưởng như phi lí của nhà thơ rất phù hợp với cái nhìn ngây thơ, non nớt của trẻ nhỏ.  + Điệp ngữ *“từ”* và những hình ảnh thơ phong phú, sinh động đã gợi dậy hình ảnh thế giới qua mắt trẻ nhỏ rất xinh xắn, ngây thơ đồng thời thể hiện được tình yêu thương bao la của mẹ (muốn mang cả thế giới đến cho con), lột tả được những nhọc nhằn, vất vả mà mẹ đã trải qua để nuôi dạy con. + Thể thơ năm chữ phù hợp với nội dung kể chuyện cho thiếu nhi. **\* Đánh giá chung:**  - Giá trị nội dung và nghệ thuật hài hòa với nhau đã tạo nên những giá trị đậm tính nhân văn và nhân đạo cho tác phẩm. **c. Kết bài:** - Cả nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ đều đã hướng đến thể hiện tình yêu thương bao la của mẹ dành cho con. - Khái quát phong cách nghệ thuật thơ Xuân Quỳnh viết cho thiếu nhi. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 11:**

**I/ PHẦN ĐỌC- HIỂU ( 6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*Những chị lúa phất phơ bím tóc*

*Những cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học*

*Đàn cò áo trắng*

*Khiêng nắng*

*Qua sông*

*Cô gió chăn mây trên đồng*

*Bác mặt trời đạp xe qua đỉnh núi*

(*Em kể chuyện này* - Trần Đăng Khoa)

**Câu 1.**Xác định phương thức biểu đạt của đoạn thơ trên? ( 1,0 điểm)

**Câu 2.**Đoạn thơ trên viết theo thể thơ gì? Xác định nội dung chính của đoạn thơ.( 2,0 điểm)

**Câu 3.** Chỉ ra và nêu tác dụng nghệ thuật của các hình ảnh có sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa trong đoạn thơ trên.( 2,0 điểm)

**Câu 4**. Trình bày nét độc đáo của ngòi bút Trần Đăng Khoa trong đoạn thơ trên.( 1,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1**. *(4,0 điểm):* Viết đoạn văn khoảng 7-10 câu trình bày cảm nhận của em về **bức tranh làng quê trong đoạn thơ.**

**Câu 2.** *(10 điểm)*

**Mùa thu về, đất trời như khoác lên mình chiếc áo mới. Hăy tả lại vẻ đẹp của đất trời khi vào thu.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt của đoạn thơ trên: Miêu tả | *1,0* |
| 2. Đoạn thơ viết theo thể thơ tự do.  Nội dung chính của đoạn thơ: miêu tả bức tranh thiên nhiên đồng quê. | *2,0* |
| 3. Các hình ảnh nhân hóa: "*chị lúa phất phơ bím tóc*", "Những cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học" *"đàn cò áo trắng/ khiêng nắng" "cô gió chăn mây" "bác mặt trời đạp xe".*  Tác dụng:  - Làm cho các sự vật đều trở nên sinh động, có hồn: "chị lúa" điệu đà, những "cậu tre" chăm chỉ, đàn cò, cô gió và bác mặt trời cần mẫn.  - Tạo nên một bức tranh thiên nhiên đồng quê tươi sáng, đẹp đẽ.  - Thể hiện cái nhìn hồn nhiên, trong sáng, tinh nghịch, vui tươi của người viết. | *2,0* |
| 4. Nét độc đáo trong ngòi bút Trần Đăng Khoa trong đoạn thơ trên: sử dụng thể thơ tự do, các câu thơ dài ngắn linh hoạt, sử dụng dày đặc các hình ảnh nhân hóa, miêu tả tất cả các sự vật trong trạng thái động khiến thiên nhiên đều mang dáng dấp của con người. | *1,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  Gợi ý: Bức tranh làng quê trong cảm nhận của nhà thơ hiện lên thật trong sáng, bình yên nhưng cũng sống động biết mấy. Tất cả đều rất hồn nhiên, đáng yêu và cùng đầy ấn tượng.  **Đoạn văn ngắn tham khảo:**      Chỉ với mấy câu thơ ngắn gọn, Trần Đăng Khoa đã miêu tả vẻ đẹp đồng quê Việt Nam yên bình nhưng cũng đủ sinh động và tràn đầy sức sống. Ông đã sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá và những từ ngữ giàu hình ảnh vô cùng quen thuộc như: "Chị lúa phất phơ bím tóc, cậu tre bá vai nhau thì thầm đứng học, đàn cò khiêng nắng và cô gió chăn mây...", nó cũng là hình ảnh gắn bó với con người lao động trong bao thập kỷ qua. Tác giả đã biến các sự vật vô tri vô giác như một con người, một người bạn gắn bó. Cách miêu tả độc đáo đó đã đem đến cho người đọc một cảm giác thích thú, cảm nhận rõ hơn về bức tranh phong cảnh thiên nhiên thật rực rỡ. Qua đó ta vừa cảm nhận được tình yêu thiên nhiên, yêu đất nước của tác giả mà cũng thấm trong cả trái tim mình. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài:** Giới thiệu cảnh đất trời vào thu. Cảm xúc khi mùa thu tới  **b. Thân bài:**  **\*. Tả bao quát cảnh:**  - Không gian: như rộng hơn  - Tiết trời: mát mẻ, se se lạnh, dễ chịu  **\*. Tả cụ thể:**  **\*.1. Trong vườn:**  - Sương sớm bao trùm cảnh vật  - Nắng nhẹ rơi, sương tan  - Bầu trời xanh trong ,cao vời vợi  - Gió mát dịu  - Mấy đóa hồng nhung còn e ấp chưa muốn nở  - Cây hồng lúc lỉu quả chín đỏ như những chiếc đèn lồng  \*.2**. Ngoài đường:**  - Hương hoa sữa nở sớm nồng nàn khu phố  - Gánh hàng hoa kĩu kịt, hoa cúc vàng tươi như nụ cười cô thôn nữ  - Các em bé đến trường trong niềm vui hân hoan của ngày khai trường rộn rã  - Nắng hanh hao, vàng như rót mật  **c. Kết bài:** Cảm xúc về mùa thu, sự kì diệu của thiên nhiên tạo vật. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 12:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi

*Em nghe thầy đọc bao ngày*

*Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà*

*Mái chèo nghe vọng sông xa*

*Êm êm như của tiếng bà năm xưa*

*Nghe trăng thở động tàu dừa*

*Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời...*

*…Đêm nay thầy ở đâu rồi*

*Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe.*

(*Nghe thầy đọc thơ* – Trần Đăng Khoa)

**Câu 1.** Hãy ghi lại 2 hình ảnh thiên nhiên được tác giả sử dụng để miêu tả tiếng thơ thầy đọc? (1,0 điểm)

**Câu 2.** Cho biết tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong dòng thơ *“Mái chèo nghe vọng sông xa/ Êm êm như tiếng của bà năm xưa”*? (1,5 điểm)

**Câu 3.** Đọc đoạn thơ anh, chị hiểu thế nào về tình cảm mà nhà thơ dành cho người thầy của mình? (1,5 điểm)

**Câu 4.** Ghi lại suy nghĩ (khoảng 5-7 câu văn) của bản thân về những công ơn của thầy cô trong cuộc đời mỗi con người? (2,0 điểm).

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

**Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về *tôn sư trọng đạo trong xã hội ngày nay***

**Câu 2 (10,0 điểm):**

**Trong thiên nhiên, có những sự biến đổi thật kỳ diệu: Mùa đông, lá bàng chuyển sang màu đỏ rồi rụng hết; sang xuân, chi chít những mầm non nhú lên, tràn trề nhựa sống.**

**Em hãy tưởng tượng và viết thành một câu chuyện có các nhân vật: Cây Bàng, Đất Mẹ, Lão già Mùa Đông, Nàng tiên Mùa Xuân để gợi tả điều kỳ diệu ấy của thiên nhiên.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | Hai hình ảnh thiên nhiên được tác giả sử dụng để miêu tả tiếng thơ thầy đọc là: *“Tiếng thơ đỏ nắng xanh cây quanh nhà*” và “*Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời*”. | *1,0* |
| Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong dòng thơ là:  - Diễn tả chính xác, tinh tế cung bậc, sắc thái của tiếng thơ thầy đọc: cũng êm ái, thiết tha, trìu mến, yêu thương như tiếng của người bà thân yêu.  - Giúp lời thơ trở nên giàu hình ảnh và sức biểu cảm, cho thấy dấu ấn sáng tạo riêng của tác giả. | *1,5* |
| Tình cảm mà nhà thơ dành cho người thầy của mình là nhớ thương tha thiết và trân trọng, yêu qu‎ý. | *1,5* |
| **4.** Suy nghĩ về những công ơn của thầy cô trong cuộc đời của mỗi một con người:  Các em nên có suy nghĩ riêng, nhưng cần lưu ý:  + Thầy cô không chỉ mang đến cho mỗi người nhiều tri thức, kĩ năng sống bổ ích mà còn hướng dẫn mỗi người tìm ra phương pháp học, phương pháp thành đạt trong đời.  + Các thầy cô cũng dạy mỗi người lẽ sống cao đẹp ở đời; là những tấm gương đạo đức, lối sống mẫu mực để học trò noi theo.  - Có thể liên hệ: *“Mặt trời, mặt trăng có thể lặn, nhưng ánh sáng mà người thầy rọi vào ta thì sẽ còn mãi trong đời”* (Lỗ Tấn) | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  *. Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  Tôn sư trọng đạo là phẩm chất và truyền thống quý báu tốt đẹp mà ông cha ta vẫn thường hay khuyên dạy con cháu của mình. Tôn sư trọng đạo là kính trọng thầy cô giáo, những người đã có công dạy dỗ và truyền đạt kiến thức cho mình. Ông cha ta từng dạy là:"Một chữ cũng thầy, mà nửa chữ cũng thầy". Sự dạy dỗ của thầy cô chính là công ơn mà các học sinh, học trò phải khắc ghi sâu vào trong lòng mình. Chính nhờ những sự dạy dỗ ấy đã chắp cánh ước mơ cho bao thế hệ học trò khác nhau. Các em được xây dựng nền móng kiến thức, truyền cảm hứng, nghị lực và chắp cánh ước mơ để bay đến những phương trời mới lạ. Tôn trọng và biết ơn thầy cô giáo chính là 1 truyền thống tốt đẹp của dân tộc VN ta. Chính vì vậy truyền thống và tôn sư trọng đạo là phẩm chất quý báu và tốt đẹp của dân tộc ta vì nó giúp duy trì xã hội được tốt đẹp và văn minh hơn. Và nó cần trang bị ở mỗi học sinh để bất cứ học sinh nào cũng trở thành con ngoan trò giỏi.  **d.** *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.  **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | *4,0* |
| **Câu 2: Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  - Giới thiệu khái quát các nhân vật trong câu chuyện.  **b. Thân bài:**  \* Số lượng nhân vật chỉ cần đúng theo gợi ý của đề (Cây Bàng, Đất Mẹ, Lão già Mùa Đông, Nàng tiên Mùa Xuân).  - Các nhân vật phải được giới thiệu và miêu tả với đặc điểm hình dáng và tính cách cụ thể, được đặt trong tình huống cụ thể với sự dẫn dắt câu chuyện hợp lí:  + Cây Bàng về mùa đông: trơ trụi, gầy guộc, run rẩy, cầu cứu Đất Mẹ..  + Đất Mẹ điềm đạm, dịu dàng động viên Cây Bàng dũng cảm chờ đợi Mùa Xuân và dồn chất cho cây.  + Lão già Mùa Đông: già nua, xấu xí, cáu kỉnh...  + Nàng tiên Mùa Xuân: trẻ trung, tươi đẹp, dịu dàng ....  - Thông qua câu chuyện (có thể có mâu thuẫn, lời thoại…), phải làm rõ được sự tương phản giữa một bên là một bên là sự khắc nghiệt, lạnh lẽo, tàn lụi (Mùa Đông) và sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên, của sự sống: từ mùa đông chuyển sang mùa xuân, cảnh vật như được tiếp thêm sức sống mới (Cây Bàng, Đất Mẹ, và các cảnh vật khác...)  \* Học sinh có thể kết hợp kể chuyện với miêu tả và phát biểu cảm nghĩ.  **c. Kết bài:**  - Khẳng định lại sự biến đổi kì diệu của thiên nhiên …  - Phát biểu cảm xúc, suy nghĩ của em về mùa xuân, về thiên nhiên… | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 13:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới**

*Cha lại dắt con đi trên cát mịn.*

*Ánh nắng chảy đầy vai,*

*Cha trầm ngâm nhìn mãi cuối chân trời.*

*Con lại trỏ cánh buồm nói khẽ:*

*“ Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé,*

*Để con đi...”*

(Hoàng Trung Thông- *Những cánh buồm*)

**Câu 1.** *(1,0 điểm):* Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên.

**Câu 2**. *(1,0 điểm):* Từ “ *đi*” trong câu “ *Để con đi*” là nghĩa gốc hay nghĩa chuyển.

**Câu 3*.*** *(2,0 điểm):* Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu thơ

*“Cha lại dắt con đi trên cát mịn.*

*Ánh nắng chảy đầy vai,”*

**Câu 4.** *(2,0 điểm):* Em cảm nhận được điều gì trong lời nói ngây thơ của người con với cha trong đoạn văn trên?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điêm)*

**Từ việc hiểu nội dung đoạn thơ ở phần đọc hiểu trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) để trả lời cho câu hỏi: Theo em** **ước mơ có ý nghĩa gì đối với tuổi thơ.**

**Câu 2.** *(10,0 điêm)*

**Cho bài thơ sau**

*Em có nghe tiếng xuân về gõ cửa*

*Mang nồng nàn theo gió đón mùa sang*

*Tiếng bầy chim đang ríu rít gọi đàn*

*Từng nhành lá mướt non màu áo mới*

*Em có nghe xuân về vui phơi phới*

*Bao nụ cười tươi mới rạng trên môi*

*Khắp không gian rộn rã như gọi mời*

*Phố náo nức dòng người như trẩy hội*

(Nguyễn Hưng, *Tiếng xuân về)*

**Dựa vào ý bài thơ trên, kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy viết thành một bài văn miêu tả: Buổi sáng mùa xuân.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. - Thể thơ: tự do  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Từ “ đi” trong câu “ Để con đi” được dùng theo nghĩa chuyển. | *1,0* |
| 3. - Biện pháp tu từ trong câu thơ: Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: Ánh nắng chảy đầy vai.  - Tác dụng:  + Gợi tả sinh động hình ảnh ánh nắng hiện hữu như một thứ chất lỏng thành dòng, thành giọt chảy tràn xuống cảnh vật, con người. Giúp người đọc hình dung cảnh hai cha con dắt nhau đi trên bãi biển vào một buổi sáng đẹp trời với ánh nắng mềm mại, dịu dàng và tràn ngập khắp nơi làm sáng đẹp lên hình ảnh của họ.  +Cảm nhận tình cảm cha con ấm áp và niềm vui sướng của người con đi dạo bên cha.  + Thấy được sự quan sát, cảm nhận tinh tế, trí tưởng tượng phong phú và tình yêu quê hương đất nước với những cánh buồm tuổi thơ của tác giả. | *2,0* |
| 4. HS cảm nhận được:  - Một ước mơ rất trong sáng, đẹp đẽ đáng trân trọng và ngợi ca.  - Ước mơ đó gắn liền với cánh buồm trắng, với khát vọng đi xa đến những nơi chưa biết, đến những chân trời mới.  - Đó là ước mơ của một tâm hồn trẻ thơ, ham hiểu biết muốn khám phá, chinh phục những bí ẩn của thế giới. | *2,0* |
| **II** | ***Câu 1:***  *. Đảm bảo thể thức đoạn văn, số dòng quy định:* 200 chữ. Sau đây là định hướng:  **a. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề  **b.Thân đoạn:**  - Ước mơ là những điều tốt đẹp mà con người khao khát, hướng tới, mong muốn đạt được trong tương lai. Ước mơ tuổi thơ lúc nào cũng chất chứa đầy sự cao đẹp và trong sáng. Nó đơn thuần là xuất phát từ sở thích, niềm đam mê nhưng cho dù là kiểu ước mơ gì thì cũng thật đẹp đẽ và xứng đáng được trân trọng.  - Với tuổi thơ, ước mơ có tác dụng làm phong phú đời sống tinh thần và nuôi dưỡng những ý nghĩ bay bổng cho các em, có ước mơ giúp các bạn học hành chăm chỉ, rèn luyện tu dưỡng đạo đức tích cực hơn, có kế hoạch, mục tiêu cần đạt được cho cuộc sống; là động lực, là nguồn sống, là điểm tựa để tuổi thơ vươn lên; là trạng thái của tâm hồn.  - Cần phải có ước mơ ngay từ khi còn nhỏ và biết cách nuôi dưỡng ước mơ (học tập, rèn luyện,..).Cần trân trọng, nâng niu và chắp cánh cho những ước mơ đẹp ( như ước mơ của cậu bé trong đoạn văn trên) để biến ước mơ thành hiện thực.  **c. Kêt đoạn:** Khẳng định vấn đề | *2,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài:** Giới thiệu chung về cảm nhận của bản thân về buổi sáng mùa xuân trên quê hương.  **b.Thân bài:**  ( Dựa vào ý bài thơ và tên bài thơ để tập trung miêu tả cảnh buổi sáng mùa xuân trên quê hương)  -Cảnh vật mùa xuân  + Bầu trời trong xanh: cao hơn, rộng hơn sau những ngày đông âm u, lạnh giá.  + Những đám mây xanh vắt bay lượn trên bầu trời.  + Không khí: ấm áp “*Mang nồng nàn theo gió đón mùa sang*”  + Mưa xuân: lất phất, dịu dàng  + Gió xuân: nhẹ nhẹ, mơn man,..  -Tả bao quát mùa xuân  + Nhìn đâu đâu cũng thấy phấn khởi và tươi vui.  + Con đường trải dài sắc xuân  + Không gian như chìm đắm trong hương xuân.  -Tả chi tiết mùa xuân  + Con người ai cũng vui vẻ, phấn khởi, tràn đầy ước mơ, hy vọng,...  + Ai cũng ra đường với tâm trạng mừng vui.  + Cây cối đua nhau nở rộ “*Từng nhành lá mướt non màu áo mới”*  + Chim chóc ríu rít kêu “*Tiếng bầy chim đang ríu rít gọi đàn”*  + Khắp nơi đều rộn ràng sắc xuân  + Những cô cậu nhỏ háo hức được mặc quần áo mới  *“Khắp không gian rộn rã như gọi mời*  *Phố náo nức dòng người như trẩy hội”*  + Những người lao động sẽ có một kỳ nghỉ dài.  **c.Kết bài:** Nhận xét và cảm nghĩ về bức tranh buổi sáng mùa xuân trên quê hương. | *5,0* |

**ĐỀ SỐ 14:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**CON SẺ**

Tôi đi dọc lối vào vườn. Con chó chạy trước tôi. Chợt nó dừng chân và bắt đầu bò, tuồng như đánh hơi thấy vật gì. Tôi nhìn dọc lối đi và thấy một con sẻ non mép vàng óng, trên đầu có một nhúm lông tơ. Nó rơi từ trên tổ xuống.

Con chó chậm rãi lại gần. Bỗng từ trên cây cao gần đó, một con sẻ già có bộ ức đen nhánh lao xuống như hòn đá rơi trước mõm con chó. Lông sẻ già dựng ngược, miệng rít lên tuyệt vọng và thảm thiết. Nó nhảy hai ba bước về phía cái mõm há rộng đầy răng của con chó.

Sẻ già lao đến cứu con, lấy thân mình phủ kín sẻ con. Giọng nó yếu ớt nhưng hung dữ và khản đặc. Trước mắt nó, con chó như một con quỷ khổng lồ. Nó sẽ hi sinh. Nhưng một sức mạnh vô hình vẫn cuốn nó xuống đất.

Con chó của tôi dừng lại và lùi… Dường như nó hiểu rằng trước mặt nó có một sức mạnh. Tôi vội lên tiếng gọi con chó đang bối rối ấy tránh ra xa, lòng đầy thán phục.

Vâng, lòng tôi đầy thán phục, xin bạn đừng cười. Tôi kính cẩn nghiêng mình trước con chim sẻ bé bỏng dũng cảm kia, trước tình yêu của nó.

                                                                                Theo I. Tuốc-ghê-nhép

**Câu 1**. *(1,0 điểm):* Câu chuyện được kể theo ngôi thứ mấy? Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

**Câu 2.** *(2,0 điểm):* Xác định cụm danh từ trong các câu văn sau và gạch chân dưới phần trung tâm của cụm danh từ đó *“Con chó chậm rãi lại gần. Bỗng từ trên cây cao gần đó, một con sẻ già có bộ ức đen nhánh lao xuống như hòn đá rơi trước mõm con chó.”*

**Câu 3.** *(1,5 điểm):* Vì sao nhân vật tôi lại cảm thấy “lòng đầy thán phục”?

**Câu 4.** *(1,5 điểm):* Hãy viết một câu ngắn gọn thể hiện ý nghĩa rút ra từ câu chuyện.

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Từ nội dung của phần đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 150 chữ, trình bày suy nghĩ về vấn đề: **Làm thế nào để trở nên mạnh mẽ**.

**Câu 2.** *(10,0 điểm)*

Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu bên dưới

*“ Suốt đêm, mưa to, gió lớn. Sáng ra, ở tổ chim chót vót trên cây cao chim mẹ giũ lông cánh cho khô rồi khẽ nhích ra ngoài. Tia nắng ấm chiếu xuống đúng chỗ chú chim non đang ngái ngủ, lông cánh vẫn khô nguyên...”*

**Hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyên đã xảy ra với hai mẹ con chú chim trong một đêm mưa gió.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. - Phương thức biểu đạt chính của văn bản: Tự sự  - Câu chuyện được kể theo ngôi nhất | *1,0* |
| 2. Học sinh xác định đúng cụm danh từ và gạch chân chính xác dưới phần trung tâm:  + cây cao  + một con sẻ già có bộ ức đen nhánh  (Cụm danh từ thứ 2 có cấu tạo khá đặc biệt vì có cụm danh từ lồng trong cụm danh từ. Nếu học sinh chỉ xác định được “bộ ức đen nhánh” thì có thể cho 0,5 điểm.) | *2,0* |
| 3. Nhân vật tôi cảm thấy “lòng đầy thán phục” vì:  - Thấy được sự dũng cảm và sức mạnh của con sẻ nhỏ bé trước con chó lớn hơn nó nhiều lần.  - Cảm phục trước tình mẫu tử thiêng liêng, sẵn sàng quên mình để cứu con của sẻ già. | *1,5* |
| 4. Tình mẹ lớn lao và vĩ đại hơn bất cứ thứ gì trên đời. | *1,5* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  Đã bao giờ bạn tự hỏi chính bản thân " *Làm thế nào để trở nên mạnh mẽ*?”. Trước khi trả lời câu hỏi đó, chúng ta cần hiểu mạnh mẽ là gì? Đó chính là sự dũng cảm, kiên cường, dám thử thách bản thân trước sóng gió của cuộc đời. Người có tinh thần mạnh mẽ là người biết cách vượt qua khó khăn, rào cản trong cuộc sống. Thực tế trong cuộc sống có rất nhiều người sở hữu khí chất này. Tiêu biểu như những vận đông viên khuyết tật. Mặc dù không được lành lặn như những người bình thường nhưng trong họ luôn sáng rực ngọn lửa của sự hi vọng, của niềm tin, của hoài bão và khát khao. Cũng nhờ có mạnh mẽ mà họ đã chinh phục được ước mơ của bản thân. Mãnh mẽ là một trong những yếu tố cần có trong mỗi người. Để có mạnh mẽ, bạn phải không ngừng rèn luyện, thử thách bản thân như ông cha ta đã từng căn dặn "*Lửa thử vàng, gian nan thử sức*". Bên cạnh đó, bạn còn phải học hỏi kinh nghiệm của những người đi trước để hiểu cặn kẽ về cách mà họ chiến thắng được sự tự ti, yếu đuối trong họ. Thật vậy, có mạnh mẽ, ta sẽ đập tan được những cám dỗ, dập tắt được ngọn lửa của sự nhút nhát, rụt rè đang cháy trong mình. Mỗi người hãy tự cho mình những khoảng thời gian để tôi luyện cho mình tinh thần mạnh mẽ. | *2,0* |
| **Câu 2. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài:**  - Giới thiệu về tổ chim nhỏ chót vót trên cây cao và mẹ con chim  - Sau một đêm mưa như trút nước, sáng ra thấy chim non lông cánh còn khô nguyên.  **b.Thân bài:**  - Cảnh trời mưa: Đám mây đen kịt, mưa nặng nề rơi, sấm sét ầm ầm, trời tối như mực.  - Sự mong manh của tổ chim, nỗi lo của mẹ chim, sự sợ hãi của chim non.  - Những nguy hiểm xảy ra trong đêm mưa gió, nguy hiểm quá đi, chim non vẫn ngủ ngon lành và không bị ướt, chim mẹ mệt mỏi nhưng tràn ngập hạnh phúc.  - HS liên hệ thêm về tình mẫu tử khác ở ngoài cuộc sống.  **c. Kết bài:**  - Những suy nghĩ về sự can đảm vững vàng của chim mẹ.  - Khẳng định tình mẫu tử qua câu chuyện. | *5,0* |

**ĐỀ SỐ 15:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**THÁNG BA**

Sau làn mưa bụi tháng ba

Lá tre bỗng đỏ như là lửa thiêu

Nền trời hừng hực sáng treo

Tưởng như ngựa sắt sớm chiều vẫn bay.

**1972**

**(Trần Đăng Khoa)**

**Câu 1.** *(1,0 điểm):* Xác định các phương thức biểu đạt trong bài thơ.

**Câu 2.** *(1,0 điểm):* Xác định thể thơ của bài thơ trên.

**Câu 3.** *(2,0 điểm):* Tìm những biện pháp nghệ thuật và nêu tác dụng của những biện pháp nghệ thuật đó.

**Câu 4.** *(2,0 điểm)*Nêu nội dung của bài thơ.

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Từ nội dung của phần đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn khoảng 7-10 câu, trình bày cảm nhận của em về cảnh một buổi chiều cuối xuân đầu hạ ở một làng quê Việt Nam.

**Câu 2.** *(10,0 điểm)*

**Câu chuyện của mùa xuân quê hương; về thiên nhiên, về con người mỗi khi Tết đến, xuân về.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Các phương thức biểu đạt trong bài thơ: Biểu cảm, miêu tả. | *1,0* |
| 2. Thể thơ: lục bát | *1,0* |
| ***3. -***Biện pháp nghệ thuật: So sánh (lá tre đỏ- lửa thiêu)  - Tác dụng: Hình dung sau những làn mưa xuân cuối cùng, lá tre từ màu vàng đã chuyển sang màu đỏ ối, thắp lên những đốm lửa nhỏ báo hiệu hè về. | *2,0* |
| 4. Nội dung của bài thơ: Bài thơ là sự cảm nhận tinh tế của Trần Đăng Khoa trước một buổi chiều cuối xuân đầu hạ ở một làng quê Việt Nam. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  Học sinh có thể trình bày cảm nhận theo nhiều cách, nhưng phải nêu được các ý cơ bản sau đây:  - Bài thơ của Trần Đăng Khoa viết năm 1972 - năm mà cả nước đang tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước gian khổ và ác liệt. Bài thơ được trích trong tập thơ Góc sân và khoảng trời.  - Bài thơ viết về khung cảnh tháng ba ở một vùng đồng quê đồng bằng Bắc Bộ, tháng có sự chuyển mùa giữa xuân sang hạ.  - Bằng sự quan sát tinh tế, Trần Đăng Khoa đã tái tạo lại khung cảnh tháng ba qua những hình ảnh thơ thật đẹp: Sau làn mưa bụi tháng ba  Lá tre bỗng đỏ như là lửa thiêu  - Từ hai câu thơ đầu thiên về tả thực khung cảnh tháng ba với mưa bụi với lá tre đỏ như là lửa thiêu, đến hai câu thơ cuối là sự tưởng tượng, sự liên tưởng đến bất ngờ:  Nền trời rừng rực ráng treo  Tưởng như ngựa sắt sớm chiều vẫn bay  - Bằng hình ảnh kì vĩ về thiên nhiên đất nước, nhà thơ liên tưởng tới hình ảnh đẹp về Thánh Gióng, về ngựa sắt... gợi cho ta thêm tự hào về truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm anh dũng của dân tộc. Thể thơ lục bát gần gũi với ca dao khiến cho bài thơ như một lời nhắn nhủ tâm tình... | *4,0* |
| **Câu 2. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài :** Giới thiệu nhân vật "tôi" - mùa xuân, kể sự việc đến khắp mọi nơi làm cho thiên nhiên và con người thêm tươi đẹp và hạnh phúc  **b**.**Thân bài** *:*  \* . Tả vẻ đẹp và kể tả việc mang lại vẻ đẹp, khơi dậy sức sống cho thiên nhiên đất trời.  - Mỗi khi Mùa Xuân (tôi) đến đất trời bừng tỉnh chào đón tôi khơi dậy tô điểm cho thiên nhiên đất trời cỏ cây hoa lá ...  \*. Mùa xuân mang lại niềm vui hạnh phúc cho cuộc sống con người.  - Không khí chuẩn bị đón tết và mùa xuân. Niềm vui hạnh phúc của con người, gia đình sum họp sau một năm lao động vất vả. Ông bà tổ tiên về ăn tết với con cháu, con cháu kính trọng thờ tổ tiên trang hoàng bàn thờ ngày tết.  - Mùa xuân khơi dậy sức sống tình yêu của con người đối với cảnh vật thiên nhiên làm tâm hồn tình cảm con người trong sáng ấm áp hơn.  - Mùa xuân đem đến cho con người ấm no hạnh phúc đầy đủ về cuộc sống tinh thần và vật chất rau hoa củ quả ...  - Mùa xuân khơi dậy ước mơ về tương lại tươi sáng, về ngày mai tốt đẹp.  **c. Kết bài :**  - Mùa xuân là quy luật vĩnh hằng tuần hoàn của trời đất.  - Tình cảm của "tôi" (Mùa xuân) đối với thiên nhiên, con người. Mùa Xuân lưu truyến mỗi khi tạm biệt các bạn và sẽ trở lại với các bạn, ở mãi trong lòng các bạn. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 16:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới**

**NÓI VỚI EM**

*Nếu nhắm mắt trong vườn lộng gió,*  
*Sẽ được nghe thấy tiếng chim hay,*  
*Tiếng lích chích chim sâu trong lá,*  
*Con chìa vôi vừa hót vừa bay.*

*Nếu nhắm mắt nghe bà kể chuyện,*  
*Sẽ được nhìn thấy các bà tiên,*  
*Thấy chú bé đi hài bảy dặm,*  
*Quả thị thơm, cô Tấm rất hiền.*

*Nếu nhắm mắt nghĩ về cha mẹ,*  
*Đã nuôi em khôn lớn từng ngày,*  
*Tay bồng bế, sớm khuya vất vả,*  
*Mắt nhắm rồi, lại mở ra ngay.*

*(Vũ Quần Phương)*

**Câu 1.** *(2, 0 điểm)* : Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2.** *(2,0 điểm) :* Chỉ ra biện pháp nghệ thuật có trong văn bản và nêu tác dụng.  
**Câu 3**. *(2,0 điểm) :* Nêu nội dung chính của văn bản.

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm):*

Viết đoạn văn (150 chữ) nêu cảm nhận của em về **bổn phận của con cái với cha mẹ.  
Câu 2.** *(10,0 điểm)*

**Mưa sông**  
*Gió bỗng thổi ào, mây thấp lối  
 Buồm căng muốn rách, nước trôi nhanh  
Trên đường cát bụi vùng theo gió  
Nón mới cô kia lật nửa vành  
Ếch gọi nhau hoài tự mấy ao  
Trên bờ, cây hoảng hốt lao xao  
Đò ngang vội vã chèo vô bến  
Lớp lớp tràn sông đợt sóng trào  
Buồm rơi trơ lại cột tre gầy  
 Loang loáng chân trời chớp xé mây  
Chim lẻ vội vàng bay nhớn nhác  
Mưa gieo nặng hột xuống sông đầy*

(Nguyễn Bính)

**Từ nội dung bài thơ trên và qua thực tế. Em hãy viết bài văn miêu tả cảnh mưa trên sông.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm.   * Thể thơ: tự do | *2,0* |
| 2. Biện pháp nghệ thuật: Điệp ngữ *nếu nhắm mắt* .  **Tác dụng**: Ba tiếng "Nếu nhắm mắt..." được điệp lại ba lần, qua đó nhà thơ khẽ nhắc các em thơ gần xa hãy nhắm mắt để lắng nghe: tiếng chim ở đây cũng là tiếng đời, là âm thanh của thiên nhiên và của sự sống. Nhắm mắt để hồi tưởng về thế giới thần kì, bay lên cùng các tiên nữ, cùng cô Tấm, cùng chú bé đi hài bảy dặm, mãi mãi sống trong tâm hồn tuổi thơ, sẽ là hành trang đẹp để tuổi trẻ bước vào đời.Nhắm mắt để suy nghĩ: "nghĩ" về công ơn của cha mẹ thì mới biết cách đền đáp, mới biết báo hiếu mẹ cha. **-> Tác giả nhắc nhở tuổi thơ chúng ta phải biết học cách nghe, học cách nhìn, học cách nghĩ, nghĩa là phải biết sống đẹp, sống nhân hậu, sống có tình nghĩa thủy chung.**  (có thể HS phát hiện biện pháp khác nhưng hợp lí vẫn cho điểm.) | *2,0* |
| 3. Nội dung chính của văn bản: – Nếu nhắm mắt trong khu vườn lộng gió để cảm, để nghe, em bé trong bài thơ có thể nghe được những tiếng chim ẩn chìm sâu lắng nhất. – Nếu biết lặng im nghe bà kể, em bé sẽ bắt gặp rất nhiều nhân vật huyền thoại đẹp đẽ kì diệu vô cùng, cả về con người và tâm tính. – Nếu nhắm mắt nghĩ về cha mẹ, em bé sẽ thấy công lao nuôi nấng vất vả của  đấng sinh thành. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  *. Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **.** *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  **.** *Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn :* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng.  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Cuộc sống có biết bao điều kì diệu, nhưng tình yêu thương của cha mẹ dành cho chúng ta bao giờ cũng là điều kì diệu nhất. Nhắm mắt lại, em nhớ, em thấy như hiện lên trước mắt những yêu thương chăm chút hàng ngày của cha mẹ em, những “ tay bồng bế sớm khuya”, những bữa ăn, tấm áo, quyển sách, đồ chơi...tất cả những gì em có được từ tay mẹ, tay cha. Nhưng tất cả không phải chỉ là trong mơ, không phải là câu chuyện cổ tích với bao phép lạ, mà là cuộc đời thực với biết bao vất vả, bao lo âu, bao mồ hôi, công sức, từ những việc làm của mẹ, của cha...  - Nhắm mắt rồi , lại mở ra ngay...”, em muốn làm một việc gì đó, dù rất nhỏ cho cha mẹ. Em muốn làm một đứa con ngoan có lòng hiếu thảo, biết cung kính và tôn trọng, vâng lời và làm cho cha mẹ được vui vẻ, tinh thần được yên tâm bằng cách học hành chăm chỉ, lễ phép, giúp đỡ cha mẹ việc nhà. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài  **. Xác định đúng yêu cầu của đề. Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài:** Giới thiệu địa điểm, thời gian diễn ra cơn mưa trên sông.  **b. Thân bài:**  (Dựa vào ý bài thơ và tên bài thơ để tập trung miêu tả cảnh **mưa trên sông**). **- Tả khái quát**  + Gió nổi lên “*Gío bỗng thổi ào, mây thắp lối”* + Mây đen như sà thấp xuống sát mặt sông + Một vài con thuyền đang vội vã về bến cảm giác như cánh buồm căng phồng muốn rách toang “*Buồm căng muốn rách, nước trôi nhanh”*  + Nước sông như trôi nhanh hơn **- Tả chi tiết**  + Trên đường: cát bụi vùng chạy theo gió, gió cũng làm cô gái kia lật ngửa vành nón, vừa đi vừa giữ quai. + Bờ ao: ếch nhái gọi nhau, cây cối giống con người có tâm trạng hốt hoảng.  + Dưới sông: không còn những lợn sóng lăn tăn mà lúc này là lớp sóng dào dạt tràn trên mặt sông. + Trên không: phía cuối chân trời chớp xé loang loáng, một con chim lẻ đàn bay nhớn nhác. + Mưa xuất hiện: trong một phút chốc đã reo nặng hạt chi chít đầy mặt sông. + Mưa ngớt.  **c. Kết bài** : Cảm xúc sau cơn mưa | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 17:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới

*Ru hoa, mẹ hát theo mùa*

*Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con*

*Mẹ quen chân lấm tay bùn*

*Lấy đâu hoa quế, hoa hồng mà ru.*

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

*Ba cữ rét mấy tuần xuân*

*Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru.*

*Sen mùa hạ, cúc mùa thu*

*Hoa đồng cỏ nội, bốn mùa gọi con*.

( Trích ***Ru hoa*** –Ngô Văn Phú – NXB Hội nhà văn 2007, trang 113)

**Câu 1 (1,0 điểm):** Xác định thể thơ của đoạn thơ trên

**Câu 2(1,0 điểm):** Hãy chỉ ra những từ ngữ gợi lên hình ảnh tảo tần, vất vả sớm hôm của người mẹ có trong đoạn thơ trên.

**Câu 3(2,0 điểm):** Chỉ ra biện pháp tu từ chính và phân tích tác dụng biện pháp tu từ đó trong câu thơ:

*Dẫu yêu hoa mận, hoa mơ,*

*Cái liềm kéo áo, cái bừa níu chân.*

**Câu 4(2,0 điểm):** Nội dung của đoạn thơ trên là gì ?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

Từ việc hiểu nội dung đoạn thơ phần đọc hiểu ở trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trả lời câu hỏi*:* ***Lời hát ru có ý nghĩa gì đối với em?***

**Câu 2 (10,0 điểm):** Cho bài thơ sau:

**LÀNG QUÊ**

*Nông thôn thay đổi mới rồi   
Đường làng sạch đẹp khắp nơi rộn ràng  
Nhà nhà xây mới khang trang  
Loa đài tiếng hát âm vang đêm ngày  
Mọi người gắng sức ra tay   
Thi đua lao động hăng say cần cù  
Đến mùa hoa quả bội thu  
Cả làng vui vẻ cười đùa thật vui  
Mong sao tất cả khắp nơi   
Nông thôn thay đổi cho đời tươi hơn*.

( Đồng Tâm )

Dựa vào ý bài thơ trên và tên của bài thơ, kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy viết thành một bài văn **kể về ước mơ đổi mới của quê hương em.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ:lục bát | *1,0* |
| 2. Những từ ngữ đó là: chân lấm, tay bùn, ... | *1,0* |
| Biện phá tu từ chính: ẩn dụ  Tác dụng:gợi lên hình ảnh người mẹ cực khổ, vất vả ngày đêm với công việc ngoài đồng ruộng. | *2,0* |
| Nội dung: nói lên không có gì có thể sánh bằng công lao của người mẹ dành cho con và không ngại gian khổ,cực nhọc để con có môt cuộc sống hạnh phúc. | *2,0* |
| **II** | **a.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **b.** *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  **c.** *Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn :* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng.  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  Lời ru có ý nghĩa rất quan trọng đối với bản thân em nói chung và đời sống của con người nói riêng. Lời ru rất gần gũi, thân quen, đưa chúng ta vào những giấc ngủ êm đềm. Lời ru chưa đầy tình yêu thương của mẹ, nuôi dưỡng tâm hồn nỗi đứa con lớn lên. Trên đường đời với nhiều khó khăn, thử thách, nhớ về lời ru của mẹ, chúng ta như có một nguồn động lực mới, khích lệ , động viên, trở thành bến đỗ cho ta trưởng thành….  **d.** *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.  **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài  **. Xác định đúng yêu cầu của đề**  **. Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dung tốt các kiến thức Tập làm văn đã học để làm bài hiệu quả cao.** Có thể viết theo định hướng sau:  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài.**  - Giới thiệu khái quát về quê em.  **b. Thân bài.**  - Quê em trong quá khứ như thế nào?  - Quê em ngày nay đã đổi mới ra sao?  + Quang cảnh?  + Nhịp sống?  + Tinh thần hăng say lao động?  - Nhìn quê hương đổi mới, cảm giác của em thế nào?  **c. Kết bài.**  - Em mong ước như thế nào về quê hương trong tương lai ngày càng giàu đẹp. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 18:**

**I/ PHẦN ĐỌC- HIỂU ( 6,0 điểm)**

Đọc kỹ đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

|  |  |
| --- | --- |
| *Quê hương là cầu tre nhỏ Mẹ về nón lá nghiêng che Là hương hoa đồng cỏ nội Bay trong giấc ngủ đêm hè Quê hương là vòng tay ấm Con nằm ngủ giữa mưa đêm Quê hương là đêm trăng tỏ Hoa cau rụng trắng ngoài thềm* | *Quê hương là vàng hoa bí Là hồng tím giậu mồng tơi Là đỏ đôi bờ dâm bụt Màu hoa sen trắng tinh khôi Quê hương mỗi người chỉ một Như là chỉ một mẹ thôi Quê hương có ai không nhớ...* (Trích "*Quê hương"-* Đỗ Trung Quân) |

**Câu 1.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ (1,0 điểm)

**Câu 2.** Nêu nội dung đoạn thơ? (1,0 điểm)

**Câu 3.** Xác định biện pháp tu từ cơ bản của đoạn thơ và nêu tác dụng của nó (2,0 điểm)

**Câu 4.** Qua đoạn văn, em có cảm nhận gì về tình cảm của Đỗ Trung Quân với quê hương (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm):* Từ nội dung đoạn thơ ở phần Đọc- hiểu, em hãy viết một đoạn văn khoảng 150 chữ,  trình bày **suy nghĩ của em về tình yêu quê hương của mỗi người.**

**Câu 2.** *(10,0 điểm):*

*Một lần, khi ra thăm vườn rau, vô tình em nghe được cuộc trò chuyện giữa Sâu Rau và Giun Đất*. Hãy kể lại câu chuyện đó.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: Miêu tả. | *1,0* |
| 2. Nội dung của đoạn thơ: Quê hương hiện thân trong những thứ bình dị, thân thương nhưng hàm chứa nhiều ý nghĩa nhân sinh sâu sắc và cao cả. | *1,0* |
| 3. - Xác định biện pháp tu từ cơ bản của đoạn thơ: So sánh  - Tác dụng: Nhấn mạnh về những thứ bình dị, thân thương của quê hương. | *2,0* |
| - Tình cảm của nhà thơ đối với quê hương: Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1:** *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề  **b. Thân đoạn:**  - Tình yêu quê hương:  + Là tình cảm tự nhiên mang giá trị nhân bản, thuần khiết trong tâm hồn mỗi người. quê hương chính là nguồn cội, nơi chôn rau cắt rốn, nơi gắn bó, nuôi dưỡng sự sống, đặc biệt là đời sống tâm hồn mỗi người.  + Quê hương là bến đỗ bình yên, là điểm tựa tinh thần của con người trong cuộc sống. Dù đi đâu ở đâu hãy luôn nhớ về nguồn cội.  - Bàn luận: Tình cảm đối với quê hương sẽ gợi nhắc đến tình yêu đất nước. Hướng về quê hương không có nghĩa là chỉ hướng về mảnh đất nơi mình sinh ra mà phải biết hướng tới tình cảm lớn lao, thiêng liêng bao trùm là Tổ quốc.  - Phê phán: Có thái độ phê phán trước những hành vi không coi trọng quê hương, suy nghĩ chưa tích cực về quê hương: chê quê hương nghèo khó, lạc hậu, phản bội lại quê hương; không có ý thức xây dựng quê hương.  - Bài học nhận thức và hành động: Có nhận thức đúng đắn về tình cảm đối với quê hương; có ý thức tu dưỡng, học tập, phấn đấu xây dựng quê hương; xây đắp bảo vệ quê hương, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi con người.  **c. Kết đoạn:** Khẳng định vấn đề | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài  **Xác định đúng yêu cầu của đề**  **Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dung tốt các kiến thức Tập làm văn đã học để làm bài hiệu quả cao.**  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài**  - Giới thiệu hoàn cảnh nghe được câu chuyện giữa Sâu Rau và Giun Đất: Ra thăm vườn rau, vô tình nghe được câu chuyện->Cảm xúc: tò mò, lạ lùng **b. Thân bài**  Học sinh có thể kể nhiều hướng khác nhau. Có thể kể theo hướng sau: - Sâu Rau: Chê giun đất bẩn, suốt ngày làm việc vất vả, chẳng biết hưởng thụ. Tự hào vì mình béo tốt, mỡ màng, chẳng phải làm mà vẫn có thức ăn. - Giun Đất: giải thích công việc của mình là làm cho đất tơi xốp, giúp cho nhà nông, khuyên Sâu Rau chỉ nên ăn lá già để cây còn mọc được; nếu không chủ vườn sẽ tìm cách bắt và giết hết họ nhà Sâu. - Sâu Rau không nghe, ngoạm ăn lá non vì chê lá già đắng, cho rằng có nhiều cách để trốn khi có người bắt( ẩn mình dưới lá cây). - Giun Đất bực mình bỏ đi chỗ khác. Vừa lúc đó, có chú Chim Sâu sà xuống, Sâu Rau định trốn nhưng không kịp, Chim Sâu mổ, cặp Sâu Rau bay đi. **c. Kết bài** - Cảm nghĩ của em: Yêu quí Giun Đất vì là loài có ích, ghét Sâu Rau vì là kẻ ăn bám. - Bài học: Phải chăm chỉ làm việc, không được sống ăn bám thì cuộc sống mới có ý nghĩa. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 19:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Quê hương là một tiếng ve,*

*Lời ru của mẹ trưa hè à ơi,*

*Dòng sông con nước đầy vơi,*

*Quê hương là một góc trời tuổi thơ.*

*Quê hương ngày ấy như mơ*

*Tôi là cậu bé dại khờ đáng yêu*

*Quê hương là tiếng sáo diều*

*Là cánh cò trắng chiều chiều chân đê*

*Quê hương là phiên chợ quê*

*Chợ trưa mong mẹ mang về bánh đa*

*Quê hương là một tiếng gà*

*Bình minh gáy sáng ngân nga xóm làng*

*Quê hương là cánh đồng vàng,*

*Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều.*

*Quê hương là dáng mẹ yêu,*

*Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về.*

(Nguyễn Đình Huân, *Quê hương*)

**Câu 1.** *(1,0 điểm)* Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào, xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

**Câu 2.** *(1,0 điểm)* Chỉ ra biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng trong đoạn thơ trên và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 3.** *(2,0 điểm)* Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên.

**Câu 4.** *(2,0 điểm)* Qua đoạn thơ, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Từ nội dung phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 150 chữ) trình bày cảm nhận của em về **vai trò của quê hương trong cuộc đời mỗi con người**.

**Câu 2.** *(10,0 điểm)*

**Dựa vào văn bản Cô Tô (Nguyễn Tuân), em hãy viết bài văn miêu tả cảnh bình minh và cuộc sống sinh hoạt của người dân ở vùng biển đảo này**.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ: lục bát  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm. | *1,0* |
| 2.- Điệp từ 'quê hương là"  - So sánh "quê hương là”  Tác dụng:  - Quê hương là những gì bình dị, thân thuộc, gắn bó máu thịt với cuộc đời mỗi con người.  - Quê hương là nơi ta sinh ra và lớn lên, nơi có người mẹ hiền tảo tần, nơi có kỉ niệm đẹp tuổi thơ. | *1,0* |
| 3. Ca ngợi vẻ đẹp quê hương đồng thời tái hiện những kỉ niệm tuổi thơ và qua đó thể hiện tình yêu nguồn cội tha thiết của tác giả. | *2,0* |
| 4. Thông điệp:  - Quê hương có vai trò quan trọng trong cuộc đời mỗi người.  - Tự hào, biết ơn quê hương  - Xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp  -…….. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a.Mở đoạn:** Giới thiệu về vai trò của quê hương  **b.Thân đoạn:**  - Vai trò của quê hương đối với mỗi người mang ý nghĩa: quê hương - nơi chúng ta sinh ra và lớn lên, mảnh đất cho ta sự sống sẽ ghi dấu lại những kỉ niệm của ta, cho ta những nhận thức căn bản về cuộc đời. Mỗi người có một quê hương, mỗi quê hương có một bản sắc khác nhau nuôi dưỡng nên những tâm hồn con người khác nhau vô cùng phong phú.  - Con người khi sinh ra và lớn lên chịu ảnh hưởng từ nền văn hóa của quê hương, từ đó hình thành nên tính cách, tư duy và suy nghĩ cá nhân, có thể thấy quê hương đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên con người.  - Quê hương rộng hơn là đất nước, nơi nhiều nền văn hóa khác nhau cùng hòa hợp để con người cùng học tập, giữ gìn và phát huy.  - Chúng ta được sống trong thời bình như hiện nay là một hạnh phúc lớn lao mà thế hệ đi trước đã phải hi sinh sương máu, chính vì thế chúng ta cần trân trọng cuộc sống hiện tại.  *-*Tuy nhiên vẫn còn có nhiều bạn chưa có nhận thức được tầm quan trọng của quê hương, đất nước đối với bản thân mình và sự phát triển của mình. Lại có những người tuy có nhận thức đúng và đủ về tầm quan trọng của quê hương đối với đời sống tâm hồn của mình nhưng lại chưa có ý thức xây dựng quê hương thêm giàu đẹp hơn,… những người này đáng bị xã hội thẳng thắn lên án.  *-* Là một học sinh trước hết chúng ta cần học tập thật tốt, nghe lời ông bà cha mẹ, lễ phép với thầy cô. Có nhận thức đúng đắn về việc giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh,…  **c. Kết đoạn:**  Khái quát lại vấn đề: Quê hương có vai trò quan trọng trọng cuộc đời mỗi con người. | *4,0* |
| **Câu 2**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu tác giả Nguyễn Tuân và tác phẩm “Cô Tô”  - Giới thiệu bức tranh mặt trời mọc và cảnh sinh hoạt của người dân vùng biển đảo này.  **Có thể viết đoạn mở bài như sau:**  Mỗi người có một sở thích riêng, bạn thích ngắm cảnh sông nước hiền hòa chảy, bạn thích ngắm cánh đồng lúa xanh... Còn riêng em, em lại thích ngắm nhìn cảnh mặt trời mọc trên biển. Hình ảnh mặt trời mọc trên biển vào buổi sáng đẹp trời trong văn bản Cô Tô của nhà văn Nguyền Tuân đã để lại trong em một sự háo hức kì lạ .  **b. Thân bài:**  **\* Cảnh mặt trời mọc trên đảo:**  - Khi bầu trời còn ướt đẫm sương đêm, màn sương mỏng manh, mờ mờ, ảo ảo như bao ttrùm cả mặt biển, không nom thấy đảo xa chỉ thấy một màu trắng đục. Sóng biển vẫn rì rào đều đều xô bờ cát trắng hệt như một bản tình ca không lời bất tận.  - Phía đông, ánh hồng dần dần bừng sáng, nước biển sóng sánh dần đổi màu. Chân trời ngấn bể sạch như một tấm kính lau hết mây, hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển hửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người dân chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Chao ôi! Mặt trời mọc trên Cô Tô mới lộng lẫy, rực rỡ và tráng lệ làm sao.  **\*. Cảnh sinh hoạt buổi sáng của con người trên đảo Cô Tô:**  - Quanh cái giếng nước ngọt ở ria hòn đảo Cô Tô này mọi người đang tắm giặt, lấy nước ngọt gánh xuống thuyền, cảnh tượng đó còn vui vẻ hơn mọi cái chợ trong đất liền.  - Anh hùng Châu Hòa Mãn cũng đang gánh nước cho thuyền của mình, dáng vẻ đầy phấn khởi. Anh đang chuẩn bị cho chuyến ra khơi dài ngày.  => Cuộc sống sinh hoạt nhộn nhịp, khẩn trương, bình dị, ấm áp tình người.  **c. Kết bài:**  - Cảnh bình minh trên đảo Cô Tô rực rỡ  - Cảnh sinh hoạt của người dân nhộn nhịp, tấp nập, yên vui.  - Tình cảm của mình với đảo Cô Tô.  **Tham khảo:**  Cảnh bình minh trên biển thật là đẹp, hệt như nột bức tranh sơn mài tuyệt mĩ. Và cuộc sống sinh hoạt của con người nơi đây cũng nhộn nhịp, đông vui, yên bình. Dù có đi đâu em cũng sẽ luôn hướng lòng mình về vùng hải đảo giàu đẹp của tổ quốc. Em còn mơ ước sẽ được đến nơi đây để chiêm ngưỡng vẻ đẹp kì diệu mà thiên nhiên ban tặng cho xứ sở Cô Tô. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 20:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu**

*“Tôi yêu truyện cổ nước tôi*  
*Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa*  
 *Thương người rồi mới thương ta*  
*Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm*  
*Ở hiền thì lại gặp hiền*  
 *Người ngay thì được phật, tiên độ trì.*  
 *Mang theo truyện cổ tôi đi*  
 *Nghe trong cuộc sống thầm thì tiếng xưa*  
 *Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa*  
 *Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi.”*

(Trích *Truyện cổ nước mình*, Lâm Thị Mỹ Dạ)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.

**Câu 2**. (1,0 điểm) Hai câu thơ sau  sử dụng những biện pháp tu từ nào?

*“Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa*

*Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi.”*

**Câu 3.** (2,0 điểm) Em hiểu như thế nào về nghĩa của các từ: *“nghe", “tiếng xưa*” trong câu thơ: *Nghe trong cuộc sống thầm thì tiếng xưa.*

**Câu 4**. (2,0 điểm) Em hãy trình bày nội dung chính của đoạn thơ.

**PHẦN II. LÀM VĂN (14.0 điểm)**

**Câu 1. (4.0 điểm)**

Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về ý nghĩa gợi ra từ hai câu thơ*“Ở hiền thì lại gặp hiền/Người ngay thì được phật, tiên độ trì.’*’ ở phần đọc hiểu.

**Câu 2. (10.0 điểm)**

Để ủng hộ đồng bào miền Trung trong đợt lũ lụt lịch sử trong năm vừa qua, trường em đã tổ chức một buổi quyên góp, ủng hộ với chủ đề *“Thương lắm, miền Trung ơi!”*. Là người được chứng kiến và tham gia, em hãy kể lại buổi quyên góp, ủng hộ đó.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ lục bát  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Đảo trật tự cú pháp: Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa   * Nhân hóa: rặng dừa nghiêng soi | *1,0* |
| 3. Nghĩa của từ *“nghe”:* không chỉ nhận thấy bằng thính giác mà còn là cảm nhận, thấu hiểu bằng cả trái tim, trí tuệ.   * Nghĩa của từ *“tiếng xưa”:* là tiếng nói của quá khứ, thông điệp của cha ông được gửi gắm trong truyện cổ. | *2,0* |
| 4. Đoạn thơ khẳng định giá trị lớn lao từ những câu chuyện cổ; ở đó ngời sáng những ước mơ, khát vọng của nhân dân lao động về môt cuộc sống no đủ, công bằng, hạnh phúc, nhân văn.  - Khẳng định tâm hồn tinh tế, tình yêu truyện cổ thiết tha của tác giả. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **.** *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận :* Từ ý nghĩa của hai câu thơ, học sinh bày tỏ suy nghĩ của mình về quan niệm sống nhân văn mà nhân dân lao động gửi gắm trong 2 câu thơ.  **Có thể viết đoạn văn như sau:**   * Là quan niệm sống, thể hiện niềm tin, mơ ước của nhân dân lao động về sự công bằng.   - Quan niệm sống giàu tính nhân văn, hướng thiện: khuyên con người hãy sống nhân ái, tốt đẹp để nhận được hạnh phúc theo quy luật nhân - quả. | *4,0* |
| **Câu 2**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu sơ qua về nguyên nhân buổi quyên góp.  **b. Thân bài:**  - Tiến trình buổi quyên góp:  + Cô Hiệu trưởng đọc diễn văn .Học sinh cần phải kể được một số chi tiết quan trọng của bài diễn văn,liên quan đến mụcđích,ý nghĩa của việc tổ chức buổi quyên góp.  + Thầy tổng phụ trách đội chiếu cảnh lũ lụt miền Trung ( hs chọn các hình ảnh để kể, hình ảnh nào khiến em xúc động nhất? Nêu được cảm xúc của em trước hình ảnh đó)  + Phần ủng hộ quyên góp của thầy cô giáo, của các bạn học sinh ( Diễn đạt hình ảnh các thầy cô và các bạn khi ủng hộ quyên góp – nét mặt, cử chỉ, tâm trạng thể hiện được tình cảm xúc động chia sẻ với những khó khăn , bất hạnh của các em nhỏ miền Trung khi bị thiên tai.)  **c. Kết bài:**  Kết quả thu được của buổi quyên góp ( hs làm nổi bật được những bạn hs quyên góp dù là những vật rất nhỏ về vật chất : com pa, bút, cục tẩy...nhưng qua đó để thấy được tình cảm của hs, sự tương thân tương ái đã làm cho kết quả của buổi quyên góp có ý nghĩa) Cảm xúc của em khi tham gia buổi ủng hộ . | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 21:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

Mùa hè này, những học trò nghèo của làng chài bãi ngang xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, ngày nào cũng xuống biển mò cua bắt ốc, sò… để kiếm vài ngàn ít ỏi nuôi mơ ước đến trường. Từng giọt mồ hôi non nớt sớm rơi trên gành đá hòa vào lòng biển vì ước mong có được bộ sách, cái cặp… cho năm học mới. Đồng hành với những khao khát của con trẻ, những người mẹ nghèo của vùng đất này cũng nói với con: *“Ăn khổ mấy má cũng chịu được, miễn con có sách vở, quần áo mới tới trường là má vui rồi!”*

    (*“Ôm mơ ước đi về phía biển”,* dẫn theo thanh niên.com.vn, 18-6-2013)

**Câu 1.** *(1,0 điểm)* Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên.

**Câu 2.** *(2,0 điểm)* Nêu nội dung chính của đoạn trích.

**Câu 3.** *(1,0 điểm)* Chỉ ra 2 từ ghép có trong đoạn trích.

**Câu 4.** *(2,0 điểm)* Suy nghĩ của em về câu nói của những người mẹ nghèo ở làng chài: *“Ăn khổ mấy má cũng chịu được, miễn con có sách vở, quần áo mới tới trường là má vui rồi!”*

**II.PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1. (4,0 điểm)**

**Đọc câu chuyện sau:**

*Một con chó tham ăn, một hôm nó đớp được miếng thịt của làng bày ra đình để khao làng. Con chó ba chân bốn cẳng tha miếng thịt đến bờ sông. Sợ người làng đuổi theo nên nó chạy về phía cầu để qua sông tẩu thoát. Khi đến giữa cầu, nó nhìn xuống dòng sông, thấy có một con chó khác đang ngoạm miếng thịt to hơn. Con chó tham ăn mới nghĩ: Ta phải cướp miếng thịt của con chó kia mới được. Nghĩ thế nào, làm thế ấy, nó bèn nhả miếng thịt đang ngoạm ra, rồi nhảy xuống sông để tranh miếng thịt với con chó kia. Vừa nhảy xuống sông thì bóng nước tan ra, nó vùng vẫy một thôi một hồi chẳng kiếm được gì, lúc bấy giờ mọi người đổ xô ra cầm đòn đánh chó. Nước cuốn mạnh, con chó bị chìm nghỉm dưới dòng sông.*

(Theo “*Con chó và miếng thịt*” - Truyện ngụ ngôn Việt Nam – Nguyễn Văn Ngọc,

NXB Văn học, 2003)

**Câu chuyện trên gợi cho em những suy nghĩ như thế nào về *cách sống của con người*? Hãy viết thành một đoạn văn khoảng 150 chữ.**

**Câu 2. (10,0 điểm)**

**Hãy kể lại giấc mơ gặp và trò chuyện cùng Thánh Gióng. Trong cuộc đối thoại, Thánh Gióng đã khuyên em cần phải làm thế nào để trở thành tráng sĩ?**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: tự sự | *1,0* |
| 2. Nội dung chính của đoạn văn: Sự lao động nỗ lực của những đứa trẻ nghèo ở làng chài để nuôi ước mơ đến trường và tấm lòng của người mẹ cho con | *2,0* |
| 3. HS chỉ đúng 2 trong số các từ sau: mơ ước , ước mong , sách vở, quần áo | *1,0* |
| 4. HS cần hiểu được ý nghĩa của câu nói:  - Tình yêu thương con, sự sẵn sàng chịu đựng gian khổ, tình mẫu tử cao đẹp… của những người mẹ.  - Sự trân trọng cảm phục của những người con trước tình yêu và sự hi sinh của những người mẹ. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* Có thể viết đoạn văn theo định hướng sau :  **a. Mở đoạn:** Nêu vấn đề nghị luận: Mượn hình tượng con chó tham lam, tác giả dân gian muốn phê phán những kẻ ngu ngốc thiếu thực tế.  **b. Thân đoạn:**  **\* Trình bày về nội dung và ý nghĩa của câu chuyện “Con chó và miếng thịt”.**  - Chuyện kể về một con chó đớp được một miếng thịt trong bữa cỗ làng và vội vàng tẩu thoát.  - Khi đi qua chiếc cầu, nhìn xuống dưới thấy một con chó khác đang ngoạm một miếng thịt to hơn. Nó liền nhả miếng thịt đang ngoạm ra lao xuống tranh miếng thịt với con chó kia.  - Nó không những không cướp được mà còn bị nước cuốn mạnh chìm nghỉm dưới lòng sông.  **=> Mượn hình tượng con chó tham lam, tác giả dân gian muốn phê phán những kẻ ngu ngốc thiếu thực tế, “thả mồi bắt bóng”, “tham bát bỏ mâm”, “thả con cá rô, vồ con săn sắt” ...**  **\*. Suy nghĩ của bản thân**  - Con người nhiều khi không ý thức được giá trị mà mình có, chỉ lo tìm kiếm những thứ viển vông, là cái bóng, là ảo ảnh (những giá trị không có thật) vì thế phải nhận những hậu quả đáng tiếc, thứ mà mình đang có cũng tuột khỏi tầm tay.  - Cái bóng bao giờ cũng đẹp, cũng lung linh nên con người dễ nhầm tưởng, lòng tham khiến họ lao vào nó mà quên đi thực tế. Câu chuyện trở thành một minh chứng sinh động nhằm phê phán những kẻ tham lam, ngu ngốc, thiếu hiểu biết.  - Nhưng mặt khác, “tham” cũng có giá trị riêng của nó. Tính “tham” sẽ là điều kiện tuyệt vời giúp chúng ta vượt qua những rào cản của bản thân, nhanh chóng chinh phục những mục tiêu xa hơn, lớn hơn, có lòng tham con người mới có động lực phát triển, biến ước mơ thành hiện thực.  - Tuy nhiên lòng tham tự nó vốn dĩ khó đo lường và kiểm soát. Nếu tham quá đà con người sẽ không làm chủ được bản thân, biến mọi thứ thành tro bụi, thậm chí mất đi tính mạng của bản thân.  **\*. Bài học nhận thức và hành động**  - Con người phải nắm bắt được thực tế, giữ gìn những gì mình đang có, đừng theo đuổi những cái viển vông  - Chúng ta cần có tham vọng nhưng tham vọng phải có chừng mực, tránh biến thành kẻ tham lam ngu ngốc để rồi phải hối hận.  c.  **Kết đoạn:** Khẳng định ý nghĩa câu chuyện | *4,0* |
| **Câu 2**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài  **. Xác định đúng yêu cầu của đề**  **. Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dung tốt các kiến thức Tập làm văn đã học để làm bài hiệu quả cao.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:** Giới thiệu giấc mơ gặp Thánh Gióng(Trong trường hợp nào):  VD: + Sau cuộc thi “ Hội khoẻ Phù Đổng” tôi trở về nhà, tôi thiếp đi và chợt nghe thấy tiếng loa của sứ giả kêu gọi người tài đi đánh giặc ...  **b. Thân bài:**  - Kể lại hoàn cảnh gặp gỡ Thánh Gióng: Tôi đang bước gần một ngôi nhà tranh nhỏ bé, ở sau sân có một tráng sĩ đang luyện võ, anh quay lại nở nụ cười và vẫy tay , tráng sỹ giới thiệu mình là Thánh Gióng.  - Kể lại những nét tiêu biểu, gây ấn tượng về ngoại hình, tác phong của Thánh Gióng như nhân vật tròn truyện kể dân gian : một thanh niên khôi ngô, tuấn tú, thân hình vạm vỡ, vẻ thông minh khác lạ, các động tác tập luyện mạnh mẽ, dứt khoát.  - Kể lại diễn biến tâm trạng của “tôi”trong cuộc gặp gỡ: bất ngờ, vui sướng khác lạ.  - Kể lại cuộc trò truyện thân mật giữa “ tôi” và Thánh Gióng  + Thánh Gióng nói vè việc tập luyện võ nghệ để bảo vệ xóm làng, còn tôi kể cho Thánh Gióng về cuộc thi “ Hội khoẻ Phù Đổng” được tổ chức hằng năm ở trường học chúng tôi.  + “ Tôi” thổ lộ mong muốn trở thành tráng sĩ, Thánh Gióng kể lại bí quyết của mình: ăn uống điều độ đúng giờ giấc, hằng ngày chăm chỉ tập luyện thể dục và võ nghệ, đôngd tình với việc tổ chức “ Hội khoẻ Phù Đổng” , khuyên “tôi” nên điều chỉnh giờ học, chăm đọc sách để mở mang tầm hiểu biết.  + Thánh Gióng nêu lên quan niệm về một tráng sĩ: phải có đaịo đức, kỷ luật tốt, biết giúp đỡ mọi người yêu thương và bảo vệ đồng bào mình.  **c. Kết bài:**  - Kể lại hoàn cảnh tỉnh giấc, cảm nghĩ của “tôi” sau khi tỉnh dậy với giấc mơ lý thú:  + Đang tập võ thì có tiếng mẹ gọi, chợt nhận ra đây chỉ là một giấc mơ  + Những cảm xúc, suy nghĩ về lời khuyên của Thánh Gióng và ước mơ vươn vai trở thành dũng sĩ, tự nhủ cùng các bạn noi gương Thánh Gióng để xây dựng, giữ gìn và bảo vệ đất nước ngày càng tươi đẹp. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 22:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**VẾT NỨT VÀ CON KIẾN**

*Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.*

*Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Những không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.*

*Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!*

*(Theo Hạt giống tâm hồn*, tập 5, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013*)*

**Câu 1**: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên? (1,0 điểm)

**Câu 2**: Ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh *“vết nứt”*? (1,0 điểm)

**Câu 3**: Vì sao tác giả cho rằng: *“tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!”*? (2,0 điểm)

**Câu 4**: Từ văn bản trên, hãy rút ra cho mình một bài học mà em tâm đắc nhất? (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1. (4,0 điểm)**

Bằng một đoạn văn ngắn khoảng 150 chữ, hãy trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của câu chuyện ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2. (10,0 điểm)**

**Đóng vai người em kể lại truyện cổ tích Cây khế.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: tự sự | *1,0* |
| 2. Hình ảnh “*vết nứt*” ẩn dụ cho những khó khăn, trở ngại, thách thức mà chúng ta luôn phải đối mặt trong cuộc sống, đó là quy luật tất yếu. | *1,0* |
| 3. Trong cuộc sống, con người cũng phải trải qua những khó khăn, thử thách như “vết nứt” mà con kiến bé nhỏ kia gặp phải. Điều quan trọng là trước khó khăn đó, con người ứng xử và vượt qua khó khăn như thế nào. Hình ảnh con kiến đã cho chúng ta một bài học, hãy biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành trải nghiệm, là hành trang quý giá cho ngày mai để đạt đến thành công, tươi sáng. Ý kiến cũng tác giả cũng gián tiếp lên tiếng trước một thực trạng, trong cuộc sống, trước những khó khăn, nhiều người còn bi quan, chán nản, bỏ cuộc… đó là thái độ cần thay đổi để vươn lên trong cuộc sống. | *2,0* |
| 4. HS trình bày suy nghĩ cá nhân, giải thích vì sao bài học đó khiến em thấy tâm đắc nhất?  - Có thể lựa chọn những bài học như:  + Trước  bất cứ điều gì trong cuộc sống thường ngày, phải kiên trì, nhẫn nại, đối mặt với thử thách, không nên chỉ mới gặp trở ngại đã vội vàng bỏ cuộc.  + Để theo đuổi được mục đích của bản thân, phải luôn nỗ lực, sáng tạo, khắc phục hoàn cảnh.  + Phải biết biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành cơ hội, thành kinh nghiệm, thành hành trang quý giá cho ngày mai. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn**: Giới thiệu vấn đề nghị luận: Con người cần phải biết biến những khó khăn trở ngại trong cuộc sống thành hành trang quý giá cho ngày mai.  **b. Thân đoạn**  - Chiếc lá và vết nứt: Biểu tượng cho những khó khăn, vất vả, trở ngại, những biến cố có thể xảy ra đến với con người bất kì lúc nào.  - Con kiến dừng lại trong chốc lát để suy nghĩ và nó quyết định đặt ngang chiếc lá qua vết nứt, rồi vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá...: biểu tượng cho con người biết chấp nhận thử thách, biết kiên trì, sáng tạo, dũng cảm vượt qua bằng chính khả năng của mình.  -> Câu chuyện ngắn gọn nhưng hàm chứa bao ý nghĩa lớn lao về cuộc sống. Con người cần phải có ý chí, nghị lực, thông minh, sáng tạo và bản lĩnh mạnh dạn đối mặt với khó khăn gian khổ, học cách sống đối đầu và dũng cảm; học cách vươn lên bằng nghị lực và niềm tin.  - Khẳng định câu chuyện có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc đối với mỗi người trong cuộc đời.  + Những khó khăn, trở ngại vẫn thường xảy ra trong cuộc sống, luôn vượt khỏi toan tính và dự định của con người. Vì vậy mỗi người cần phải dũng cảm đối mặt, chấp nhận thử thách để đứng vững, phải hình thành cho mình nghị lực, niềm tin, sự kiên trì, sáng tạo để vượt qua.  + Khi đứng trước thử thách cuộc đời cần bình tĩnh, linh hoạt, nhạy bén tìm ra hướng giải quyết tốt nhất.  + Khó khăn, gian khổ cũng là điều kiện thử thách và tôi luyện ý chí, là cơ hội để mỗi người khẳng định mình. Vượt qua nó, con người sẽ trưởng thành hơn, sống có ý nghĩa hơn.(làm sáng tỏ bằng những dẫn chứng tiêu biểu cụ thể, xác đáng như: Anh Nguyễn Ngọc Kí, Những học sinh nghèo vượt khó, những anh thương binh tàn nhưng không phế, nhân dân Việt Nam chống kẻ thù xâm lược...).  - Không phải bất cứ ai cũng có thái độ tích cực để vượt qua sóng gió cuộc đời. Có người nhanh chóng bi quan, chán nản; có người than vãn, buông xuôi; có người ỷ lại, hèn nhát, chấp nhận, đầu hàng, đổ lỗi cho số phận.... cho dù những khó khăn ấy chưa phải là tất cả (Dẫn chứng)  -> Ta cần phê phán những người có lối sống đó.  \* Khẳng định vấn đề và rút ra bài học cuộc sống  - Cuộc sống không phải lúc nào cũng bằng phẳng, cũng thuận buồm xuôi gió. Khó khăn, thử thách, sóng gió có thể nổi lên bất cứ lúc nào. Đó là quy luật tất yếu của cuộc sống mà con người phải đối mặt.  - Phải có ý thức sống và phấn đấu, không được đàu hàng, không được gục ngã mà can đảm đối đầu, khắc phục nó để tạo nên thành quả cho cuộc đời.  \* Liên hệ bản thân  - Cần phải rèn luyện ý chí, nghị lực, lạc quan, hi vọng và có niềm tin vào cuộc sống. Cần nhất là thái độ sống của mình trước mọi thử thách của cuộc đời  c.  **Kết đoạn:** Kết thúc vấn đề | *4,0* |
| **Câu 2.**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:** Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện định kể.  Tôi sinh ra trong một gia đình nông dân. Vì chăm chỉ làm lụng nên bố mẹ tội cũng có bát ăn bát để, hi vọng sau này cho anh em tôi làm vốn sinh nhai. Nhưng rồi cha mẹ tôi mất đột ngột. Anh trai tôi đã không làm như lời cha mẹ dặn trước lúc lâm chung là chia đều tài sản cho hai anh em mà chiếm hết gia tài, chỉ để lại cho tôi một túp lều nhỏ và cây khế còi cọc ở góc vườn.  **b.Thân bài:** Kể lại diễn biến của câu chuyện.  -Tôi chấp nhận mà không hề kêu ca, than phiền gì. Hằng ngày, tôi phải mò cua bắt ốc, cày thuê, cuốc mướn để sống. Cây khế trở thành tài sản quý giá nhất và là người bạn thân thiết của tôi. Tôi chăm sóc nó chu đáo, tận tình như người bạn. Vì vậy mà cây khế lớn rất nhanh và chẳng bao lâu đã ra hoa kết quả. Đến mùa khế chín, những chùm khế chín vàng óng, thơm lừng báo hiệu một mùa khế bội thu. Không thể nào nói hết được niềm hạnh phúc của mọi người trong gia đình tôi. Tôi đã đan những chiếc sọt để ngày mai đem khế ra chợ đổi lấy gạo. Sáng hôm đó, khi vừa thức dậy, tôi đã nhìn thấy trên cây khế có một con chim to với bộ lông sặc sỡ đang ăn những quả khế chín. Lòng tôi đau như cắt. Tôi chạy đến dưới gốc cây và nói: “Chim ơi! Ngươi ăn khế của ta thì gia đình ta biết lấy gì để sống?”. Chim bỗng ngừng ăn và cất tiếng trả lời: “Ăn một quả trả một cục vàng, may túi ba gang mang đi mà đựng”. Nói rồi chim bay đi. Tôi không tin lắm vào chuyện lạ lùng đó nhưng vẫn bảo vợ may cho mình một chiếc túi ba gang. Sáng hôm sau, chim đến từ sớm và đưa tôi ra một hòn đảo nhỏ giữa biển. Tôi không thể tin vào những gì hiện ra trước mắt. Cả hòn đảo toàn vàng bạc châu báu chất đống. Cả hòn đảo ánh lên màu vàng làm tôi bị lóa mắt. Không hề có một bóng người. Tôi cảm thấy lo sợ, cứ đứng yên một chỗ. Nhưng rồi chim vỗ cánh và giục giã: “Anh hãy lấy vàng bạc, châu báu vào túi, rồi tôi đưa về.”. Lúc đó tôi mới dám nhặt vàng cho vào đầy túi ba gang rồi lên lưng chim để trở về đất liền.  - Từ đó, gia đình tôi không còn phải ăn đói mặc rách nữa. Tôi dựng một căn nhà khang trang ngay trong khu vườn, nhưng vẫn giữ lại túp lều và cây khế.Tôi dùng số của cải đó chia cho những người dân nghèo khổ trong làng. Cũng không hiểu sao từ bữa đó, chim không còn đến ăn khế nữa. Cây khế bây giờ đã to lớn, toả bóng mát xuống cả một góc vườn. Mùa khế nào tôi cũng chờ chim thần đến để bày tỏ lòng biết ơn.  - Tiếng lành đồn xa, câu chuyện lan đến tai người anh trai tôi. Một sáng, anh đến nhà tôi rất sớm. Đây là lần đầu tiên anh tới thăm tôi kể từ ngày bố mẹ mất. Anh đòi tôi đổi toàn bộ gia sản của anh lấy túp lều và cây khế. Tôi rất buồn khi phải chia tay với căn nhà và cây khế. Nhưng trước lời cầu khẩn của anh, tôi đành bằng lòng. Cả gia đình anh chuyển về túp lều cũ của tôi. Ngày nào anh cũng ra dưới gốc khế chờ chim thần đến. Mùa khế chín, chim cũng trở về ăn khế. Vừa thấy chim, anh tôi đã khóc lóc, kêu gào thảm thiết và đòi chim phải trả vàng. Chim cũng hứa sáng mai sẽ đưa anh tôi ra đảo vàng và dặn may túi ba gang. Tối hôm đó, anh tôi thức cả đêm để may túi mười gang ngày mai đi lấy vàng. Sáng hôm sau, vừa ra tới đảo vàng, anh tôi đã hoa mắt bởi vàng bạc châu báu của hòn đảo. Anh tôi vội nhét vàng vào đầy túi mười gang, vào túi quần, túi áo và mồm cũng ngậm vàng nữa. Trên đường trở về nhà, chim nặng quá, kêu anh tôi vứt bớt vàng xuống biển cho đỡ nặng. Vốn tính tham lam, anh không những không vứt bớt xuống mà còn bắt chim bay nhanh hơn. Nặng quá, chim càng lúc càng mệt. Đôi cánh trở nên quá sức, yếu dần. Cuối cùng, không còn gắng được nữa, chim chao đảo rồi hất luôn anh tôi xuống biển cùng với số vàng.  **b. Kết bài:** Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện.  Tôi trở lại sống ở nhà cũ, cùng túp lều và cây khế. Nhưng chim thần không bao giờ còn quay trở lại nữa… Anh trai tôi đã không thể quay trở về chỉ vì lòng tham vô đáy. Một nỗi buồn man mác dâng lên trong lòng tôi. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 23:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

**HỒN QUÊ**

Ta về nương gió đồng xanh

Nghe hồn cây cỏ dệt thành hồn quê..

Lắng nghe đất thở bộn bề

Lẫn trong hương lúa ..hương quê nồng nàn

Tiếng đêm âm hưởng đồng hoang

Cuốc kêu gọi bạn, tiếng đàn dế giun..

Lấm lem chân mẹ lội bùn

Trĩu bông lúa chín vàng ươm trên đồng

Tạc vào giữa chốn mênh mông

Hao gầy dáng mẹ lưng còng liêu xiêu

Ta về tìm thưở dấu yêu

Bến sông bờ bãi những chiều xa xưa

Cánh diều no gió tuổi thơ

Lưng trâu cõng những ước mơ thủa nào

Đêm trăng lòng dạ nôn nao

Câu hò vang vọng cồn cào nhớ nhung

Đâu rồi thăm thẳm ánh nhìn..

Bờ môi hé nụ.. Nhịp tim chòng chành..

Bao nhiêu năm sống thị thành

Hồn quê vẫn đẫm ngọt lành trong tôi…!

(Hảo Trần)

**Câu 1. (1,0 điểm)** Văn bản được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2. (1,0 điểm)** Xác định từ láy có trong những dòng thơ in đậm

**Câu 3. (2,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

*“Lắng nghe đất thở bộn bề*

*Lẫn trong hương lúa ..hương quê nồng nàn*

*Tiếng đêm âm hưởng đồng hoang*

*Cuốc kêu gọi bạn, tiếng đàn dế giun..”*

**Câu 4.** **(2,0 điểm)** Suy nghĩ của em về ý nghĩa được gợi ra từ hai dòng thơ cuối:

*“Bao nhiêu năm sống thị thành*

*Hồn quê vẫn đẫm ngọt lành trong tôi…!”*

**II.PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1.** **(4,0 điểm)**

Có một cậu bé ngỗ nghịch thường bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh khu rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu hét lớn: “*Tôi ghét người”.* Từ khu rừng có tiếng vọng lại: *“Tôi ghét người”.* Cậu hoảng hốt quay về sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu không sao hiểu được từ trong khu rừng lại có người ghét cậu.

Người mẹ nắm tay con, đưa trở lại khu rừng. Bà nói: “*Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người”*. Lạ lùng thay, cậu vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: “*Tôi yêu người”.* Lúc đó người mẹ mới giải thích cho con hiểu: “*Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì gặt bão. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”*

(*Theo Quà tặng cuộc sống*, NXB Trẻ, 2004)

Từ câu chuyện trên, em hãy viết một đoạnvăn nghị luận (có độ dài không quá 150 từ) nói lên suy nghĩ của mình về **mối quan hệ giữa *“cho” và “nhận”* trong cuộc sống?**

**Câu 2.** **(10,0 điểm)**

**Em vừa có một chuyến đi nghỉ hè lí thú cùng người thân mà em nhớ mãi. Hãy kể lại chuyến đi ấy.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ: lục bát  Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Các từ láy có trong những câu in đậm: nôn nao, vang vọng, nhớ nhung, thăm thẳm, chòng chành. | *1,0* |
| **3. -** Biện pháp tu từ nhân hóa: đất thở bộn bề, tiếng đêm âm hưởng, cuốc kêu gọi bạn, tiếng đàn dế giun.  - Tác dụng: Diễn tả âm thanh sống động khi đêm về ở quê. | *2,0* |
| 4. HS trình bày theo suy nghĩ của cá nhân nhưng phải hướng đến nội dung: **Dù sống xa quê nhưng trong lòng tác giả tình quê vẫn đậm đà.** | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn**  - Học sinh dẫn dắt được vấn đề nghị luận.  - Từ câu chuyện học sinh rút ra ý nghĩa về mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống.  **b. Thân đoạn**  **\*. Tóm tắt và rút ra ý nghĩa của câu chuyện:**  - Học sinh tóm tắt được câu chuyện.  - Giải thích đúng: “cho” và “nhận”.  - Rút ra ý nghĩa:  => Câu chuyện đề cập đến mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc đời mỗi con người. Khi con người trao tặng cho người khác tình cảm gì thì sẽ nhận lại được tình cảm đó. Đấy là mối quan hệ nhân quả và cũng là quy luật tất yếu của cuộc sống.  **\*. Phân tích, chứng minh:**  - Biểu hiện mối quan hệ “cho” và “nhận” trong cuộc sống.  + Quan hệ “cho” và “nhận” trong cuộc sống vô cùng phong phú bao gồm cả vật chất lẫn tinh thần – dẫn chứng.  + Mối quan hệ “cho” và “nhận” không phải bao giờ cũng ngang bằng trong cuộc sống: có khi ta cho nhiều nhưng nhận lại ít hơn và ngược lại – dẫn chứng.  + Mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” không phải bao giờ cũng là mình cho người đó và nhận của người đó, mà nhiều khi mình nhận ở người mà mình chưa hề cho. Và cái mình nhận có khi là sự bằng lòng với chính mình, là sự hoàn thiện hơn nhân cách làm người của mình trong cuộc sống – dẫn chứng.  - Làm thế nào để thực hiện tốt mối quan hệ giữa “cho” và “nhận” trong cuộc sống?  + Con người phải biết cho cuộc đời này những gì tốt đẹp nhất: Đó là sự yêu thương, trân trọng, cảm thông giúp đỡ lẫn nhau cả về vật chất lẫn tinh thần – dẫn chứng.  + Con người cần phải biết “cho” nhiều hơn là “nhận”.  + Phải biết “cho” mà không hi vọng mình sẽ được đáp đền.  + Để “cho” nhiều, con người cần phải cố gắng phấn đấu rèn luyện và hoàn thiện mình, làm cho mình giàu có cả về vật chất lẫn tinh thần để có thể yêu thương nhiều hơn cuộc đời này.  **\*. Bàn bạc:**  Bên canh việc “cho” và “nhận” đúng mục đích, đúng hoàn cảnh thì sẽ được mọi người quý trọng tin yêu. Còn:  - “Cho” vì mục đích vụ lợi, vì tham vọng, dục vọng của bản thân.  - “Nhận” không có thái độ, tình cảm biết đền đáp, biết ơn.  => Thì chúng ta cần phê phán  **c. Kết đoạn**  - Khẳng định vấn đề đã nghị luận.  - Rút ra bài học cho bản thân về nhận thức và hành động. | *4,0* |
| **Câu 2: . Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài **.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài**  - Giới thiệu về chuyến nghỉ hè đáng nhớ của em  **b. Thân bài**  **\*. Kể khái quát tâm trạng của em khi bắt đầu chuyến nghỉ hè**  **\*. Kể chi tiết**  - Sự chuẩn bị của em cho chuyến nghỉ hè  - Hành trình của em trong chuyến nghỉ hè:  + Em đã đi đâu?  + Em được gặp gỡ những ai?  + Em đã làm những gì?  + Việc làm nào khiến em không thể nào quên?  - Bài học rút ra từ chuyến nghỉ hè.  - Tâm trạng của em khi kết thúc chuyến nghỉ hè.  **c. Kết bài**  - Cảm nghĩ của em sau chuyến nghỉ hè đáng nhớ: vui vẻ, mong muốn được đi nhiều vùng miền khác nữa. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 24:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới :**

*Thế gian hiếm bạn nhiều bè*  
*Tìm người tri kỉ sao nghe xa vời.*  
*Bạn thân rất hiếm trên đời*  
*Muốn tìm người bạn chơi vơi tháng ngày.*

*Bạn thân thông cảm đắng cay*  
*Chia bùi sẻ ngọt tương lai đường dài.*  
*Không cần đen trắng giống ai*  
*Chỉ cần thông cảm bởi hai tình người.*

*Trao nhau những chuyện vui cười*  
*Bên nhau những lúc cuộc đời khó khăn.*  
*Chia nhau giây phút bâng khuâng*  
*Là người bạn tốt ta cần cho nhau.*

*Bạn thân không hỏi tại sao?*  
*Bạn thân trao hết ngọt ngào yêu thương.*  
*Bạn thân tư tưởng chung đường*  
*Giàu nghèo cũng vậy vẫn thương bạn mình.*

**(Tình bạn, Trần Kim Thoa)**

**Câu 1**. (1,0 điểm) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ trên.

**Câu 2**. (1,0 điểm) Nội dung chính của bài thơ trên là gì?

**Câu 3**. (2,0 điểm) Tìm và phân loại các từ láy có trong bài thơ.

**Câu 4**. (2,0 điểm) Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ:

*Bạn thân không hỏi tại sao?*  
*Bạn thân trao hết ngọt ngào yêu thương.*  
*Bạn thân tư tưởng chung đường*  
*Giàu nghèo cũng vậy vẫn thương bạn mình.*

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1**. (4,0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, viết đoạn văn (150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về **vai trò của tình bạn trong cuộc sống.**

**Câu 2**. (10,0 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật Hoàng tử bé trong văn bản *“Nếu cậu muốn có một người bạn”* của Ăng-toan Đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Bài thơ được viết theo thể thơ: lục bát  Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Nội dung chính: Tình bạn chân thành | *1,0* |
| 3. Từ láy: chơi vơi, bâng khuâng: Từ láy bộ phận (láy vần) | *2,0* |
| 4. - Biện pháp tu từ nổi bật trong khổ thơ cuối: điệp ngữ: bạn thân  - Tác dụng:  + Khẳng định “bạn thân” có vai trò quan trọng trong cuộc đời mỗi con người;  + Khuyên chúng ta cần trân trọng tình bạn, có ý thức vun đắp và xây dựng tình bạn ngày càng đẹp. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 : Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn**: Dẫn dắt, nêu vấn đề: vai trò của tình bạn.  **b. Thân đoạn**  - Giải thích thế nào là tình bạn trong cuộc sống.  - Ý nghĩa của tình bạn :  + Tình bạn giúp ta hoàn thiện nhân cách.  + Nhờ tình bạn, ta trưởng thành hơn, giàu nghị lực hơn trong cuộc sống  + Tình bạn giúp ta cảm thấy cuộc sống trở nên vô cùng ý nghĩa.  - Mở rộng:  + Tình bạn cần được xây dựng trên những tình cảm, cảm xúc chân thành nhất.  + Phê phán những tình bạn giả dối, lợi dụng lẫn nhau. Tình bạn ấy sẽ không bao giờ lâu dài và vĩnh cửu.  - Bài học:  + Tình bạn là tình cảm thiêng liêng không thể thiếu trong cuộc đời mỗi con người.  + Cần biết chọn bạn để chơi  + Học cách yêu thương, quan tâm, bao dung những lỗi lầm, sai sót của nhau  + Sống chân thành, bảo vệ và tin tưởng lẫn nhau.  + Luôn cho đi và không bao giờ ích kỉ trong tình bạn  **c. Kết đoạn:** Khẳng định lại vị trí quan trọng của tình bạn. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** có đầy đủ 3 phần: MB. TB, KB. Có thể triển khai theo hướng sau:  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu văn bản “*Nếu cậu muốn có một người bạn”* Trích “Hoàng tử bé”của Ăng-toan Đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri.  - Giới thiệu về nhân vật Hoàng tử bé.  **b. Thân bài:**  **\* Hoàn cảnh xuất thân và tình huống gặp gỡ:**  + Hoàng tử bé từ một hành tinh khác vừa đặt chân tới Trái Đất đã phải đối diện với nỗi thất vọng, đau khổ khi ngỡ rằng bông hồng của cậu không phải là duy nhất;  + Cáo thì đang bị săn đuổi, sợ hãi, chạy trốn con người, …  **\* Hoàng tử bé đã cảm hóa cáo giữa họ nảy sinh một tình bạn đẹp**  - Hoàng tử bé cư xử với cáo rất lịch sự, thân thiện – khác với nhiều người trên Trái Đất vẫn coi cáo là con vật xấu tính, tinh ranh, gian xảo.  - Cái nhìn của hoàng tử bé thơ ngây, trong sáng, luôn tin cậy và hướng tới phần đẹp đẽ, tốt lành; không bị giới hạn bởi định kiến, hoài nghi… Cậu nhìn cáo bằng đôi mắt hồn nhiên, đầy thiện cảm: “Bạn là ai? Bạn dễ thương quá”.  - Khi nghe cáo nói: Bạn hãy “cảm hóa” mình đi. Hoàng tử bé đã hỏi “cảm hóa” nghĩa là gì?. Hoàng tử bé chăm chú lắng nghe lời cáo và chợt nhận ra mình cũng được một bông hoa hồng cảm hóa.. Và rồi cáo đã dạy cho hoàng tử cách cảm hóa mình….Khi chưa cảm hóa…khi được cảm hóa…….Hoàng tử bé dùng sự kiên nhẫn và trái tim để cảm hóa cáo.  **=> Hoàng tử bé là cậu bé hồn nhiên, chân thành, đáng yêu.**  - Từ nhân vật hoàng tử bé, câu chuyện đã gửi đến cho chúng ta những bài học quý giá về tình bạn:  + Bài học về cách kết bạn: Cần thân thiện, kiên nhẫn, dành thời gian để “cảm hóa” nhau; về ý nghĩa của tình bạn: mang đến cho con người niềm vui, hạnh phúc; khiến cho cuộc sống trở nên phong phú, đẹp đẽ hơn.  + Bài học về cách nhìn nhận, đánh giá và trách nhiệm đối với bạn bè: biết “thấy rõ với trái tim”, biết quan tâm, lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ, bảo vệ….  **c. Kết bài:** Cảm nhận khái quát về nhân vật Hoàng tử bé. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 25:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc hai khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:**

*Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

(Hữu Thỉnh*, Sang thu*)

**Câu 1.** *(1,0 điểm)*Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu phương thức biểu đạt chính?

**Câu 2**. *(1,5 điểm)* Nêu nội dung chính của đoạn thơ.

**Câu 3.** *(1,5 điểm)* Giải thích nghĩa của từ*chùng chình* có trong hai câu thơ sau và cho biết cách giải nghĩa:

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về*

**Câu 4.** *(2,0 điểm)*Gọi tên và nêu tác dụng của biện pháp tu từ có trong lời thơ:

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Từ nội dung hai khổ thơ ở phần I**,** em hãy viết một đoạn văn (7-10 câu) t**ả cảnh sắc thiên nhiên khi tiết trời vào thu.**

**Câu 2.** *(10 điểm)*

Tưởng tượng em được vào thế giới cổ tích kì diệu. Ở đó, em gặp chàng dũng sĩ Thạch Sanh và chàng tặng cho em cây đàn thần. Với cây đàn thần trong tay, em đã làm được nhiều việc có ích cho cuộc sống . **Hãy kể lại câu chuyện cổ tích của riêng em.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. -Thể thơ: năm chữ  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2.-Nội dung chính của đoạn thơ: Miêu tả cảnh vật thiên nhiên lúc thu sang và cảm xúc ngỡ ngàng của nhà thơ. | *1,5* |
| *3. Chùng chình:*  - Cố ý đi chậm lại.  - Cách giải thích nghĩa của từ: trình bày khái niệm mà từ biểu thị.  Hoặc học sinh có thể đưa ra cách giải thích khác nhưng phù hợp giáo viên vẫn linh hoạt cho điểm. | *1,5* |
| 4- Biện pháp tu từ nhân hóa được thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh: *đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu*  - Tác dụng: Nghệ thuật nhân hóa khiến cho hình ảnh đám mây trở nên sống động, có hồn, nên thơ. Diễn tả được cảm giác bịn rịn, lưu luyến mùa hạ chưa nỡ sang thu. Từ đó giúp chúng ta càng thêm yêu quý những khoảnh khắc giao mùa trên quê hương. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn .* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  Học sinh lựa chọn các chi tiết, hình ảnh, trình tự miêu tả khác nhau nhưng có thể theo gợi ý sau:  **a.Mở đoạn:**  Khái quát cảnh sắc thiên nhiên quê hương lúc thu sang.  **b.Thân đoạn:**  + Tả cảnh bầu trời trong xanh, mát lành, trong không gian giăng mắc làn sương mỏng manh.  + Những cánh chim vội vã bay về phương nam tránh rét.  + Hương ổi, hương cốm…lan tỏa trong gió se.  + Nước sông lững lờ trôi.  **c*.*Kết đoạn:**  - Cảm xúc của cá nhân. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài :**  Giới thiệu nhân vật, sự việc (giới thiệu tình huống gặp gỡ)  **b. Thân bài:**  Kể diễn biến câu chuyện:  - Cuộc gặp gỡ, trò chuyện vớiThạch Sanh (tạo được điểm nhấn cho nhân vật về hình dáng, lời nói, hành động)  - Tâm trạng vui mừng khi được Thạch Sanh tặng cây đàn thần.  - Những việc làm có ích khi dùng cây đàn thần: Giúp người khó khăn, hoạn nạn; đẩy lùi thiên tai, dịch bệnh; đánh đuổi cái xấu, cái ác; mang đến những điều may mắn, tốt lành…  - Cảm xúc của em mỗi khi làm được việc có ích.  **c. Kết bài:**  *-* Kết thúc câu chuyện. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 26:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện yêu cầu bên dưới**

**GÁNH MẸ**

Cho con gánh mẹ một lần,  
Cả đời mẹ đã tảo tần gánh con.  
Cho con gánh mẹ đầu non,  
Cả lòng mẹ đã gánh con biển trời...  
Ngày xưa mẹ gánh à ơi!  
Con xin gánh lại những lời mẹ ru.  
Đường đời sương gió mịt mù,  
Vì con hạnh phúc chẳng từ gian nan...  
Để con gánh mẹ đừng can,  
Sợ khi mẹ mất muộn màng gánh ai?  
Cho con gánh cả tháng dài,  
Gánh qua năm ròng những ngày đắng cay.  
Cho con... gánh cả đôi vai,  
Thân cò lặn lội sớm mai vai gầy.  
Mẹ già lá sắp xa cây  
Lỡ đâu lá rụng tội này gánh sao?  
Mẹ ơi sóng biển dạt dào,  
Con sao gánh hết công lao một đời.  
Bông hồng cài áo đúng nơi,  
Đâu bằng bông hiếu giữa trời bao la.  
Cho con gánh lại mẹ già,  
Để sau người gánh chính là con con...

**(Quách Beem)**

**Câu 1.** (1,0 điểm)Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2.** (1,0 điểm)Em hiểu nghĩa của từ *“gánh”* trong đoạn trích là gì?

**Câu 3.** (2,0 điểm)Tìm, gọi tên và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ có trong đoạn trích.

**Câu 4.** (2,0 điểm)Thông điệp mà đoạn trích trên gửi đến chúng ta là gì?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

**Viết đoạn văn ngắn (150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về *lòng hiếu thảo của con người trong xã hội ngày nay.***

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Cảm nghĩ về cây tre Việt Nam của Thép Mới.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm  - Thể thơ lục bát | *1,0* |
| 2. Nghĩa gốc: *“Gánh”* là mang một vật nặng bằng cách mắc vào hai đầu một cái đòn đặt lên vai  -Trong đoạn trích này từ *“gánh”* được hiểu theo **nghĩa chuyển**: đó là sự lam lũ, tảo tần của người mẹ trong hành trình mưu sinh, nuôi con khôn lớn. Đó còn là thái độ của người con muốn đền đáp, báo hiếu công ơn của mẹ,… | *1,0* |
| **3. Các biện pháp tu từ**  - Điệp ngữ: Cho con gánh mẹ  - Hoán dụ: Gánh mẹ đầu non, gánh à ơi, gánh tháng dài, gánh đôi vai…  - Ẩn dụ: biển trời, lời ru, thân cò lặn lội, bông hồng, bông hiếu  **\* Tác dụng**: bằng sự lặp đi lặp lại các câu từ như muốn khẳng định tấm lòng hiếu thảo của con dành cho mẹ yêu của mình. Các hình ảnh ẩn dụ, hoán dụ gần gũi, giàu sức biểu cảm thể hiện được công ơn trời biển của mẹ dành cho con. | *2,0* |
| 4. HS có thể rút ra các thông điệp ý nghĩa sau:  - Sự thấu hiểu ơn nghĩa sinh thành của người mẹ và trân trọng mẹ mình.  - Mỗi người trong chúng ta hãy đáp đền công ơn sinh thành của mẹ ngay từ bây giờ.  =>Sau đó lí giải thông điệp theo hiểu biết của cá nhân nhưng không vi phạm chuẩn mực đạo đức. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn**  **-** Hiếu thảo là một trong những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.  b. **Thân đoạn**  Vậy lòng hiếu thảo là gì? Lòng hiếu thảo là tấm lòng biết ơn, kính trọng sâu sắc của bậc con cháu đối với cha mẹ, ông bà, tổ tiên. Lòng hiếu thảo được biểu hiện bằng những tình cảm, hành động cụ thể trong cuộc sống hàng ngày. Đó có thể là sự lễ phép, kính trọng, cũng có thể là tình yêu thương, cảm thông sâu sắc, là sự cố gắng học tập và làm việc để đền đáp công ơn sinh thành, nuôi dưỡng, dạy dỗ của cha mẹ, ông bà. Trong cuộc sống, nếu chúng ta biết hiếu thảo, biết yêu thương, trân trọng những người thân trong gia đình thì không chỉ tạo ra niềm vui, niềm hạnh phúc mà còn góp phần làm cho xã hội văn minh hơn. Thật vậy! Đấng sinh thành là những người đã đưa chúng ta đến với cuộc đời, nuôi dưỡng, bảo bọc và che chở cho ta bằng tất cả tình yêu thương. Vì vậy, hiếu thảo không chỉ là trách nhiệm mà còn là nghĩa vụ của mỗi người con, người cháu trong gia đình. Chúng ta cần ý thức được điều này, sống và làm việc có trách nhiệm, luôn yêu thương, kính trọng bề trên, không ngừng cố gắng để đền đáp công ơn, tình cảm to lớn của cha mẹ. Bên cạnh đó, cần lên án, phê phán những hành động bất hiếu, vô cảm, thậm chí là đánh đập người thân của một bộ phận người trong xã hội hiện nay.  **c. Kết đoạn**  **-** Tóm lại, lòng hiếu thảo từ xưa đến nay vẫn luôn là đạo lý tốt đẹp được truyền từ đời này sang đời khác, chúng ta cần biết giữ gìn và phát huy thật tốt truyền thống đạo lý đó. | *4,0* |
| **Câu 2**  **.***Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận văn học.* **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**  - Giới thiệu về tác giả Thép Mới, tác phẩm Cây tre Việt Nam.  - Cảm nhận chung về tác phẩm Cây tre Việt Nam.  **b. Thân bài**  **\*. Cây tre có mặt ở mọi nơi trên đất nước ta và có những phẩm chất đáng quý**  - Là người bạn thân của nông dân, nhân dân Việt Nam.  - Đặc điểm của cây tre:  + Vào đâu tre cũng sống, cũng xanh tốt.  + Dáng tre vươn mộc mạc, màu tre tươi nhũn nhặn.  + Tre lớn lên, cứng cáp, dẻo dai, vững chắc.  => Tre mang vẻ đẹp thanh cao, giản dị, chí khí như con người.  **\*. Tre gắn bó với con người trong cuộc sống hàng ngày và trong lao động**  - Tre trùm lên âu yếm bản làng, xóm, thôn.  - Dưới bóng tre, giữ gìn một nền văn hóa lâu đời, con người dựng nhà, dựng cửa, vỡ ruộng, khai hoang.  - Tre là cánh tay của người nông dân.  - Tre vất vả mãi với người: cối xay tre nặng nề quay.  - Tre là người nhà, khăng khít với đời sống hằng ngày.  - Tre buộc chặt những tình cảm chân quê.  - Tre là niềm vui của tuổi thơ, của người già.  - Tre chung thủy.  **\*. Tre sát cánh trong cuộc chiến đấu bảo vệ tổ quốc**  - Tre là tất cả, tre là vũ khí - tre xung phong vào xe tăng, đại bác  - Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh…  - Tre hi sinh để bảo vệ con người.  **\*. Tre là người bạn của dân tộc ta**  - Tre vẫn còn nguyên vị trí trong tương lai khi đất nước đi vào công nghiệp hóa: tre vẫn là bóng mát, tre mang khúc nhạc tâm tình….  - Tre mang những đức tính của người hiền, là tượng trưng cao quý của dân tộc Việt Nam.  **c. Kết bài**  Đánh giá lại về tác phẩm Cây tre Việt Nam của nhà văn Thép Mới. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 27:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu từ Câu 1 đến Câu 4:**

*Củ khoai lớn ở ngoài đồng*

*Ông trăng lên lớn ở trong bầu trời*

*Cánh buồm lớn giữa biển khơi*

*Lá cờ lớn bởi gió vời lên cao.*

*Con đường lớn với khát khao*

*Niềm vui lớn bởi tiếng chào, bàn tay*

*Còn như con của mẹ đây*

*Trong vòng tay mẹ ngày ngày lớn lên.*

*(Hát ru*, Xuân Quỳnh, Thơ Xuân Quỳnh, Nxb Hội nhà văn, 2014, tr 232)

**Câu 1.** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên (1,0 điểm)

**Câu 2.** Em hiểu thế nào về ý nghĩa 2 dòng thơ sau: (1,5 điểm)

*« Còn như con của mẹ đây*

*Trong vòng tay mẹ ngày ngày lớn lên ».*

**Câu 3.** Chỉ ra hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong 6 dòng thơ đầu.(1,5 điểm)

**Câu 4.** Theo em qua lời ru trên, người mẹ muốn giáo dục cho con bài học gì? (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm)**

Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của mình **về *vai trò của lời ru đối với sự hình thành nhân cách con người trong xã hội hiện đại.***

**Câu 2 (10,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và hóa thân thành hạt mưa xuân kể chuyện đời mình.**

“*Mưa mùa xuân xôn xao phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ mềm mại rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống mặt đất….Mặt đất đã kiệt sức bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những hạt mưa ấm áp trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt”*

(Nguyễn Thị Thu Trang, *Tiếng mưa)*

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm  Thể thơ : lục bát | *1,0* |
| 2. Con lớn lên bằng tình yêu thương, che chở của mẹ. | *1,5* |
| 3. - BPTT: Điệp từ, điệp cấu trúc  - Tác dụng  +Nội dung: Nhấn mạnh những hiện tượng tự nhiên, xã hội có chung quy luật: Vạn vật lớn lên nhờ có thế giới xung quanh, có cộng đồng  + Nghệ thuật: Tạo nhịp điệu, âm hưởng cho lời ru. | *1,5* |
| 4. Đây là bài học giản dị về ý thức cộng đồng: Không ai có thể tự mình lớn lên nếu không có chiếc nôi rộng lớn là cuộc đời. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Lời ru là điệu hát dân gian êm ái, thiết tha, ru cho trẻ ngủ, đồng thời biểu lộ tình cảm, tâm sự một cách nhẹ nhàng.  - Lời ru có ý nghĩa quan trọng đối với sự hình thành nhân cách con người trong xã hội truyền thống cũng như  xã hội hiện đại, đó là bồi đắp, nuôi dưỡng tâm hồn đứa trẻ trước khi phải va chạm với một thế giới ồn ào, bon chen, trước khi tiếp xúc với những phương tiện hiện đại nhưng vô hồn.  + Trong lời ru có tình thương yêu sâu lắng và tha thiết của bà, của mẹ… + Trong lời ru chứa đựng những điều hay lẽ phải, những kinh nghiệm, bài học về cách ứng xử, cách sống đẹp ở đời;  - Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại, một bộ phận lớn trẻ em không được nghe hát ru, trong đời sống tinh thần thiếu vắng lời ru, các bà mẹ không biết hoặc không muốn hát ru đã mang đến cho con âm nhạc điện tử. Đây là mặt trái của xã hội hiện đại, làm tâm hồn con người xơ cứng, vô cảm. | *4,0* |
| **Câu 2. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:** Giới thiệu mình là hạt mưa mùa xuân  **b. Thân bài:**  - Giới thiệu về mùa xuân, hóa thân thành những hạt mưa bé nhỏ, ngây thơ, trong sáng, vô tư, hồn nhiên.,…  - Mùa đông ẩn mình trong những đám mây…  - Xuân vê, theo gió ẩm và những luồng không khí ấm áp bay đi khắp nơi, tiếp sức cho mặt đất, cỏ cây hoa lá,…  - Mặt đât đang kiệt sức cằn khô, cây cối trơ trụi, khẳng khiu, cành xám xịt, sông suối khô cạn trơ đáy,…bắt đầu biến đổi khi mưa xuống (Miêu tả cụ thể)  - Hóa thân vào màu xanh, vào hoa lá, vào sông suối, đất đai để bắt đầu một cuộc đời mới đày ý nghĩa.  - Xúc động, tự hào….  - Gửi lời nhắn nhủ với cây trái, với những bạn mưa mùa xuân củ những mùa sau….  **c. Kết bài:** Cảm nghĩ về cuộc đời được cống hiến, được hóa thân. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 28:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

Trước cổng trường, một cậu bé nạo ống khói đang đứng, tay tựa vào tường, đầu gục vào tay. Người cậu đen ngòm những bồ hóng và cậu khóc nức nở.

   Có hai, ba nữ sinh đi qua. Họ lại gần hỏi tại sao cậu khóc như vậy. Nhưng cậu bé nạo ống khói không trả lời và cứ khóc mãi. Các bạn nữ sinh lại hỏi ;

– Kìa nói đi, bạn làm sao vậy ? Tại sao lại khóc ?

   Cậu bé bỏ tay xuống, để lộ khuôn mặt trông rất hiền hậu. Cậu bé kể lại việc cậu vừa đi nạo ống khói kiếm được ba hào nhưng chẳng may vô ý bỏ tiền vào cái túi quần bị thủng nên rơi mất. Bây giờ cậu không dám về nhà vì sợ chủ đánh. Nói rồi cậu càng khóc thảm thiết hơn, đầu gục vào cánh tay như một kẻ tuyệt vọng.

   Một nữ sinh đội cái mũ có cắm chiếc lông chim xanh lấy hai đồng xu trong túi ra và nói :

– Mình chỉ có hai xu, nhưng chúng ta góp nhau lại.

   Một bạn khác cũng nói : “Mình cũng có hai xu đây. Thế nào tất cả chúng ta cũng kiếm đủ ba hào !”. Một vài cô nữ sinh mang tiền đi mua vở và mua hoa liền vội vàng đem tiền đến….

   Số tiền ba hào đã đủ nhưng xu vẫn tiếp tục đổ ra như mưa. Những em bé không có tiền cũng đem cho những chùm hoa nhỏ, gọi là cũng góp phần mình.

   Bác gác cổng chạy tới, nói to : “Bà Hiệu trưởng đến”. Tức thì các học sinh bỏ chạy tứ tung như một đàn chim sẻ. Cậu bé nạo ống khói còn lại một mình trên đường phố lau nước mắt. Không những hai tay cậu đầy cả xu mà trong túi áo và cả mũ của cậu có không biết bao nhiêu là chùm hoa nho nhỏ.

( Theo A-mi-xi , *Cậu bé nạo ống khói*)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định phương thức biêu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Hoàn cảnh của cậu bé nạo ống như thế nào? Hoàn cảnh ấy khói khiến em liên tưởng đến nhân vật nào mà em đã học?

**Câu 3.** (2,0 điểm) Thái độ, hành động của những người xung quanh đối với cậu bé như thế nào?

**Câu 4.** (2,0 điểm) Thông điệp em rút ra từ đoạn trích là gì?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn khoảng 150 chữ, trình bày suy nghĩ của em về **sự sẻ chia trong cuộc sống.**

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Trong mơ, em được gặp gỡ rất nhiều nhân vật trong những câu chuyện cổ tích đã học. Hãy kể và tả lại một nhân vật mà em cho là ấn tượng nhất trong thế giới huyền diệu ấy.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biêu đạt chính của đoạn trích: tự sự. | *1,0* |
| 2. -Hoàn cảnh sống**:** khó khăn, đáng thương. cậu bé người đen ngòm vì vừa làm việc xong được 3 hào nhưng chẳng may rơi mất vì em vô ý bỏ tiền vào cái túi áo thủng. Cậu bé không dám về nhà vì sợ bị chủ đánh.  - Hoàn cảnh của cậu bé nạo ống khói khiến em liên tưởng đến nhân vật Cô bé bán diêm mà em đã học. | *1,0* |
| 3. Thái độ, hành động của những người xung quanh đối với nhân vật: Cậu bé nạo ống khói nhận được sự đồng cảm, yêu thương, chia sẻ của nhiều bạn học sinh. Hai tay cậu đầy đồng xu và cậu còn nhận được những chùm hoa nho nhỏ. | *2,0* |
| 34Hs rút ta thông điệp:  - Yêu thương, sẻ chia, đồng cảm  - Cho và nhận | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn*:*** Đối với mỗi cuộc đời con người, sự sẻ chia trong cuộc sống là điều vô cùng cần thiết.  **b. Thân đoạn**  **-** Sẻ chia là một dạng tình cảm xuất phát từ trái tim, sự đồng cảm, và tình yêu thương, được thể hiện khi ta biết quan tâm, lo lắng và giúp đỡ những người xung quanh. Nói cách khác, sẻ chia chính là cho đi mà không mong muốn được nhận lại.  **-** Bạn biết đấy, cuộc sống là sự tổng hòa của các mối quan hệ xã hội. Biết sẻ chia chắc chắn sẽ giúp bạn phát triển các mối quan hệ xã hội, tạo nên sự gắn kết với những người xung quanh, từ đó không bao giờ cảm thấy cô đơn, lạnh lẽo. Đồng thời khi ai đó gặp khó khăn, giúp được họ - dù chỉ một chút thôi – chắc chắn bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc và thanh thản hơn rất nhiều. Trong thực tế, không khó để ta bắt gặp và cảm phục những con người mang trong mình đức tính này.  **Dẫn chứng**  ***-*** Những tình nguyện viên mang trên mình màu áo xanh tình nguyện, các mạnh thường quân không quản ngại khó khăn đến với vùng bão lũ hay đơn giản hơn là một cậu bé biết dành tiền ăn sáng tặng cho người hành khất và gần đây nhất là những bó rau, những hủ thịt, những con gà, con cá…của những người dân trên khắp cả nước dành tặng cho những người đang sống ở Sài Gòn. Đó đều là những bông hoa đẹp điểm tô cho vườn đời thêm rực rỡ.  **-**Tuy nhiên, vẫn còn đâu đó một số người sống ích kỉ, chỉ biết nhận lại chứ không biết cho đi. Họ chỉ biết đến lợi ích của bản thân mình mà không quan tâm đến người khác muốn gì, nghĩ gì, cần giúp đỡ gì.  - Đứng trước hiện tượng này, tất cả chúng ta cần học cách đồng cảm, sẻ chia với những người xung quanh từ những việc làm nhỏ nhất: gửi lời chào tới bố mẹ trước khi đi học, chúc người bạn cùng bàn một ngày tốt lành khi tới lớp… Như vậy, chắc chắn cuộc sống ý nghĩa hơn rất nhiều.  c. **Kết đoạn**  Tóm lại, cuộc sống của mỗi chúng ta sẽ tốt đẹp hơn nhiều nếu chúng ta biết sẻ chia cùng nhau bởi đúng như một nhà văn Nga từng nói: “*Nơi lạnh nhất không phải là Bắc Cực mà là nơi thiếu vắng tình thương của con người”.* | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu thời gian, không gian gặp gỡ nhân vật .  **b. Thân bài**  - Diễn biến của cuộc gặp gỡ:  + Miêu tả được chân dung của nhân vật cổ tích (nhân vật phải được bộc lộ tính cách thông qua các hoạt động ngôn ngữ và diễn biến tâm trạng.)  + Xây dựng được những chi tiết, hình ảnh đẹp và thật sự ấn tượng trong cuộc gặp gỡ.  + Bộc lộ tình cảm, suy nghĩ về nhân vật.  **c. Kết bài**  - Nêu ấn tượng về nhân vật. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 29:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu**

**Sẻ chia từng chiếc khẩu trang**

*Bạn đã nghe đến chuyện phát bánh mì miễn phí cho người nghèo hay những thùng trà đá miễn phí để bên đường. Hoặc những chai nước suối được chính các anh CSGT phát cho người dân trên những nẻo đường về quê ăn Tết. Thì trong mùa dịch, chính là những bịch khẩu trang được phát miễn phí khắp các ngõ phố từ Bắc vô Nam, không tỉnh nào là không có. Tại các công viên hay khu tập trung công cộng, bạn sẽ bắt gặp nhiều bạn sinh viên cầm trên tay những chiếc khẩu trang đi phát cho những người chưa có cơ hội mua được. Mọi người sẵn sàng chia sẻ khẩu trang khi bắt gặp người đang không có khẩu trang.*

*Khi một số cửa hàng tăng giá khẩu trang, thì những cửa hàng khác lại không bán khẩu trang. Họ chỉ phát miễn phí. Người dân đến mua hàng hay đi qua có thể ghé qua tự lấy khẩu trang miễn phí nếu cần. Chỉ cần bước chân vào một hiệu thuốc, nhân viên sẽ hỏi bạn có cần khẩu trang không và tự động để khẩu trang vào túi cho bạn. Và tất nhiên đó là miễn phí.*

(Trích *Câu chuyện về tình dân tộc Việt mùa đại dịch từ virus Corona*)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Tìm các cụm danh từ có trong đoạn trích.

**Câu 3.** (2,0 điểm) Những việc làm của các bạn sinh viên và các cửa hàng có ý nghĩa như thế nào trong việc phòng chống dịch bệnh?

**Câu 4.** (2,0 điểm) Theo em việc làm của rất nhiều cá nhân và tập thể trong văn bản trên có cần được ca ngợi không? Vì sao? Bản thân em cần phải làm gì để cùng chung tay đẩy lùi dịch bệnh?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, viết đoạn văn (150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ***sức mạnh của tình người trong hoàn cảnh khó khăn thử thách đặc biệt là những ngày cả nước phòng chống dịch Covid 19.***

**Câu 2.** (10,0 điểm)

Dựa vào ý thơ sau*:*

“ Trời trong biếc không qua mây gợn trắng

Gió nồm nam lộng thổi cánh diều xa

Hoa lựu nở đầy một vườn đỏ nắng

Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua”

*( Anh Thơ - Ngữ văn 6 tập 2)*

**Hãy miêu tả bức tranh thiên nhiên buổi trưa hè ở làng quê Việt Nam từ những rung cảm riêng của tâm hồn em.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên: tự sự | *1,0* |
| 2. Các cụm danh từ: những thùng trà đá miễn phí, những chai nước suối, những nẻo đường, nhưng bịch khẩu trang, nhiều bạn sinh viên, những cửa hàng khác, .. | *1,0* |
| 3. Việc làm của các bạn sinh viên và các cửa hàng phát khẩu trang miễn phí có ý nghĩa rất lớn trong việc bảo vệ sức khỏe của mọi người và phòng chống dịch bệnh. Hành động đó cũng là biểu tượng đẹp của sự sẻ chia trong cuộc sống. | *2,0* |
| 4. Theo em việc làm của rất nhiều cá nhân và tập thể trong văn bản trên cần được ca ngợi vì đó là những nghĩa cử cao đẹp vì những hành động ấy thể hiện sự tương thân tương ái của đồng bào trong hoàn cảnh khó khăn của đất nước.  - Để chung tay đẩy lùi dịch, bản thân em:  + Chấp hành quy định cách li của Nhà nước.  + Tuyên truyền nâng cao ý thức cách li đối với mỗi người. (5K)  + Chung tay giúp đỡ người khó khăn trong điều kiện bản thân có thể làm được. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn:**  Giới thiệu vấn đề: Sức mạnh của tình người trong hoàn cảnh khó khăn thử thách  **b. Thân đoạn:**  - Tình người: Là thuật ngữ dùng để chỉ sự đối đãi, cư xử giữa người với người dựa trên tình yêu thương chân thành, sự chia sẻ không có sự phân biệt.  - Hoàn cảnh khó khăn thử thách: Là những tình huống, việc làm không dễ dàng được đặt ra trong cuộc sống mỗi con người buộc con người phải đối diện.  -> Trong hoàn cảnh khó khăn nhất, tình người là phương thuốc hữu hiệu mang sức mạnh to lớn giúp con người vượt qua thử thách, giải quyết khó khăn.  - Trong hoàn cảnh khó khăn thử thách, tình người là động lực giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách.  + Tình người là sự yêu thương, chia sẻ, giúp xoa dịu, trấn tĩnh tâm hồn khi gặp phải phải khó khăn, thử thách.  + Tình người tạo động lực khiến con người dám đối diện với thử thách, sẵn sàng giúp đỡ nhau để vượt qua khó khăn.  **Dẫn chứng:** Dân tộc Việt Nam đoàn kết chiến thắng giặc ngoại xâm, chiến thắng đại dịch Covid 19 mà cả thế giới e ngại, đón nhận kiều bào từ vùng dịch trở về …  + Tình người trở thành điểm tựa vững chắc nhất trong hành trình cố gắng giải quyết vấn đề của con người.  **Dẫn chứng:** Cây ATM gạo, giúp đỡ đồng bào miền Trung chịu ảnh hưởng nặng nề từ bão lũ lụt…  - Trong hoàn cảnh khó khăn, tình người tạo nên những sức mạnh phi thường hay có khi là  khả năng khơi dậy những điểm mạnh, tiềm năng vốn có trong con người . **Dẫn chứng:** Người hùng Nguyễn Ngọc Mạnh cứu bé gái rơi từ tầng 12 của chung cư Linh Đàm.  - Phê phán lối sống ích kỉ, vụ lợi cá nhân, nhỏ nhen, một bộ phận người sống thờ ơ, vô cảm, không chỉ thiếu tình thương mà còn lợi dụng tình thế khó khăn của người khác để trục lợi.  - Tích cực trau dồi, mở rộng trái tim, trao đi yêu thương mỗi ngày để tạo nên những giá trị tuyệt vời cho cuộc sống.  - Liên hệ bản thân: Là một học sinh ngồi trên ghế nhà trường, em sẽ phải rèn luyện cho bản thân đức tính quý báu đấy.  **c. Kết đoạn:** Tổng kết, khái quát lại vấn đề. | *4,0* |
| **Câu 2:**  Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài**  - Giới thiệu về bức tranh buổi trưa hè : ở đâu ? có điểm gì đặc sắc ?  - Ấn tượng ban đầu của em về bức tranh : đó là một bức tranh đẹp , thanh bình ...  **b. Thân bài : Miêu tả theo trình tự sau**  ***\* Tả khái quát*** : Bức tranh thiên nhiên buổi trưa hè, bầu trời xanh , dải mây trắng, ánh nắng vàng, hoa lựu đỏ, vài chú bướm bay lượn.......  ***\* Tả chi tiết*** : (Có thể miêu tả theo trình tự không gian : Từ cao xuống thấp, từ xa đến gần, từ khái quát đến cụ thể)  - Bầu trời cao vời vợi, trong xanh, một màu xanh biếc ánh lên vẻ tươi sáng trong trẻo.  - Những dải mây trắng đang nhẹ lướt trên nền trời xanh cao bao la  - Ánh nắng trưa hè chói chang gay gắt, nắng như đổ lửa rải khắp không gian .  - Trong cái nắng đổ lửa ấy, từng cơn gió nồm nam xuất hiện mang theo cái mát mơn man của gió biển làm dịu đi cái nắng trưa hè.  - Từng rặng tre đầu làng đu đưa theo gió vài cánh diều bay cao , tiếng sáo diều vi vu, khoan nhặt, phá vỡ cái yên tĩnh của buổi trưa hè nhìn cánh diều chao nghiêng trong nắng thấy vui mắt.  - Trong vườn, hoa trái bước vào độ chín, mùi thơm thoang thoảng bay khắp không gian ( tả một vài loài cây tiêu biểu)  - Đẹp nhất vẫn là chùm hoa lựu màu hoa đỏ như những đốm lửa hồng cháy rực cả một góc vườn.  - Tô điểm cho khu vườn thêm sống động là lũ bướm vàng đang mải mê bay đi tìm hoa hút mật. Tất cả làm cho khu vườn bừng lên sức sống.  -> Cảnh làng quê vào buổi trưa hè thật đẹp độc đáo với những hình ảnh bình dị, quen thuộc, gắn bó với mỗi người dân, tạo nên cái hồn riêng của quê hương.  **c. Kết bài**  Tình cảm, suy nghĩ của em về cảnh làng quê vào buổi trưa hè :Yêu quý, gắn bó, để lại bao cảm xúc khó quên.... | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 30:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới**

|  |  |
| --- | --- |
| *Xin cảm ơn buổi sớm mai thức dậy*  *Ta có thêm một ngày mới để yêu thương*  *Xin mang ơn những buổi hoàng hôn vương*  *Ta có được bữa cơm gia đình hạnh phúc*  *Xin biết ơn giấc mộng đầy cảm xúc*  *Ta có thể rèn tâm thức được bình yên*  *Nếu một mai ra đi trong an nhiên*  *Ta sẽ mỉm cười với lòng cảm kích.* |  |

(*Lòng biết ơn*, Tú Yên)

**Câu 1.** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên. (2,0 điểm)

**Câu 2.** Chỉ ra hiệu quả nghệ thuật của phép điệp cấu trúc câu trong những câu thơ sau: “Xin cảm ơn buổi sớm mai thức dậy… Xin mang ơn những buổi hoàng hôn vương… Xin biết ơn giấc mộng đầy cảm xúc”. (2,0 điểm)

**Câu 3.** Tại sao nhà thơ lại viết:

*Xin cảm ơn buổi sớm mai thức dậy*

*Ta có thêm một ngày mới để yêu thương.* (2,0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm)**

Hãy viết một đoạn văn khoảng 150 chữ trình bày suy nghĩ của em về thông điệp được nêu trong văn bản ở phần đọc hiểu:*Lòng biết ơn.*

**Câu 2 (10,0 điểm)**

**Cảm nhận của em về bài thơ Chuyện cổ nước mình của Lâm Thị Mỹ Dạ.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính là biểu cảm.  Thể thơ tự do | *2,0* |
| 2. Hiệu quả nghệ thuật của phép điệp cấu trúc câu trong những câu thơ sau: “Xin cảm ơn buổi sớm mai thức dậy… Xin mang ơn những buổi hoàng hôn vương… Xin biết ơn giấc mộng đầy cảm xúc”: nhấn mạnh lòng biết ơn của tác giả với cuộc đời, biết ơn từ những điều giản dị nhỏ bé nhất như một buổi sớm mai, buổi hoàng hôn tươi đẹp, giấc mộng đây cảm xúc, đồng thời tăng giá trị gợi hình biểu cảm cho bài thơ. | *2,0* |
| 3. Câu thơ:  *Xin cảm ơn buổi sớm mai thức dậy*  *Ta có thêm một ngày môi để yêu thương.*  thể hiện lẽ sống của tác giả: sống là để yêu thương, mỗi ngày mới thức dậy ta đều thấy biết ơn cuộc đời bởi mình vẫn sống bình yên, khoẻ mạnh để có thể đón nhận và chia sẻ yêu thương với mọi người. Đó là lẽ sống cao đẹp đáng trân trọng và học tập. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1:**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*.**Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn :** Giới thiệu vấn đề cần bàn luận.  b.  **Thân đoạn :**  *-*Lòng biết ơn là sự ghi nhớ công ơn, tình cảm mà người khác mang lại cho mình. Những hành động, việc làm mà họ hi sinh để mang lại niềm hạnh phúc hay niềm vui cho mình.  \* Biểu hiện :  - Luôn ghi nhớ công ơn của họ.  - Có những hành động biểu hiện sự biết ơn.  - Luôn mong muốn đền đáp công ơn của những người đã giúp đỡ mình.  *\* Tại sao phải có lòng biết ơn ?*  - Vì đó là nghĩa cử, truyền thống tốt đẹp của cha ông ta.  - Lòng biết ơn là một tình cảm cao đẹp và thiêng liêng của mỗi người.  - Mỗi công việc chúng ta thành công không phải tự nhiên mà có, dù lớn hay nhỏ cũng có sự giúp đỡ của ai đó, vậy nên ta cần phải có lòng biết ơn.  *\* Mở rộng vấn đề :*  Một bộ phận sống theo kiểu « Ăn cháo đá bát », « Qua cầu rút ván »,…  **c. Kết đoạn** : Khẳng định vấn đề. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **.***Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận văn học* *.* **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài :**  - Giới thiệu tác giả tác phẩm  Bài thơ "Truyện cổ nước mình" của Lâm Thị Mỹ Dạ viết bằng thể thơ lục bát, âm điệu nhẹ nhàng, mang màu sắc ca dao, dân ca. Qua bài thơ tác giả ca ngợi truyện cổ của nước mình mang nhiều ý nghĩa sâu xa, chứa đựng bao bài học quý báu của ông cha truyền lại cho con cháu đời sau.  "Truyện cổ nước mình" là những truyện cổ, do nhân dân ta sáng tạo ra qua hàng ngàn năm lịch sử, thể hiện tâm hồn Việt Nam, bản sắc nền văn hóa Việt Nam.  **b. Thân bài:**  \*. Tình thương người bao la mênh mông và triết lí về niềm tin "ở hiền gặp lành" là ý nghĩa sâu xa, là sự tuyệt vời của truyện cổ nước mình khiến cho nhà thơ phải "yêu" và quý trọng:  *"Tôi yêu truyện cổ nước tôi*  *Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa*  *Thương người rồi mới thương ta*  *Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm*  *Ở hiền thì lại gặp hiền*  *Người ngay thì được phật tiên độ trì".*  "Ở hiền gặp lành, ác giả ác báo" là triết lí, là niềm tin của nhân dân ta gửi gắm trong truyện cổ. Câu thơ của Lâm Thị Mỹ Dạ gợi nhớ trong lòng ta bao truyện cổ, bao hình ảnh, bao nhân vật. Anh trai cày hiền lành được Phật trao cho câu thần chú: "Khắc nhập! Khắc xuất" mà lấy được vợ đẹp con nhà giàu (Truyện "Cây tre trăm đốt”). Người em cần cù, trung hậu được con chim phượng hoàng đền đáp "ăn một quả trà cục vàng" mà trở nên giàu có hạnh phúc; trái lại người anh tham lam mà chết chìm xuống đáy biển (Truyện "Cây khế". Thạch Sanh được Tiên "độ trì" mà trở nên võ nghệ cao cường, có lắm phép thần thông biến hóa, đã giết chết Trăn tinh, bắn chết Đại Bàng, có đàn thần để lui giặc, được làm phò mã, rồi được làm vua; trái lại Lý Thông gian tham, độc ác, quỷ quyệt bị sét đánh rồi hóa thành bọ hung...  Đúng như Lâm Thị Mỹ Dạ đã viết:  *"Ở hiền thì lại gặp hiền*  *Người ngay thì được phật tiên độ trì".*  \* Truyện cổ nước mình đã trở thành hành trang tinh thần, đem đến cho nhà thơ nhiều sức mạnh để vượt qua mọi thử thách "nắng mưa" trong cuộc đời, để đi tới mọi miền quê, mọi chân trời xa xôi đẹp đẽ:  "*Mang theo truyện cổ tôi đi*  *Nghe trong cuộc sông thầm thì tiếng xưa.*  *Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa*  *Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi".*  \*. Đọc truyện cổ nước mình như được "nhận mật", như được gặp ông cha, khám phá được bao phẩm chất tốt đẹp của tổ tiên mình:  *"Chỉ còn truyện cổ thiết tha*  *Cho tôi nhận mặt ông cha của mình*  *Rất công bằng, rất thông minh*  *Vừa độ lượng, lại đa tình, đa mang".*  \*. Truyện cổ nước mình hàm chứa bao bài học quý báu, đó là bài học về đạo lí làm người: sống phải chân thật chân thành, phải chăm làm siêng năng, phải có trí tuệ đừng a dua. Tác giả gợi lên thật khéo truyện "Tấm Cám", truyện "Đẽo cày giữa đường", ...để nói về những bài học do ông cha gửi lại "đời sau" qua truyện cổ:  "*Thị thơm thị giấu người thơm*  *Chăm làm thì được áo cơm cửa nhà*  *Đẽo cày theo ý người ta*  *Sẽ thành khúc gỗ chẳng ra việc gì".*  **c. Kết bài:**  - "Truyện cổ nước mình" là một bài thơ hay, giản dị mà đậm đà. Bài thơ đã giúp mỗi tuổi thơ chúng ta yêu thêm truyện cổ của đất nước mình, dân tộc mình.  - Đọc bài thơ của Lâm Thị Mỹ Dạ, chúng ta mới hiểu rõ vì sao nhân dân ta từ người trẻ đến người già, ai cũng yêu thích truyện cổ nước mình. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 31:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài ca dao sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*Con cò mà đi ăn đêm*

*Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.*

*Ông ơi! ông vớt tôi nao,*

*Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.*

*Có xáo thì xáo nước trong,*

*Đừng xáo nước đục đau lòng cò con.*

**Câu 1.** Cho biết thể loại văn học và phương thức biểu đạt chính của bài ca dao. ( 1.0 điểm )

**Câu 2**. Lời nói của Cò trong bài gợi em nhớ đến câu thành ngữ nào? Hãy đặt 1 câu với thành ngữ đó.( 1.5 điếm)

**Câu 3.** Nêu tên hai phép tu từ mà tác giả vận dụng trong bài. ( 1.5 điểm)

**Câu 4.** Trình bày ngắn gọn ( khoảng 3 đến 5 dòng) suy nghĩ của em về cuộc sống và thái độ sống của con cò trong bài. ( 2.0 điểm)

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

Viết 1 đoạn văn nghị luận ( khoảng 150 chữ ) nêu suy nghĩ của em về **vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người** trong đó có dùng ít nhất 2 biện pháp tu từ

**Câu 2 (10,0 điểm):**

**Trong mơ, em được gặp gỡ một nhân vật trong những câu chuyện truyền thuyết đã học. Hãy kể và tả lại một nhân vật mà em cho là ấn tượng nhất trong thế giới huyền diệu ấy.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. + Thể loại văn học: văn học dân gian. ( 0.5 đ )  + Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm ( 0.5 đ ) | *1,0* |
| 2.- Thành ngữ: Chết vinh hơn sống nhục ; Chết đứng hơn sống quỳ….  - HS chỉ cần chọn 1 thành ngữ rồi đặt câu hoàn chỉnh | *1,5* |
| 3. HS nêu được đúng tên hai phép tu từ :  +nhân hóa  + ẩn dụ | *1,5* |
| 4. Trình bày ngắn gọn ( khoảng 3 đến 5 dòng) suy nghĩ của em về cuộc sống và thái độ sống của con cò trong bài.  + Cuộc sống của cò vất vả, gian nan  + Biết giữ gìn phẩm chất.  + Khâm phuc. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn**  Giới thiệu vấn đề vấn đề cần nghị luận: vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người.  **b. Thân đoạn**  - Mẹ: người sinh ra ta, cho ta sự sống này; cố gắng lao động, là việc để cho ta cuộc sống tốt đồng thời cũng là người dạy ta nhiều điều hay, lẽ phải.  - Mẹ là những người sinh thành, nuôi dưỡng giáo dục, bao bọc chúng ta nên việc hiếu nghĩa là việc chúng ta phải làm để báo đáp công ơn đó.  Người mẹ luôn yêu thương, quan tâm chăm sóc đến người con của mình, ân cần dạy bảo để con thành người, nghiêm khắc trước những lỗi sai của con mình. Tình cảm mẹ dành cho con bao la như trời biển.  Người mẹ cũng là tấm gương cho những đứa con học tập và noi theo, người mẹ có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với sự phát triển nhân cách, tâm hồn của mỗi người con.  Dẫn chứng  Học sinh tự lấy dẫn chứng về vai trò của người mẹ để minh họa cho bài làm của mình.  - Trong xã hội có nhiều người con tuy mang ơn nghĩa to lớn của mẹ nhưng lại có hành động không đúng đắn: cãi lời cha mẹ, bất hiếu (không phụng dưỡng lúc về già, thậm chí là có hành động chửi bới, đánh đập,…) những người này đáng bị xã hội lên án, phê phán.  **c. Kết đoạn**  Khẳng định lại vai trò, tầm quan trọng của người mẹ, đồng thời rút ra bài học cho bản thân. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Yêu cầu của đề mang tính tính tưởng tượng sáng tạo nên học sinh có thể chọn bất kì nhân vật truyền thuyết nào em đã học. Có thể chọn nhân vật Thánh Gióng và **viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**  - Dẫn dắt và giới thiệu cậu chuyện mơ gặp Thánh Gióng.  - Một đêm mưa như trút nước, đêm khuya vắng vẻ và em đang chìm trong giấc ngủ say nồng. Trong giấc mơ diệu kỳ em đã được gặp Thánh Gióng đang rẽ mây cưỡi gió xuống trần gian. Trong giấc mơ em ao ước giá như mình vươn vai một cái để trở thành tráng sĩ oai phong lẫm liệt như Thánh Gióng.  **b. Thân bài**  \* Khung cảnh  - Giữa làn sương khói bồng bềnh trên trần gian, em được đi dạo giữa một vùng quê yên bình đầy hoa thơm cỏ lạ. Những ngôi làng bao bọc những lũy tre làng đằng ngà vàng óng bên cạnh là những hồ ao nối tiếp nhau, mặt nước long lánh soi bóng trước mây trời.  - Tiếng trống, tiếng chiêng nổi lên rộn rã, dòng người đông đúc nườm nượp kéo nhau đi trẩy hội về đền Gióng . Bất chợt trời tối sầm lại giữa những đám mây đen là một đám mây ngũ sắc hình cái ô lóe sáng trên bầu trời. Em ngước lên nhìn, trước mắt là Thánh Gióng, đầu đội mũ sắt, mặc áo giáp sắt, tay cầm roi sắt cười trên lưng con ngựa sắt trông mới oai phong và lẫm liệt làm sao. Trước mắt em giờ đây là người anh hùng dân tộc đã lưu danh sử sách muôn đời, người đã anh dũng đánh đuổi giặc Ân để bảo vệ bờ cõi nước Đại Việt ta. Một con người em vô cùng ngưỡng mộ.  \* Diễn biến  - Thánh Gióng đến gần vui vẻ cất tiếng nói: “Xin chào cậu bé ta là Thánh Gióng nghe lời ước nguyện của cậu, nay ta xuống cõi phàm trần cô có muốn ta giúp điều gì?”  - Thoáng một chút giật mình ngơ ngác em bình tĩnh lại vội vàng bày tỏ: “Thưa ngài! Em cũng như các bạn trên thế gian, chỉ ao ước làm sao mình vươn vai một cái trở thành tráng sĩ oai phong lẫm liệt như ngài: Xin hỏi ngài có bí quyết nào giúp em biến ước mơ thành hiện thực.”  - Thân hình cao lớn, Thánh Gióng cười vang động viên tôi: “Ô cháu giỏi lắm, tuổi thơ các cháu có những giấc mơ như vậy là rất tốt. Ngày xưa ta cũng như các cháu, nhờ dân làng góp gạo nuôi ta lớn nhanh để đi đánh giặc , sức mạnh của ta chính là sức mạnh chính nghĩa của lòng yêu nước. Còn bí quyết thì đó là sự nỗ lực và quyết tâm các cháu có thể làm được nhiều điều còn lớn lao hơn ta . Hãy cố gắng nhé!”  - Nói rồi Thánh gióng chào tạm biệt rồi bay về trời, ẩn hiện trong làn sương khói mờ ảo.  - Ông Gióng ra đi trong sự ngỡ ngàng của tôi. Ngẫm nghĩ lại tôi mới nghiệm ra một chân lí rằng: mọi thành quả, mọi trái ngọt trong cuộc sống đều phải đánh đổi bằng mồ hôi công sức của chính bản thân mình, không có điều tốt đẹp nào xảy đến với ta như một phép thần kì, phải nỗ lực và cố gắng hết mình để đạt được.  **c. Kết bài**  - Giấc mơ kết thúc  - Đang mơ màng bỗng em nghe thấy tiếng mẹ gọi liền choàng tỉnh giấc. Tiếng nói của ngài còn văng vẳng đâu đây. Em tự hứa lòng mình sẽ học tập, phấn đấu không ngừng để thực hiện ước mơ cao đẹp ấy. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 32:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc kỹ đoạn thơ và thực hiện các yêu cầu phía dưới**

*“…Đi qua thời ấu thơ*

*Bao điều bay đi mất*

*Chỉ còn trong đời thật*

*Tiếng người nói với con*

*Hạnh phúc khó khăn hơn*

*Mọi điều con đã thấy*

*Nhưng là con giành lấy*

*Từ hai bàn tay con.”*

*(Sang năm con lên bảy”*- Vũ Đình Minh)

**Câu 1**. (1,0 điểm) Xác định thể th.ơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên

**Câu 2.** (1,0 điểm) Từ “đi” trong câu “…Đi qua thời ấu thơ” được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

**Câu 3** (2,0 điểm) Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ có trong đoạn thơ mà em thích nhất.

**Câu** 4 (2,0 điểm) Qua đoạn thơ người cha muốn nói với con điều gì khi con lớn lên và từ giã tuổi ấu thơ.

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

Từ việc hiểu nội dung đoạn thơ phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) để trả lời cho câu hỏi***: Em sẽ trả lời cha như thế nào khi có người cha dặn dò mình như thế*.**

**Câu 2. (10,0 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau:

*“Mầm non vừa nghe thấy*

*Vội bật chiếc vỏ rơi*

*Nó đứng dậy giữa trời*

*Khoác áo màu xanh biếc”*

(*Mầm non*- Võ Quảng)

**Dựa vào ý đoạn thơ trên, kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy nhập vai là mầm non kể lại cuộc đời mình khi bị một số bạn học sinh cố tình giẫm đạp lên.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1.Thể thơ ngũ ngôn  Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | *1,0* |
| 2. Từ “đi” được hiểu theo nghĩa chuyển | *1,0* |
| 3. HS chỉ ra  -Có thể là ẩn dụ: “Đi qua thời ấu thơ/ Bao điều bay đi mất”  Bao điều là ẩn dụ cho sự vô tư, ngây thơ, trong sáng, hồn nhiên và cả những giận hờn, những đòi hỏi vô lí của tuổi thơ.  -Có thể là hoán dụ: “Nhưng là con giành lấy/Từ hai bàn tay con.”  Bàn tay là hình ảnh hoán dụ đã thay thế cho công sức, lao động, trí tuệ khối óc của con người.  **\*Tác dụng:**  - Giúp con hiểu lời dặn dò khuyên nhủ của người cha một cách cụ thể, sâu sắc hơn.  - Làm cho lời dặn dò của người cha thêm gần gũi mà ý nghĩa sâu xa, xuất phát từ lòng yêu thương con sâu nặng.  - Cách diễn đạt của người cha có hình ảnh, tinh tế, sâu lắng. | *2,0* |
| 4. Điều mà người cha muốn nói với con qua đoạn thơ:  - Khi lớn lên và từ giã thời thơ ấu, con sẽ bước vào cuộc đời thực với nhiều thử thách gian nan nhưng cũng rất tự hào. Để có được hạnh phúc, con phải vất vả khó khăn vì phải giành lấy hạnh phúc bằng lao động, công sức và trí tuệ của chính bản thân mình.  - Nhưng hạnh phúc của con giành được trong cuộc đời thực sẽ thật sự là của con, sẽ đem đến cho con niềm tự hào, kiêu hãnh. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn .* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  - Con cảm nhận và thấu hiểu lời dặn dò khuyên nhủ của người cha, tuy giản dị mà sâu sắc, xuất phát từ lòng yêu thương con sâu nặng.  - Vì vậy con sẽ ghi nhớ suốt đời và thực hiện lời cha ngay từ lúc từ giã tuổi ấu thơ và trong từng việc nhỏ nhất hằng ngày.  - Con sẽ không còn quá vô tư hồn nhiên, giận hờn vô cớ hay sống dựa dẫm, ỷ lại cha mẹ nữa mà sẽ tự lập.  - Con sẽ suy nghĩ và hành động chín chắn hơn, mạnh mẽ hơn để vượt qua những khó khăn, gian nan thử thách bằng bàn tay và khối óc của chính mình để giành lấy niềm hạnh phúc tự mình tạo ra. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài**: Mầm non tự giới thiệu về bản thân và hoàn cảnh  **b. Thân bài:**  ( Dựa vào ý thơ trên: Mầm non như một con người, nó biết lắng nghe những rung động của cuộc sống vui tươi.Nó mang trong mình sức sống căng trào. Và nó lớn lên yêu đời, lạc quan, đường hoàng (nó đứng dậy giữa trời)  - Mầm non kể lý do bị một số bạn học sinh giẫm đạp? Tình huống như thế nào.  - Lời kể của mầm non về lợi ích của mình đối với môi trường sống con người.  - Tâm trạng đau đớn xót xa khi mầm non bị thương và oán trách những hành vi nhẫn tâm phá hoại môi trường, hủy cây xanh của một số học sinh.  - Lời nhắc nhở và mong muốn của mầm non với một số bạn học sinh nói trên nói riêng và con người nói chung  **c. Kết bài**: Rút ra bài học cho bản thân và mọi người về ý thức trồng, chăm sóc cây xanh, bảo vệ và giữ gìn môi trường xanh sạch đẹp. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 33:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Có một truyền thuyết về con chim chỉ hót một lần trong đời, nhưng nó hót hay nhất thế gian. Có lần nó rời tổ bay đi tìm bụi mận gai và tìm ra bằng được mới thôi. Giữa đám cành gai góc, nó cất tiếng hát bài ca của mình và lao ngực vào chiếc gai dài nhất, nhọn nhất. Vượt lên trên nỗi đau khôn tả, nó vừa hót vừa lịm dần đi và tiếng ca hân hoan ấy đáng cho cả sơn ca và họa mi phải ghen tị. Bài ca duy nhất có một không hai, bài ca phải đổi bằng tính mạng mới có được. Nhưng cả thế gian lặng đi khi lắng nghe, và chính Thượng Đế trên Thiên Đình cũng mỉm cười. Bởi vì tất cả những gì tốt đẹp nhất chỉ có thể có được khi ta chịu trả giá bằng nỗi đau khổ vĩ đại nhất.*

                (Trích *Tiếng chim hót trong bụi mận gai*– Collen M. Cullough).

**Câu 1.** *(1,0 điểm)* Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** *(2,0 điểm)* Những hình ảnh “*chiếc gai nhọn*” và “*bài ca duy nhất, có một không hai*” trong đoạn trích ẩn dụ cho những điều gì trong cuộc sống của mỗi chúng ta?

**Câu 3.** *(1,0 điểm)* Nêu nội dung đoạn trích.

**Câu 4.** *(2,0 điểm)* Em hãy rút ra một bài học sâu sắc cho bản thân từ đoạn trích trên.

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc – hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về câu nói: ***“Bởi vì tất cả những gì tốt đẹp nhất chỉ có thể có được khi ta chịu trả giá bằng nỗi đau khổ vĩ đại nhất”.***

**Câu 2 (10,0 điểm)**

**Em hãy đóng vai nhân vật Lang Liêu và kể lại truyện Bánh chưng, bánh giầy.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1.Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Tự sự | *1,0* |
| 2.– Hình ảnh “*chiếc gai nhọn*” trong đoạn trích ẩn dụ cho: những khó khăn thử thách mà con người phải vượt qua trong cuộc sống.  – Hình ảnh “*bài ca duy nhất, có một không hai*” trong đoạn trích ẩn dụ cho: những thành quả tốt đẹp nhất mà con người có được khi vượt qua chông gai thử thách. | *1,0* |
| 3. Nội dung đoạn trích: Kể về con chim đặc biệt chỉ hót một lần…. và thông điệp : con người hãy biết vượt lên những khó khăn thử thách để đạt được những điều tuyệt vời nhất. | *2,0* |
| 4.– Học sinh trình bày quan điểm cá nhân, giải thích vì sao bài học đó khiến em tâm đắc.  – Có thể lựa chọn một trong câc bài học sau:  + Lý tưởng sống cao đẹp  + Sự nỗ lực…  + Dám mạo hiểm… | *2,0* |
| **II** | **Câu 1:**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  -  Nêu được vấn đề cần nghị luận  ***-*** Tốt đẹp nhất: những gì hài lòng nhất, được như mong muốn của mình.  - Đau khổ vĩ đại: Tình trạng tuyệt vọng nhất, những trắc trở khó có thể vượt qua, không lối thoát, …khiến con người suy sụy, muốn vỡ tan, ngã gục,…  - Ý nghĩa của câu nói: Trải qua những khó khăn thử thách thì thành quả đạt được mới thật ý nghĩa, giá trị.  - Khi cố gắng, nỗ lực…ta sẽ trân quý những gì mình tạo dựng được. Những gì tự dưng mà có sẽ không lâu bền, cũng dễ làm ta coi thường hoặc không trân trọng…  - Có những thứ đôi khi phải trả giá bằng tính mạng: độc lập, tự do, hạnh phúc…  *-*Bài học:nỗ lực cố gắng… sẽ được đền đáp; Cần có lý tưởng sống đẹp đễ, biết hy sinh vì những điều ý nghĩa, tốt | *4,0* |
| ***Câu 2 :***  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  ***a*. Mở bài**  Giới thiệu về nhân vật kể chuyện và câu chuyện được kể: Giới thiệu về Lang Liêu và sự ra đời của bánh chưng bánh dày: Ta là Lang Liêu, con trai thứ mười tám của vua Hùng, chính ta là người đã sáng tạo ra bánh chưng và bánh giầy mà ngày nay người dân coi đó là hai loại bánh cổ truyền của dân tộc  **b. Thân bài**  - Giới thiệu bản thân: ta là con trai thứ 18 của Vua Hùng, không được ưu ái như các hoàng tử khác nên cuộc sống có phần khó khăn.  - Vua Hùng ra yêu cầu để được truyền ngôi: ta hết sức lo lắng vì không có điều kiện đi tìm của ngon vật lạ.  - Lang Liêu mộng gặp thần mách bảo.  - Quá trình làm bánh của Lang Liêu: nguyên liệu, cách làm.  - Ý nghĩa tượng trưng của hai loại bánh và tên gọi: bánh chưng tượng trưng cho đất, bánh giầy tượng trưng cho trời.  **c. Kết bài**  Cảm nghĩ của nhân vật kể chuyện: Như vậy ta đã dùng chính sản vật của mình làm ra và bằng sự sáng tạo, công sức của mình làm nên hai loại bánh. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 34:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới :**

*Đã bấy lâu nay bác tới nhà.*

*Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.*

*Ao sâu nước cả, khôn chài cá,*

*Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.*

*Cải chửa ra cây, cà mới nụ,*

*Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.*

*Đầu trò tiếp khách, trầu không có,*

*Bác đến chơi đây ta với ta.*

(*Bạn đến chơi nhà*, Nguyễn Khuyến)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định các phương thức biểu đạt trong bài thơ trên.

**Câu 2.** (1.0 điểm) Nêu nội dung chính của bài thơ.

**Câu 3.** (2,0 điểm) Trong câu thơ *“Đã bấy lâu nay bác tới nhà”*. Việc gọi bạn là *“bác”* thể hiện điều gì?

**Câu 4.** (2,0 điểm) Tìm biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ.

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, viết đoạn văn (150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về **vai trò của tình bạn trong cuộc sống.**

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Đọc bài ca dao sau dao sau đây:**

*Con cò mà đi ăn đêm,*

*Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.*

*Ông ơi ông vớt tôi nao,*

*Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.*

*Có xáo thì xáo nước trong,*

*Đừng xáo nước đục đau lòng cò con.*

**Hãy tưởng tượng và viết thành một truyện ngắn?**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là: biểu cảm kết hợp miêu tả. | *1,0* |
| Nội dung chính của bài thơ là tình bạn gắn bó keo sơn, hòa hợp, thân thiết, vượt qua những thiếu thốn về vật chất. | *1,0* |
| 3. Việc gọi bạn là *“bác”* thể hiện tình cảm gắn bó, thân thiết, hòa hợp của hai người bạn. | *2,0* |
| 4. Biện pháp tu từ: liệt kê  Tác dụng: Nguyễn Khuyến đưa ra hàng loạt cái “không” để khẳng định tình bạn phi vật chất tầm thường. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **a. Mở đoạn**: Dẫn dắt, nêu vấn đề: vai trò của tình bạn.  **b. Thân đoạn**  - Giải thích thế nào là tình bạn trong cuộc sống.  - Ý nghĩa của tình bạn :  + Tình bạn giúp ta hoàn thiện nhân cách.  + Nhờ tình bạn, ta trưởng thành hơn, giàu nghị lực hơn trong cuộc sống  + Tình bạn giúp ta cảm thấy cuộc sống trở nên vô cùng ý nghĩa.  - Mở rộng:  + Tình bạn cần được xây dựng trên những tình cảm, cảm xúc chân thành nhất.  + Phê phán những tình bạn giả dối, lợi dụng lẫn nhau. Tình bạn ấy sẽ không bao giờ lâu dài và vĩnh cửu.  - Bài học:  + Tình bạn là tình cảm thiêng liêng không thể thiếu trong cuộc đời mỗi con người.  + Cần biết chọn bạn để chơi  + Học cách yêu thương, quan tâm, bao dung những lỗi lầm, sai sót của nhau  + Sống chân thành, bảo vệ và tin tưởng lẫn nhau.  + Luôn cho đi và không bao giờ ích kỉ trong tình bạn  **c. Kết đoạn:** Khẳng định lại vị trí quan trọng của tình bạn. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu được nhân vật và tình huống:  + Tiếng van xin văng vẳng làm cho em chú ý  + Lần theo hướng có tiếng nói, em gặp một con cò ướt sũng nước nằm trước lều của người coi ao cá đầu làng  **b. Thân bài**  - Kể diễn biến câu chuyện:  + Đàn cò con đói quá, cò mẹ buộc phải kiếm ăn ban đêm  + Vì không quen nhìn bóng tối, cò đậu vào một cành mềm nên bị ngã xuống ao  + Người coi ao cá vớt cò lên, doạ trừng trị cò vì tội ăn trộm + Cò thanh minh van xin, cầu mong được chết trong sạch  **c. Kết bài:**  - Kể kết thúc câu chuyện: Thì ra đây là một giấc mơ. Hôm trước em vừa được học bài ca dao:’’ Con cò mà đi ăn đêm”. Em suy nghĩ mãi về thân phận và lời cầu xin của cò mẹ. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 35:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc câu chuyện sau và trả lời các câu hỏi:**

Một cậu bé mời mẹ tham dự buổi họp phụ huynh đầu tiên ở trường tiểu học.  
Điều cậu bé sợ đã thành sự thật, mẹ cậu bé nhận lời. Đây là lần đầu tiên bạn bè và giáo viên chủ nhiệm gặp mẹ cậu bé và cậu rất xấu hổ về vẻ bề ngoài của mẹ mình. Mặc dù cũng là một người phụ nữ đẹp, có một vết sẹo lớn che gần toàn bộ mặt bên phải của cô. Cậu bé không bao giờ muốn hỏi mẹ mình tại sao bị vết sẹo lớn vậy.

Vào buổi họp mặt, mọi người có ấn tượng rất đẹp về sự dịu dàng và vẻ đẹp tự nhiên của người mẹ mặc cho vết sẹo đập vào mắt, nhưng cậu bé vẫn xấu hổ và giấu mình vào một góc tránh mặt mọi người.

Ở đó, cậu bé nghe được mẹ mình nói chuyện với cô giáo."Làm sao chị bị vết sẹo như vậy trên mặt?" Cô giáo của cậu hỏi.Người mẹ trả lời, "Khi con tôi còn bé, nó đang ở trong phòng thì lửa bốc lên.Mọi người đều sợ không dám vào vì ngọn lửa đã bốc lên quá cao, và thế là tôi chạy vào. Khi tôi chạy đến chỗ nó, tôi thấy một xà nhà đang rơi xuống người nó và tôi vội vàng lấy mình che cho nó. Tôi bị đánh đến ngất xỉu nhưng thật là may mắn là có một anh lính cứu hỏa đã vào và cứu cả hai mẹ con tôi." Người mẹ chạm vào vết sẹo nhăn nhúm trên mặt. "Vết sẹo này không chữa được nữa, nhưng cho tới ngày hôm nay, tôi chưa hề hối tiếc về điều mình đã làm."Đến đây, cậu bé chạy ra khỏi chỗ nấp của mình về phía mẹ, nước mắt lưng tròng. Cậu bé ôm lấy mẹ mình và cảm nhận được sự hy sinh của mẹ dành cho mình. Cậu bé nắm chặt tay mẹ suốt cả ngày hôm đó như không muốn rời.

( Hạt giống tâm hồn)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt nào?

**Câu 2**. (1,0 điểm) Tìm các cụm danh từ, số từ, lượng từ trong câu văn “Khi con tôi còn bé, nó đang ở trong phòng thì lửa bốc lên.  
Mọi người đều sợ và không dám vào vì ngọn lửa đã bốc lên quá cao, và thế là tôi chạy vào. Khi tôi chạy đến chỗ nó, tôi thấy một xà nhà đang rơi xuống người nó và tôi vội vàng lấy mình che cho nó”

**Câu 3** (2,0 điểm)

Khi thấy mẹ có vết sẹo dài trên mặt, cậu bé cảm thấy như thế nào? Việc cậu cảm thấy như thế là nên hay không nên? Vì sao?

**Câu 4** (2,0 điểm) Trong truyện, mẹ cậu bé là người thế nào? Truyện đã gửi tới chúng ta thông điệp gì?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

**Viết một đoạn văn khoảng 10-15 dòng trả lời câu hỏi : Vì sao sống phải biết nói lời xin lỗi ?**

**Câu 2 (10,0 điểm)**

**Tưởng tượng cuộc thi của các loài hoa và trong vai một loài hoa, em hãy kể lại cuộc thi đó.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt: Tự sự | *1,0* |
| 2. Cụm danh từ: một người, một xà nhà đang rơi xuống  - Số từ: một  - Lượng từ: mọi | *1,0* |
| 3. Cậu bé cảm thấy xấu hổ  Đây là một việc không nên vì đó là mẹ của cậu và vì cứu cậu nên mẹ cậu mới bị như vậy. | *2,0* |
| 4. Mẹ cậu bé là người rất yêu con, sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình để cứu con.  Thông điệp: Hãy biết trân trọng, yêu thương và kính trọng mẹ. Phải luôn hiếu thảo với mẹ. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn .* Có thể viết đoạn văn theo hướng sau :  **\* Tại sao sống phải biết nói lời xin lỗi?**  - Xin lỗi là một trong các biểu hiện của ứng xử có văn hóa của con người, là hành vi văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội  - Lời xin lỗi chân thành phản ánh phẩm chất văn hóa của cá nhân, giúp mọi người dễ cư xử với nhau hơn.  - Xin lỗi là một phép lịch sự trong giao tiếp, thể hiện sự văn minh và thái độ tôn trọng con người  - Lời xin lỗi chân thành có thể cứu vãn được sự việc đáng tiếc có thể đã xảy ra  - Xin lỗi đúng cách, đúng lúc giúp ta tránh được những tổn thất về vật chất và tinh thần  - Lời xin lỗi còn để thể hiện sự chia sẻ, đồng cảm với mọi người  - Lời xin lỗi chân thành hàn gắn những chia rẽ và hận thù do những lỗi lầm ấy gây nên.  - Xin lỗi còn để dạy cho con cái biết học cách lớn lên là người có ý thức trách nhiệm.  - Biết nói lời xin lỗi giúp cho cuộc sống của chúng ta được an lành, hạnh phúc hơn.  **\* Bài học nhận thức và hành động**  - Biết sống chân thành, tôn trọng, quý trọng người khác, thành thật nhận khuyết điểm về mình, không được né tránh trách nhiệm hay ngụy biện về hành động của mình  - Lời xin lỗi phải xuất phát từ đáy lòng mới thật sự hữu dụng  - Xin lỗi đúng lúc, đúng nơi sẽ làm cho người được xin lỗi thấy dễ tha thứ hơn, đặc biệt cần biết sửa sai sau khi xin lỗi. | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**. Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài:**   * Loài hoa tự giới thiệu về mình: Tôi là hoa….Tôi đến từ………. * Lý do đến với cuộc thi này….cảm xúc chung   **b. Thân bài:**  *\* Không khí hội thi*   * Các thành viên tham gia * Các cổ động viên * Các thành viên ban giám khảo * Loài hoa dẫn chương trình   *\* Diễn biến hội thi*   * Loài hoa dẫn chương trình giới thiệu danh sách dự thi. * Các loài hoa lần lượt lên sân khấu biểu diễn * Các phần thi * Ban giám khảo nhận xét: * Khán giả reo hò, vỗ tay…   *\* Kết thúc cuộc thi*   * Giám khảo công bố kết quả * Lễ đăng quang   **c. Kết bài:**  - Tôi (loài hoa kể chuyện) bộc lộ cảm xúc.  - Những suy nghĩ, mong ước của “tôi” được gợi ra từ cuộc thi này. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 36:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới**

**Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn**

(Đoàn Công Lê Huy)

Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dao chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị : hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô . Mèn ngậm vào giữa . Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi. Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man, Mèn ta chợt nghĩ bụng :Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ. Sao ta không quẳng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không ? Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra. Và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

(Mục “*Trò chuyện đầu tuần*” của báo Hoa học trò )

**Câu 1.** (1.5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên. Trong câu chuyện chim Én đã giúp Dế Mèn đạt được điều gì?

**Câu 2.** (0,5 điểm) Qua câu chuyện, em thấy tính cách của Dế Mèn như thế nào?

**Câu 3.** (2.0 điểm) Chi tiết “*Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị : hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô . Mèn ngậm vào giữa . Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi”* gợi cho em nghĩ đến lối sống nào của con người trong xã hội. Tác dụng của lối sống đó.

**Câu 4.** (2.0 điểm) Nêu ngắn gọn (trong vòng 5 -> 7 câu văn) bài học sâu sắc nhất mà anh chị rút ra được cho bản thân từ câu chuyện trên?

**II. PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4.0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về **giá trị của sự tự nhận thức bản thân.**

**Câu 2.** (10.0 điểm)

**Cảm nhận của em về bài thơ *“Bắt nạt”* của nhà thơ Nguyễn Thế Hoàng Linh.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1.  - Phương thức biểu đạt chính: tự sự  - Trong câu chuyện chim Én đã giúp Dế Mèn được dạo chơi, được bay lên ngắm cảnh thiên nhiên. | *1,5* |
| 2. Tính cách của Dế Mèn: ích kỉ, toan tính, vụ lợi. | *0,5* |
| 3. Lối sống chia sẻ, giúp đỡ mọi người  Tác dụng:  - Giúp đỡ những người xung quanh, giúp cuộc sống của họ tốt hơn.  - Tâm hồn của mình được thư thái, thanh thản. | *2,0* |
| 4. Bài học: HS lựa chọn những bài học sau:  - Đó có thể là bài học về **sự hợp tác và chia sẻ**: nếu biết hợp tác và chia sẻ tất cả mọi người sẽ cùng có lợi.  - Đó có thể là bài học **về giá cuộc sống**: biết trân trọng những gì mình đang có thì sẽ cảm nhận được giá trị đích thực của cuộc sống. những người không biết quý trọng những gì mình đang có sẽ không bao giờ hạnh phúc, thậm chí bất hạnh. Bởi vậy hạnh phúc tùy thuộc vào chính ta.  - Đó có thể là bài học  **về niềm tin** lòng tốt là đáng quý nhưng lòng tin còn đáng quý hơn, chúng ta cần phải tin tưởng nhau để cuộc sống thoải mái nhẹ nhàng hơn.  - Đó cũng có thể là bài học về **cách nhìn, cách cảm nhận**: với cái nhìn thiển cận, hời hợt ta sẽ không phát hiện đúng bản chất cuộc sống dẫn đến những quyết định sai lầm.  - Đó cũng có thể là bài học về cho và nhận **mà cả cho và nhận luôn luôn chuyển hóa**: tưởng rằng cho đi nhưng lại được nhận lại và ngược lại… | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề  **b. Thân đoạn**  **\*. Giải thích:** Tự nhận thức bản thân là tự hiểu những điểm mạnh, điểm yếu của mình.  **\*. Vì sao phải tự nhận thức bản thân?**  - Giúp ta làm chủ bản thân, phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu.  - Giúp ta lựa chọn con đường đi cho tương lai với những công việc yêu thích phù hợp với năng khiểu và khả năng của mình.  - Giúp ta tự tin giải quyết công việc, ứng xử linh hoạt trước mọi tình huống.  - Giúp bộc lộ cá tính, khẳng định phong cách bản thân.  **\*. Cần làm gì để hiểu rõ bản thân?**  - Liệt kê điểm mạnh, điểm yếu, phát huy điểm mạnh, loại bỏ, hạn chế điểm yếu  - Lắng nghe những nhu cầu của bản thân, làm việc mình yêu, mình muốn để đạt hiệu quả tối đa.  **\*. Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân.**  **c. Kết đoạn:** Khẳng định vấn đề | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài :**  - Giới thiệu nhà thơ Nguyễn Thế Hoàng Linh và nêu ấn tượng về bài thơ **Bắt nạt**.  **b. Thân bài :**  **\* Cảm nhận chung về bài thơ Bắt nạt** :  - Sáng tác 2017 và được in trong tập « Ra vườn nhặt nắng ». Bài thơ nêu lên vấn đề đang diễn ra rất phổ biến trong xã hội : ức hiếp kẻ yếu trong đời sống. Từ đó tác giả nêu lên quan điểm phê bình cái xấu, đứng về phía những người bị bắt nạt và khuyên nhủ mọi người không nên bắt nạt người khác.  **\*.Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của bài thơ.**  **\*.1. Khổ thơ đầu :**  *Bắt nạt là xấu lắm*  *Đừng bắt nạt, bạn ơi*  *Bất cứ ai trên đời*  *Đều không cần bắt nạt*  - Cụm tính từ *“Xấu lắm”* bộc lộ thái độ trực tiếp của tác giả: bắt nạt là hành động xấu.  - Câu cầu khiến *“Đừng bắt nạt, bạn ơi”*, dấu phấy ngăn cách, tách đối tượng giúp nhấn mạnh lời kêu gọi.  - Tình thái từ *“ơi”* ở cuối câu: tạo âm hưởng ngọt ngào, khiến lời khuyên dịu dàng, tha thiết dễ đi vào lòng người.  - Chẳng cần phân tích gì nhiều, nhà thơ khẳng định bắt nạt là một thứ xấu xí, không cần cho ai hết (cả người bắt nạt lẫn người bị bắt nạt). Điều này thật đúng, bởi người bị bắt nạt sẽ tổn thương vô cùng, buồn bã vô cùng. Nhưng người bắt nạt cũng đâu nhận được niềm hạnh phúc từ việc hành hạ người khác. Bị căm ghét vì thói xấu bắt nạt, ấy chẳng phải là mất mát sao? Vì thế, nhìn ở phía nào cũng thấy đúng như tác giả đã nhắc “bất cứ ai trên đời/ đều không cần bắt nạt”.  **\*.2. Khổ thơ 2, 3, 4 : Những việc nên làm thay vì bắt nạt**  *Tại sao không học hát*  *Nhảy híp-hóp cho hay?*  *Thời gian trong một ngày*  *Đâu chỉ dành bắt nạt*  *Sao không ăn mù tạt*  *Đối diện thử thách đi?*  *Thử kẻ yếu làm gì*  *Sao không trêu mù tạt?*  *Những bạn nào nhút nhat*  *Thì là giống thỏ con*  *Trông đáng yêu đấy chứ*  *Sao không yêu, lại còn…?*  -Vì bắt nạt không cần cho ai trên đời, vậy thời gian tốt đẹp nhất sẽ dành cho bao việc hay ho chúng mình có thể làm:  *Tại sao không học hát  Nhảy Hip-hop cho hay?* - Người thích bắt nạt là người muốn thể hiện sức mạnh. Nhưng sức mạnh thiếu gì cách để phô bày:  *Sao không ăn mù tạt  Đối diện thử thách đi  Thử kẻ yếu làm gì  Sao không trêu mù tạt?*  - Lời thơ vang lên tinh nghịch, dí dỏm quá. Nhà thơ còn nhấn đi nhấn lại “Sao không ăn mù tạt/ Sao không trêu mù tạt?”. “Trêu mù tạt” là trò gì mà lạ vậy? Đọc câu thơ, ta hiểu mù tạt không chỉ là một món gia vị, nó còn là một “đứa bạn” để trẻ thơ chơi cùng, trêu đùa và nhận thử thách. Với trẻ con, vị cay xộc của mù tạt quá ghê gớm, nên chịu đựng thử thách với món mù tạt, thậm chí có thể trêu đùa với mù tạt là một câu chuyện đáng nể. Nó đáng để thử hơn nhiều so với việc bắt nạt bạn. Những câu thơ này mách khẽ: bắt nạt kẻ yếu không làm ta mạnh lên. Sức mạnh thực sự là khi ta đặt mình trong thử thách với bản thân. Vượt qua những giới hạn của chính mình mới thật là giỏi.  - Khổ thơ tiếp theo là một cái nhìn đầy thương yêu, cảm thông đối với những nạn nhân của bắt nạt:  Những bạn nào nhút nhát  Thì là giống thỏ non  Trông đáng yêu đấy chứ  Sao không yêu, lại còn...?  Những câu thơ trìu mến, dịu dàng ấy liệu đã đủ để những kẻ bắt nạt nhận ra: cái yếu đuối nhút nhát không phải là kém cỏi, hèn nhát mà là hiền hậu đáng yêu. Cùng là một biểu hiện, nếu biết nhìn nhận sẽ thấy nét đẹp đẽ, dễ thương của bạn bè, sẽ biết trân trọng người khác một cách đúng mức. Sẽ thấy bắt nạt kẻ yếu chẳng khác gì đạp gãy những đóa hoa dại li ti trong vườn, hay làm đau một chú cún con bé bỏng. Khi có thể chà đạp lên sự yếu ớt mong manh của người khác, cuộc sống này sẽ ra sao?  **\*.3. Khổ 5 và 6: Phân loại đối tượng bắt nạt**  *Đừng bắt nạt người lớn*  *Đừng bắt nạt trẻ con*  *Đừng bắt nạt nước khác*  *Trên khắp trái đất tròn*  *Đừng bắt nạt mèo chó*  *Đừng bắt nạt cái cây*  *Đừng bắt nạt ai cả*  *Vì bắt nạt dễ lây*  - Cụm từ “đừng bắt nạt” được lặp lại liên tục trong đoạn thơ là thái độ phủ định mạnh mẽ của tác giả đối với thói xấu bắt nạt.  - Các đối tượng bị bắt nạt có thể là: trẻ con, người lớn, nước khác, chó, mèo và cái cây. Như vâỵ từ xa xưa chúng ta vẫn nghĩ rằng việc bắt nạt chỉ có ở trẻ con song Nguyễn Thế Hoàng Linh đã mở rộng cho chúng ta thấy việc bắt nạt có thể xảy ra với mọi đối tượng, mọi người, mọi vật, …  - Tác giả khuyên ta không nên bắt nạt nước khác. Đây là quan điểm nhân đạo, thể hiện thái độ yêu chuộng hòa bình, ghét chiến tranh  - Tác giả đã nhắn nhủ và thể hiện tư tưởng của mình về lòng nhân ái.  **\*.3. 2 khổ cuối: Lời nhắn nhủ của tác giả**  *Bạn nào bắt nạt bạn*  *Cứ đưa bài thơ này*  *Bảo nếu cần bắt nạt*  *Thì đến gặp tớ ngay*  *Cứ đến bắt nạt tớ*  *Bị bắt nạt quen rồi*  *Vẫn không thích bắt nạt*  *Vì bắt nạt rất hôi!*  -Hai khổ cuối của bài thơ dẫn ta đến với những điều thật giản dị mà sâu lắng. Khổ trên là lời cảnh báo “bảo nếu cần bắt nạt/ thì đến gặp tớ ngay”. Giọng thơ có vẻ gì như hăm dọa, rằng những kẻ bắt nạt sẽ gặp phải đối thủ đáng sợ hơn nhiều. Nhưng khổ cuối bỗng mở ra một ý nghĩ thật hiền hậu:  Cứ đến bắt nạt tớ  Bị bắt nạt quen rồi  Vẫn không thích bắt nạt  Vì bắt nạt rất hôi!  **- Cái từ “hôi” mới bất ngờ làm sao! Sự xấu xí đáng ghét của thói bắt nạt được miêu tả bằng cách nói gần gũi, giản dị. Ta dễ dàng mường tượng ra cái xấu đó, biết nó gây khó chịu, biết nó cần được loại bỏ nhưng không xem nó là ác quỷ.** Dù xấu xí, thói bắt nạt vẫn có thể thay đổi. Trẻ con rất hiền, trẻ con có thể nhận ra cái xấu cái tốt nhưng ghét đó lại quên ngay đó. Trẻ con bao dung cả những đứa bạn đã xấu thói với mình.  **\* Đánh giá chung :**  - Là một người lớn mang tâm hồn trẻ thơ, Nguyễn Thế Hoàng Linh rất hiểu trẻ con ở tính cách trong trẻo hiền hòa ấy. Vì thế, Bắt nạt không có cái giọng phê phán nghiệt ngã. Ngược lại, bài thơ lắng đọng ở một sự cảm thương kín đáo. Không chỉ nạn nhân của hành vi bắt nạt đáng thương, người bắt nạt cũng cần được giúp đỡ để họ nhận ra cái xấu cái ác và biết cách thoát khỏi sai lầm. Sự giúp đỡ trong bài thơ đến từ thái độ khước từ nhẹ nhàng nhưng không kém phần kiên định của nhân vật “tớ”. Dù thế nào, “tớ” cũng không biến mình thành kẻ bắt nạt. “Vì bắt nạt rất hôi”. Nhờ thế, bài thơ không biến thành bài học đạo đức nặng nề. Nó hài hước, vui vẻ dù viết về một chuyện không vui.  **c. Kết bài:**  - Khẳng định lại giá trị nghệ thuật và nội dung của bài thơ  + Bài thơ *Bắt nạt* nêu lên vấn đề ức hiếp kẻ yếu trong đời sống. Tác giả nêu lên quan điểm phê bình cái xấu, đứng về phía những người bị bắt nạt và khuyên nhủ mọi người không nên bắt nạt người khác.  **+** Thể thơ 5 chữ kết hợp các biện pháp tu từ điệp từ, so sánh,... cùng lối thơ trong trẻo, tươi vui, hóm hỉnh khi nói về vấn đề nghiêm trọng.  - Liên hệ bản thân. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 37:**

**I. PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Lặng rồi cả tiếng con ve  
Con ve cũng mệt vì hè nắng oi  
Nhà em vẫn tiếng ạ ời  
Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru  
Lời ru có gió mùa thu  
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về  
Những ngôi sao thức ngoài kia  
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con  
Đêm nay con ngủ giấc tròn  
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời*

(*Mẹ*, Trần Quốc Minh, Theo thơ chọn với lời bình, NXB Giáo dục, 2002, tr.28-29)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên.

**Câu 2.** (1.0 điểm) Từ “Bàn tay” trong câu thơ “Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về” được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

**Câu 3.** (2,0 điểm) Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai? Nhân vật ấy muốn bày tỏ tình cảm gì?

**Câu 4.** (2,0 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau: *Đêm nay con ngủ giấc tròn*

*Mẹ là ngọn gió của con suốt đời*

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Báo Dân trí, ngày 24/12/2013 đăng tin:

*Giữa đêm Hà Nội rét buốt, người bán hàng rong bị va quệt, xe dâu tây đổ cả xuống đường, người dân vội vã chạy tới nhặt giúp, khiến chị bán hàng xúc động rơi lệ.*

**Em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề trên.**

**Câu 2.** (10,0 điểm**) Cảm nhận của em về bài thơ “*Con chào mào*” của Mai Văn Phấn (Ngữ văn 6, tập 1)**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1- Bài thơ được viết theo thể thơ lục bát  - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *0,5*  *0,5* |
| 2. Từ "Bàn tay" được hiểu theo **nghĩa chuyển** | *1,0* |
| 3. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là : **người con**  - Nhân vật muốn bày tỏ **tình cảm biết ơn chân thành của mình tới người mẹ của mình.** | *2,0* |
| 4. Biện pháp tu từ:  - Ẩn dụ: “giấc tròn”: Cách nói ẩn dụ “giấc tròn” không phải chỉ là giấc ngủ của con mà mang ý nghĩa cuộc đời con luôn có mẹ theo sát bên nâng bước con đi, che chở cho con, dành tất cả tình yêu thương.  - So sánh: “Mẹ là ngọn gió”: Đây là một hình ảnh so sánh đặc sắc về mẹ: “Mẹ là ngọn gió” – ngọn gió mát lành làm dịu êm những vất vả trên đường, ngọn gió bền bỉ theo con suốt cuộc đời.  => Hình ảnh thơ giản dị nhưng giúp ta thấy được tình thương yêu lớn lao, sự hi sinh thầm lặng, bền bỉ suốt cuộc đời mẹ đối với con. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1:**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề nghị luận (Hành động người dân vội vã chạy tới nhặt giúp người bán hàng rong khi gặp tai nạn là một hành động đẹp, g**iúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn một cách kịp thời đáng được khen ngợi)**  **b. Thân đoạn:**  **-**Hành động người dân vội vã chạy tới nhặt giúp người bán hàng rong khi gặp tai nạn là một hành động đẹp, giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn một cách kịp thời đáng được khen ngợi.  - Hành động của những người dân trong sự việc trên vốn xuất phát từ truyền thống tương thân, tương ái của người Việt Nam.  - Trong thời gian gần đây, bệnh vô cảm đang lan rộng, dư luận lên án hiện tượng hôi của khi thấy người gặp tai nạn thì hành động trên của người dân là rất đáng khen ngợi.  - Báo chí cần biểu dương kịp thời những hành vi đẹp đó để làm gương cho mọi người học tập, noi theo.  - Mọi người trong xã hội cần quan tâm, giúp đỡ những người gặp khó khăn, hoạn nạn để con người sống có tình người hơn.  - Nhận thức được tầm quan trọng của việc giúp đỡ người khác trong khó khăn, hoạn nạn.  - Bản thân cần có những hành động thiết thực để giúp đỡ người khác trong khó khăn, hoạn nạn đồng thời dám lên án thói vô cảm trong xã hội hiện nay.  **c. Kết đoạn:** Khẳng định vấn đề. | *4,0* |
| **Câu 2. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài :**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm  - Bài thơ *« Con chào mào* » là tiếng lòng yêu thiên nhiên cùng khao khát tự do của tác giả.  **b. Thân bài :**  **\*.Hình ảnh con chào mào trong thực tế (khổ 1)**  *“Con chào mào đốm trắng mũ đỏ*  *Hót trên cây cao chót vót*  *Triu..uýt…huýt…tu hìu..”*  Hình tượng trung tâm của bài thơ là con chào mào, điều này đã được tác giả thể hiện ngay nhan đề của bài. Với lối đặc tả gần, khá kĩ, nhà thơ khắc họa hình tướng *« con chào mào* » ngay từ câu thơ mở đầu.  - Về màu sắc : *“Con chào mào đốm trắng mũ đỏ »*  + Hai tính từ *« trắng », « đỏ »*: làm nổi bật màu sắc rực rỡ, vẻ đẹp mê người của con chào mào.  - Vị trí của nó : Hót trên cây cao chót vót  + Tính từ : cao chót vót : xác lập vị trí cao, mở rộng biên độ không gian.  - Âm thanh : Giọng chim đầy thú vị :Triu..uýt…huýt…tu hìu..-> Mỗi tiếng hót được tác giả ghi lại như một nốt nhạc. Mỗi « *nốt nhạc* » đều tạo nên giai điệu có độ rung vang khác thường : « *Triu..uýt…huýt…tu hìu..* »-> Đây không chỉ đơn thuần là tiếng hót huyền diệu của con chào mào mà là tiếng vọng của thiên nhiên trong khoảng không kì vĩ, bí ẩn  => Ba câu thơ đầu, với bút pháp tả thực, nhà thơ đã tạo nên bức tranh thiên nhiên ngập tràn màu sắc và âm thanh, mở ra một không gian rộng thoáng, khung cảnh thanh bình, có thể đó là ban mai trong suốt cũng có thể đó là hoàng hôn ráng vàng, thanh tịnh. Nó mang đến cho bạn đọc cảm giác yên bình, về một khoảng không thiên nhiên thanh sạch, mướt xanh.  **\*. Hình ảnh con chào mào trong suy nghĩ (khổ 2 và 3)**  - Tác giả vẽ ra một không gian khác với nhiều tầng bậc, lối viết rất gần với thủ pháp đặc trưng. Đây là không gian trong tâm tưởng, hình dung mà có.  + *« Chiếc lồng* » của nhân vật tôi, được đan bện bằng tưởng tượng.  + Nhân vật tôi « *vẽ chiếc lồng* » với mục đích kìm giữ, nhốt « con chào mào »  + Nhân vật tôi đã muốn giam cầm con chim chào mào, muốn độc chiếm cái đẹp của thiên nhiên.  + Chiếc lồng của Mai Văn Phấn vẽ biểu đạt quyền sỡ hữu thiên nhiên, phô bày cái đẹp của riêng ông. Và nỗi *« sợ chim bay đi* » chính là nỗi lo cái đẹp biến mất.  - Khi nhân vật tôi vẽ xong chiếc lồng thì con chim « cất cánh » bay đi mất. Hai hành động diễn ra đồng thời : nhà thơ « *vừa vẽ xong* » chiếc lồng và con chim « *cất cánh* » bay đi mất.  - Hành động của nhà thơ sau đó là : « *Tôi ôm khung nắng, khung gió/ nhành cây hối hả đuổi theo »*. Cái khung nắng, khung gió và cả cành cây xanh kia chính là chiếc lồng mà nhà thơ đã vẽ trong ý nghĩ ở khổ thơ thứ hai.  + Động từ *« ôm* » kết hợp với danh từ « *nắng », « gió », « nhành cây* » thể hiện khao khát được mở rộng « *chiếc lồng* » của nhân vật tôi thành bất tận, ôm trọn không gian thiên nhiên rộng lớn để tâm hồn mình bao trùm cả thiên nhiên.  + Các tính từ và động tư : Hối hả đuổi theo : diễn tả hành động nhanh chóng, vội vã, gấp gáp của nhân vật tôi, mong đuổi theo con chim=> cho thấy vẽ đẹp tâm hồn nhà thơ đã được cất cánh, thăng hoa.  =>Có thể nói, đây là những câu thơ kì lạ. Ta thấy từ vựng trong câu thơ là *« ôm », « đuổi theo »* đều mang ý nghĩa ràng buộc, giữ lại, bắt, bó hẹp..nhưng nội hàm câu thơ lại mở ra, trải rộng, bay bổng *« nắng, gió, nhành cây xanh ».* Những câu thơ trên cho thấy, tác giả khao khát mở rộng *« chiếc lồng »* của ông thành không gian thiên nhiên bất tận, muốn để tâm hồn mình bao trùm cả thiên nhiên rộng lớn cho con chào mào khoe sắc và cất tiếng tự do.  **\*. Hình ảnh cô chim chào mào trong tưởng tượng của nhân vật tôi (3 khổ thơ cuối)**  - Khi *« hối hả đuổi theo* » con chim chào mào, nhân vật *« tôi »* mang theo cả không gian đầy nắng, gió, cây xanh, mong giữ con chim và tiếng hót. Nhưng không còn thấy tăm tích của con chim  + Trong vô tăm tích : nghĩa là không biết ở đâu. *« Vô tăm tích* » ở đây chính là sự vô thủy vô chung của thiên nhiên, vũ trụ bất tận. Nhà thơ đã không đuổi theo được con chim, con chim đã biến mất vô tăm tích, biến mất giữa cái rộng lớn, vô thủy vô chung của vũ trụ.  - Nhưng trong tâm tưởng của nhà thơ, con chim vẫn còn đó :  + « *Tôi nghĩ* » : nghĩa là tôi tưởng tượng ra. Lát nữa chào mào sẽ mổ những con sâu, ăn trái cây chín đỏ, uống từng giọt nước thanh sạch của tôi.  + Khổ thơ bốn đã khắc họa khá đầy đủ đời sống sinh động của con chào mào  + Nó thường ăn những con sâu, trái cây chín, uống nước,…  => Qua câu thơ chúng ta có thể thấy trí tưởng tượng của nhà thơ đã bay theo chim, nhà thơ đã nương theo cái « *vô tăm tích* » bằng vũ trụ quan của mình để cảm nhận và sống cùng đời sống của con chim. Ở đây lại thêm một lần nữa nhà thơ cho bạn đọc nhìn thấy sự giao hòa giữa ông và thiên nhiên được thể hiện trong đời sống muôn màu của con chào mào. Tất cả những dịch chuyển sống động và bất tận ấy được nhà thơ khẳng định trong câu thơ *« thanh sạch của tôi »*  + Hai từ « *của tôi* » cho thấy hồn vía của người sáng tạo đã được chiết ra, gạn lọc lấy những gì tinh túy nhất, đẹp nhất để «*nuôi* » chú chim bé nhỏ của ông. Nhà thơ đã nhận ra rằng con chim chào mào mình yêu quý sẽ chỉ hạnh phúc trong cuộc sống tự do, giữa thiên nhiên rộng lớn. Và chỉ có sống giữa thiên nhiên rộng lớn ấy, con chim mới có thể cất cao tiếng hót « *Triu..uýt…huýt…tu hìu..”*  - Câu thơ miêu tả tiếng chim được lặp lại lần hai. Chuỗi âm thanh được nhắc lại trọn vẹn như từng cất lên lần đầu nhưng bạn đọc lại cảm nhận « con chào mào » đã đi qua một hành trình, từ đơn lẻ tới hòa nhập, từ âm vực có phần lảnh lót, chói gắt đến phối bè, vang vọng.  - Hai câu kết : *Chẳng cần chim lại bay về*  *Tiếng hót ấy giờ tôi nghe rất rõ*  + Hai câu kết cho thấy con chào mào đã bay xa, trở về với thiên nhiên rộng lớn, với thế giới tự do và hồn nhiên của nó.  + « *Chẩng cần chim lại bay về* » : nhân vật tôi đã biết yêu thiên nhiên bằng sự tôn trọng, không còn là sự độc chiếm ích kỉ. Tình yêu ấy khiến nhà thơ dù ở bất cứ nơi đâu cũng sẽ cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên.  + Qua hai câu cuối ta thấy nhà thơ đang tràn đầy hạnh phúc, mong con chào mào bay xa, bay cao hơn trong thiên nhiên rộng lớn. Câu thơ nhắc nhở người đọc về tình yêu thiên nhiên, trân trọng, bảo vệ thiên nhiên.  **c. Kết bài :** Đánh giá chung về nội dung, nghệ thuật bài thơ  Với thể thơ tự do phù hợp với mạch tâm trạng, cảm xúc ; ngôn ngữ thơ giản dị ; giọng điệu vui tươi, hồn nhiên cùng các biện pháp điệp ngữ nhằm miêu tả, nhấn mạnh hình ảnh, vẻ đẹp trong tiếng hót của con chim chào mào, bài thơ miêu tả vẻ đẹp của con chim chào mào. Từ đó ta thấy được vẻ đẹp của thiên nhiên và tình yêu của con người đối với thiên nhiên. Bài thơ cũng thể hiện khao khát tự do của tác giả. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 38:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới**

Nắng trong mắt những ngày thơ bé  
Cũng xanh mơn như thể lá trầu  
Bà bổ cau thành tám chiếc thuyền cau  
Chở sớm chiều tóm tém  
Hoàng hôn đọng trên môi bà quạnh thẫm  
Nắng xiên khoai qua liếp vách không cài  
Bóng bà đổ xuống đất đai  
Rủ châu chấu, cào cào về cháu bắt  
Rủ rau má, rau sam  
Vào bát canh ngọt mát  
Tôi chan lên suốt dọc tuổi thơ mình.  
(*Thời nắng xanh*, Trương Nam Hương)  
**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.   
**Câu 2.** (2,0 điểm). Trong văn bản, tác giả nhớ lại những gì trong thời bé ?

**Câu 3.** (2,0 điểm) Gọi tên và nêu tác dụng của 2 biện pháp tu từ có trong hai câu thơ sau :

*« Nắng trong mắt những ngày thơ bé  
Cũng xanh mơn như thể lá trầu »*

**Câu 4.** (1,0 điểm) Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên.

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm)**

Từ nôi dung của đoạn thơ phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 150 chữ trình **bày suy nghĩ về cội nguồn của mỗi người.**

**Câu 2 (10,0 điểm)**

**Cảm nhận của em về nhân vật Sơn trong truyện ngắn Gió lạnh đầu mùa của nhà văn Thạch Lam.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ tự do  Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Trong văn bản, tác giả nhớ lại thời bé :  - Người bà bổ cau, nhai trầu  - Nắng xiên khoai qua liếp vách  - Đi bắt châu chấu, cào cào  - Bát canh rau má, rau sam ngọt mát | *2,0* |
| 3. -Biện pháp tu từ:  + So sánh: nắng-lá trầu  + ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: nắng-xanh mơn  -Tác dụng:  + Giúp câu thơ giàu hình ảnh, sống động và mang đậm cá tính sáng tạo của nhà thơ.  + Thể hiện cảm xúc và cách nhìn đặc biệt của người cháu về màu nắng trong kỉ niệm gắn liền với hình ảnh người bà, với những kí ức không thể nào quên. | *2,0* |
| 4. Nội dung chính của đoạn thơ là kí ức của chủ thể trữ tình về tuổi thơ trong trẻo, hồn nhiên và về người bà tảo tần khuya sớm… | *1,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **- Cội nguồn:** nơi con người ta sinh ra, chôn rau cắt rốn, lớn lên cùng những kỉ niệm. Cội nguồn hiểu theo nghĩa rộng hơn chính là đất nước, là nơi dân tộc ta sinh sống từ bao đời với những nét văn hóa riêng biệt. → Mỗi con người cần nhớ về cội nguồn, biết ơn những điều tốt đẹp mà thế hệ đi trước để lại, cố gắng vươn lên xây dựng một đất nước vững mạnh.  ***-* Biểu hiện của người nhớ về cội nguồn:**  + Biết ơn, trân trọng những thành tựu của thế hệ trước để lại bằng những tình cảm tốt đẹp nhất.  + Cố gắng học tập, lao động để có cuộc sống tốt đẹp và xây dựng đất nước phát triển văn minh hơn; gây dựng một tương lai tươi sáng cho thế hệ mai sau.  + Có những hành động thiết thực để tưởng nhớ, khắc ghi công lao của ông cha.  **- Ý nghĩa của việc nhớ về cội nguồn:**  + Khơi gợi lòng biết ơn trong mỗi con người và lan tỏa tình cảm đó ra cộng đồng; tạo nên những thông điệp tích cực và truyền thống biết ơn.  + Giúp cho con người trong đất nước thêm đoàn kết, gắn bó với nhau hơn.  + Góp phần xây dựng cho con người những đức tính quý báu.  *- Chứng minh*  - Phê phán: Trong cuộc sống vẫn còn có nhiều người sống lạnh lùng, thờ ơ và vô ơn với nguồn cội...  **-** Khái quát lại vấn đề nghị luận: cội nguồn của mỗi con người, đồng thời rút ra bài học, liên hệ đến bản thân mình | *4,0* |
| **Câu 2.**  *Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận văn học.* **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a. Mở bài :**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm  - Giới thiệu nhân vật Sơn  **b. Thân bài :**  **\*.Sơn là một đứa trẻ được yêu thương**  - Nhận được sự yêu thương từ chị:  +Tỉnh dậy thấy lạnh, chưa xuồng giường mà gọi chị  + Khi Sơn lo sợ mẹ mắng vì cho mất cái áo, chị Lan luôn an ủi, đấu dịu,…  -Nhận được sự yêu thương từ mẹ:  +Mẹ bảo chị mang thúng ra, mặc áo ấm cho Sơn  + Khi biết chuyện Sơn cho mất cái áo, mẹ cũng chỉ âu yếm ôm vào lòng và trách yêu  =>Vì nhận được sự yêu thương nên Sơn cũng biết trao đi yêu thương.  **\*. Sơn là cậu bé hòa đồng thân thiện**  - Sơn và chị mặc dù là con nhà khá giả nhưng vẫn thân mật chơi đùa với mấy đứa trẻ con ở dãy nhà lá, chứ không kiêu kì và khinh khỉnh như các em họ của Sơn.  - Thậm chí Sơn còn chủ động chơi với chúng: Sơn thấy chị gọi Hiên không lại thì tự bước đến gần.  **\* Sơn là một cậu bé biết thương người:**  -Thấy thương khi nhắc đến em Duyên  -Đem cho Hiên cái áo bông cũ  **c. Kết bài:** Cảm nhận chung về nhân vật. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 39:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Enrico, hãy nhớ điều này: mỗi khi con gặp một cụ già, một kẻ khó, một người đàn bà đang bế con, một người què chống nạng, một người đang còng lưng gánh nặng, một gia đình đang tang tóc, con đều phải nhường bước cung kính. Chúng ta phải kính trọng: tuổi già, nỗi khổ, tình mẹ con, kẻ tật nguyền, sự vất vả và cái chết.*

*Mỗi khi con thấy một kẻ sắp bị xe húc phải, nếu là một* *người lớn thì con phải thét lên báo cho người ta tránh, nếu là một em bé thì con hãy chạy đến cứu ngay. Thấy một đứa bé đứng khóc một mình, hãy hỏi tại sao nó khóc và an ủi nó, nếu con có thể làm được. Người già rơi cái gậy, con hãy nhặt lên cho người ta. Nếu hai đứa trẻ đánh nhau, con hãy can ngay chúng ra. Nhưng nếu là hai người lớn thì con hãy tránh xa ra, để khỏi phải chứng kiến cảnh hung dữ thô bạo, làm cho tấm lòng thành ra sắt đá. (…) Con không được nhạo báng ai hết, đừng chen lấn ai hết, đừng la hét, phải tôn trọng trật tự của đường phố! Trình độ giáo dục của một dân tộc có thể đánh giá qua thái độ của con người trên đường phố. Ở đâu mà con thấy cảnh thô lỗ diễn ra ngoài đường phố thì con chắc chắn sẽ thấy cảnh thô lỗ diễn ra trong các gia đình vậy.*

( Edmondo De Amicis, *Những tấm lòng cao cả*, NXB Văn học, Hà Nội, 2002)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn bản?

**Câu 2.** (1,0 điểm) Qua đoạn văn bản, hãy cho biết ý nghĩa của những tấm lòng trong cuộc sống?

**Câu 3.** (3,0 điểm) Tại sao người cha lại khuyên con rằng: *Chúng ta phải kính trọng: tuổi già, nỗi khổ, tình mẹ con, kẻ tật nguyền, sự vất vả và cái chết.*

**Câu 4.** (1,0 điểm) Trong xã hội hiện nay, chúng ta phải làm như thế nào để tấm lòng không *thành ra sắt đá*?

**PHẦN II. LÀM VĂN (14.0 điểm)**

**Câu 1. *(4,0*** ***điểm* )**

Từ nội dung đoạn trích phần đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) bàn **về *sự tử tế trong cuộc sống.***

**Câu 2. *(10,0*** ***điểm*)**

**Trong giấc ngủ em thấy mình đang đứng trên đảo Cô Tô và được gặp gỡ với chị Châu Hòa Mãn. Hãy kể và tả lại cuộc gặp gỡ đó.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính: nghị luận | *1,0* |
| 2.- *Tấm lòng* là tình cảm yêu thương, quan tâm, chia sẻ, biết cảm thông, động lòng trước những cảnh ngộ khó khăn, éo le, bất hạnh.  - Ý nghĩa: cuộc sống trở nên hạnh phúc, tươi đẹp khi mang đến sự ấm áp của tình người, động viên, nâng đỡ, cứu vớt con người và làm cho sự sống của mình ý nghĩa hơn… | *1,0* |
| 3. Người cha khuyên con: *Chúng ta phải kính trọng: tuổi già, nỗi khổ, tình mẹ con, kẻ tật nguyền, sự vất vả và cái chết.*  Bởi vì:  - ***Tuổi già*** (*mỗi khi con gặp một cụ già*): lớp người đi trước, tuổi cao mà sức yếu, cần được nâng đỡ, nhường bước cung kính.  - ***Tình mẹ con*** (*một người đàn bà đang bế con):*tình cảm thiêng liêng, vĩ đại. Nếu không biết kính trọng, ta chỉ là kẻ vô nhân, không xứng đáng được gọi tiếng *mẹ*.  - ***Kẻ tật nguyền*** (*một người què chống nạng):* những người không được lành lặn, yếu ớt, gặp khó khăn, cần được giúp đỡ, tôn trọng và đối xử bình đẳng.  - ***Nỗi khổ*** (*một kẻ khó)* và ***Sự vất vả*** (*một người đang còng lưng gánh nặng):* nghèo khó và vất vả là cảnh sống đáng thương, cần được quan tâm, nâng đỡ. Người nghèo khó và vất vả phải nỗ lực gồng mình trong cuộc mưu sinh mỗi ngày. Họ xứng đáng được tôn trọng và nâng đỡ để có một cuộc sống tốt đẹp hơn.  - ***Cái chết*** (*một gia đình đang tang tóc):* sự mất mát không thể bù đắp. Thái độ đúng đắn trước nỗi đau thương, mất mát là thái độ phải có, thể hiện lòng thương cảm, tình người.  => Đều đáng được kính trọng, *đều phải nhường bước cung kính,*Biết kính trọng những điều đó, ta sẽ làm cho cuộc sống quanh mình tốt đẹp hơn, ấm áp hơn, sự sống ý nghĩa hơn,… | *3,0* |
| 4. Trong xã hội hiện nay, để tấm lòng không *thành ra sắt đá*, mỗi người cần:  - Biết yêu thương, quan tâm, nâng đỡ những cảnh đời bất hạnh, không vô cảm trước con người.  - Không làm ra những chuyện hung bạo, những hành xử thiếu văn hóa và tình người, những hành động vô nhân tính,… | *1,0* |
| **II** | **Câu 1.**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **-** Một trong những đức tính quý báu mà mỗi con người cần có trong cuộc sống này ở mọi thời đại đó chính là sự tử tế.  -Tử tế: Tử là chuyện nhỏ bé, tế là chuyện bình thường-> Tử tế là tốt đẹp ngay từ những việc nhỏ bé, bình thường->Người tử tế với việc làm tử tế là con người lương thiện, có việc làm đúng đắn, tốt đẹp ngay từ việc nhỏ bé, đời thường.  - Người tử tế là người biết yêu thương, giúp đỡ, cho đi mà không cần đền đáp; không gian dối, vụ lợi, sống đúng lương tâm. (Dẫn chứng)  - Ý nghĩa của sự tử tế: Giúp ta sống hạnh phúc, ý nghĩa, trở thành người có giá trị, hoàn thiện nhân cách; quan hệ người với người tốt đẹp hơn, xã hội văn minh, lành mạnh hơn, giảm đi bạo lực, chiến tranh, đời sống xã hội vốn phức tạp, ở đó, cái đẹp yà cái xấu, cái thiện và cái ác luôn đan xen, đấu tranh với nhau. Những việc tử tế giúp con người nhận thức lại bản thân, biết xử thế đúng đắn; đối xử tử tế với mọi người, ta sẽ nhận được sự tử tế từ xã hội.  - Phê phán người sống thiếu tử tế, ích kỉ, giả dối.  - Việc tử tế bắt đầu từ sự giáo dục gia đình, nhà trường, xã hội, từ ý thức cá nhân  - Sống tử tế mỗi ngày, trong mỗi lời nói, hành động, ứng xử.  - Tóm lại, mỗi người hãy sống như sinh thời Tố Hữu từng mong muôn “*Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình*”. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài**:  Tưởng tượng tình huống gặp gỡ nhân vật một cách hợp lý, tự nhiên...  **b. Thân bài** :  + Miêu tả cảnh sắc thiên nhiên và cuộc sống của con người vùng đảo Cô Tô ( do em quan sát hoặc qua lời giới thiệu của chị Châu Hòa Mãn) .  + Miêu tả được chân dung của nhân vật chị Châu Hòa Mãn ...  + Câu chuyện giữa em và nhân vật( tưởng tượng tự do song phải lấy cơ sở từ chủ đề văn bản và thể hiện được tính cách hoặc thái độ tình cảm của nhân vật đối với quê hương... )  + Bộc lộ tình cảm, suy nghĩ về nhân vật, về một vùng  biển đảo xinh đẹp  của đất nước.  **c.** **Kết bài**:  Ấn tượng sâu sắc nhất và những mong muốn sau cuộc  gặp ấy... | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 40:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*"Em yêu từng sợi nắng cong  
Bức tranh thủy mặc dòng sông con đò  
Em yêu chao liệng cánh cò  
Cánh đồng mùa gặt lượn lờ vàng ươm  
  
Em yêu khói bếp vương vương  
Xám màu mái lá mấy tầng mây cao  
Em yêu mơ ước đủ màu  
Cầu vồng ẩn hiện mưa rào vừa qua  
  
Em yêu câu hát ơi à  
Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa  
Em yêu cánh võng đong đưa  
Cánh diều no gió chiều chưa muốn về  
  
Đàn trâu thong thả đường đê  
Chon von lá hát vọng về cỏ lau  
Trăng lên lốm đốm hạt sao  
Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên  
  
Em đi cuối đất cùng miền  
Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân."*

(*Yêu lắm quê hương,* Hoàng Thanh Tâm )

**Câu 1.** (1,0 điểm)Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên.

**Câu 2**. (1,0 điểm)Trong bài thơ, cảnh vật quê hương được tác giả cảm nhận bằng những giác quan nào?

**Câu 3.**  (2,0 điểm)Em hiểu như thế nào về nội dung các dòng thơ sau?

*“Đàn trâu thong thả đường đê  
Chon von lá hát vọng về cỏ lau  
Trăng lên lốm đốm hạt sao  
 Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên”*

**Câu 4.**  (2,0 điểm)Hai câu thơ sau gợi cho em suy nghĩ gì?

*"Em đi cuối đất cùng miền  
Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân."*

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, viết 1 đoạn văn ngắn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của em về **tình yêu quê hương.**

**Câu 2.** (10,0 điểm)

Sau khi học xong Hang Én của tác giả Trà My, em hãy đóng vai một hướng dẫn viên du lịch, thuyết minh vẻ đẹp của Hang Én cho du khách trên mọi miền Tổ quốc.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ: lục bát  Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *1,0* |
| 2. Trong bài thơ, cảnh vật quê hương được tác giả cảm nhận bằng những giác quan: thị giác, xúc giác, thính giác | *1,0* |
| 3. Đoạn thơ miêu tả cuộc sống yên bình của con người.  + Đàn trâu thong thả trên đường đê trở về nhà.  + Lá như ca hát, hòa quyện với gió.  + Trăng bắt đầu lên tạo nên một cánh đồng sao.  + Dòng sông quê êm đềm trôi tạo nên sự trù phú, tốt tươi cho cảnh vật.  => Đó là một vẻ đẹp hết sức giản dị và quen thuộc của làng quê Việt Nam: đàn trâu, trăng cùng làn gió mát rười rượi. Và vẻ đẹp ấy như hòa quyện vào nhau, như tô điểm cho nhau để làm nên một vùng quê đẹp đẽ, yên bình. | *2,0* |
| 4. Tình yêu quê hương của chủ thể trữ tình không bó hẹp ở một miền đất cụ thể mà mở rộng đến nhiều miền quê, vùng đất khác của đất nước. Qua đó gợi cho em nhiều suy nghĩ về lòng yêu quê hương, đất nước - là một tình cảm thiêng liêng, gắn bó con người với thiên nhiên và nguồn cội của mình. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội. Gợi ý :*  **-** Dẫn dắt, giới thiệu về tình yêu quê hương. ( Tình yêu quê hương là tình cảm cần thiết, cao đẹp,...).  *-* Tình yêu quê hương: là tình cảm gắn bó sâu sắc, chân thành đối với những sự vật và con người nơi ta được sinh ra và lớn lên.  *-*Tình cảm đối với gia đình, với mọi người xung quanh, với hàng xóm láng giềng. Dù đi đâu xa vẫn luôn nhớ về quê hương, luôn có tinh thần phấn đấu phát triển quê hương mình.=> đưa ra dẫn chứng: những người con xa quê trở về đều đóng góp công sức phát triển quê hương  - Trên đà đất nước đang phát triển, cần nỗ lực phát triển quê hương nơi mình sinh ra, mỗi cá nhân đều cần phải có trách nhiệm với quê hương  - Phê phán những người không có tình yêu với quê hương đất nước( thiếu ý thức trách nhiệm, sống vô tâm với mọi người, không biết đóng góp xây dựng quê hương đất nước ngược lại còn có những hành vi gây hại đến lợi ích chung của cộng đồng,...)  - Khẳng định lại nhận định của em về tình yêu quê hương (quan trọng, cần thiết,...). | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài :**  - Giới thiệu khái quát về con người thiên nhiên Việt Nam  - Giới thiệu về Hang Én : Nếu bạn luôn ấp ủ được băng rừng lội suối, qua đêm trong hang, ngắm những kiệt tác thạch nhũ do thiên nhiên tạo nên và thực hiện một phần trong hành trình khám phá Sơn Đoòng thì Hang Én sẽ là một sự lựa chọn tuyệt vời.  **b. Thân bài :**  **\*. Hành trình đến với Hang Én**  - Khởi đầu từ con dốc Ba Giàn dài gần 2 km.  + Dốc cao và gập ghềnh.  + Đường đi khó khăn: đường mòn vừa một người đi, khá trơn, nhiều chăng có cây đổ chắn ngang hoặc những vòm dây leo giăng kín.  + Sự phong phú của sinh vật: cây cổ thụ tán cao; phong lan đang nở hoa; các loài sên, vắt, côn trùng, chim chóc…  - Đi hết dốc là tới thung lũng Rào Thương:  + Được bao quanh bởi con suối cùng tên.  + Con đường qua thung lũng trải theo tiếng suối.  + Nước trong vắt, mát lạnh.  + Dưới suối còn có làn đá cuội nơi đáy suối.  + Những loại bươm bướm đủ màu sắc.  => Ngỡ mình đi trong một giấc mộng đẹp.  **8. Vẻ đẹp của Hang Én**  - Ba cửa lớn: cửa trước có 2 lớp, vòm cửa dẫn vào một “sảnh chờ” rộng rãi, cửa trong lại thấp hẹp, sát ngay dải sông ngầm đá rộng sâu quá thắt lưng…  - Lòng hang én:  + Nơi rộng nhất 100m 2 , có thể chứa hàng trăm người.  + Trần hang cao tương đương tòa nhà 40 tầng (120m).  + Cửa thứ 2 thông lên mặt đất như giếng trời đón khí và ánh sáng.  + Quãng sông ngầm êm đềm trước thềm hang chính, len các hang phụ chừng 4km rồi đổ ra cửa sau.  + Ở hang chính bờ sông cát mịn, nước mát, đáy toàn sỏi, đá đã bào nhẵn.  - Trong hang:  + Én: Hồn nhiên cư ngụ và chưa biết sợ con người.  + Bốn bên dày đặc én.  + Én bố mẹ tấp nập đi, về, mải mớm mồi cho con; Én anh chị rập rờn bay đôi; Én con chấp chới vỗ cánh; Én thiếu niên ngủ nướng.  + Én xuống kiếm ăn, gãy cánh: ung dung mổ cơm trong tay con người, thản nhiên đi quanh lều.  + Đàn én cuối cùng về hang khi nền trời đã sẫm hẳn.  + Tiếng chim ríu rít như ru nhau, ru người,... đến cả đêm.  - Phía sau hang:  + Hàng trăm dải san hô uốn lượn tạo tầng bậc, đọng đầy nước trong.  + Trên dải hóa thạch sò, ốc, san hô...  + Nhũ đá, măng đá, ngọc động giăng đầy vách núi, sàn hang…  + Bóng tối trùm kín lòng hang Én thì khoảng trời phía trên cửa hang thứ hai vẫn sáng rất lâu.  **c. Kết bài :**  Hang Én là món quà quý giá mà tạo hóa ban tặng cho con người. Vườn quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng và Hang Én chính niềm tự hào của người dân đất Quảng Bình nói chung và người dân Việt Nam nói riêng. Vì thế cần được bảo tồn, duy trì và phát triển nếu không nơi đây sẽ chịu sự tàn phá từ thiên nhiên và từ việc khai thác không kế hoạch. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 41:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

Trong hang Én, hàng vạn chim Én vẫn hồn nhiên cư ngụ và chưa phải biết sợ con người. Bốn vách hang, trần hang-nơi nào cũng dày đặc chim Én. Cộng đồng Én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không mảy may để ý tới sự hiện diện của nhóm du khách. Én bố mẹ tấp nập đi, về, mỉa mốt mớm mồi cho con; én anh chị rập rờn bay đôi; én ra ràng chấp chới vỗ cánh bên rìa hốc đá,..Nhiều bạn én thiếu niên ngủ nướng, say giấc ngay trên những mỏm đá thấp dọc lối đi. Nếu đặt lên vai, bạn sẽ rúc vào tóc hoặc đậu trên đầu mình để,…ngủ tiếp!

(Trích *Hang Én,* Hà My, Ngữ văn 6, Tập Một, NXBGD 2021, trang 116)

**Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** (1,0 điểm) Dấu ngoặc kép trong câu: “Cộng đồng én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không mảy may để ý đến sự hiện diện của nhóm du khách.” nhằm nhấn mạnh điều gì?

**Câu 3.** (2,0 điểm) Xác địnhbiện pháp tu từ và nêu tác dụng của biên pháp tu từ đó trong câu *“Én bố mẹ tấp nập đi, về, mỉa mốt mớm mồi cho con; én anh chị rập rờn bay đôi; én ra ràng chấp chới vỗ cánh bên rìa hốc đá”*.

**Câu 4.** (2,0 điểm) Việc đến khám phá những nơi xa sẽ mở rộng tầm hiểu biết cho chúng ta. Theo em, hành trình đó còn đánh thức những điều gì ở con người?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm) Viết đoạn văn khoảng 10 câu nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp hoang sơ của thiên nhiên trong văn bản Hang Én. Trong đoạn văn có sử dụng từ láy và phép so sánh.

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Em hãy viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện (một sinh hoạt văn hoá như: lễ hội dân gian, hội chợ xuân,...) mà em đã tìm hiểu, quan sát hoác trực tiếp tham gia.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: tự sự | *1,0* |
| 2. Dấu ngoặc kép trong câu: “Cộng đồng én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không mảy may để ý đến sự hiện diện của nhóm du khách” nhằm nhấn mạnh loài én cũng có đời sống như con người. | *1,0* |
| 3. - Biện pháp tu từ nhân hóa  - Tác dụng:  + Giúp người đọc hình dung được cảnh sinh sống của loài én.  + Tái hiện sinh động cuộc sống tấp nập của gia đình nhà Én.  + Thể hiện khả năng dùng từ ngữ linh hoạt của tác giả. | *2,0* |
| 4. Theo em, hành trình đó còn đánh thức tình yêu thiên nhiên, đất nước và sự trân trọng những giá trị của cuộc sống ở con người. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **a. Mở đoạn:**  Giới thiệu văn bản Hang Én (tên tác giả, tên văn bản) và nhận xét khái quát vẻ đẹp hoang sơ của hang  **b. Thân đoạn:**  - Em hãy chọn những chi tiết thể hiện nét hoang sơ của hang Én mà em ấn tượng nhất để làm dẫn chứng (những đàn cá, những đàn bướm suối Rào Thương; cuộc sống chưa biết sợ con người của bầy Én trong hang; vẻ đẹp nguyên sơ của các măng đá, nhũ đá; vẻ đẹp của vòm hang, dòng sông bầu trời đêm quan sát được từ trong hang Én; những âm thanh của thiên nhiên hoang dã như tiếng chim kêu, nước chảy, tiếng phân chim rơi trên mái liều; vẻ đẹp của ánh sáng bình minh, khoảnh khắc hòa mình với thiên nhiên hoang sơ)  -Trong quá trình liệt kê dẫn chứng, em hãy nêu những cảm nhận của mình về vẻ đẹp của cảnh vật và cảm xúc của con người trước thiên nhiên hoang sơ.  **c. Kết đoạn:**  - Khái quát về vẻ đẹp của hang Én và nêu suy nghĩ của em về giá trị của cảnh quan thiên nhiên.  - Liên hệ suy nghĩ những điều em nên làm để bảo vệ, phát triển cảnh quan thiên nhiên. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a.Mở bài:** Lễ hội là một trong những nét văn hóa của dân tộc ta, nó không chỉ là nơi để vui chơi giải trí mà nó còn là để cho nhân dân ta thể hiện mong ước hay nhớ ơn tổ tiên ông bà ta. Mỗi một quê hương có những lễ hội riêng, tiêu biểu có thể kể đến lễ hội cầu ngư – lễ hội cá ông.  **b.Thân bài:**  - Có thể nói nhắc đến cái tên lễ hội ấy thì chúng ta hẳn cũng biết là lễ hội của những ai. Nói đến cá thì chỉ có nói đến nhân dân vùng ven biển sinh sống bằng nghề đánh bắt cá. Chính đặc trưng ngành nghề ấy đã quyết định đến tín ngưỡng của họ. Những người sống ven biển miền trung thường có tục thờ ngư ông. Chính vì thế cho nên hàng năm họ thường tổ chức vào các năm giống như những hội ở miền Bắc. Họ quan niệm rằng là sinh vật thiêng ở biển, là cứu tinh đối với những người đánh cá và làm nghề trên biển nói chung. Điều này đã trở thành một tín ngưỡng dân gian phổ biến trong các thế hệ ngư dân ở các địa phương nói trên.  - Ở mỗi địa phương thì thời gian diễn ra lễ hội truyền thống lại diễn ra khác nhau. Ở Vũng Tàu thì được tổ chức vào 16, 17, 18 tháng 8 âm lịch hàng năm. Ở thành phố Hồ Chí Minh thì lại được tổ chức vào 14 – 17/18 âm lịch hàng năm. Nói chung dù diễn vào thời gian nào thì tất cả những lễ hội ấy đều nói lên được nét đặc trưng văn hóa của nhân dân ven biển. Đồng thời nó thể hiện khát vọng bình yên, cầu mong cuộc sống ấm no hạnh phúc thịnh vượng của họ**. Lễ hội Ngư Ông còn là nơi cho mọi người tưởng nhớ đến việc báo nghĩa, đền ơn, uống nước nhớ nguồn.**  -Tiếp đến chúng ta đi vào phân tích phần lễ hội ngư ông. Trước hết là phần lễ thì bao gồm có hai phần:  +Thứ nhất là lễ rước kiệu, lễ rước đó là của Nam hải Tướng quân xuống thuyền rồng ra biển. Khi ấy những ngư dân sống trên biển và bà con sẽ bày lễ vật ra nghênh đón với những khói nhang nghi ngút. Cùng với thuyền rồng rước thủy tướng, có hàng trăm ghe lớn nhỏ, trang hoàng lộng lẫy, cờ hoa rực rỡ tháp tùng ra biển nghênh ông. Không khí đầy những mùi hương của hương án và bày trước mắt mọi người là những loại lễ. Trên các ghe lớn nhỏ này có chở hàng ngàn khách và bà con tham dự đoàn rước. Đoàn rước quay về bến nơi xuất phát, rước ông về lăng ông Thủy tướng. Tại bến một đoàn múa lân, sư tử, rồng đã đợi sẵn để đón ông về lăng. Có thể thấy lễ rước ông không những có sự trang nghiêm của khói hương nghi ngút mà còn có sự đầy đủ của lễ vật và âm nhạc rộn rã của múa lân.  + Thứ hai là phần lễ tế. Nó diễn ra sau nghi thức cúng tế cổ truyền. Đó là các lễ cầu an, xây chầu đại bội, hát bội diễn ra tại lăng ông Thủy tướng.  + Tiếp đến là phần hội thì trước thời điểm lễ hội, hàng trăm những chiếc thuyền của ngư dân được trang trí cờ hoa đẹp mắt neo đậu ở bến. Phần hội gồm các nghi thức rước Ông ra biển với hàng trăm ghe tàu lớn nhỏ cùng các lễ cúng trang trọng. Đó là không khí chung cho tất cả mọi nhà trên thành phố đó thế nhưng niềm vui ấy không chỉ có ở thành phố mà nó còn được thể hiện ở mọi nhà. Ở tại nhà suốt ngày lễ hội, các ngư dân mời nhau ăn uống, kể cả khách từ nơi xa đến cũng cùng nhau ăn uống, vui chơi, trò chuyện thân tình.  **c. Kết bài:** Như vậy qua đây ta thấy hiểu thêm về những lễ hội của đất nước, ngoài những lễ hội nổi tiếng ở miền Bắc thì giờ đây ta cũng bắt gặp một lễ hội cũng vui và ý nghĩa không kém là ngư ông. Có thể nói qua lễ hội ta thêm hiểu hơn những mong muốn tốt lành của những người ngư dân nơi vùng biển đầy sóng gió. Đặc biệt nó cũng trở thành một lễ hội truyền thống của những người dân nơi biển xa. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 42:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Chẳng ai muốn làm hành khất  
                                                               Tội trời đày ở nhân gian  
                                                               Con không được cười giễu họ  
                                                               Dù họ hôi hám úa tàn*

*Nhà mình sát đường họ đến  
                                                               Có cho thì có là bao  
                                                               Con không bao giờ được hỏi  
                                                               Quê hương họ ở nơi nào*

*Con chó nhà mình rất hư  
                                                               Cứ thấy ăn mày là cắn  
                                                               Con phải răn dạy nó đi  
                                                               Nếu không thì con đem bán*

*Mình tạm gọi là no ấm  
                                                               Ai biết cơ trời vần xoay  
                                                               Lòng tốt gửi vào thiên hạ  
                                                               Biết đâu nuôi bố sau này”*

(*Dặn con-* Trần Nhuận Minh)

**Câu 1 (1,0 điểm).** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt của bài thơ?

**Câu 2 (1,0 điểm).** Nêu ý nghĩa của cách dùng từ *“hành khất*” mà không phải là “*người ăn mày”* trong câu đầu.

**Câu 3 (2,0 điểm).** Nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp cấu trúc *“Con không…” ?*

**Câu 4 (2,0 điểm).** Em có suy nghĩ gì về bài học rút ra mà người cha nói với con qua bài thơ ?

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1. (4,0 điểm).** Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn *(khoảng 150 chữ)* với chủ đề: *Tình thương yêu**giữa con người với con người.*

**Câu 2. (10,0 điểm**) **Tả cảnh sinh hoạt gia đình em.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | -Thể thơ: Tự do  - Phương thức biểu đạt: biểu cảm, tự sự. | *1,0* |
| Cách gọi *“hành khất”*mà không phải *“ăn mày”* thể hiện thái độ tôn trọng của người cha với những người bị *“giời đày”*chẳng may phải xin ăn trên phố, đồng thời cũng thể hiện niềm đồng cảm chân thành với nỗi bất hạnh của họ. Qua cách gọi ấy người cha cũng muốn con mình nhận ra nên có thái độ hành xử như thế nào cho đúng với những người cơ cực, khổ nghèo. | *1,0* |
| **Phép điệp cấu trúc:** Thể hiện sự giáo dục nghiêm khắc của người cha với con, mong muốn con mình thấu hiểu và sống đúng với đạo lí làm người: trân trọng, không chế nhạo những người cơ nhỡ. | *2,0* |
| **Bài học rút ra:** Cần tôn trọng, đồng cảm, sẻ chia, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*.**Có thể viết đoạn văn như sau:**  **-** Giới thiệu vấn đề : tình yêu thương giữa con người với con người.  - Giải thích tình yêu thương là gì: Tình yêu thương là tình cảm giữa con người với con người, là sự đồng cảm, thấu hiểu, sẻ chia, giúp đỡ nhau.  - Trong xã hội có rất nhiều mảnh đời chịu bất hạnh, đau thương, khổ cực, việc chúng ta yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người đó làm xoa dịu, giảm bớt nỗi đau của họ, xã hội cũng sẽ phát triển đẹp đẽ, vững mạnh hơn.  - Khi giúp đỡ người khác, ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác và cả sự sẵn sàng giúp đỡ lại mình lúc mình gặp khó khăn.  - Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn.  (Học sinh tự lấy dẫn chứng )  *-* Trong xã hội vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lại có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại,… → những người này cần bị phê phán, chỉ trích.  **-** Khái quát lại vấn đề cần nghị luận và rút ra bài học, liên hệ bản thân. | *4,0* |
| **Câu 2**  **. Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài**.** Có thể viết theo định hướng sau:  **a. Mở bài**  - Giới thiệu khái quát về gia đình của em  **b. Thân bài**  - Tả bữa cơm sum họp gia đình  + Gia đình em thường dùng bữa cơm tối vào lúc 19 giờ  + Bữa cơm gồm đầy đủ các thành viên trong gia đình, quây quần bên chiếc bàn ăn nhỏ  + Mẹ thường nấu nhiều món ngon vào buổi tối, mọi người ăn rất ngon miệng  - Sau bữa cơm gia đình:  + Mọi người cùng nhau ăn bánh kẹo, hoa quả tráng miệng và xem ti vi  + Mọi người hỏi thăm và kể cho nhau nghe về một ngày đã trôi qua  + Không khí đầm ấm, vui vẻ, hạnh phúc  **c. Kết bài**  Cảm nghĩ của em sau mỗi buổi sinh hoạt gia đình | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 43:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*Việt Nam đất nước ta ơi*

*Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn*

*Cánh cò bay lả rập rờn*

*Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều*

*Quê hương biết mấy thân yêu*

*Bao nhiêu đời đã chịu nhiều thương đau*

*Mặt người vất vả in sâu*

*Gái trai cũng một áo nâu nhuộm bùn*

*Đất nghèo nuôi những anh hùng*

*Chìm trong máu lửa lại vùng đứng lên*

*Đạp quân thù xuống đất đen*

*Súng gươm vứt bỏ lại hiền như xưa*

*Việt Nam đất nắng chan hoà*

*Hoa thơm quả ngọt bốn mùa trời xanh*

*Mắt đen cô gái long lanh*

*Yêu ai yêu trọn tấm tình thuỷ chung*

(Trích: *Việt Nam quê hương ta*, Nguyễn Đình Thi – Chân dung và đối thoại, NXB Thanh niên, 1999)

**Câu 1.**  (1,0 điểm) Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

**Câu 2.** (1,0 điểm) Câu thơ“*Gái trai cũng một áo nâu nhuộm bùn”* sử dụng biện pháp tu từ gì?

**Câu 3.**(2,0 điểm) Theo em những phẩm chất nào của người dân Việt Nam được tác giả Nguyễn Đình Thi nhắc đến trong đoạn thơ?

**Câu 4.** (2,0 điểm) Trong đoạn thơ, *“quê hương Việt Nam*” được miêu tả những chi tiết, những hình ảnh nào? Cảm nhận của em về những hình ảnh đó. Trả lời trong khoảng 5 – 7 dòng.

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc-hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của em v**ề *tình yêu quê hương .***

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Cảm nhận của em về vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông và hình ảnh người nông dân Nam Bộ qua bài thơ *Cửu Long Giang ta ơi* của Nguyên Hồng.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Đoạn thơ được viết theo thể thơ lục bát.  Phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ là phương thức biểu cảm. | *1,0* |
| 2. Câu thơ“*Gái trai cũng một áo nâu nhuộm bùn”* sử dụng biện pháp tu từ: hoán dụ (áo nâu: nông dân nghèo) | *1,0* |
| 3. Những phẩm chất đẹp của người Việt Nam được nhắc đến trong đoạn thơ là:  + Cần cù, chịu thương chịu khó  “*Mặt người vất vả in sâu /Gái trai cũng một áo nâu nhuộm bùn”*  + Anh hùng, dũng cảm “*Đất nghèo nuôi những anh hùng /Chìm trong máu lửa lại vùng đứng lên”*  + Thủy chung, nghĩa tình *“ Mắt đen cô gái long lanh / Yêu ai yêu trọn tấm tình thuỷ chung.”* | *2,0* |
| 4. Quê hương Việt Nam được miêu tả với những hình ảnh sau:  + Biển lúa mênh mông  + Đỉnh Trường Sơn mây mờ che sớm chiều  + Những người con gái, con trai áo nâu một đời vất vả  + Những anh hùng đạp quân thù xuống đất đen, súng gươm vứt bỏ lại hiền lành, chất phác  + Những người con gái đẹp, có đôi mắt long lanh, yêu ai yêu trọn tấm lòng thủy chung  - Những hình ảnh đó là kết tinh của những gì đẹp nhất của thiên nhiên, đất nước và con người Việt Nam. Qua đó, ta thấy một Việt Nam tươi đẹp, yên bình, trù phú; một Việt Nam cần cù, anh dũng, nghĩa tình thủy chung. Cảm hứng ca ngợi, tự hào tràn ngập đoạn thơ. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.**  *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  **-** Dẫn dắt, giới thiệu về tình yêu quê hương. ( Tình yêu quê hương là tình cảm cần thiết, cao đẹp,...).  *-* Tình yêu quê hương: là tình cảm gắn bó sâu sắc, chân thành đối với những sự vật và con người nơi ta được sinh ra và lớn lên.  *-* Tình cảm đối với gia đình, với mọi người xung quanh, với hàng xóm láng giềng. Dù đi đâu xa vẫn luôn nhớ về quê hương, luôn có tinh thần phấn đấu phát triển quê hương mình.=> đưa ra dẫn chứng: những người con xa quê trở về đều đóng góp công sức phát triển quê hương  - Trên đà đất nước đang phát triển, cần nỗ lực phát triển quê hương nơi mình sinh ra, mỗi cá nhân đều cần phải có trách nhiệm với quê hương  - Phê phán những người không có tình yêu với quê hương đất nước( thiếu ý thức trách nhiệm, sống vô tâm với mọi người, không biết đóng góp xây dựng quê hương đất nước ngược lại còn có những hành vi gây hại đến lợi ích chung của cộng đồng,...)  - Khẳng định lại nhận định của em về tình yêu quê hương (quan trọng, cần thiết,...). | *4,0* |
| **Câu 2.**  *Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận văn học.* **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài :**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm  - Giới thiệu vấn đề nghị luận : vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông và hình ảnh người nông dân Nam Bộ qua bài thơ.  **b Thân bài :**  **1.Vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông :**  Trong dòng chảy của mình, sông Mê Kông hiện lên với những vẻ đẹp khác nhau :  **\*.1. Dòng sông êm đềm :**  Khi chảy vào vùng đất Nam Bộ Việt Nam (đoạn này gọi là sông Cửu Long) dòng sông Mê Kông được đặc tả ở vẻ trù phú, mềm mại, trữ tình :  + Trúc đào tươi chim khuyên rỉa cánh sương đọng long lanh.  + Chín nhánh Mê Kông phù sa nổi váng  + Ruộng bãi Mê Kông trồng không hết lúa: Cung cấp phù sa trồng lúa:  + Bến nước Mê Kông tôm cá ngợp thuyền: Cung cấp lượng thủy hải sản  + Sầu riêng thơm dậy và dừa trĩu quả: Cung cấp đất trồng cây ăn quả:  - Chín nhánh Mê Kông ám chỉ sông Cửu Long nhưng đồng thời còn cho thấy số lượng của những nhánh Mê Kông không nhiều, màu mỡ đầy phù sa. Tác giả đã hình tượng hóa phù sa của dòng sông bằng từ “nổi váng” đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc về sự giàu có, màu mỡ, phù nhiêu của sông.  - Thủ pháp liệt kê sự giàu có của sông cùng phép điệp ngữ: chín nhánh Mê Kông, ruộng bãi Mê Kông, bến nước Mê Kông đã nhấn mạnh, tạo cảm giác về sự giàu có, phong phú, đa dạng của cảnh quan dòng sông Mê Kông mang lại cho quê hương.  **\*.2. Dòng sông dữ dội, hùng vĩ:**  + Mạnh mẽ. dữ dội: “cây lao lá đổ”  + Những loài cây đa dạng: lan hoang, dứa mật, thông nhựa.  + Chảy qua dãy Trường Sơn  + Chảy qua địa phận Lào: “voi”, “thác khôn”  =>Vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông qua lời thầy giáo đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng những học trò nhỏ. Dòng sông vừa dữ dội, hùng vĩ, vừa mềm mại, trù phú, trữ tình. Qua đó tác giả khẳng định tình yêu, sự trân trọng, niềm tự hào đối với quê hương, đất nước.  **\* Hình ảnh người nông dân Nam Bộ:**  - Chăm chỉ, sương gió: gối đất nằm sương, mồ hôi và bãi lầy thành đồng lúa.  - Gắn bó với từng mảnh đất: Thành những tên đọc lên nước mắt đều muốn ứa... Cà Mau.  - Ông cha hy sinh để giữ đất giữ nước cho con cháu: Những mặt đất… chia cắt.  + Biện pháp tu từ ẩn dụ: Hình ảnh “gối đất nằm sương”, “mồ hôi vã bãi lầy thành đồng lúa” để nhấn mạnh sự nhọc nhằn , vất vả, gian khổ của người nông dân chân bùn tay lấm.  + Họ không chỉ cần cù, chăm chỉ mà còn yêu quê hương, gắn bó với quê hương và luôn nhắc nhở con cháu đoàn kết, giữ gìn phát huy truyền thông dân tộc.  **c. Kết bài :**  -Với thể thơ tự do, câu thơ dài ngắn khác nhau cùng với những hình ảnh thơ đẹp, kì vĩ nhưng cũng rất mộc mạc bình dị, Cửu Long Giang ta ơi đã khắc họa vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông và con người Nam Bộ, qua đó bộc lộ tình yêu với dòng sông Mê Kông nói riêng và quê hương đất nước nói chung | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 44:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới :**

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

*Bỗng thấy lòng nhẹ nhàng bình yên*

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

*Mẹ là ánh sáng của đời con*

*Là vầng trăng khi con lạc lối*

*Dẫu đi trọn cả một kiếp người*

*Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru…*

(Trích lời bài hát *Con nợ mẹ*, Nguyễn Văn Chung)

**Câu 1.** Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên. (2,0 điểm)

**Câu 2 .** Xác định các từ láy có trong lời bài hát trên. (1,0 điểm)

**Câu 3 .** Em hiểu thế nào về nghĩa của từ “***đi”***trong câu:*“Dẫu đi trọn cả một kiếp người”?(*1,0 điểm)

**Câu 4 .** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật trong những câu sau: (2,0 điểm)

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 14,0 điểm)**

**Câu 1 (4,0 điểm):**

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

**Những câu ca trên gợi cho em suy nghĩ gì về ý nghĩa của lời cảm ơn trong cuộc sống. Trả lời bằng 1 đoạn văn ngắn (150 chữ).**

**Câu 2. (10,0 điểm)**

**Cảm nhận về bài ca dao :**

*“Gió đưa cành trúc la đà*

*Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương*

*Mịt mù khói tỏa ngàn sương*

*Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ”*

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | 1. Thể thơ: Tự do  Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm | *2,0* |
| 2. Các từ láy: *vỗ về, nhẹ nhàng* | *1,0* |
| 3. Nghĩa của từ ***đi***: *sống, trải qua* | *1,0* |
| 4.-Nghệ thuật: Điệp ngữ (*Mẹ dành*).  -Tác dụng:  + Nhấn mạnh sự chăm lo, hi sinh tuổi xuân, đánh đổi cả cuộc đời để con được trưởng thành, được chạm tới những ước mơ, khát vọng.  + Khẳng định vai trò và tầm quan trọng của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người. | *2,0* |
| **II** | **Câu 1.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội.* **Có thể viết đoạn văn như sau:**  *-Cảm ơn*là từ đáp thể hiện sự biết ơn của mình với lòng tốt hay sự giúp đỡ của người khác. Nó chính là cách thể hiện tình cảm, lối ứng xử của con người có văn hóa, lịch sự và biết tôn trọng những người xung quanh mình  + Khẳng định ý nghĩa và đưa ra những biểu hiện cũng như vai trò, tác dụng của lời *cảm ơn*trong cuộc sống  +Lấy một số dẫn chứng, những câu chuyện nhỏ trong cuộc sống hay văn học để làm sáng tỏ.  + Khẳng định: *Cảm ơn* là nét sống văn minh của con người có học thức, có giáo dục. *Cảm ơn* hoàn toàn không phải là hình thức phức tạp hóa ứng xử, là sự khách sáo mà nó là một sự cần thiết, là quy tắc giao tiếp giữa con người với con người. Bạn đang tự làm đẹp mình khi biết nói hai từ *cảm ơn!*  - Phê phán những hành động đi ngược lại lối sống tốt đẹp và văn minh này, đặc biệt trong xã hội ngày nay  - Đưa ra phương hướng và bài học hành động cho bản thân. | *4,0* |
| **Câu 2.**  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **a.Mở bài:** Bài ca dao là một bức tranh tuyệt đẹp về cảnh mùa thu ở kinh thành Thăng Long.  **b.Thân bài:**  **- Câu 1.** Hình ảnh: *Gió đưa cành trúc la đà* là nét chấm phá đơn sơ nhưng sinh động. Cái động của cành trúc làm tăng thêm vẻ tĩnh lặng của mặt hồ.  **- Câu 2.** *Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương:* các âm thanh hoà quyện vào nhau (tiếng chuông chùa, tiếng gà gáy sáng) gợi liên tưởng về một cuộc sống bình yên.  **- Câu 3.** *Mịt mù khói toả ngàn sương* dặc tả vẻ huyền ảo, thơ mông của Hổ Tây. Sương phủ dày đặc trên mặt nước như khói toả khiến cảnh hồ giống như trong cõi mộng hoặc cõi thần tiên, đem đến cho con người cảm giác lâng lâng thoát tục.  **-Câu 4.** *Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ* là hình ảnh cuộc sống lao động hiện ra thấp thoáng qua tiếng chày giã dó làm giấy của dân làng Yên Thái. Tiếng chày nhịp nhàng, cần mẫn là một trong những âm thanh quen thuộc gắn liền với khung cảnh Hồ Tây mỗi sớm mai.  + Mặt trời lên, mặt Hồ Tây như một tấm gương khổng lổ sáng long lanh, đẹp vô cùng!  **c. Kết bài:**  - Chỉ qua bốn câu ca dao, người xưa đã vẽ nên bức tranh thiên nhiên Hổ Tây tuyệt đẹp, làm rung động lòng người.  - Ẩn chứa sau từng câu, từng chữ là niềm tự hào của người dân Thăng Long ngàn năm văn vật. | *10,0* |

**ĐỀ SỐ 45:**

**I.PHẦN ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

*Ai xui ta nhớ Hàm Rồng  
Muốn trông chẳng thấy cho lòng khôn khuây  
Từ ta trở lại Sơn Tây  
Con đường Nam Bắc ít ngày vãng lai  
Sơn cầu còn đỏ chưa phai?  
Non xanh còn đối? sông dài còn sâu?  
Còn thuyền đánh cá buông câu?  
Còn xe lửa chạy trên cầu như xưa?  
Lấy ai viếng cảnh bây giờ?  
Mà hay cảnh có đợi chờ cùng nhau?  
Ước sao sông cứ còn sâu  
Non xanh còn cứ giữ màu xanh xanh!*

(Trích *Nhớ cảnh cầu Hàm Rồng*, Tản Đà)

**Câu 1.** (1,0 điểm)Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào? Xác định phương thức biểu đạt chính.

**Câu 2.** (1,0 điểm)Bài thơ viết về cảnh đẹp nào của đất nước? Hãy chỉ ra những hình ảnh tác giả sử dụng để miêu tả cảnh đẹp đó.

**Câu 3.** (2,0 điểm)Xác định và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai dòng thơ sau:

*Lấy ai viếng cảnh bây giờ?  
Mà hay cảnh có đợi chờ cùng nhau?*

**Câu 4.** (2,0 điểm)Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai dòng thơ:

*Ước sao sông cứ còn sâu  
Non xanh còn cứ giữ màu xanh xanh!*

**II.PHẦN LÀM VĂN (14,0 điểm)**

**Câu 1.** (4,0 điểm)

Qua đoạn thơ, em cảm nhận được tình cảm gì của tác giả? Viết 7-10 câu trả lời cho câu hỏi trên.

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Câu 2.** (10,0 điểm)

**Cảm nhận của em về đoạn trích *« Cô Tô »* trong tác phẩm cùng tên của Nguyễn Tuân.**

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **NỘI DUNG** | | **Điểm** |
| **I** | 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ lục bát.  Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm | | *1,0* |
| **2. -**Bài thơ viết về cảnh cầu Hàm Rồng.  - Những hình ảnh tác giả sử dụng để miêu tả cảnh đẹp đó: màu sơn “đỏ” của cầu, màu “xanh” của núi Ngọc Sơn, độ “ sâu” của dòng sông Mã hùng vĩ, cảnh nhộn nhịp “buông câu” của những con thuyền đánh cá, hình bóng xe lửa Bắc –Nam chạy qua chạy lại trên cầu. | | *1,0* |
| 3. Trong hai dòng thơ sau: *Lấy ai viếng cảnh bây giờ/Mà hay cảnh có đợi chờ cùng nhau?*nhà thơ đã sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa.  -Tác dụng: Cầu Hàm Rồng được tác giả nhắc đến như một con người, một người bạn tri âm, tri kỉ, một cố nhân. Nhà thơ băn khoăn tự hỏi, trong bao năm tháng xa cách, không biết cảnh Hàm Rồng “có đợi chờ” mình để “cùng nhau” tâm sự, giãi bày. | | *2,0* |
| 4. Hai dòng thơ:*Ước sao sông cứ còn sâu/ Non xanh còn cứ giữ màu xanh xanh!* đã thể hiện nỗi ước mong, khắc khoải của tác giả, mong sao cảnh Hàm Rồng không biến đổi theo dòng chảy thời gian, trong bể dâu cuộc đời. Sông Mã “cứ còn sâu” và núi Ngọc Sơn “*còn cứ giữ màu xanh xanh”!* | | *2,0* |
| **II** | **Câu 1 :**  **.** *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*  **HS viết đoạn văn đảm bảo nội dung:**  **-** Bài thơ viết về cảnh cầu Hàm Rồng.  - Trong hai dòng thơ sau: *Lấy ai viếng cảnh bây giờ/Mà hay cảnh có đợi chờ cùng nhau?*nhà thơ đã sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa: Cầu Hàm Rồng được tác giả nhắc đến như một con người, một người bạn tri âm, tri kỉ, một cố nhân.  - Tình cảm của nhà thơ với cầu Hàm Rồng được thể hiện rất sâu đậm qua hai dòng thơ:*Ai xui ta nhớ Hàm Rồng/ Muốn trông chẳng thấy cho lòng khôn khuây.* Tác giả muốn được trông thấy cầu Hàm Rồng cho vơi phần nào nỗi nhớ thường trực trong lòng.  - Hai dòng thơ:*Ước sao sông cứ còn sâu/ Non xanh còn cứ giữ màu xanh xanh!* đã thể hiện nỗi ước mong, khắc khoải của tác giả, mong sao cảnh Hàm Rồng không biến đổi theo dòng chảy thời gian, trong bể dâu cuộc đời. Sông Mã “cứ còn sâu” và núi Ngọc Sơn “*còn cứ giữ màu xanh xanh”!*  **-** Qua đoạn thơ, em cảm nhận được tình cảm yêu mến tha thiết của nhà thơ Tản Đà đối với cầu Hàm Rồng nói riêng và đối với quê hương đất nước nói chung. | | *4,0* |
| **Câu 2:**  **Đảm bảo cấu trúc một bài văn:** Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Có thể viết theo định hướng sau:  **a . Mở bài**  - Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân (những nét chính về cuộc đời, phong cách sáng tác,…)  - Giới thiệu về bài văn “Cô Tô” (xuất xứ, khái quát giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật,…)  **b. Thân bài**  ***\*. Cảnh Cô Tô sau cơn bão***  - Vị trí quan sát: nóc đồn  - Cảnh vật sau cơn bão:     + Một ngày trong trẻo, sáng sủa     + Cây trên núi đảo lại thêm xanh mượt     + Nước biển lam biếc đậm đà hơn     + Cát lại vàng giòn hơn     + Lưới nặng mẻ cá giã đôi  → Các hình ảnh chọn lọc, tiêu biểu, đặc sắc, dùng hàng loạt tính từ để gợi tả  → Cảnh vật Cô Tô hiện lên trong trẻo, tinh khiết, tràn đầy sức sống sau cơn bão  ***\*. Cảnh mặt trời lên trên đảo Cô Tô***  - Điểm nhìn: từ những hòn đá đầu sư, sát mép nước  - Cảnh mặt trời mọc được miêu tả:     + Chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây bụi     + Mặt trời nhú lên dần dần     + Tròn trĩnh, phúc hậu như một quả trứng thiên nhiên đầy đặn     + Qủa trứng hồng hào... nước biển ửng hồng     + Y như một mâm lễ phẩm  → Nghệ thuật so sánh, sử dụng từ ngữ chính xác, tinh tế  → Hình ảnh mặt trời trên biển huy hoàng, rực rỡ với tài quan sát tinh tế, cảnh mặt trời mọc ở Cô Tô được thể hiện trong sự giao thoa hân hoan giữa con người với thế giới.  ***\*. Cảnh sinh hoạt buổi sáng của con người trên đảo Cô Tô***  - Quanh giếng nước ngọt: vui nhộn như một cái bến và đậm đà mát nhẹ  - Chỗ bãi đá: bao nhiêu là thuyền của hợp tác xã đang mở nắp sạp...  - Thùng và cong và gánh nối tiếp đi đi về về.  → Cảnh lao động của người dân trên đảo khẩn trương, tấp nập.  - Đó là cuộc sống thanh bình: Trông chị Châu Hòa Mãn địu con... lũ con hiền lành.  → Tác giả thể hiện sự đan quyện cảm xúc giữa người và cảnh, đồng thời thể hiện tình yêu Cô Tô của riêng Nguyễn Tuân.  **c. Kết bài**  - Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật :     + Nội dung: Cảnh thiên nhiên và sinh hoạt của con người trên vùng đảo Cô Tô hiện lên thật trong sáng và tươi đẹp. Bài văn cho ta hiểu biết và yêu mến một vùng đất của Tổ quốc – quần đảo Cô Tô.  + Nghệ thuật: từ ngữ điêu luyện, chính xác, giàu hình ảnh, so sánh,…  - Cảm nhận của bản thân về tác phẩm và về đảo Cô Tô.… | | *10,0* |
| **PHÒNG GD & ĐT**  -----\*\*\*-----  *Đề chính thức.* | | **ĐỀ THI GIAO LƯU HSG CÁC MÔN VĂN HÓA**  ***NĂM HỌC 2019 - 2020***  **Môn thi : Ngữ văn 6**  **Thời gian : 150 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  **Ngày thi** **: 18/06/2020**  *(Đề thi có 01 trang, gồm 6 câu)* | | |

**I.PHẦN ĐỌC HIỂU: (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu**:  
 ***Ru hoa mẹ hát theo mùa  
Cái hoa khép mở tựa hồ mắt con  
          Mẹ quen chân lấm tay bùn  
Lấy đâu hoa quế ,hoa hồng mà ru  
         Dẫu yêu hoa mận hoa mơ  
Cái liềm kéo áo cái bừa níu chân  
       Ba cử rét mấy tuần Xuân  
Mẹ đem hoa lúa kết thành lời ru  
       Sen mùa hạ Cúc mùa thu  
 Hoa đồng cỏ nội bốn mùa gọi con  
      (*Trích *Ru hoa*- Ngô Văn Phú- NXB Hội nhà văn 2007, trang 113)**

**Câu 1(1.0 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên?

**Câu 2(1.0 điểm**). Hãy chỉ ra những từ ngữ gợi lên hình ảnh cáo dần vất vả sớm hôm của người mẹ trong đoạn thơ trên?

**Câu 3 ( 2.0 điểm).** Chỉ ra biện pháp tu từ chính và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó trong câu thơ  
  
***Dẫu yêu hoa mận hoa mơ  
Cái liềm kéo áo cái bừa níu chân***

**Câu 4( 2.0 điểm).** Nội dung đoạn thơ trên là gì? Thông điệp tác giả gửi đến cho người đọc là gì?

**II. PHẦN TẬP LÀM VĂN: (14.0 điểm**)

**Câu 1(4.0 điểm).**

Từ nội dung đoạn thơ phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) phát biểu cảm nghĩ của em về: ***Ý nghĩa của lời ru***

**Câu 2: (10.0đ)**

Câu chuyện của nàng tiên mùa xuân kể về thiên nhiên , con người mỗi khi Tết đến xuân về.

.......................................Hết....................................

|  |
| --- |
| **ĐÁP ÁN THI GIAO LƯU HSG CÁC MÔN VĂN HÓA**  ***NĂM HỌC 2019 - 2020***  **Môn thi : Ngữ văn 6**  **Thời gian : 150 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  **Ngày thi** **: 18/06/2020**  *(HD chấm gồm 03 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0đ** |
| 1 | **Phương thức biểu đạt chính**: Biểu cảm | 1.0 |
| 2 | Những từ ngữ gợi lên hình ảnh tần tảo, vất vả sớm hôm cảu người mẹ có trong đoạn thơ trên: Chân lấm tay bùn, liềm kéo áo, bừa níu chân, ba cữ rét, mấy tầm xuân | 1.0 |
| 3 | - **Biện pháp** : Nhân hóa  - **Tác dụng:** Dùng những từ ngữ chỉ đặc điểm , hành động cảu con người để gắn cho cái liềm, cái bừa. Tác giả muốn nhấn mạnh nỗi khó nhọc, tần tảo sớm hôm của người mẹ trong công việc đồng áng, không có thời gian để dành cho sở thích riêng của mình. | 2.0 |
| 4 | - **Nội dung**: Đoạn thơ gợi lên hình ảnh người mẹ vẻ đẹp bình di, mộc mạc. Mẹ quen với công việc đồng áng. Với những nhọc nhằn gian khó của nghề nông, với những loài hoa dân dã như: hoa lúa, hoa sen, hoa cúc. Mẹ dùng hình ảnh quen thuộc để ru con. Mẹ làm tất cả những gì có thể cho con mà quên những ham muốn của cá nhân mình với ước mong con khôn lớn nên người  - Thông điệp tác giả gửi đến:  + Mỗi người chúng ta hãy trân trong,yêu quý mẹ và lời ru. | 1,5  0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **14.0đ** |
| 1 | **Qua những điều rút ra từ phần đọc hiểu trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nói về : *Ý nghĩa lời ru*** | ***4.0*** |
| *a. Đảm bảo thể thức một đoạn văn* | 0.5 |
| *b. Xác định đúng nội dung* | 0.5 |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung*  ( *Tùy vào cách diễn đạt, trình bày của HS mà GV cho điểm phù hợp với khả năng các em).*  ***-* Lời hát ru là những câu hát gắn với những hình ảnh gẫn gũi , thân thuộc trong cuộc sống , sinh hoạt thường ngày như: cánh cò, cành vạc, cây đa, bến nước, con đò...**  **- Lời hát ru thể hiện tình yêu thương trìu mến của bà ,của mẹ của chị dành cho ta,gửi gắm bao ước mơ hoài bão.**  **- Lời hát ru cùng với động tác đung đưa, hòa quện tiếng võng đưa ta vào giấc ngủ yên.**  **d.Sáng tạo : Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện tình cảm của em với lời ru.**  **e.*Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo các quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp,ngữ nghĩa Tiếng Việt.*** | 0.5  0.5  0.5  0.5  0.5 |
| 2 | Kể kể về thiên nhiên , con người mỗi khi Tết đến xuân về.( Nàng tiên màu xuân). | **10.0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn miêu tả :* Mở bài , thân bài, kết bài. Từ ngữ diễn đạt mạch lạc trong sáng, gợi hình gợi cảm…. | **0.5** |
| *b. Xác định đúng văn miêu tả.* | **0.5** |
| c. Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau .Sau đây là định hướng các ý cơ bản  **c.1 Mở bài:**  - Giới thiệu chung về nhân vật “ tôi” ( Nàng Tiên mùa xuân) và sự việc của câu chuyện kể về thiên nhiên và con người mỗi khi Tết đến, xuân về.  **c.2 Thân bài:**    Kể lại diễn biến sự việc: Câu chuyện của mùa xuân  - ***Kể lại ngắn gọn cuộc tranh đấu giữa Lão Già mùa đông và Nàng tiên mùa xuân khi Lão ta thấy Nàng tiên Mùa xuân xuất hiện khi Tết đến. và cuối cùng Nàng tiên Mùa xuân đã thắng***.  Và khi Nàng tiên Mùa xuân( tôi) đến thì :  -***Tôi mang lại vẻ đẹp, khơi dậy cho sức sống thiên nhiên đất trời.***  + Mỗi khi mùa xuân đến , thiên nhiên dang tay chào đón như người bạn thân mới trở về. Mùa xuân đến, tiết trời ấm áp hơn, bầu trời trong sáng hơn. Trong mưa xuân vẫn còn cái lành lạnh như một chút buồn từ mùa đông vương lại.  + Tôi ( mùa xuân) như nghe được sự sống đang sinh sôi , này nở của hạt mầm, nhìn thấy sự vươn dậy của lộc non chồi biếc, nhìn thấy sắc màu rực rỡ của cành đào, những bông hoa ngày tết và cảm nhận được cái ngạt ngào của hương xuân…  - ***Tôi mang lại niềm vui cho con người và cuộc sống.***  + Cứ mỗi dịp Tết đến , mùa xuân rất vui vì được tận mắt chứng kiến biết bao niềm vui, niềm hạnh phúc của con người, gia đình đoàn tụ, sum họp sau một năm tất bật bận rộn với công việc, với lo toan bề bộn trong cuộc sống.  + Mùa xuân còn vui hơn khi biết rằng mình đã khơi dậy sức sống trong lòng người, làm cho con người thêm yêu cảnh vật, làm cho tâm hồn con người trong sáng , ấm áp hơn.  + Mùa xuân thật hạnh phúc vì đã góp phần đem đến cho con người sự ấm no đầy đủ về cuộc sống vật chất.  + Không những thế mùa xuân còn biết gieo vào lòng người ước mơ về một tương lai tươi sáng, một ngày mai tốt đẹp  **c.3.Kết bài:**  -Kể về sự kết thúc: Tôi đến và đi như một quy luật vĩnh hằng, quy luật tuần hoàn của trời đât.  - Tình cảm của mùa xuân với thiên nhiên và con người: Mọi người đều yêu mến mùa xuân, nên tôi càng buâng khuâng , lưu luyến mỗi khi phải xa các bạn. Tôi sẽ trở lại vào năm sau nhé | **1,0**  **6,0**  2,0  2.0  2.0  **1.0** |
| *d. Sáng tạo: có quan điểm riêng, suy nghĩ phù hợp.* | **0.5** |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | **0.5** |

**Lưu ý:**

1. *Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh*

*giá tổng quát , tránh đếm ý cho điểm.*

1. *Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ*

*những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án,, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*

1. *Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng*

.......................................Hết....................................

**ĐỀ 47**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **MÔN: NGỮ VÃN- LỚP 6**  **NÃM HỌC 2020-2021**  (*Thời gian làm bài 150 phút*, *không kể thời gian*  *phát đề*) |

**PHẨN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*Đồng làng vương chút heo may*  
*Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim.*  
*Hạt mưa mải miết trốn tìm*   
*Cây đào trước cửa lim dim mắt cười.*  
*Quất gom từng hạt nắng rơi*  
*Làm thành quả - những mặt trời vàng mơ.*  
*Tháng giêng đến tự bao giờ?*  
*Đất trời viết tiếp bài thơ ngọt ngào.*  
*(Tháng giêng của bé - Đỗ Quang Huỳnh)*  
**Câu 1**. *(1.0 điểm)*: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** *(1.0 điểm):* Từ *“ngọt ngào”* trong câu thơ *“Đất trời viết tiếp bài thơ ngọt ngào”* được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? **Câu 3**. *(2.0 điểm):* Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ nổi bật nhất được sử dụng trong bài thơ trên. **Câu 4**. *(2.0 điểm):* Cảm nhận của em về cảnh sắc thiên nhiên được gợi ra từ bài thơ trên.( Trình bày bằng đoạn văn khoảng 5- 7 dòng)  
**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN ( 14 điểm)**  
**Câu 1**. *(4.0 điểm):* Viết đoạn văn ( khoảng 200 chữ) cảm nhận của em về vẻ đẹp của dòng sông quê hương trong đoạn thơ sau:

*“ Đây con sông như dòng sữa mẹ*

*Nước về xanh ruộng lúa, vườn cây*

*Và ăm ắp như lòng người mẹ*

*Chở tình thương trang trải đêm ngày.”*

*(* Trích *Vàm Cỏ Đông - Hoài Vũ)*

**Câu 2**. *(10.0 điểm).*

Có một ngọn núi uy nghi, điềm tĩnh, từ bao đời đứng đó. Dưới chân núi, một dòng suối nhỏ ngày đêm chảy róc rách, đi du lịch khắp mọi miền nên kiêu căng, hợm hĩnh. Em hãy tưởng tượng và kể một câu chuyện về hai nhân vật này.

----------------------Hết--------------------

Họ và tên học sinh:…….………………………Số báo danh:………………..

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| 1 | - Thể thơ: Lục bát | 1,0 |
| 2 | - Từ “*ngọt ngào”* trong câu thơ “*Đất trời viết tiếp bài thơ ngọt ngào”* được dùng theo nghĩa chuyển. | 1,0 |
| 3 | - Biện pháp tu từ nổi bật: Nhân hóa  Tác giả đã nhân hóa các cảnh vật thiên nhiên: *mầm cây, hạt mưa, cây đào, quất* qua các từ ngữ*: tỉnh giấc, trốn tìm, lim dim mắt cười, gom.*  - Tác dụng :  Biện pháp nhân hóa giúp ta thấy mầm cây trỗi dậy như bừng tỉnh sau một giấc ngủ dài; hạt mưa xuân tinh nghịch đang mải miết chơi trò trốn tìm; cây đào “*lim dim mắt cười”* sống động như một con người vui tươi đón chào mùa xuân; cây quất hiện lên gần gũi như những người chăm chỉ đang chắt chiu sắc nắng vàng ươm để tô điểm cho quả trái, tạo nên những mặt trời *“vàng mơ”* thu nhỏ.  Biện pháp tu từ nhân hóa trong bài thơ đã cho ta thấy cảnh vật như có hồn, bức tranh thiên nhiên mùa xuân hiện lên thật đẹp, thật nên thơ khiến ta thêm yêu mùa xuân. | 0,5  0,75  0,75 |
| 4 | - Bài thơ miêu tả cảnh sắc thiên nhiên mùa xuân vào tháng giêng như một bức tranh nên thơ, tươi đẹp và đầy sức sống với hình ảnh của *mầm cây, tiếng chim, hạt mưa, cây đào, quất.*  - Cảnh sắc thiên nhiên ấy khiến lòng người vui phơi phới, say mê và yêu quý mùa xuân. | 1,5  0,5 |
| **II** |  | **TẠO LẬP VĂN BẢN** | **14,0** |
| 1 | ***Viết đoạn văn*** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn :* dung lượng khoảng 200 chữ, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trong sáng.  *b. Xác định đúng nội dung đoạn văn:* Cảm nhận về vẻ đẹp của dòng sông quê hương. | 0,25  0,25 |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn:* Học sinh có thể viết theo định hướng sau:  - Tác giả Hoài Vũ đã khéo léo sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh: Dòng sông quê hương không những là nơi nô đùa, ngụp lặn của con trẻ mà còn đưa nước về tắm mát cho ruộng lúa, cho những khu vườn bạt ngàn cây trái như chính dòng sữa ngọt ngào của mẹ nuôi dưỡng các con khôn lớn.  - Tác giả đã so sánh dòng sông ăm ắp nước như lòng người mẹ tràn đầy tình yêu thương, sẵn sàng chia sẻ tấm lòng, sẵn sàng vất vả, hi sinh cho những đứa con.  - Đoạn thơ đã thể hiện được vẻ đẹp, vai trò quan trọng của dòng sông quê hương và tình cảm gắn bó thân thiết giữa dòng sông với tác giả. Từ đó làm ta thêm yêu quý và gắn bó với dòng sông quê hương. | 1,0  1,0  1,0 |
| *d. Sáng tạo*: Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc, phù hợp. | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |
| **2** | **Viết bài văn tự sự tưởng tượng** | **10,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự tưởng tượng:* Bố cục rõ ràng, mạch lạc; lựa chọn ngôi kể phù hợp, lời thoại hợp lý; kết hợp yếu tố miêu tả, biểu cảm trong bài. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề tự sự:* Câu chuyện giữa Ngọn Núi và Dòng Suối | 0,25 |
| *c. Triển khai nội dung tự sự:* Học sinh có thể có nhiều cách xây dựng cốt truyện nhưng câu chuyện kể phải thể hiện một ý nghĩa, một bài học nào đó trong cuộc sống. Có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:  **Mở bài:** Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh, tình huống diễn ra câu chuyện.  **Thân bài:**  - Không gian, cảnh vật diễn ra câu chuyện:  + Mùa xuân, trăm hoa đua nở, chim hót líu lo, cảnh vật tràn trề một sức sống mới.  + Một ngọn núi sừng sững, uy nghi đứng đó từ bao đời nay. | 0,5  0,5 |
| Dưới chân núi, dòng suối róc rách chảy đêm ngày.  - Diễn biến cuộc trò chuyện của Ngọn Núi và Dòng Suối: có thể dựa vào những ý sau:  + Dòng Suối tỏ ra kiêu căng, hợm hĩnh, xem thường Ngọn Núi lúc nào cũng chỉ nghĩ đến công việc, suốt đời chôn chân tại chỗ, không được đi đâu. Dòng Suối tự hào về công việc của mình là đem nước cung cấp cho vạn vật, được đi ngao du khắp mọi miền.  + Ngọn Núi điềm tĩnh, ôn tồn nói về công việc của mình là giúp sức tiếp nước cho cây cối, tích trữ chất màu mỡ để nuôi cho cây cối xanh tươi; che chở cho thôn làng; đem lại vẻ đẹp cho quê hương. + Tình huống: Rồi mùa xuân qua đi, mùa hè lại tới. Chưa bao giờ hạn hán lại kéo dài đến thế. Mặt trời chói chang như quả cầu lửa hun nóng tất thảy mọi vật và cây cối rũ xuống. Hoa không còn nở, chim chẳng còn hót. Dòng Suối cảm thấy mệt mỏi chẳng còn đủ sức mà rong chơi nữa. Một ngày kia, nó hốt hoảng nhận ra rằng mình đang ngày một cạn kiệt đi. Nó ngước nhìn lên ngọn núi sừng sững. Một màu xanh vẫn phủ kín, trông mới tràn trề sức sống làm sao.  - Kết thúc câu chuyện: Dòng Suối chợt nép mình vào chân núi và cảm thấy mình thật bé nhỏ.  **Kết bài**: Rút ra bài học:  - Không nên kiêu căng, tự phụ.  - Dù trong hoàn cảnh nào cũng cần có lòng khiêm tốn; không được coi thường người khác. | 2,5  2,0  2,0  1,0  0,5 |
| *d. Sáng tạo*: Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc, phù hợp. | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |

***\* Lưu ý:*** *Hướng dẫn chấm chỉ nêu những gợi ý có tính chất định hướng. Giám khảo có thể vận dụng linh hoạt và nên cân nhắc trong từng trường hợp để phát hiện những bài làm thể hiện tố chất của học sinh giỏi; đặc biệt là khuyến khích những bài làm thể hiện sự sáng tạo.*

**ĐỀ 48 :**

|  |  |
| --- | --- |
| *)* | **ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  ***NĂM HỌC 2020 - 2021***  **Môn thi : Ngữ văn - Lớp 6**  **Thời gian : 150 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  **Ngày thi** **: 14/04/2021**  *(Đề thi có 01 trang )* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN*(6.0 điểm***) : **Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới.**

**NGƯỜI TIỀU PHU VÀ HỌC GIẢ**

*Tiều phu cùng học giả đi chung một chiếc thuyền ở giữa sông. Học giả tự nhận mình hiểu biết sâu rộng nên đề nghị chơi trò đoán chữ cho đỡ nhàm chán, đồng thời giao kèo, nếu mình thua sẽ mất cho tiều phu mười đồng. Ngược lại, tiều phu thua sẽ chỉ mất năm đồng thôi. Học giả coi như mình nhường tiều phu để thể hiện trí tuệ hơn người.*

*Đầu tiên, tiều phu ra câu đố:*

*- Vật gì ở dưới sông nặng một ngàn cân, nhưng khi lên bờ chỉ còn có mười cân?*

*Học giả vắt óc suy nghĩ vẫn tìm không ra câu trả lời, đành đưa cho tiều phu mười đồng. Sau đó, ông hỏi tiều phu câu trả lời là gì.*

*- Tôi cũng không biết! Tiều phu đưa lại cho học giả năm đồng và nói thêm:*

*- Thật ngại quá, tôi kiếm được năm đồng rồi.*

*Học giả vô cùng sửng sốt.*

**(*Những câu chuyện hay ý nghĩa*, Theo *vndoc.com*)**

**Câu 1***(1,0 điểm) :* Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

**Câu 2***(1,0 điểm) :* Giải nghĩa từ: “học giả”, “tiều phu”.

**Câu 3***(2,0 điểm):* Lẽ thường, nói về chữ nghĩa thì học giả sẽ thắng tiều phu, nhưng trong văn bản trên học giả đã thua. Vì sao học giả lại bị thua?

**Câu 4***(2,0 điểm):* Em rút ra cho mình bài học gì sau khi đọc văn bản trên?

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN** ***(14,0 điểm).***

**Câu 1***(4,0 điểm):* Viết đoạn văn ( khoảng 20 dòng tờ giấy thi) cảm nhận của em về vẻ đẹp của rừng đước trong đoạn văn sau:

*Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận. Cây đước mọc dài theo bãi, theo từng lứa trái rụng, ngọn bằng tăm tắp, lớp này chồng lên lớp kia ôm lấy dòng sông, đắp từng bậc màu xanh lá mạ, màu xanh rêu, màu xanh chai lọ ...lòa nhòa ẩn hiện trong sương mù và khói sóng ban mai.*

**( *Sông nước Cà Mau* - Đoàn Giỏi )**

**Câu 2***( 10,0 điểm):* Lời kể của Mùa Thu về vẻ đẹp dịu dàng của nó và niềm vui của con người khi Thu sang ?

*-------------------------- HẾT ------------------------*

*Họ và tên thí sinh: ................................................. Số báo danh: ....................*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT**  **HUYỆN CẨM THỦY**  -----\*\*\*-----  *(HD chấm chính thức)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI GIAO LƯU HSG CẤP HUYỆN**  ***NĂM HỌC 2020 - 2021***  **Môn thi : Ngữ văn -Lớp 6**  **Thời gian : 150 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  **Ngày thi** **: 14/04/2021**  *(HD chấm gồm 03 trang)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **Đọc hiểu** | | |
| **Câu 1**  ( 1,0 điểm) | PTBĐ chính: Tự sự. | 1,0 |
| **Câu 2**  ( 1,0 điểm) | - Học giả: người chuyên nghiên cứu, có tri thức khoa học sâu rộng( hiểu đơn giản là người có hiểu biết sâu rộng)  - Tiều phu: người( đàn ông) đốn củi( trên rừng). | 0,5  0,5 |
| **Câu 3**  ( 2,0 điểm) | - Thông thường, học giả có kiến thức uyên thâm sẽ dễ dành thắng tiều phu ( thường ít được học hành hơn học giả) khi thi thố tài năng chữ nghĩa, kiến thức, sự hiểu biết xã hội…  **-** Học giả thua vì quá chủ quan, tự phụ, không biết đánh giá đúng những người xung quanh mình, đặc biệt những người lạ trong thiên hạ. | 2,0 |
| **Câu 4**  ( 2,0 điểm) | *HS có thể rút ra nhiều bài học cho bản thân, nhưng cơ bản cần rút ra được các bài học về:*  - Sự chủ quan, kiêu căng, tự phụ sẽ dẫn đến thất bại, thậm chí ê chề.  - Mỗi người, dù trong hoàn cảnh nào cũng cần có lòng khiêm tốn.  - Khi đánh giá người khác cần khiêm khéo léo, chính xác, tuyệt đối không được coi thường người khác… | 2,0 |
| **Tạo lập văn bản** | | |
| **Câu 1**  ( 4,0 điểm) | \* ***Hình thức***: viết thành đoạn văn mạch lạc, dài khoảng 20 dòng giấy thi; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; dùng từ chuẩn xác…  \* Nội dung: cần có các ý cơ bản sau:  **-** Đọc “Sông nước Cà Mau” của nhà văn Đoàn Giỏi chúng ta sẽ lạc vào xứ sở của thiên nhiên hoang dã, hùng vĩ, bao la, giàu đẹp và dạt dào sức sống mà rừng đước là biểu tượng cho vẻ đẹp kì thú đó.  - Miêu tả rừng đước nhà văn Đoàn Giỏi đã sử dụng thành công biện pháp so sánh: “trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.” và hệ thống tính từ chỉ màu sắc “ xanh lá mạ, xanh rêu, xanh chai lọ ”...  - Rừng đước là biểu tượng cho vẻ đẹp hoang dã, sức sống tiềm tàng, mạnh mẽ của Cà Mau. Đước “ngọn bằng tăm tắp” “ dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận” – bức trường thành vững chãi, kiên cố chắn gió, ngăn dòng nước lũ cho vùng đất Cà Mau xanh .  - Màu xanh của đước là vẻ đẹp, là sức sống Cà Mau. Các cung bậc màu xanh khác nhau với ba mức độ sắc thái “ xanh lá mạ, xanh rêu, xanh chai lọ” được nhà văn cảm nhận vô cùng tinh tế và chính xác. Nhờ sự phân biệt màu sắc rất chính xác ấy của nhà văn người đọc sẽ dễ dàng nhận ra sự phát triển của đước từ non đến già nối tiếp nhau! Chính màu xanh bất tận của rừng đước sẽ đưa ta vào thế giới hoang dã, bao la, tươi đẹp của thiên nhiên Cà Mau.  - Cảnh vật biến hóa, màu sắc biến hóa theo sự quan sát tinh tường và nghệ thuật miêu tả đặc sắc của tác giả. Rừng đước Cà Mau xa lạ mà mến thương và tràn đầy sức sống, sống mãi trong lòng bạn đọc mến yêu “Đất rừng phương Nam” | 0,5  0,25  1,0  1,0  1,0  0,25 |
| **Câu 2**  ( 10 điểm) | ***a.Yêu cầu về hình thức****:*  - Bài viết có bố cục rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt trôi chảy, tổ chức săp xếp ý khoa học; văn phong trong sáng, có cảm xúc...  - Đảm bảo đúng thể loại: Tự sự kết hợp miêu tả, kể ở ngôi thứ nhất ( Mùa Thu); sử dụng nghệ thuật nhân hóa.  ***b. Yêu cầu nội dung:*** Cần đạt được những vấn đề cơ bản sau:  **A. Mở bài**: Tạo được tình huống hợp lí để Mùa Thu xuất hiện và nêu được nét dịu dàng đặc trưng của mùa thu  **B. Thân bài:** Mùa Thu kể về vẻ đẹp của nó và niềm vui của con người khi Thu sang ( Kết hợp yếu tố miêu tả)  ***\* Thu đến thiên nhiên, đất trời như khoác áo mới***  HS có thể kể, tả những nét đặc trưng của mùa thu  Chẳng hạn:  + Khoảng trời xanh biếc, cao vời vợi, mây trắng bồng bềnh, lững lờ trôi, cơn mưa cũng thôi không ào ạt mà vơi dần theo cái se lạnh của tiết thu.Không khí: dìu dịu, mát lành, thoảng cơn gió heo may…  +Sắc nắng vàng tươi như tơ từng sợi thả xuống óng ánh, làm bừng sáng không gian….  + Khói sương lãng đãng, mơ hồ, phảng phất khiến lòng người cũng vương vương chút hoài niệm xa xôi….  + Những con đường trải vàng lao xao lá rụng, nồng nàn hương hoa sữa, thoảng hương ổi, hương cốm bọc ủ trong lá sen thơm mát....  + Đàn chim lao xao, vội vã rủ nhau đi tránh rét, dòng sông cũng lững lờ, dềnh nước chờ mùa thu.  + Khắp làng quê toàn một màu vàng trù phú, no đủ, màu vàng của vụ mùa bội thu ….  ***\* Mùa Thu mang đến niềm vui cho con người***  + Mùa thu là mùa tựu trường, em nhỏ hân hoan vui bước đến trường trong sắc vàng hoa cúc, trong sắc nắng vàng tươi.....  +Mùa thu là mùa của niềm vui đón Tết trung thu phá cỗ....  +Mùa thu là mùa của niềm vui ngày mùa, niềm vui ấy hiện rõ trên gương mặt còn lấm tấm mồ hôi của bà của mẹ và những người nông dân quê em…  **C. Kết bài:** Lời chào tạm biệt của Mùa Thu với đất trời; với con người:  - *Mùa Thu* đến và đi như là một quy luật vĩnh hằng, quy luật tuần hoàn của trời đất...  - Tình cảm của *MùaThu* với thiên nhiên và con người:  Mùa Thu thật dịu dàng, thanh khiết nên ai cũng mến yêu, chia tay thiên nhiên, con người Mùa Thu bâng khuâng, lưu luyến, Mùa Thu ở lại trong lòng con người.... | 1 điểm  1 điểm  4 điểm  3 điểm  1 điểm |
| *Lưu ý:* | *Tùy vào mức độ của học sinh, giám khảo cho điểm cho phù hợp.* |  |

*-------------------------- HẾT ------------------------*

**ĐỀ 49**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2020 - 2021**  **Môn: NGỮ VĂN 6**  Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  *Ngày thi: 30 tháng 3 năm 2021* |

**PHẦN I: Đọc hiểu** (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

*“Thời gian nhẹ bước mỏi mòn*

*Xin đừng bước lại để còn mẹ đây.*

*Bao nhiêu gian khổ tháng ngày*

*Xin cho con lãnh, kẻo gầy mẹ thêm.*

*Mẹ ơi, xin bớt muộn phiền*

*Con xin sống đẹp như niềm mẹ mong.*

*Tình mẹ hơn cả biển Đông*

*Dài, sâu hơn cả con sông Hồng Hà.”*

(*Tình mẹ* -Tử Nhi)

**Câu 1**: (1,0 điểm)

Xác định phương thức biểu đạt của đoạn văn bản trên

**Câu 2**. (2,0 điểm)

Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai thơ sau:

*Thời gian nhẹ bước mỏi mòn*

*Xin đừng bước lại để còn mẹ đây*

**Câu 3**. (1,0 điểm)

Em hiểu thế nào về ý thơ “ *Con xin sống đẹp như niềm mẹ mong*”?

**Câu 4**. (2,0 điểm)

Cảm nhận của em về tình cảm của tác giả đối với mẹ trong đoạn thơ ?

**PHẦN II: Làm văn** : (14,0 điểm)

**Câu 1**. (4,0 điểm)

Viết đoạn văn(khoảng 15-20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về nhân vật người Anh (Truyện *Bức tranh của em gái tôi* - Tạ Duy Anh, Ngữ văn Lớp 6, Tập II) qua đoạn văn sau:

*"Tôi không trả lời mẹ vì tôi muốn khóc quá. Bởi vì nếu nói được với mẹ, tôi sẽ nói rằng: Không phải con đâu. Đấy là tâm hồn và lòng nhân hậu của em con đấy".*

**Câu 2.** (10,0 điểm)

Văn bản “ *Vượt thác*” của nhà văn Võ Quảng cho em thấy vẻ đẹp phong phú, hùng vĩ của thiên nhiên trên sông Thu Bồn và vẻ đẹp của người lao động tài hoa.

Bằng bài văn miêu tả, em hãy dựng lại bức tranh đó.

**…………………….Hết………………..**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**KỲ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI**

**Môn thi: Ngữ văn lớp 6**

**I. YÊU CẦU CHUNG**

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm hoặc bỏ sót ý trong bài làm của học sinh.

- Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên giáo viên cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có ý tưởng riêng và giàu chất văn.

- Giáo viên cần vận dụng đầy đủ các thang điểm. Điểm toàn bài tính đến 0,25 điểm (không làm tròn).

**II. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**PHẦN I: Đọc hiểu**

**Câu 1:** Phương thức biểu cảm. *(1,0 điểm)***Câu 2**

* **Biện pháp:** Nhân hóa "*thời gian nhẹ bước*", ẩn dụ "*thời gian nhẹ bước mỏi mòn” (0,5 điểm)*
* **Tác dụng:** *(1,5 điểm)*

+ diễn tả chân thực sự chảy trôi của thời gian, cùng với đó là sự xót xa khi thấy mẹ ngày càng già nua, yếu gầy trước bao thăng trầm của cuộc đời

+ Thể hiện sự thấu hiểu và biết ơn của tác giả đối với người mẹ kính yêu,

+ Lời thơ giàu hình ảnh, sinh động và gợi cảm…

**Câu 3**. Người con hứa với mẹ sẽ sống tốt, trở thành người có ích cho xã hội để đền đáp công ơn trời bể của mẹ…

*(1,0 điểm)*

**Câu 4**: *(2,0 điểm)*

Đoạn văn ngắn gồm có các ý sau:

* Trân trọng những lời tâm sự cuả tác giả đối với thời gian, cũng là với mẹ của mình…
* Xúc động trước niềm mong mỏi được hi sinh vì mẹ của nhà thơ.
* Cảm phục trước lời tự hứa của nhân vật trữ tình
* Thấu hiểu tình mẹ và suy nghĩ về đạo làm con đối với cha mẹ.

**PHẦN II: Làm văn** : (14,0 điểm)

**Câu 1: *(****4 điểm )*

**Yêu cầu:**

\* Về hình thức: Đúng yêu cầu 1 đoạn văn, diễn đạt mạch lạc, trong sáng, không mắc lỗi chính tả. *(0,5 điểm )*

\* Về nội dung:

- Người anh không trả lời mẹ vì quá ngạc nhiên và bất ngờ trước vẻ đẹp của bức tranh và tài năng của em gái mình**.**(0,5 điểm)

- Người anh muốn khóc vì quá xúc động và xấu hổ với sự đố kỵ, cố tình xa lánh của mình đối với em gái trước đây. (0,5 điểm)

- Người anh cảm thấy đó không phải là bức tranh vẽ mình vì hình ảnh trong bức tranh quá đẹp, trong sáng và ngoài sức tưởng tượng của người anh. (0,5điểm)

- Người anh hiểu rằng chính lòng nhân hậu của em gái là cơ sở để tạo nên tài năng. (*0,5 điểm*)

- Câu nói thầm của người anh thể hiện sự hối hận chân thành, ăn năn, bị thuyết phục, tự nhận thức về bản thân cũng như về em gái của mình. *(0,5 điểm).*

- Nhân vật người anh có ý nghĩa thức tỉnh người đọc nhất là lứa tuổi học sinh phải biết vượt lên hạn chế của bản thân để vươn tới sự hoàn thiện về nhân cách. *(1,0 điểm)*

**Câu 3** *( 10,0 điểm):*

* **Yêu cầu về kĩ năng**: (*0,5 điểm*)

HS biết cách làm bài văn miêu tả ( tả cảnh thiên nhiên + tả người).

Văn viết trôi chảy, giàu cảm xúc, biết vận dụng tốt các thao tác quan sát, liên tưởng, so sánh... trong quá trình miêu tả.

* **Yêu cầu về kiến thức:**

HS bám sát văn bản “*Vượt thác*” để dựng lại một bức tranh về vẻ đẹp phong phú, hùng vĩ của thiên nhiên trên sông Thu Bồn và vẻ đẹp của người lao động tài hoa với những ý cơ bản sau:

A, Mở bài: (*0,5 điểm*)

- Giới thiệu cảnh dòng sông Thu Bồn và nhân vật dượng Hương Thư trong cuộc vượt thác.

B, Thân bài:

\* Bức tranh thiên nhiên: (*4,0 điểm*)

Cảnh thiên nhiên nơi dòng sông Thu Bồn được trải dài theo hành trình của con thuyền nên có sự biến đổi phong phú:

- Quang cảnh đoạn sông ở khu vực đồng bằng: êm đềm, hiền hòa, thơ mộng, thuyền bè tấp nập, hai bên bờ rộng rãi, trù phú với những bãi dâu trải ra bạt ngàn...

- Sắp đến đoạn thác ghềnh: vườn tược càng um tùm, những chòm cổ thụ dáng mãnh liệt, đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước; núi non ......

- Đoạn sông có nhiều thác dữ: dòng nước từ trên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng chảy đứt đuôi rắn.

- Vượt qua thác dữ: dòng sông chảy quanh co, những bụi cây to, vùng đồng bằng mênh mông, bằng phẳng....

\* Hình ảnh dượng Hương Thư trong cảnh vượt thác: (*4,5 điểm*)

Trên nền thiên nhiên hùng vĩ đó, con người lao động hiện lên với những vẻ đẹp về:

- Ngoại hình: Dượng Hương Thư cởi trần, như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt nổi cuồn cuộn, hai hàm răng nghiến chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa – vẻ đẹp của con người lao động vùng sông nước khỏe mạnh, cường tráng.

- Động tác: co người phóng chiếc sào xuống lòng sông, ghì chặt trên đầu sào, động tác rút sào rập ràng nhanh như cắt.

- Tư thế: vững vàng, làm chủ thiên nhiên.

- Tính cách: lúc ở nhà nói năng nhỏ nhẹ, tính nết nhu mì. Khi làm việc: là người chỉ huy thuyền vượt thác dày dạn kinh nghiệm với sự quyết liệt, rắn rỏi.

Lưu ý: HS biết sử dụng các hình ảnh so sánh, nhân hóa.... trong quá trình miêu tả, sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh, sáng tạo; vận dụng tốt các thao tác làm bài văn tả cảnh kết hợp tả người.

C, Kết bài: (*0,5 điểm*)

- HS trình bày cảm nghĩ của mình về cảnh thiên nhiên và con người qua bức tranh đó.

**ĐỀ 50**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **LỚP 6, CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2020 - 2021** |
|  | **Môn: Ngữ văn** |
|  | **Thời gian:120 phút***(không kể thời gian phát đề)*  (Đề thi gồm có 02 trang)  Ngày thi : 24/4/2021 |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**Lũy Tre Làng**

(Lê Trường Hưởng)

*Luỹ tre làng xanh ngắtLuỹ tre xa ẩn hiện*  
*chở che cho xóm thônchắc có người, có nhà*  
*những nếp nhà san sátlữ khách mau chân đến*  
*những ao cá, mảnh vườnquên mệt nhọc đường xa*

*Những cây đa, giếng nướcTre già, măng lại mọc*  
*những ngôi chùa, mái đìnhlớp lớp nối tiếp nhau*  
*có từ bao đời trướcquây quần và đùm bọc*  
*sau luỹ tre làng mìnhbền vững và dài lâu*

*Tre với người thân thiếtSau luỹ tre yên ả*  
*bao vật dụng quanh talà*​ ​*xóm*​ ​*thôn*​ ​*thanh*​ ​*bình*  
*từ tre làm ra cảLuỹ tre làng mang cả*  
*tre dựng lên thành nhàhồn Việt nước non mình*

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào ? **Câu 2.** Nêu nội dung chính của bài thơ ?**Câu 3.**Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau: *Luỹ tre làng xanh ngắt*  
*chở che cho xóm thôn***Câu 4.** Theo em, khổ thơ sau biểu đạt ý nghĩa gì ?  *Tre già, măng lại mọc*  
*lớp lớp nối tiếp nhau*  
*quây quần và đùm bọc*  
*bền vững và dài lâu***PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN (14,0 điểm).**

**Câu 1 (4,0 điểm).**

Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau bằng một đoạn văn (khoảng 150 – 200 chữ).

*“Con là lửa ấm quanh đời mẹ mãi*

*Con là trái xanh mùa gieo vãi*

*Mẹ nâng niu. Nhưng giặc Mĩ đến nhà*

*Nắng đã chiều… vẫn muốn hắt tia xa!”*

(Mẹ - Phạm Ngọc Cảnh)

**Câu 2 (10,0 điểm).**

Sau một đêm mưa, trong vườn có một vũng nước đục ngầu. Và trên cành hồng, một giọt nước mưa còn đọng lại trên lá non.

Em hãy tưởng tượng và viết thành một câu chuyện về cuộc trò chuyện lý thú của hai nhân vật: Vũng Nước và Giọt Nước Mưa.

**-------------------------------** Hết **-------------------------------**

Họ và tên thí sinh: ............................................... Số báo danh: ............................

*Giám thị không giải thích gì thêm*

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** |
| 1 | -Thể thơ năm chữ / ngũ ngôn | 1,0 |
| 2 | Nội dung chính của bài thơ:- Qua hình ảnh lũy tre làng, tác giả muốn khẳng định mối quan hệ gần gũi, thân thiếtcủa cây tre đối với con người Việt, đời sống Việt.- Hình ảnh lũy tre nói chung, cây tre nói riêng đã trở thành biểu tượng ngợi ca phẩmchất của con người Việt Nam: luôn vượt qua khó khăn, gian khổ bằng sức sống bền bỉ,bằng tình yêu thương, tinh thần đoàn kết gắn bó lẫn nhau. | 0,75  0,75 |
| 3 | - Biện pháp tu từ : Nhân hóa : chở che- Tác dụng: Lũy tre là những sự vật vô tri vô giác trở thành có linh hồn, cóhành động - chở che, nên hình ảnh thơ gợi cảm hơn, sinh động hơn; đồng thời thể hiệnsự gần gũi, thân thiết của lũy tre đối với đời sống Việt, con người Việt; giúp nhà thơdiễn tả một cách tinh tế tình cảm, cảm xúc của mình. | 0,5  1,0 |
| 4 | Biểu đạt tinh thần kiên cường, bền bỉ của cây tre, cũng như tinh thần đoàn kết, yêuthương lẫn nhau của dân tộc Việt Nam. | 2.0 |
| **II** | **TẠO LẬP VĂN BẢN** | |  |
| 1 | **1. Yêu cầu về kĩ năng:**  - Biết cách viết một đoạn văn cảm nhận, lời văn trong sáng, giàu cảm xúc, hình ảnh.  - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu.  **2. Yêu cầu về kiến thức**  HS có thể cảm nhận vẻ đẹp theo cách riêng nhưng cần đảm bảo các ý sau: | 0,5 |
| - Tình cảm mẹ dành cho con yêu dấu thông qua hình ảnh so sánh : “*Con là lửa ấm, con là trái xanh mùa gieo vãi”.* Con là lửa ấm là tình yêu, là hạnh phúc là tất cả cuộc sống của mẹ. Con là trái xanh, là hạt giống là niềm tin niềm hi vọng của mẹ. Mẹ yêu con, nâng niu, chăm sóc dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho con. | 1,0 |
| - Tình cảm của mẹ với quê hương đất nước .  + Ở phần này học sinh phải khai thác được tác dụng của dấu chấm câu ở giữa dòng thơ thứ 3 và từ *“ nhưng”*ngăn cách hai ý tưởng như đối lập nhưng lại thống nhất bền chặt với nhau. Đó là tình cảm mẹ con và tình yêu quê hương đất nước.  + Hình ảnh ẩn dụ : *“ Nắng đã chiều… vẫn muốn hắt tia xa!”.* Mẹ tuy đã già, mẹ rất yêu con, rất cần có con bên cạnh nhưng nếu tổ quốc cần, đất nước có ngoại xâm, mẹ sẵn sàng động viên con lên đường vì nghĩa lớn, vì tiếng gọi của quê hương. Vẫn biết rằng tiễn con đi có thể không có ngày trở lại. | 1,0  1,0 |
| - Đoạn thơ là biểu tượng đẹp về người mẹ Việt Nam anh hùng trong những năm kháng chiến chống đế quốc Mĩ. | 0,5 |
| 2 | 1. Viết đúng thể loại văn tự sự - kể chuyện tưởng tượng, có bố cục rõ ràng, lời văn trong sáng, mạch lạc; ít mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt; cách kể chuyện tự nhiên, lời thoại hợp lí. | 0,5 |
| 2. Phải kể được câu chuyện tưởng tượng về cuộc trò chuyện thú vị của các nhân vật: Vũng Nước và Giọt Mưa. Ngoài cốt truyện, lời thoại cần toát lên quan điểm sống cũng như tính cách của mỗi nhân vật; cần có yếu tố miêu tả trong văn kể chuyện. Qua cuộc trò chuyện, người kể phải gửi gắm trong đó một nột nội dung giáo dục cụ thể. | 0,5 |
| 3. Yêu cầu cụ thể  Có thể viết bài theo định hướng sau: | **9,0** |
| **a. Mở bài:**  - Giới thiệu hoàn cảnh xuất hiện hai nhân vật. | 1,0 |
| **Thân bài**:  Kể lại diễn biến của câu chuyện:  - Cảnh tượng sau đêm mưa: Cây cối như được tắm gội sạch sẽ, hiện rõ vẻ tươi mới, tràn đầy sức sống, Cô Giọt Nước và Bác Vũng Nước trở thành thành viên mới của gia đình Khu vườn.  - Giọt Nước: Sinh ra từ sự ngưng tụ của hơi nước, là giọt nước mưa đọng trên lá non. Cô nhỏ nhắn, xinh đẹp, tự hào mình mang vẻ đẹp tinh khiết, trong sáng cao quý; cô càng đẹp hơn dưới tia nắng ban mai. Giọt Nước cho rằng mình là người đẹp nhất nên rất kiêu căng, chê bai, coi thường Vũng Nước xấu bẩn.  - Bác Vũng Nước: khuôn mặt méo mó, khoác trên mình bộ cánh mầu nâu đất, lưng gù sát mặt đất, lúc nào cũng nhẹ nhàng, điềm đạm, hiểu rõ công việc của mình; kể về cuộc hành trình của mình, khuyên nhủ Giọt Nước.  *( HS cần tả hình dáng của hai nhân vật, tạo tình huống để hai nhân vật bộc lộ tính cách, quan điểm sống)* | 1,0  3,0  3,0 |
| **Kết bài:**  - Kết thúc câu chuyện.  - Bài họcrút ra: Không nên kiêu căng, tự phụ về bản thân mình. Trong cuộc sống ai cũng có công việc của riêng mình, công việc nào cũng đều có ích, đáng quý. Vì vậy, không nên chê bai, coi thường người khác… | 1,0 |

***\* Lưu ý :***

*- Giám khảo đọc kĩ bài làm của thí sinh để vận dụng linh hoạt hướng dẫn.*

*- Khuyến khích, động viên những bài làm có sáng tạo về tình tiết và nhân vật, câu chuyện tưởng tượng hợp lí lo gic, có tính giáo dục cao.*

**THAM KHẢO MỘT SỐ ĐOẠN VĂN**

**PHẦN I: ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ BÀI THƠ, ĐOẠN THƠ, NHÂN VẬT**

**1. PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ BÀI CA DAO SAU:**

*“Công cha như núi ngất trời*

*Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông*

*Núi cao biển rộng mênh mông*

*Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi”*

Cha mẹ là những người đã đưa chúng đến với thế giới rộng lớn này. Và rồi, không quản ngại bao gian nan, vất vả, cha mẹ đã nuôi nấng và dạy dỗ chúng ta nên người. Câu ca dao của cha ông ta như lời nhắc nhở với những người con về tình cảm thiêng liêng, suốt đời ta không thể trả hết:

*Công cha như núi Thái Sơn*

*Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*

*Núi cao biển rộng mênh mang*

*Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!*

Cha mẹ sinh dưỡng và nuôi nấng ta lên người. Công lao của của cha được ví như ngọn núi Thái Sơn – ngọn núi cao và hùng vĩ nhất của Trung Quốc, để thấy được sự hi sinh và vất vả của cha không thể kể xiết và đong đếm được. Ngọn núi ấy được lớn dần theo năm tháng nhờ sự nâng lên của người mẹ Trái Đất và tình cha cũng ngày càng đong đầy. Sử dụng hình ảnh ngọn núi để ví với người cha cũng là ngầm ý so sánh về vai trò trụ cột, là chỗ dựa vững chắc cho cả gia đình, là người mang gánh nặng lo toan giữa cuộc đời. Ta thêm trân trọng và thấu hiểu nỗi vất vả, khó khăn mà cha gánh vác. Còn với mẹ, đó là ơn nghĩa sinh thành, mẹ đã hi sinh cả bản thân để đổi lại nụ cười và hạnh phúc của con. Nước trong nguồn chẳng bao giờ cạn như tình mẹ mênh mang, chảy dài theo dòng sông cuộc đời của con. Dòng nước ấy khiến ta nghĩ đến dòng sữa trắng trong của mẹ, đã nuôi ta khôn lớn từ thuở lọt lòng. Mội giọt sữa thơm là bao chắt chiu, tình cảm mẹ dành cho con. Công ơn nghĩa nặng được ví như biển rộng núi cao, mênh mông và trường tồn mãi mãi theo thời gian. Bởi vậy “cù lao chín chữ”, công lao cha mẹ ta hãy mãi khắc ghi và thể hiện tấm lòng hiếu thảo với mẹ cha. Bài ca dao bằng những hình ảnh, ngôn từ giản dị nhưng sâu sắc như lời nhắc nhở mỗi chúng ta cần nỗ lực học tập, rèn luyện để xứng đáng với sự hi sinh và những kì vọng của cha mẹ đối với những đứa con của mình.

**2. GHI LẠI CẢM XÚC VỀ BÀI THƠ LỤC BÁT *CHUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH* CỦA LÂM THỊ MỸ DẠ.**

*“Chuyện cổ nước mình”* của Lâm Thị Mỹ Dạ đưa người đọc bước vào thế giới của những câu chuyện cổ. Những câu chuyện đó đem đến những giá trị nhân văn cao đẹp. Đó là tinh thần tương thân tương ái, tình nghĩa thủy chung son sắc và ở hiền gặp lành. Nhà thơ đã sử dụng những hình ảnh quen thuộc trong những câu chuyện cổ. Người đọc thấy hiện ra trước mắt mình là hình ảnh Thạch Sanh dũng cảm, cô Tấm hiền lành, hay anh chàng đẽo cày giữa đường…Từ đó, nhà thơ khẳng định “chuyện cổ” đã trở thành hành trang quan trọng trong cuộc sống. Và những câu chuyện cổ gửi gắm bài học nhân văn sâu sắc chắc chắn sẽ còn mãi với thời gian. Tóm lại, bài thơ đã giúp người đọc nhận ra những bài học ý nghĩa.

**3. GHI LẠI CẢM XÚC VỀ BÀI THƠ LỤC BÁT VIỆT *NAM QUÊ HƯƠNG TA* CỦA TÁC GIẢ NGUYỄN ĐÌNH THI.**

***Việt Nam quê hương*** ta là một bài thơ hay của Nguyễn Đình Thi viết về quê hương, đất nước. Bốn câu thơ đầu tiên, tác giả đã khắc họa phong cảnh rộng lớn, hùng vĩ nhưng cũng rất nên thơ, trữ tình. Những hình ảnh tiêu biểu cho đất nước, con người Việt Nam được tác giả khắc họa như: “biển lúa, cánh cò, đỉnh Trường Sơn, áo nâu nhuộm bùn, đất nghèo, hoa thơm quả ngọt”. Cùng với đó là đức tính tốt đẹp của người Việt Nam - sự vất vả, cần cù nhưng vẫn giữ phẩm chất tốt đẹp. Tiếp đến, nhà thơ đã cho người đọc thấy được truyền thống đánh giặc bảo vệ đất nước. Từ bao đời nay, dân tộc Việt Nam đã phải đối mặt với những kẻ thù xâm lược. Nhưng trong hoàn cảnh đó, nhân dân ta vẫn kiên cường, đoàn kết đấu tranh chống lại kẻ thù. Nhiều anh hùng đã đứng lên lãnh đạo nhân dân bảo vệ đất nước. Sau đó, nhà thơ tiếp tục cho người đọc sẽ hiểu hơn về phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam. Đó là tinh thần kiên cường, bất khuất (chịu nhiều đau thương, chìm trong máu lửa lại vùng đứng lên, đạp quân thù xuống đất đen) và chịu thương chịu khó (súng gươm vứt bỏ lại hiền hơn xưa). Cùng với tình nghĩa thủy chung - “yêu ai yêu trọn tấm lòng thuỷ chung”. Và cả sự tài hoa, khéo léo của con người - “tay người như có phép tiên”. Nguyễn Đình Thi đã bộc lộ lòng tự hào, tình yêu sâu sắc dành cho con người, đất nước Việt Nam. Như vậy, bài thơ “Việt Nam quê hương ta” đã để lại cho người đọc nhiều cảm xúc sâu sắc.

**4. ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ BÀI THƠ MÂY VÀ SÓNG CỦA R. TA-GO.**

Bài thơ “Mây và sóng” của Ta-go đã giúp người đọc hiểu thêm về tình mẫu tử thiêng liêng. Bên cạnh việc bộc lộ cảm xúc, những yếu tố tự sự và miêu tả cũng góp phần làm nên thành công cho tác phẩm. Ta-go đã gửi gắm vào bài thơ một câu chuyện mà người kể chuyện là em bé, người nghe là mẹ. Con kể cho mẹ về cuộc trò chuyện với người trong mây và trong sóng. Em bé trong bài đã được mời gọi đến thế giới kỳ diệu ở “trên mây” và “trong sóng”. Với sự hiếu kỳ của một đứa trẻ, em đã cất tiếng hỏi: “Nhưng làm thế nào mình lên đó được?”, “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”. Nhưng khi em bé nhớ đến mẹ vẫn luôn chờ đợi mình ở nhà, em đã từng chối đầy kiên quyết: “ Làm sao có thể rời mẹ mà đến được?”, “Làm sao có thể rời mẹ mà đi được?”. Tình yêu thương của đứa con dành cho mẹ đã được thể hiện qua những câu hỏi tưởng chừng ngây thơ mà rất sâu sắc. Em bé đã sáng tạo ra những trò chơi còn thú vị hơn của những người “trên mây” và “trong sóng”. Trong trò chơi đó, em sẽ là mây, là sóng tinh nghịch nô đùa; còn mẹ sẽ là vầng trăng, là bờ biển dịu hiền, ôm ấp và che chở con. Hình ảnh thơ được miêu tả tuy ngắn gọn nhưng cũng giúp chúng ta hình dung về thiên nhiên kỳ diệu, đẹp đẽ trong mắt của em bé. Nhà thơ cũng đã sử dụng trong bài thơ những lời thoại, chi tiết được kể tuần tự, vừa lặp lại vừa biến hóa kết hợp với hình ảnh giàu tính biểu tượng. Có thể khẳng định rằng bài thơ chính là một câu chuyện cảm động về tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.

**5. ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ BÀI THƠ *CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI*- XUÂN QUỲNH.**

Đến với **Chuyện cổ tích về loài người**, Xuân Quỳnh đã lí giải cho người đọc về nguồn gốc của loài người một cách độc đáo mà thú vị. Viết theo hình thức một bài thơ, nhưng tác phẩm lại giàu tính tự sự, giống như một câu chuyện được kể lại - về nguồn gốc loài người. Đó là khi trái đất vẫn còn trần trụi, không có một dáng cây hay ngọn cỏ. Ánh sáng của mặt trời cũng chưa xuất hiện, chỉ toàn là bóng đêm. Trời đã sinh ra trẻ em đầu tiên - đây chính là cách lý giải nguồn gốc có phần trái ngược với thực tế. Sau đó, tác giả lại lí giải cho người đọc về sự ra đời của mọi vật. Tất cả bắt nguồn từ trẻ em. Đôi mắt của trẻ em rất sáng nhưng chưa thể nhìn thấy gì, vì vậy mặt trời xuất hiện cho trẻ con nhìn rõ. Để giúp trẻ con nhận biết màu sắc thì cây mới có màu xanh, hoa mới có màu đỏ. Không chỉ màu sắc mà còn có âm thanh được trẻ con cảm nhận khi loài chim được sinh ra với tiếng hót. Dòng sông, biển cả, đám mây, con đường ra đời cũng là để phục vụ cuộc sống của trẻ con. Những câu tự sự nhưng lại đan xen cả miêu tả. Qua việc lí giải này, người đọc thấy được tình yêu thương sâu sắc của nhà thơ dành cho trẻ em. Không chỉ là thiên nhiên, mà trẻ em cần có được tình yêu thương của những người thân trong gia đình: người bà, người mẹ, người bố; cùng với sự ra đời của trường lớp, thầy cô… Với bài thơ, Xuân Quỳnh đã cho người đọc thấy được tình yêu thương cũng như thông điệp mà nhà thơ muốn trao gửi, đó là: hãy chăm sóc và nâng niu trẻ em.

**6. GHI LẠI CẢM XÚC VỀ TRUYỆN *CÔ BÉ BÁN DIÊM* CỦA TÁC GIẢ AN-DEC- XEN.**

**Cô bé bán diêm** là một tác phẩm tiêu biểu của An-dec-xen. Dưới ngòi bút đầy chất thơ của nhà văn, cô bé bán diêm đã phải chết. Em bé đã chết mà đôi má vẫn hồng và đôi môi đang mỉm cười. Hình ảnh cái chết đấy thật đẹp đã thể hiện sự hạnh phúc, mãn nguyện của cô bé, có lẽ em đã thanh thản, tại nguyện vì chỉ mình em được sống trong những điều huy hoàng, kì diệu. Cái chết của em bé bán diêm thể hiện tấm lòng nhân hậu, nhân ái của nhà văn dành cho số phận trẻ thơ, đó là sự cảm thông yêu thương và trân trọng thế giới tâm hồn. Thực tế em bé đã chết rất tội nghiệp, đó là cái chết bi thảm, làm nhức nhối trong lòng người đọc, em đã chết trong đêm giao thừa rét mướt, em nằm ngoài đường sáng mùng một đầu năm trong khi mọi người vui vẻ ra khỏi nhà, kẻ qua người lại mà không hề ai quan tâm đến em, em đã chết vì lạnh, vì đói ở một xó tường, đó là cái chết đau đớn nhưng chắc chắn sẽ thanh thản về tâm hồn. Như vậy, bằng ngòi bút nhân ái lãng mạn của nhà văn, qua cái chết của cô bé bán diêm tác giả muốn tố cáo phê phán xã hội thờ ơ lạnh lùng với những nỗi bất hạnh của những người nghèo khổ bất hạnh, đặc biệt đối với trẻ thơ. Đồng thời, nhà văn còn muốn gửi gắm thông điệp tới người đọc: đó là hãy biết san sẻ yêu thương đừng phũ phàng hoặc vô tình trước nỗi đau bất hạnh, cay đắng của các em bé. Cái chết của em sẽ mãi ám ảnh trong lòng người đọc, khơi dậy cho ta về tình yêu thương con người..

**7. GHI LẠI CẢM XÚC VỀ VĂN BẢN *BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN***

**( TRÍCH ) CỦA TÁC GIẢ TÔ HOÀI.**

     Đoạn trích "Bài học đương đời đầu tiên " của Tô Hoài đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng bạn đọc. Dưới ngòi bút tài hoa của Tô Hoài, chân dung Dế Mèn hiện lên vô cùng đẹp đẽ, sống động.  Mèn trêu chị Cốc rồi dẫn đến cái chết thảm thương của Dế Choắt, lúc này chàng ta mới nhận ra được những lỗi lầm của bản thân.  Mèn đã vô cùng đau khổ, ân hận trước cái chết của Dế Choắt và rút ra được bì học đường đời đầu tiên. Chính sự kiêu căng và nghịch ngợm đó của mình mà Dế Mèn đã pgải trả giá đắt. Đó chính là bài học nhớ đời cho tất cả nhưungx con người có tính kiêu căng, hống hách. Chỉ vì lỗi lầm của bản thân mà gây hại cho người khác.  Qua đoạn trích Bài học đường đời đầu tiên, bạn đọc không chỉ thấy được những vẻ đẹp về ngoại hình của Dế Mèn, mà qua sai lầm, bài học đầu tiên của Mèn, chúng ta còn rút ra bài học cho chính bản thân mình: phải luôn quan tâm, giúp đỡ người xung quanh, không được có thói kiêu căng tự phụ, xốc nổi.

**8. VIẾT ĐOẠN VĂN PHÁT BIỂU CẢM XÚC VỀ VĂN BẢN *CON CHÀO MÀO* CỦA TÁC GIẢ MAI VĂN PHẤN.**

*Con chào mào* là một bài thơ ngắn gọn mà đặc sắc của tác giả Mai Văn Phấn khi viết về thiên nhiên. Cả bài thơ nổi bật với hình ảnh đẹp đẽ của chú chim chào mào trong tự nhiên. Hình ảnh chú chim chào mào với những chiếc lông có đốm trắng, cái mào màu đỏ rực đang say sưa hót líu lo trên cành cao. Tác giả đồng thời đặt định vị trí “Hót trên cây cao chót vót” của “nhân vật” này. Ba câu thơ đã mở ra một khung cảnh thanh bình, có thể đó là ban mai trong suốt hoặc hoàng hôn ráng vàng, thanh tịnh. Nó mang đến cho bạn đọc cảm giác yên bình về một khoảng không thiên nhiên thanh sạch, mướt xanh. Đến câu thơ thứ ba của khổ thơ này là một bản ký xướng âm giọng chim đầy thú vị: “triu… uýt… huýt… tu hìu…”. Đây không chỉ đơn thuần là tiếng hót huyền diệu của con chào mào, mà là tiếng vọng của thiên nhiên trong khoảng không kỳ vĩ, bí ẩn. Sự vang vọng của câu thơ thứ ba này được phát ra từ hình ảnh “đốm trắng mũ đỏ” và “cây cao chót vót” ở trên. Viết những dòng thơ này, hẳn tác giả đã hóa thân vào thiên nhiên để yêu mến và miêu tả thế giới tự nhiên một cách sinh động.

**9. TỪ VĂN BẢN *CỬU LONG GIANG TA ƠI* ( NGUYÊN HỒNG) EM HÃY VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN NÊU CẢM NHẬN VỀ DÒNG SÔNG CỬU LONG.**

   Đi khắp dải đất cong cong hình chữ S, có biết bao dòng sông hội tụ để cất lên câu hát yêu thương, để suy tưởng nguồn cội, để gợi nhớ tuổi thơ êm đềm. Những dòng sông đã chắp cánh cho các thi nhân bay lên cùng với cảm hứng yêu nước, thương nòi. Dòng sông Cửu Long trong “Cửu Long Giang ta ơi” là một dòng sông như thế. Sông Mê Kông đến với cậu học trò mười tuổi từ trong lớp học lớn lao, từ nơi bản đồ kì diệu, cậu bé bắt gặp dòng sông mông mênh khiến tim đập mạnh không sao hiểu được. Dòng sông xuất hiện trong vẻ đẹp kì vĩ, hoang sơ của thiên nhiên với “cây lao lá đổ”, “tan hoang dứa mật”. Dòng sông được nhân hóa với tiếng hát, với âm thanh ngợi ca trong tình yêu thương, niềm tự hào của thiên nhiên, xứ sở. Và dòng sông ấy mang hơi thở, linh hồn của một người mẹ, một người mẹ đã quặn đau và sinh ra “chín nhánh sông vàng”, chính là dòng Cửu Long giang của chúng ta. Tác giả đã viết về dòng sông bằng tất cả niềm tự hào của người con yêu nước. Cửu Long giang – đó không chỉ là dòng sông bồi đắp phù sacho nhuận màu hoa trái, đó còn là dòng sông của niềm tự hào, của tình yêu nước mãnh liệt và thiết tha, nồng hậu.

**10. CẢM NHẬN VỀ NHÂN VẬT SƠN TRONG *GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA* CỦA NHÀ VĂN THẠCH LAM.**

 Trong tác phẩm “Gió lạnh đầu mùa”, nhà văn Thạch Lam đã xây dựng thành công hình ảnh cậu bé Sơn mang trong mình tấm lòng nhân hậu và tình yêu thương. Sơn sinh ra trong một gia đình hạnh phúc và đủ đầy. Em là một em bé ngoan, sống cuộc sống âm no và được mẹ yêu thương hết mực. Một đứa trẻ thật khó để nhận thức và hiểu được những thiếu thốn của người khác, đặc biệt là đứa bé được sống trong nhung lụa như Sơn. Thế nhưng em đã hiểu và thương cho những bạn trẻ bất hạnh trong cuộc sống. Sơn là một em bé rất giàu tình cảm. Sơn đối với em gái đầy tình thương. Ngủ dậy thấy lạnh, Sơn “kéo chăn lên đắp cho em” đang ngủ. Khi mẹ giơ cái áo bông cánh cũ của em Duyên – đã chết năm lên bốn tuổi – “Sơn nhớ em, cảm động và thương em quá”. Những cử chỉ ấy, những cảm xúc ấy cho thấy Sơn có một tâm hồn rất đẹp, rất trong sáng, còn bé nhỏ đã biết quan tâm săn sóc đến mọi người xung quanh. Sơn còn là một em bé giàu tình yêu thương. Trong lúc mấy đứa em họ của Sơn thì “‘kiêu kì và khinh khỉnh” với các bạn, trái lại Sơn và chị Lan rất chan hòa với chúng. Vì thế mới thấy chị em Sơn đến, chúng nó ‘lộ vẻ vui mừng’. Gặp bạn, buổi sớm trong gió lạnh đầu mùa, cái nhìn của Sơn đối với bạn jnhỏ, những thằng Cúc, thằng Xuân, con Tí, con Túc,… là cái nhìn yêu thương, cám thông với cảnh nghèo của bạn. Trời lạnh mà chúng nó vẫn ‘ăn mặc không khác ngày thường, vần những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ’, và ‘môi chúng nó tím lại…’, chỗ áo quần rách “da thịt thâm đi”. Mỗi lần làn gió lạnh thổi qua, các bạn nhỏ của Sơn “lại run lên” và “hai hàm răng đập vào nhau”. Biết quan tâm tới đồng loại, biết san sẻ, cảm thông với bạn bè chỉ có ở những trái tim nhân ái, những tấm lòng nhân hậu. Sơn đã chơi, đã sống với bạn bằng trái tim nhân ái, bằng tấm lòng nhân hậu như thế!

**PHẦN II. THAM KHẢO MỘT SỐ ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**1. NGHỊ LUẬN VỀ TÌNH MẪU TỬ**

Thế giới bao la, rộng lớn này có lẽ chẳng có gì sánh nổi sự cao lớn, thiêng liêng của tình mẫu tử. Đó chính là thứ tình cảm trường tồn với thời gian, dù ta là ai, giới tính nào và bao nhiêu tuổi. Nhắc đến tình mẫu tử, bất giác tôi lại nhớ về câu thơ của Chế Lan Viên: “Con dù lớn vẫn là con của mẹ/ Đi hết đời lòng mẹ vẫn theo con”. Chẳng phải ngẫu nhiên mà người ta lại ngợi ca về tình mẫu tử, bởi nó chính là tình yêu cao quý giữa người mẹ và đứa con. Người mẹ đã dùng cả tuổi xuân, hi sinh vô điều kiện để đổi lấy năm tháng hồn nhiên, vô tư lự đến bình yên của con cái. Chúng ta, tất thảy ai cũng may mắn được nuôi dưỡng từ bầu sữa mẹ mát lành, là câu ca dao mỗi đêm mẹ ru và những bữa cơm ngon chan chứa tình yêu thương. Làm mẹ là trách nhiệm lớn lao mà ông trời giao phó cho người phụ nữ. Chín tháng mười ngay mang nặng đẻ đau, người mẹ phải trải qua biết bao khó khăn vất vả. Thế nhưng, đối với họ điều đó không sá gì khi nhìn thấy đứa con mình khôn lớn, trưởng thành. Đối với người con, mẹ là điểm tựa nâng đỡ ta mỗi khi vấp ngã, đồng thời cũng là người bạn để ta gửi gắm những lời yêu thương. Tình mẫu tử thiêng liêng là thế, nào đâu có gì ngăn nổi. Thế nhưng, nhìn ra ngoài kia vẫn còn có bao nhiêu mảnh đời bất hạnh, sinh ra không biết mặt mẹ, bơ vơ, không người vỗ về, chăm sóc. Những hoàn cảnh như thế, khi lớn lên sẽ rất dễ sa vào các tệ nạn xã hội, làm nô lẹ cho cái ác. Thấy được nhu vậy để chúng ta thấu hiểu rằng, vai trò của người mẹ quan trọng như thế nào đối với cuộc sống của chúng ta. Do đó, những ai may mắn còn mẹ, đang sống trong vòng tay của mẹ xin đừng làm mẹ buồn. Để xứng đáng với công ôn dưỡng dục của mẹ, chúng ta nên cố gắng học hành chăm chỉ, ngoan ngoãn, vâng lời để bố mẹ được vui. Nhân lúc còn sống ở cạnh mẹ, hãy mạnh dạn bày tỏ sự kính yêu của mình đối với họ. Bạn không nhất thiết mỗi ngày đều nói “con yêu mẹ”, chỉ cần trong trái tim mình luôn khắc ghi hình bóng mẹ và dặn lòng sống làm sao cho xứng đáng với kì vọng của mẹ. Tôi tin rằng, một ngày nào đó, mẹ sẽ lần nữa dang rộng vòng tay chào đón bạn trở về trong những thành công của cuộc đời.

**2. NGHỊ LUẬN VỀ LÒNG HIẾU THẢO**

Hiếu thảo là một trong những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Lòng hiếu thảo là tấm lòng biết ơn, kính trọng sâu sắc của bậc con cháu đối với cha mẹ, ông bà, tổ tiên. Lòng hiếu thảo được biểu hiện bằng những tình cảm, hành động cụ thể trong cuộc sống hàng ngày. Đó có thể là sự lễ phép, kính trọng, cũng có thể là tình yêu thương, cảm thông sâu sắc, là sự cố gắng học tập và làm việc để đền đáp công ơn sinh thành, nuôi dưỡng, dạy dỗ của cha mẹ, ông bà. Trong cuộc sống, nếu chúng ta biết hiếu thảo, biết yêu thương, trân trọng những người thân trong gia đình thì không chỉ tạo ra niềm vui, niềm hạnh phúc mà còn góp phần làm cho xã hội văn minh hơn. Thật vậy! Đấng sinh thành là những người đã đưa chúng ta đến với cuộc đời, nuôi dưỡng, bảo bọc và che chở cho ta bằng tất cả tình yêu thương. Vì vậy, hiếu thảo không chỉ là trách nhiệm mà còn là nghĩa vụ của mỗi người con, người cháu trong gia đình. Chúng ta cần ý thức được điều này, sống và làm việc có trách nhiệm, luôn yêu thương, kính trọng bề trên, không ngừng cố gắng để đền đáp công ơn, tình cảm to lớn của cha mẹ. Bên cạnh đó, cần lên án, phê phán những hành động bất hiếu, vô cảm, thậm chí là đánh đập người thân của một bộ phận người trong xã hội hiện nay. Tóm lại, lòng hiếu thảo từ xưa đến nay vẫn luôn là đạo lý tốt đẹp được truyền từ đời này sang đời khác, chúng ta cần biết giữ gìn và phát huy thật tốt truyền thống đạo lý đó.

**3. NGHỊ LUẬN VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH**

Trong cuộc đời của mỗi người có nhiều đều đáng để chúng ta trân quý. Một trong những điều ấy chính là tình cảm gia đình .Vậy tình cảm gia đình là gì? Tại sao nó lại quan trọng với chúng ta đến vậy? Bởi tình cảm gia đình là sự gắn kết giữa những người có cùng máu mủ, huyết thống và sống chung với nhau dưới một mái nhà. Rộng hơn, đó còn là sợi dây nối kết những con người dẫu không chung cội rễ nhưng luôn gắn bó, yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau. Nhưng dù hiểu theo cách nào, tình cảm gia đình vẫn là món quà thiêng liêng và quý giá nhất mà chúng ta có thể có được. Vì sao ư? Vì gia đình chính là điểm tựa tinh thần vô cùng vững chãi, là nơi mà bất cứ khi nào chúng ta cũng có thể tìm thấy niềm tin, hi vọng và sức mạnh để vượt qua những thử thách khó khăn. Thiếu đi thứ tình cảm ấy, trái tim ta sẽ dần bị bóp nghẹt bởi cái cảm giác cô đơn, lạc lõng và cứ mãi bơ vơ trên nẻo đường kiếm tìm hạnh phúc. Vậy nhưng, đâu phải ai cũng biết trân trọng tình cảm gia đình, một số người cứ mải chạy theo tiền tài danh vọng hay những mối quan hệ phù phiếm. Để rồi khi nhận ra xung quanh chẳng còn một cánh tay nào sẵn sàng nắm lấy mình, đã không còn cơ hội nào cho họ sửa chữa thì tất cả đã quá muộn. Để tránh đi vào những vết xe đổ ấy, ngay từ hôm nay mỗi chúng ta cần dành tâm sức để giữ gìn tình cảm gia đình từ những hành động thường ngày. Một lời chúc nhẹ nhàng mỗi sáng, một bữa cơm ấm áp trong ánh chiều tà, một bông hoa thơm nhân ngày đặc biệt…, những việc làm nhỏ thôi nhưng chắc chắn sẽ giúp ngọn lửa gia đình mãi cháy sáng, soi đường và sưởi ấm cho bạn đến hết cuộc đời này. Xin được mượn một câu nói của Euripides để thay cho lời kết: “*Duy chỉ có gia đình, người ta mới tìm được chốn nương thân để chống lại tai ương của số phận*”

**4. NGHỊ LUẬN VỀ TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG**

Chắc chắn mỗi người sinh ra đều có một quê hương để sinh ra, lớn lên và để trở về. Chúng ta đọc được những dòng cảm xúc chân thành, mộc mạc, tình yêu quê hương tha thiết của các nhà thơ nhà văn. Còn đối với bạn, bạn hiểu thế nào về tình yêu quê hương? Tình yêu quê hương là gì? Là tình yêu gắn bó, yêu mến, vun đắp, dựng xây quê hương ngày càng giàu mạnh, đóng góp một phần sức lực của mình cho công cuộc dựng xây quê hương. Tình yêu quê hương không phải là tình cảm trừu tượng, nó được biểu hiện rất cụ thể và rõ nét. Đó là dạng tình cảm đã được cụ thể hóa bằng hành động. Quê hương là cái nôi đầu tiên đón nhận tiếng khóc chào đời, những bước đi chập chững, gắn với kí ức tuổi thơ không thể nào quên. Đó là nơi mà cuối cùng ai cũng muốn trở về và gắn bó. Tình yêu quê hương luôn gắn liền với yêu gia đình, làng xóm, luôn mong ngóng về quê hương dù ở nơi xa xôi. Mỗi con người sau khi lớn lên, trưởng thành, vươn mình đến những vùng đất mới nhưng tấm lòng luôn hướng về nơi mình đã sinh ra và lớn lên. Tình yêu quê hương còn là yêu những gì thuộc về mảnh đất mà mình sinh ra ấy, yêu làng xóm, yêu những con đường sỏi đá, yêu nắng, yêu gió dù thời tiết khắc nghiệt. Hơn hết là yêu những con người thuộc về mảnh đất đó, thương dáng mẹ tảo tần nắng mưa, thương dáng cha nhọc nhằn sớm hôm. Quê hương gắn với những con người, những gương mặt mà đi đâu cũng nhớ về. Mỗi người đều có một quê hương để nhớ, để tìm về. Vậy thì ngay từ bây giờ, khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta hãy là những người có ích, học tập tốt để mai sau có thể đóng góp sức mình dựng xây quê hương. Đó là tình yêu lớn lao nhất.

**5. NGHỊ LUẬN VỀ LÒNG BIẾT ƠN**

Không phải tự nhiên mà Amburgh đã phải khẳng định chắc chắn rằng: “Không có kẻ nào bần cùng, thiếu thốn bằng những người không có lòng biết ơn”. Thế mới biết lòng biết ơn trong cuộc sống này có ý nghĩa biết nhường nào đối với mối quan hệ người – người. Lòng biết ơn là sự ghi nhớ, trân trọng công lao của bố mẹ, thầy cô và những người từng giúp đỡ và mang đến cho chúng ta cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Chúng ta được sinh ra, lớn lên nhờ công sinh thành của bố mẹ, chúng ta trở thành những người có tri thức nhờ công giáo dục của thầy cô. Cuộc sống hòa bình, hạnh phúc hiện nay được cha anh ta đánh đổi bằng mồ hôi, xương máu và cả cuộc đời của mình, vì vậy chúng ta cần biết ơn, trân trọng những công lao to lớn ấy. Không phải chỉ qua những hành động lớn lao mới thể hiện được lòng biết ơn mà bằng chính những hành động nhỏ bé như: có hiếu với cha mẹ, lễ phép với thầy cô, tri ân ghi nhớ công lao của những người thương binh liệt sĩ…cũng thể hiện được tấm lòng biết ơn chân thành, sâu sắc của bản thân. Lòng biết ơn bắt đầu từ những hành động giản dị nhất, vì vậy chúng ta cần có những nhận thức đúng đắn và hành động thiết thực để bày tỏ tấm lòng của mình. Lòng biết ơn giúp lan tỏa tình yêu thương, gắn kết giữa con người, tạo nên một xã hội nhân ái. Khi con người biết trân trọng, biết ơn những người đã từng giúp đỡ, mang đến cho mình cuộc sống tốt đẹp thì con người cũng trở nên nghĩa tình,  đáng trân trọng hơn. Chúng ta hãy cùng nhau trau dồi kiến thức, rèn luyện kĩ năng, phẩm chất để sau này trở thành những người có tài đức, xứng đáng với truyền thống tốt đẹp của cha ông.

**6. NGHỊ LUẬN VỀ LỜI XIN LỖI**

Có ai đó đã từng nói: “Một lời xin lỗi vụng về vẫn tốt hơn sự im lặng”. Quả thật như vậy, lời xin lỗi là cái cúi đầu, cái khoanh tay lễ phép và lời chân thành: cháu xin lỗi, em xin lỗi, bác xin lỗi, thầy xin lỗi. Nhưng trong cuộc sống này đã mấy ai làm được điều đó. Lời xin lỗi khi mình làm sai không chỉ là cách thể hiện thái độ biết lỗi, tự nhận thấy sai lầm mà còn là phép lịch sự trong giao tiếp, ứng xử giữa người với người. Lời xin lỗi là thể hiện sự tôn trọng và khiến người nghe cảm thấy hài lòng, vui vẻ, chấp nhận, bỏ qua, làm cho mối quan hệ tốt đẹp hơn. Còn người xin lỗi thì cảm thấy nhẹ lòng và trên hết là ý thức được trách nhiệm của mình trước hành động sai trái. Hành động của cậu bé 8 tuổi ở Hải Phòng lỡ làm vỡ gương ô tô đã viết giấy gửi lời xin lỗi và số điện thoại ngỏ ý đền bù cho chủ nhân chiếc ô tô để trước cổng trường mà báo chí đưa tin trong suốt thời gian qua khiến chúng ta phải suy ngẫm. Cho nên biết nói lời xin lỗi là một hành động lịch sự làm cuộc sống xã hội trở nên văn minh, tốt đẹp hơn. Cần phê phán những kẻ thiếu tự trọng, thiếu dũng cảm, làm sai nhưng bảo thủ không nhận trách nhiệm. Cũng qua đây chúng ta cần rút ra bài học cho mình: cần phải nghiêm túc nhận lỗi khi làm sai, biết nói lời xin lỗi chân thành cũng như dũng cảm, tự trọng trước những sai lầm của bản thân.

**7. NGHỊ LUẬN VỀ TÌNH BẠN**

Trong cuộc sống, bên cạnh những tình cảm ruột thịt, máu mủ thân thiết thì tình bạn cũng là một tình cảm thiêng liêng, đáng trân trọng. Là một phạm trù tinh thần, tình bạn được hiểu là tình cảm gắn bó, yêu thương, đoàn kết giữa những người có mối quan hệ bạn bè với nhau, không kể tuổi tác, địa vị, nghề nghiệp… Tình bạn được hình thành từ sự thấu hiểu, đồng cảm và giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Chúng ta có thể kể đến những tình bạn nổi tiếng trong giới văn học, ví dụ như đôi bạn vong niên Lí Bạch – Mạnh Hạo Nhiên (Trung Quốc), Nguyễn Khuyến – Dương Khuê (Việt Nam),… và còn rất nhiều những tình bạn trong sáng, đáng quý quanh ta. Tình bạn đẹp sẽ làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên thú vị hơn, đó là mối dây để ta “trao đi yêu thương và nhận lại yêu thương”, là cách để con người gần gũi nhau hơn. Tình bạn cần phải được xây dựng trên cơ sở tình cảm vững chắc, trong sáng, không vụ lợi, không ích kỉ. Có rất nhiều người lợi dụng tình bạn, lợi dụng lòng tin của bạn bè để làm lợi cho bản thân, hãm hại người khác. Chính vì vậy, để xây dựng một tình bạn đẹp, chúng ta cần hiểu rõ giá trị của tình bạn, thấu hiểu và đồng cảm với đối phương, có như vậy, tình bạn mới bền lâu và đáng quý.

**8. NGHỊ LUẬN VỀ LÒNG VỊ THA**

"Chúng ta đầy khiếm khuyết và sai lầm; hãy để chúng ta cùng tha thứ cho sự nực cười của nhau - đó là luật đầu tiên của tự nhiên" (Voltaire). Cuộc sống sẽ bớt đi những điều nực cười nếu bạn và tôi biết nuôi dưỡng cho mình lòng vị tha. Chỉ là một cái gật đầu chấp nhận lời xin lỗi, một nụ cười là một lời tha thứ sau lỗi lầm của người khác hay hi sinh vì lợi ích chung nhưng cũng đủ để xóa tan những sắc màu ma mị đang làm sầu não tâm hồn con người. Vị tha không đơn thuần là một đức tính tốt mà còn là liều thuốc chữa lành vết thương, là chìa khóa mở cánh cửa cơ hội hoàn thiện bản thân mà ta nên trao cho người đang cần.Trong lớp có học sinh học kém hơn, bạn không dè bỉu, xa lánh mà sẻ chia, giúp đỡ bạn mình học tốt. Trong tập thể có thành viên mắc lỗi, làm điều sai trái, bạn không lên án gay gắt mà ngược lại, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện để giúp họ sửa sai. Chắc chắn cuộc sống chúng ta sẽ tươi đẹp hơn, tập thể vững mạnh hơn, đó cũng chính là cách bạn đang gieo trồng một hạt giống tốt lành cho tâm hồn nhân loại, cho quá trình trưởng thành của nhân cách một con người. Song vẫn còn không ít cá nhân nhỏ nhen, khép mình vào khuôn khổ của sự khắc nghiệt, như mảnh đất cằn cỗi chẳng bao giờ chịu nuôi dưỡng hạt giống nào. Giữa thế giới lung linh vạn ánh sáng nhân ái và khu vườn tăm tối với hơi thở của sự lạnh lùng, đâu sẽ là nơi hạnh phúc được lớn dần? Học cách tha thứ là học cách sống đẹp cho người và cho bản thân. Đó cũng là cách bạn tận hưởng và tận hiến giữa cuộc đời!

**9. NGHỊ LUẬN VỀ SỰ TỬ TẾ.**

Con người Việt Nam ta từ lâu đã được bạn bè năm châu ngưỡng mộ bởi những đức tính tốt đẹp. Một trong số đó phải kể đến đó chính là sự tử tế. Sự tử tế chính là tấm lòng lương thiện, phẩm chất tốt đẹp của con người, luôn hướng đến mọi người, sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn, sẵn sàng sẻ chia với người khác. Đồng thời, đó còn là thái độ, cách cư xử lịch sự với mọi người. Chúng ta dễ dàng nhận thấy trong xã hội hiện nay có rất nhiều mảnh đời chịu bất hạnh, đau thương, khổ cực, việc chúng ta sống tử tế, yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người đó làm xoa dịu, giảm bớt nỗi đau của họ, xã hội cũng sẽ phát triển đẹp đẽ, vững mạnh hơn. Bên cạnh đó, khi giúp đỡ người khác, ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác và cả sự sẵn sàng giúp đỡ lại mình lúc mình gặp khó khăn, điều này làm lan tỏa thông điệp “cho và nhận” trong xã hội ngày càng được lan tỏa hơn. Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn. Một thực trạng dễ dàng nhận thấy là trong xã hội hiện nay vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lạnh lùng, vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại. Lại có những người sống có cách hành xử thô lỗ, kém tinh tế,… những người này cần bị phê phán, chỉ trích. Là công dân của đất nước nghìn năm văn hiến với những truyền thống tốt đẹp, chúng ta hãy sống và làm theo lẽ phải để giữ gìn những phẩm chất tốt đẹp vốn có mà ông cha ta đã gây dựng.

**10. NGHỊ LUẬN VỀ TINH THẦN TỰ HỌC**

Nhà bác học vĩ đại Đác-Uyn, người khiến nhân loại sững sờ trước bộ óc vĩ đại của ông, đã rất khiêm tốn khi phát biểu: “Tất cả những gì có giá trị một chút tôi đều đã thu nhận được nhờ tự học”, ý kiến đó đã khẳng định tầm quan trọng của tự học đối với mỗi cá nhân. Học tập là hoạt động thu nhận kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm từ trong sách vở, nhà trường và ngoài xã hội. Song, việc học không đơn giản chỉ là tiếp thu kiến thức một cách máy móc, sách vở mà còn gắn với ý thức của người học về việc biến những kiến thức ấy thành kĩ năng, vốn sống, là hành trang mang theo suốt đời của mỗi người đó chính là tinh thần tự học. Tự học chính là ý thức học, là sự chủ động suy nghĩ, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu và nắm được bản chất vấn đề giúp ta tiếp thu được kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau. Nhờ có tinh thần tự học, chúng ta có thể chủ động ghi nhớ các bài học trên lớp, tiết kiệm được thời gian. Và nhờ tự học, ta có thể biến lý thuyết thành thực hành để nắm vững hơn vừa lý thuyết vừa hình thành kĩ năng. Chủ động trong việc học giúp chúng ta tìm được cách học tốt mang lại hiệu quả cao cho chính mình. Ví như Đacuyn, Bác Hồ, Bill Gates…nhờ tự học mà đi đến vinh quang. Thực tế ngày nay cho thấy nhiều bạn học sinh còn quá lệ thuộc vào bài giảng của các thầy cô giáo, học và ghi chép lại một cách thụ động, máy móc, lười suy nghĩ, thuộc bài nhưng không hiểu được nội dung, học xong quên ngay, không áp dụng được những kiến thức đã đạt được vào thực tế cuộc sống… dẫn đến kết quả không cao thậm chí còn để lại nhiều tiêu cực trong môi trường giáo dục. Vì vậy, đề đạt được kết quả tốt, để thành công, để vững vàng bước vào đời, mỗi học sinh chúng ta cần phải nỗ lực tự học, bởi “life long learning” – học tập là công việc suốt đời, học không ngừng nghỉ, đủ ý chí và sức mạnh, niềm tin vào bản thân đề chạm đích thành công.

**11. NGHỊ LUẬN VỀ SỰ SẺ CHIA**

Có nhà văn nào đó đã từng nói "Nơi lạnh nhất Trái Đất không phải là bắc cực, mà là nơi không có tình thương". Tình thương là giá trị cao quý tốt đẹp ở đời, có thể nâng niu cuộc sống con người. Có rất nhiều biểu hiện của tình thương, trong đó có sẻ chia.? Vậy "sẻ chia" là gì? "Sẻ chia" đó là sự san sẻ, giúp đỡ, trao gửi những điều tốt đẹp từ bản thân đến người khác. Sẻ chia là một dạng tình cảm xuất phát từ trái tim, sự đồng cảm, và tình yêu thương, được thể hiện khi ta biết quan tâm, lo lắng và giúp đỡ những người xung quanh. Nói cách khác, sẻ chia chính là cho đi mà không mong muốn được nhận lại. Biết sẻ chia chắc chắn sẽ giúp bạn phát triển các mối quan hệ xã hội, tạo nên sự gắn kết với những người xung quanh. Đồng thời khi ai đó gặp khó khăn, giúp được họ chắc chắn bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc và thanh thản hơn rất nhiều. Trong thực tế, không khó để ta bắt gặp và cảm phục những con người mang trong mình đức tính này. Những tình nguyện viên mang trên mình màu áo xanh tình nguyện, các mạnh thường quân không quản ngại khó khăn đến với vùng bão lũ đó đều là những bông hoa đẹp điểm tô cho vườn đời thêm rực rỡ. Tuy nhiên, vẫn có một số người sống ích kỉ, chỉ biết nhận lại chứ không biết cho đi. Họ chỉ biết đến lợi ích của bản thân mình mà không quan tâm đến người khác muốn gì, nghĩ gì, cần giúp đỡ gì. Đứng trước hiện tượng này, tất cả chúng ta cần học cách đồng cảm, sẻ chia với những người xung quanh từ những việc làm nhỏ nhất: gửi lời chào tới bố mẹ trước khi đi học, chúc người bạn cùng bàn một ngày tốt lành khi tới lớp… Như vậy, chắc chắn cuộc sống ý nghĩa hơn rất nhiều. Vậy nên, mỗi chúng ta hãy mở rộng tấm lòng, sẻ chia với người khác những niềm vui, nỗi buồn của mình, học cách lắng nghe, đồng cảm, sẻ chia với những buồn vui, khó khăn của người khác. Nếp sống tốt đẹp đó không chỉ sưởi ấm lòng người khác mà còn đem lại hạnh phúc cho chính mình, mở ra một hy vọng cho một tương lai tươi sáng cho quê hương, đất nước như câu hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn:*“Sống trong đời sống cần có một tấm lòng để làm gì em biết không? Để gió cuốn đi, để gió cuốn đi....”*

**12. NGHỊ LUẬN VỀ TRUNG THỰC**

William Speare từng nói: “*Không di sản nào quý giá bằng lòng trung thực*”. Quả đúng như vậy, trung thực là một đức tính quý báu mà bất cứ ai trong cuộc đời cũng đều mong muốn có cho mình. Vậy “trung thực” là gì? “Trung thực” nghĩa là ngay thẳng, thật thà, nói đúng sự thật, không làm sai lệch sự thật, dám nhận lỗi khi mình mắc khuyết điểm. Trong cuộc sống, người có đức tính trung thực luôn tôn trọng sự thật, chân lý và lẽ phải. Trung thực là một phẩm chất cao đẹp làm nên nhân cách con người. Trung thực mang đến giá trị lòng tin làm cho cuộc sống xã hội và các mối quan hệ trở nên bền vững. Chúng ta luôn trung thực, thẳng thắn thì luôn có kết quả tốt đẹp vì đem lại lòng tin cho mọi người. Lúc làm sai – người trung thực luôn dũng cảm nhận trách nhiệm, biết sửa sai. Trung thực làm cho xã hội, cộng đồng luôn trong sạch, đẩy lùi được sự tha hoá đạo đức. Trung thực làm cho sự gian dối, giả tạo không còn đất sống. Lòng trung thực mặc dù không đem lại cho ta sự giàu có và quyền lực, nhưng nó mang đến cho ta một xã hội công bằng và có sự tin tưởng giữa người với người. Ngược lại, gian dối và không trung thực sẽ biến con người ta thành những kẻ giả tạo, đạo đức con người dần dần bị hạ thấp, phá bỏ những nét đẹp truyền thống của dân tộc. Cũng qua đây chúng ta cần rút ra bài học cho mình: là một con người sống trong xã hội hiện đại, đức tính trung thực là không thể thiếu cho bản thân, cần tích cực rèn luyện đức tính đáng quý này để hoàn thiện chính mình, trở thành người công dân tốt đưa đạo đức xã hội ngày càng đi lên, đất nước ngày một phát triển hơn nữa.

**13. NGHỊ LUẬN VỀ NIỀM TIN**

Steven Jobs – cựu CEO của đại gia công nghệ Apple – đã nói một câu mà tôi rất tâm đắc: “Đôi khi cuộc đời sẽ ném gạch vào đầu bạn. Nhưng đừng bao giờ đánh mất niềm tin”. Vậy, niềm tin được nhắc đến trong câu nói trên được hiểu như thế nào? Đó chính là một trạng thái tinh thần tồn tại trong ý thức của mỗi người, thường gắn với những cảm xúc tích cực, với ước mơ, khát vọng về tương lai. Trong cuộc sống của tất cả chúng ta, niềm tin đóng vai trò vô cùng quan trọng. Bởi trong cuộc sống, chẳng phải lúc nào mọi chuyện cũng diễn ra tốt đẹp, ai rồi cũng có lúc vấp ngã hay thất bại thảm hại. Rơi vào tình huống ấy, nếu mất đi niềm tin, sẽ chẳng còn nguồn sức mạnh nào có thể nâng bạn dậy và bước tiếp con đường đã chọn. Thử hỏi, trong những tháng ngày bôn ba nơi đất khách quê người, thiếu đi sự tin tưởng vào một tương lai tươi sáng hơn cho dân tộc, liệu rằng Bác Hồ có thể tìm được con đường cách mạng vô sản và dùng nó để giải phóng đất nước ta hay không? Vậy nhưng, một thực trạng đáng buồn hiện nay là một bộ phận giới trẻ ngày nay quá dễ dàng gục ngã trước thử thách khó khăn, trở nên tự ti, bi quan. Số khác lại quá tự phụ, dẫn đến những niềm tin sai lệch, hão huyền về bản thân. Thế hệ trẻ ngày nay cần xa rời những lối sống như vậy, nghiêm túc học tập và rèn luyện, phát triển các kĩ năng sống và khám phá được khả năng tiềm ẩn của mình. Bởi chỉ khi biết được mình là ai, mình có thể làm được những gì, chúng ta mới có thể xây dựng được một niềm tin vững chắc cho tương lai.

**14. NGHỊ LUẬN VỀ ƯỚC MƠ**

Có người đã từng nói "Ước mơ giống như ngọn hải đăng ngoài khơi xa, chúng ta như những con thuyền lênh đênh, trôi nổi giữa biển nước. Ngọn hải đăng soi sáng khiến con thuyền của ta cập bến tới bờ mà không bị mất phương hướng". Quả thực, ước mơ đóng vai trò quan trọng trong hành trình chinh phục đỉnh cao của con người. Sinh ra trong cuộc đời, ai cũng có cho mình một ước mơ dù nhỏ bé hay lớn lao. Những khát vọng ấy là động lực thúc đẩy ta đánh tan mọi nghịch cảnh, tiến về phía trước. Với ước mơ, ta còn khám phá ra được năng lực của bản thân, khai phá được sự sáng tạo và tư duy, từ đó tạo ra nòng cốt cho sự phát triển tất yếu. Ước mơ chẳng khác nào ngọn đèn soi sáng khi ta chìm vào vực thẳm bóng tối, là chiếc la bàn chỉ hướng khi ta lạc giữa rừng sâu. Thử hỏi, nếu không có ước mơ, liệu rằng J. Rowling có sáng tạo nên cuốn tiểu thuyết để đời "Harry Potter"? Bill Gates, Jack Ma có trở thành tỷ phú bậc nhất Thế giới? Greta Thunberg có dám đứng lên cất tiếng nói xây dựng Thế giới mới? Nói như thế mới thấy được tầm quan trọng của ước mơ. Để dễ dàng chinh phục được đỉnh cao, bạn hãy xây dựng cho mình một ước mơ và quyết tâm thực hiện nó đến cùng, và không bao giờ được từ bỏ. Hãy biến mọi mong muốn của bạn trở thành hiện thực!

**15. NGHỊ LUẬN VỀ TÍNH TỰ LẬP**

Trong cuộc sống, mỗi chúng ta cần rèn luyện trau dồi rất nhiều đức tính, phẩm chất tốt đẹp để trở thành một con người hoàn thiện cả về nhân cách lẫn tri thức, trong số đó, tính tự lập là một trong những đức tính cần thiết để làm nên thành công. Vậy tính tự lập là gì? Tự lập là đức tính có được khi ta tự quyết định, tự làm chủ cuộc sống của mình trên nhiều khía cạnh. Biểu hiện của tính tự lập vô cùng phong phú, ở nhiều mức độ khác nhau. Ví dụ khi chúng ta còn đang ngồi trên ghế nhà trường, tính tự lập được biểu hiện khi ta tự chủ động trong học tập mà không cần bố mẹ, thầy cô thúc giục; tự mình hoàn thành bài tập, không gian lận trong kiểm tra, thi cử. Không chỉ vậy, tính tự lập còn được thể hiện khi ta có chính kiến, dám đưa ra ý kiến, quan điểm của riêng mình trong mọi vấn đề. Tự lập là một trong những yếu tố chính để làm nên thành công. Vì khi tự lập, tự chủ, ta sẽ có thể nắm bắt vấn đề một cách toàn diện, có cơ hội thể hiện và khẳng định tài năng, phẩm chất của bản thân, tạo ra những đột phá trong công việc. Người biết sống tự lập sẽ được mọi người yêu quý, nể phục và dành nhiều sự quan tâm hơn. Ngược lại, nếu ta không có tính tự lập, sống ỷ lại vào người khác, lười biếng thì không những không thành công mà còn bị những người xung quanh xa lánh, khinh thường. Tóm lại, tự lập là một đức tính tốt cần được rèn luyện và phát huy thật tốt ngay khi còn đang là học sinh, có như vậy chúng ta mới đạt được thành công khi trưởng thành.

**16. NGHỊ LUẬN VỀ CỘI NGUỒN CỦA MỖI CON NGƯỜI**

Người Việt Nam ta từ xưa đến nay được biết đến với nhiều phẩm chất, đức tính tốt đẹp khác nhau, trong đó phải kể đến truyền thống uống nước nhớ nguồn, luôn nhớ về cội nguồn của mỗi con người. Cội nguồn là nơi con người ta sinh ra, chôn rau cắt rốn, lớn lên cùng những kỉ niệm. Cội nguồn hiểu theo nghĩa rộng hơn chính là đất nước, là nơi dân tộc ta sinh sống từ bao đời với những nét văn hóa riêng biệt. Mỗi con người cần nhớ về cội nguồn, biết ơn những điều tốt đẹp mà thế hệ đi trước để lại, cố gắng vươn lên xây dựng một đất nước vững mạnh. Người nhớ về cội nguồn luôn thể hiện sự biết ơn, trân trọng những thành tựu của thế hệ trước để lại bằng những tình cảm tốt đẹp nhất. Bên cạnh đó còn là việc chúng ta cố gắng học tập, lao động để có cuộc sống tốt đẹp và xây dựng đất nước phát triển văn minh hơn; gây dựng một tương lai tươi sáng cho thế hệ mai sau. Việc nhớ về cội nguồn khơi gợi lòng biết ơn trong mỗi con người và lan tỏa tình cảm đó ra cộng đồng; tạo nên những thông điệp tích cực và truyền thống biết ơn. Nó giúp cho con người trong đất nước thêm đoàn kết, gắn bó với nhau hơn góp phần xây dựng cho con người những đức tính quý báu. Tuy nhiên trong cuộc sống vẫn còn có nhiều người sống lạnh lùng, thờ ơ và vô ơn đối với những gì bản thân đang được hưởng, họ coi đó là những điều có sẵn, lại có những người chạy theo lối sống phương Tây mà bỏ quên đi những truyền thống văn hóa dân tộc,… những người này đáng bị phê phán và chỉ trích. Mỗi người chỉ có một cội nguồn. Nguồn cội ấy là gia đình và quê hương, rộng hơn nữa đó không chỉ là nơi ta sinh ra và lớn lên, mà đó còn là Tổ quốc. Chúng ta phải biết yêu quý, trân trọng để giúp cội nguồn ấy đẹp hơn trong mắt ta cũng như trong mắt mọi người.

**17. NGHỊ LUẬN VỀ BIẾT CÁCH NÓI LỜI TỪ CHỐI**

Đôi khi trong cuộc sống, con người không thể nhận hết tất cả những công việc về bản thân mình. Chính vì thế, chúng ta phải biết cách nói lời từ chối. Nói lời từ chối tức là ta không nhận thêm công việc về mình, không làm những điều mà mình không thích. Việc nói lời từ chối đôi khi không phải dễ dàng vì thông thường, con người chúng ta thường hay có tính cả nể, thường ngại khi không giúp hoặc không làm theo lời người khác sẽ làm người khác cảm thấy phiền lòng. Nhưng cũng chẳng thể phủ nhận rằng, con người chúng ta chẳng đủ sức để có thể suốt ngày ôm đồm, ta cũng chẳng thể cứ sống vì người khác mà quên đi cảm xúc cá nhân của bản thân mình. Ở một công ty, khi đồng nghiệp nhờ mình làm hộ một công việc gì đó ta có thể làm một, hai lần nhưng không thể ngày nào cũng giúp, cũng làm thay người ta phần việc của họ. Như vậy sẽ gây ra cho họ tính ỷ lại, đồng thời cũng làm giảm hậu quả công việc của ta. Hay một trường hợp khác, đó là bạn bè rủ đi chơi. Nếu là một người gia đình khá giả, ta có thể đi chơi, ăn uống xa hoa các chỗ cùng bạn bè. Nhưng nếu ta là con một gia đình nghèo khó, ta không thể cứ ăn chơi mặc cho cha mẹ gồng gánh đi làm nuôi con. Có những lúc, học cách từ chối là cách tốt nhất cho bản thân mình. Từ chối giúp ta không phải làm theo, nhận về những điều mà ta không muốn, từ chối giúp ta không phải trở thành đối tượng lợi dụng cho người khác. Chính vì thế, cần biết từ chối đúng nơi, đúng lúc, biết từ chối một cách tế nhị để không làm ảnh hưởng đến mình cũng như không làm mất lòng người khác.

**18. NGHỊ LUẬN VỀCHẤP NHẬN SỰ KHÁC BIỆT**

Trong cuộc sống, thái độ chấp nhận được sự khác biệt là một việc làm mà mỗi người đều cần có. Cuộc sống này là vô cùng đa dạng, mỗi người có một cuộc sống khác biệt, có một tính cách khác biệt và tác động đến những người xung quanh, bao gồm cả chúng ta, dù ít hay là nhiều. Ngay cả trong gia đình của chúng ta, mỗi thành viên cũng sẽ có những điểm khác biệt nhau và tạo nên sự đa dạng trong cuộc sống. Xã hội hiện đại buộc ta phải sống với tập thể, sống hòa nhập với những người xung quanh mình. Vì thế, việc chấp nhận sự khác biệt của người khác, tôn trọng sự khác biệt ấy chính là cách để mà ta sống vui vẻ hạnh phúc hơn, tăng cường chỉ số hạnh phúc trong cuộc đời mình. Đầu tiên, việc sống chấp nhận sự khác biệt sẽ đem đến cho chúng ta nhiều mối quan hệ tốt đẹp. Khi ta chấp nhận sự khác biệt của người khác, ta sẽ dễ dàng kết bạn và được yêu quý. Từ đó, ta sẽ xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè, với đồng nghiệp, với hàng xóm. Lợi ích thứ hai của việc chấp nhận sự khác biệt đó là nhận được sự tôn trọng của người khác. Khi ta tôn trọng những sự khác biệt của người khác trong khả năng cho phép thì thứ mà ta nhận lại cũng chính là sự tôn trọng của người khác dành cho mình. Cuộc sống của chúng ta sẽ có thêm những mảng màu mới, vui vẻ và sôi động hơn. Lợi ích cuối cùng của việc sống chấp nhận sự khác biệt đó là ta sẽ sống hạnh phúc hơn. Ta chấp nhận sự đa dạng, sự khác biệt và sống một cách dung hòa với điều đó như một lẽ đương nhiên. Tóm lại, việc sống chấp nhận sự khác biệt sẽ giúp ta có thêm nhiều mối quan hệ tốt đẹp và một cuộc sống hạnh phúc hơn.

**19. VAI TRÒ CỦA NHÀ TRƯỜNG**

   Chúng ta được sinh ra và nuôi dưỡng trong vòng tay yêu thương của gia đình. Và trường học sẽ là mảnh đất tốt tươi để ươm mầm tri thức cho mỗi người, là bước đệm để mỗi chúng ta vươn tới tương lai rực rỡ. Ở nơi đó, chúng ta được thầy cô – người mẹ hiền thứ hai, sẽ dạy dỗ, truyền tải những tri thức khoa học, là hành trang quan trọng theo chúng ta suốt cả cuộc đời. Thầy cô còn dạy ta biết yêu thương, biết ứng xử sao cho đúng đắn với mọi người. Không những vậy, trường học là một thế giới thu nhỏ nơi có bạn bè, để cùng sẻ chia niềm vui nỗi buồn, cùng nhau đoàn kết để tạo nên sức mạnh trong mỗi tập thể lớp. Ngôi trường là nơi nuôi dưỡng và chắp cánh cho những ước mơ, hoài bão của những cô cậu học trò. Ở thế giới đó, chúng ta được yêu thương và che chở, được học làm người trước khi bước ra cánh cửa cuộc đời rộng lớn và khắc nghiệt hơn. Có thể nói, mái trường như ngôi nhà lớn thứ hai, che chở cho ta trong suốt những năm tháng học trò tươi đẹp.

**20. CON NGƯỜI TỪNG NGÀY THAY ĐỔI CÔNG NGHỆ NHƯNG CHÍNH CÔNG NGHỆ CŨNG THAY ĐỔI CUỘC SỐNG CỦA CON NGƯỜI.**

Đã bao giờ bạn tự hỏi nếu một ngày không có điện thoại, laptop hay những đồ công nghệ khác, cuộc sống sẽ ra sao? Chúng ta vẫn thường coi công nghệ như một điều thiết yếu của cuộc sống và nghĩ rằng những sự thay đổi đó là do con người. Nhưng có ý kiến cho rằng “Con người từng ngày thay đổi công nghệ nhưng chính công nghệ cũng đang thay đổi cuộc sống con người”. Phải chăng công nghệ đang ngày ngày chi phối, định hướng hành vi, thói quen không chỉ của cá nhân mà cả cộng đồng hay nhiều thế hệ. Thuật ngữ công nghệ có nguồn gốc từ tiếng Hi Lạp, hàm nghĩa về các công cụ, kĩ năng và mưu mẹo của con người trong các hoạt động sống. Ngày nay, công nghệ được xem là hệ thống các phương pháp, công cụ và năng lực giải quyết vấn đề hay quy trình tạo ra sản phẩm (vật thể và phi vật thể). Con người đang ngày càng phát triển công nghệ những cũng đồng thời lệ thuộc và nó, bị nó chi phối. Việc phát triển, biến đổi công nghệ là quy luật tất yếu, khi con người chủ động thay thế phần quan trọng (cơ bản, cốt lõi) hay toàn bộ công nghệ đang sử dụng bằng công nghệ khác tiên tiến hơn. Công nghệ hiện diện trong mọi lĩnh vực của đời sống và đem đến cho chúng ta những lợi ích không thể phủ nhận. Cuộc sống chúng ta ngày một tốt hơn, tiết kiệm sức lao động,...Tuy nhiên, cũng có những ảnh hưởng tiêu cực khi sự lệ thuộc vào công nghệ ngày càng cao. Điều đó dẫn đến việc lười suy nghĩ, lười vận động, những mối quan hệ cũng trở nen lạnh lùng, khô cứng khi đa số lựa chọn việc duy trì việc gặp gỡ, trò chuyện, quan tâm chỉ qua những lời nhắn bằng mạng xã hội. Thế giới công nghệ còn khiến con người dễ rơi vào trạng thái ảo tưởng. Trong thời đại hiện nay, vẫn cần thiết phát triển công nghệ. Tuy nhiên, việc sử dụng công nghệ cần tiết chế, phù hợp. Các cơ quan chức năng cần tăng cường sự quản lý, sử dụng công nghệ để phục vụ cho mục đích lành mạnh, cộng đồng. Và mỗi người cũng cần cân bằng giữa việc sử dụng công nghệ và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, gia đình. Hãy để công nghệ trở thành công cụ một cách phù hợp và hiệu quả với cuộc sống của chúng ta.

**21. NGHỊ LUẬN VỀ HIỆN TƯỢNG NGHIỆN FACEBOOK**

Hiện nay cùng với sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin đã cho ra đời nhiều mạng xã hội. Nhắc đến mạng xã hội thì không thể thiếu Facebook – một trang mạng rất quen thuộc đối với thế giới nói chung và Việt Nam ta nói riêng. Không thể không nhắc đến những gì mà mạng xã hội làm được cho con người: giao lưu, kết bạn, giải trí, quảng bá thương hiệu, bán hàng…Nhưng chúng ta cũng không phủ nhận những tác hại khôn lường từ mạng xã hội mang lại. Mạng xã hội đã và đang làm mất quỹ thời gian ngắn ngủi của con người. Quá tập trung mạng xã hội, chúng ta dường như quên rằng mình phải làm rất nhiều việc. Quá rong chơi trong thế giới ảo ta quên mất mình cần sống cho mình, cho mọi người xung quanh. Chính mạng xã hội đang dần dần thủ tiêu mọi giao tiếp của con người. Ngồi đâu, ở đâu đâu bạn cũng chỉ thấy người ta chúi đầu vào điện thoại và quên đi việc phải trò chuyện cùng nhau. Đó là chưa nói đến việc những thông tin trên mạng xã hội là thông tin chưa qua kiểm chứng, thật giả lẫn lộn. Chẳng những gây hại về sức khỏe, sản phẩm công nghệ này còn tác động tiêu cực về mặt tinh thần của con người, đặc biệt là giới trẻ. Do nguồn thông tin trên mạng không có ai giám sát, kiểm duyệt nên còn tràn lan rất nhiều thông tin sai lệch, văn hóa phẩm đồi trụy, trong khi giới trẻ còn chưa đủ nhận thức để sàng lọc thông tin, dễ dẫn đến nhận thức lệch lạc, kéo theo đó là hành động sai lầm. Bị kẻ xấu lợi dụng tên tuổi, hình ảnh vào những việc làm phạm pháp gây ảnh hưởng tới uy tín và lòng tin của người khác. Có nhiều học sinh cũng chính vì nghiện mạng xã hội mà việc học tập ngày càng đi xuống. Lo sống ảo nên quên mất bản thân cần phải cố gắng trong đời thực. Bởi vậy chúng ta cần nhận thức được ý nghĩa thực sự của mạng xã hội và cần phải sử dụng mạng xã hội một cách thông minh và phải làm chủ nó cũng như làm chủ được bản thân trước những cám dỗ.

**22. NGHỊ LUẬN VỀ GIÁ TRỊ CỦA SÁCH.**

Sách có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống con người. Từ ngàn xưa, người ta đã biết cách tạo ra những văn tự rồi khắc lên thẻ tre, mai rùa hay trên đá, vách núi, vỏ cây v.v… Qua thời gian, sách trở thành cửa số để cho chúng ta về với thuở khai thiên lập địa, từ lịch sử vua Hùng, Âu Cơ và Lạc Long Quân dựng nước và giữ nước đến khắp mọi nơi trên thế giới chiêm ngưỡng những kỳ quan tuyệt mĩ. Không chỉ vậy, sách còn thể hiện những nét phong phú, độc đáo của mỗi đất nước, mỗi châu lục. Đọc sách để biết xưa, biết nay và biết nơi này, nơi khác. Đặc biệt, sách là nơi lưu giữ những tri thức nhân loại: toán học, vật lí, địa lí, văn học,… Bởi thế, từ những em học sinh đến những nhà khoa học tài giỏi, sách được coi như một công cụ để học tập, để nghiên cứu. Nhờ có sách mà con người biết đến những phát minh vĩ đại từ đó áp dụng để phục vụ và giúp ích cho cuộc sống con người: cách chế tạo đèn điện, cách làm ra tàu xe, cách bay vào vũ trụ. Sách mở ra nhiều thế giới kì diệu của những công trình khoa học, của những thành phố tương lai từ đó bồi đắp và nuôi lớn những ước mơ cao đẹp ở trẻ thơ. Từ sách, chúng ta có những hiểu biết về các công việc, các ngành nghề, từ đó có định hướng để phấn đấu cho tương lai. Sách với những dòng chữ ngợi ca tình cảm giữa người với người còn xây dựng và “luyện” (chữ dùng của Hoài Thành) những tình cảm đẹp đẽ cho con người: tình cảm gia đình, tình cảm bạn bè, tình cảm với quê hương đất nước. Sách là một yếu tố thiết yếu trong đời sống con người, bởi vậy tất cả chúng ta cần biết yêu quý sách và biết cách đọc sách.

**CHUYÊN ĐỀ 5: THAM KHẢO MỘT SỐ BÀI VĂN HAY**

**ĐỀ SỐ 1: PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ CỦA EM VỀ ĐOẠN TRÍCH BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN( TRÍCH DẾ MÈN PHIÊU LƯU KÍ) CỦA NHÀ VĂN TÔ HOÀI.**

**BÀI LÀM**

*Dế Mèn phiêu lưu kí* là một tác phẩm nổi tiếng của nhà văn Tô Hoài. Ngay từ khi mới ra đời, truyện đã thu hút sự chú ý của độc giả và được trẻ thơ Việt Nam rất mến mộ. Trong đó, đoạn trích ***Bài học đường đời đầu tiên***được yêu thích nhất bởi lối kể “tự truyện” và một ngôn ngữ kể phù hợp với ngôn ngữ trẻ thơ. Đoạn trích kể về một chú Dế Mèn sớm có ý thức tự lập, ham muốn làm việc, có bản lĩnh và cá tính mạnh mẽ, song bên cạnh đó cũng có không ít những sở thích ngông cuồng của tuổi trẻ. Trả giá cho sự “ngỗ nghịch” ấy là nỗi “ân hận” suốt đời của Dế Mèn.

Sau khi sinh ra được ba ngày, tối hôm đó Dế Mèn rời xa mẹ. Chú không sợ cũng không buồn, chú thầm cảm ơn mẹ đã tạo điều kiện cho chú được sống độc lập. Chú khoan khoái vì được sống tự do, tha hồ thoả mãn tính hiếu động của mình. Mới đến hang, chú ta đã sục sạo khắp nơi, xem xét cẩn thận chỗ ở, nhìn ngắm trời đất. Thích thú, chú cao hứng gáy lên mấy tiếng rõ to như để tuyên bố cuộc sống độc lập của mình bắt đầu và gửi lời chào đến tất cả cư dân vùng đầm nước ấy. Quả là một chú dế rất đáng yêu.

Dế Mèn rất ham làm việc và có ý thức làm việc để chuẩn bị chu đáo cho cuộc sống độc lập của mình. Chú làm việc suốt ngày đến tận chập tối mới ngơi tay. Mèn hay lam hay làm, cần cù như một người lao động thực thụ, với cả bản tính lo xa như các cụ già trong họ. Thật đáng khâm phục. Tuy còn nhỏ, nhưng Dế Mèn đã tỏ ra là một chàng dế có bản lĩnh. Mèn không ngừng luyện tập và trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng, dáng vẻ oai vệ. Đoạn văn miêu tả hình dáng, cử chỉ của Dế Mèn thật sinh động, cụ thể, phù hợp với cách nhìn của trẻ em về thế giới loài vật.

Cuộc sống ở xóm quanh bờ ruộng diễn ra thật vui vẻ: đêm đến, họ nhà Dế rủ nhau đàn hát, nhảy múa, ăn sương đọng, cỏ ướt. Nhưng những niềm vui chỉ có thể thoả mãn những tâm hồn ưa bình yên, giản dị, ít khát vọng. Còn Dế ta, vốn hiếu động, thích cuộc sống phóng khoáng, mạnh mẽ, luôn luôn mới mẻ, vì thế chú thấy nhàm chán dần. Nỗi chán chường vì cuộc sống cứ lặp đi lặp lại một cách đơn điệu đó chính là niềm thôi thúc Dế Mèn sau này tiến hành một cuộc phiêu lưu vô cùng hấp dẫn nhưng đầy mạo hiểm. Những ngày sống quanh quẩn bên đầm nước toàn gặp những khuôn mặt quen thuộc, chưa thấy ai tài giỏi hơn mình, cũng làm cho Dế Mèn nảy sinh những tính cách khác thường.

Dế Mèn tự say sưa ngắm mình trong tư thế đi đứng oai vệ, sợi râu dài một vẻ rất đỗi hùng dũng, tự thoả mãn với tiếng phành phạch giòn giã của đôi cánh. Vậy nên chú càng ngày càng cho mình là giỏi, là tay ghê gớm, là sắp đứng đầu thiên hạ, càng trở nên hung hăng hống hách. Mèn cà khịa, bắt nạt, trêu chọc tất cả bà con trong xóm. Cái tính khí ngỗ ngược, trẻ con ấy khiến Dế Mèn từ một chú dế đáng yêu trở thành một kẻ đáng ghét làm sao! Chẳng ai nói ra, nhưng có lẽ cả cái xóm bờ đầm đều nghĩ thế. Đỉnh điểm của trò ngỗ ngược, nghịch ranh là chuyện đến trêu chị Cốc dẫn đến cái chết thê thảm của Dế Choắt.

Kể về sự việc này, ngòi bút của Tô Hoài thật tinh tế khi miêu tả diễn biến, thái độ và tâm lý nhân vật. Lúc đầu Dế Mèn huênh hoang trước Dế Choắt: Sợ gì? Mày bảo tao sợ cái gi? Mày bảo tao còn biết sợ ai hơn tao nữa! Giương mắt ra xem tao trêu con mụ Cốc đây này. Sau đó Dế Mèn chui tọt ngay vào hang yên trí với nơi ẩn nấp kiên cố của mình. "Tôi… lên giường nằm khểnh, bắt chân chữ ngũ….. Nhưng khi Dế Choắt bị Cốc mổ thì núp tận đáy đất mà tôi cũng thiếp, nằm im thin thít, cho đến khi biết chị Cốc đi rồi, tôi mới mon men bò lên". Đến đây, có lẽ người đọc đều chung một suy nghĩ: “đồ hèn nhát”. Tô Hoài đã thành công trong việc khắc họa tính cách nhân vật và để lại một ấn tượng về nhân vật của mình.

Sự việc đau lòng này đã làm cho Dế Mèn tỉnh ngộ và nhận ra cái xấu, cái tai hại của những cử chỉ ngông cuồng, ngu dại của mình. Dế Mèn thấy mình ích kỷ. Những lời trăng trối của Dế Choắt được coi là bài học sâu sắc, bài học đầu tiên trong đời Dế Mèn: ở đời mà có thói hung hăng bậy bạ, có óc mà không biết nghĩ, sớm muộn rồi cũng mang vạ vào mình.

*Dế Mèn phiếu lưu kí* của Tô Hoài là truyện “đồng thoại” chứ không phải truyện ngụ ngôn. Nhưng tác giả đã thông qua truyện về thế giới loài vật, lồng vào đó những bài học triết lí nhân sinh sâu sắc, không kém gì truyện ngụ ngôn. Thông qua những trò nghịch tinh quái, những tâm tư tình cảm của Dế Mèn, nhà văn đã khéo đưa câu chuyện (đặc biệt ở chương I) những bài học về cách sống của mình: không nên làm những việc ngu dại, ngông cuồng chỉ để thoả mãn tính hiếu thắng, tính ích kỷ của mình; phải tự trọng, biết nghiêm khắc trước những thiếu sót của mình… Những bài học đạo lý ấy vừa nhẹ nhàng, vừa sâu sắc, thấm thía.. Nhà văn mượn lời nhắc nhở của Dế Choắt để gửi tới các bạn đọc nhỏ tuổi lời khuyên không nên kiêu căng, tự mãn. Ngay từ nhỏ, chúng ta phải rèn luyện nhân cách để sau này trở thành người tử tế và hữu ích.

Đoạn trích tiêu biểu cho nghệ thuật miêu tả loài vật của nhà văn Tô Hoài. Bằng bút pháp nhân hóa đặc sắc, tác giả đã tạo cho nhân vật Dế Mèn một linh hồn và một tính cách vừa rất riêng vừa rất chung. Dế Mèn đã trở thành nhân vật mang đầy đủ những nét đáng yêu và cả những tật xấu thường có của tuổi mới lớn. Đọc truyện, chúng em tìm thấy ở Dế Mèn hình bóng của chính mình và càng suy ngẫm, càng thấm thía những bài học quý giá mà nhà văn Tô Hoài đã khéo léo lồng vào trong đó.

**ĐỀ SỐ 2: CẢM NHẬN VỀ NHÂN VẬT HOÀNG TỬ BÉ TRONG ĐOẠN TRÍCH *NẾU CẬU MUỐN CÓ MỘT NGƯỜI BẠN* ( TRÍCH *HOÀNG TỬ BÉ* CỦA TÁC GIẢ ĂNG- TOAN ĐƠ XANH-TƠ Ê- XU-PE-RI)**

**BÀI LÀM**

Mỗi tác phẩm văn học đều mang một giá trị lớn và có ý nghĩa đối với con người. “Nếu cậu muốn có một người bạn” trích trong cuốn sách “Hoàng tử bé” của tác giả  Ăng-toan đơ Xanh-tơ Ê-xu-pe-ri (1900 - 1944) cũng là một đoạn trích như vậy. Với đoạn trích này, tác giả đã đem đến cho người đọc bài học sâu sắc thông qua nhân vật Hoàng tử bé.

Nhân vật chính trong đoạn trích là hoàng tử bé. Cậu đang trên hành trình tìm kiếm bạn bè, khám phá mọi thứ xung quanh. Lần đầu tiên đến với trái đất, cậu nhìn thấy một vườn hoa hồng rực rỡ. Cậu đã nghĩ đến bông hoa hồng ở hành tinh của mình. Nó chỉ là một bông hoa tầm thường. Điều đó khiến cho hoàng tử bé vô cùng buồn bã. Khi đang nằm khóc lóc, cậu nghe thấy một giọng nói cất lên: “Xin chào”. Tuy không biết là ai nhưng cậu đã lịch sự đáp lại lời chào. Đến khi nhìn thấy cáo, cậu còn khen cáo rằng “Bạn dễ thương quá”. Có thể thấy được sự hồn nhiên, ngây thơ của nhân vật này.

Sau đó, hoàng tử bé đã bày tỏ mong muốn cáo hãy đến chơi với mình. Nhưng cáo đã từ chối cậu vì “Mình chưa được cảm hóa”. Khi nghe cáo nói đến “cảm hóa”, với sự tò mò của trẻ thơ, cậu đã hỏi cảm hóa có nghĩa là gì. Hoàng tử bé lắng nghe chăm chú lời giải thích của cáo, và chợt nhận ra, mình cũng được một bông hoa hồng cảm hóa.

Khi đã giải thích xong, nó tiếp tục trò chuyện với cậu về cuộc sống ở trái đất. Rằng con người rất phiền toái, cuộc sống trên trái Đất có đủ thứ chuyện. Cáo cảm thấy buồn bã, chán nản vì chẳng có gì là hoàn hảo cả. Nhưng nếu hoàng tử bé cảm hóa cậu thì những điều kì diệu sẽ xảy ra. Tiếng bước chân của cậu sẽ gọi cáo ra khỏi hàng, như là tiếng nhạc. Những cánh đồng lúa mì sẽ khiến cáo nhớ đến màu tóc vàng óng của cậu. Vậy nên, cáo một lần nữa tha thiết muốn: “Bạn làm ơn hãy cảm hóa mình đi”.

Và lần này, hoàng tử bé đã nói với cáo: “Mình muốn lắm… nhưng mình không có thời gian. Mình còn phải đi kiếm bạn bè và tìm hiểu nhiều thứ”. Và cáo nói rằng “Người ta chỉ hiểu những gì họ đã cảm hóa. Nếu muốn có bạn, cậu hãy cảm hóa mình đi”. Cuối cùng, hoàng tử bé đã đồng ý. Nhưng cậu lại không biết cách “cảm hóa” nên đã hỏi cáo. Để “cảm hóa” cần có sự chân thành, kiên nhẫn của mình hoàng tử bé đã cảm hóa được cáo. Cuối cùng, sau khi đã được cảm hóa, họ trở thành những người bạn thân thiết. Khi chưa cảm hóa được nhau, hoàng tử bé và cáo chỉ là những kẻ xa lạ, chẳng cần gì đến nhau nhưng khi hoàng tử bé cảm hóa cáo thì “tụi mình sẽ cần đến nhau” và mỗi người sẽ trở thành “duy nhất trên đời”. Hoàng tử bé đã dùng sự kiên nhẫn, chân thành của một trái tim trong sáng để cảm hóa được cáo. Nhờ có cuộc trò chuyện với cáo, hoàng tử bé đã nhận ra được bài học ý nghĩa về tình bạn. Tình bạn được xây dựng dựa trên sự thấu hiểu, kiên nhẫn. Những người bạn có ý nghĩa đặc biệt và duy nhất đối với mỗi người.

Đúng như cái tên “Nếu bạn muốn có một người bạn”, tác giả đã gửi gắm một câu chuyện thú vị về tình bạn giữa hoàng tử bé và một con cáo. Qua đó, người đọc hiểu thêm về giá trị của tình bạn trong cuộc sống của con người.

Nhân vật chính trong đoạn trích là hoàng tử bé. Cậu đang trên hành trình tìm kiếm bạn bè, khám phá mọi thứ xung quanh. Lần đầu tiên đến với trái đất, cậu nhìn thấy một vườn hoa hồng rực rỡ. Cậu đã nghĩ đến bông hoa hồng ở hành tinh của mình. Nó chỉ là một bông hoa tầm thường. Điều đó khiến cho hoàng tử bé vô cùng buồn bã. Khi đang nằm khóc lóc, cậu nghe thấy một giọng nói cất lên: “Xin chào”. Tuy không biết là ai nhưng cậu đã lịch sự đáp lại lời chào. Đến khi nhìn thấy cáo, cậu còn khen cáo rằng “Bạn dễ thương quá”. Có thể thấy được sự hồn nhiên, ngây thơ của nhân vật này.

Sau đó, hoàng tử bé đã bày tỏ mong muốn cáo hãy đến chơi với mình. Nhưng cáo đã từ chối cậu vì “Mình chưa được cảm hóa”. Khi nghe cáo nói đến “cảm hóa”, với sự tò mò của trẻ thơ, cậu đã hỏi cảm hóa có nghĩa là gì. Hoàng tử bé lắng nghe chăm chú lời giải thích của cáo, và chợt nhận ra, mình cũng được một bông hoa hồng cảm hóa.

Khi đã giải thích xong, nó tiếp tục trò chuyện với cậu về cuộc sống ở trái đất. Rằng con người rất phiền toái, cuộc sống trên trái Đất có đủ thứ chuyện. Cáo cảm thấy buồn bã, chán nản vì chẳng có gì là hoàn hảo cả. Nhưng nếu hoàng tử bé cảm hóa cậu thì những điều kì diệu sẽ xảy ra. Tiếng bước chân của cậu sẽ gọi cáo ra khỏi hàng, như là tiếng nhạc. Những cánh đồng lúa mì sẽ khiến cáo nhớ đến màu tóc vàng óng của cậu. Vậy nên, cáo một lần nữa tha thiết muốn: “Bạn làm ơn hãy cảm hóa mình đi”.

Và lần này, hoàng tử bé đã nói với cáo: “Mình muốn lắm… nhưng mình không có thời gian. Mình còn phải đi kiếm bạn bè và tìm hiểu nhiều thứ”. Và cáo nói rằng “Người ta chỉ hiểu những gì họ đã cảm hóa. Nếu muốn có bạn, cậu hãy cảm hóa mình đi”. Cuối cùng, hoàng tử bé đã đồng ý. Nhưng cậu lại không biết cách “cảm hóa” nên đã hỏi cáo. Để “cảm hóa” cần có sự chân thành, kiên nhẫn của mình hoàng tử bé đã cảm hóa được cáo. Cuối cùng, sau khi đã được cảm hóa, họ trở thành những người bạn thân thiết. Khi chưa cảm hoá được nhau, hoàng tử bé và cáo chỉ là những kẻ xa lạ, chẳng cần gì đến nhau nhưng khi hoàng tử bé cảm hoá cáo thì “tụi mình sẽ cần đến nhau” và mỗi người sẽ trở thành “duy nhất trên đời”. Hoàng tử bé đã dùng sự kiên nhẫn, chân thành của một trái tim trong sáng để cảm hóa được cáo. Nhờ có cuộc trò chuyện với cáo, hoàng tử bé đã nhận ra được bài học ý nghĩa về tình bạn. Tình bạn được xây dựng dựa trên sự thấu hiểu, kiên nhẫn. Những người bạn có ý nghĩa đặc biệt và duy nhất đối với mỗi người.

Đúng như cái tên “Nếu bạn muốn có một người bạn”, tác giả đã gửi gắm một câu chuyện thú vị về tình bạn giữa hoàng tử bé và một con cáo. Qua đó, người đọc hiểu thêm về giá trị của tình bạn trong cuộc sống của con người

**ĐỀ SỐ 3: KỂ LẠI *CHUYỆN CỔ TÍCH VỀ LOÀI NGƯỜI* ( XUÂN QUỲNH) BẰNG LỜI VĂN CỦA EM.**

**BÀI LÀM**

Thủa ấy, trong vũ trụ bao la còn chưa hề có một sinh vật nào tồn tại. Trái đất của chúng ta chỉ là môt hành tinh tăm tối và trụi trần mà thôi.

Một hôm thiên đình bèn ban cho trái đất một giống sinh vật mới, để vũ trụ có một nơi hiện diện sự sống. Bà mụ đem đất sét trắng nặn thành những hình thù rất lạ, nhưng đẹp đẽ và xinh xắn vô cùng. Rồi Bà Mụ đem đặt xuồng mặt đất. Đó là những con người - lúc nhỏ còn gọi là “trẻ con”. Những đứa trẻ bò đi khắp nơi, nhưng nơi đâu chúng cũng thấy chỉ toàn là đất đai cằn cỗi, không khí chỉ toàn một màu đen xám xịt. Đôi mắt của chúng sáng lắm nhưng cũng chẳng nhìn thấy gì ngoài không gian đen tối mịt mờ. Trong lúc ấy, trên thiên đình, nữ thần ánh sáng đang mân mê chuỗi kim cương đỏ thắm rực rỡ của mình. Chẳng may, chuỗi kim cương đứt tung, những hạt kim cương rơi xuống không gian bao la của vũ trụ, hạt kim cương lớn đỏ rực lại rơi xuống gần trái đất, hóa thành mặt trời tỏa sáng rực rỡ. Lũ trẻ reo lên vui vẻ: “Hoan hô! Hoan hô! Nhìn được rồi, chúng ta nhìn được rồi!”. Đôi mắt lấp lánh của chúng nhìn quanh trái đất vẫn trần trụi chẳng có một màu sắc gì ngoài màu đen của đất và màu vàng cam chói lọi của mặt trời. Những đứa trẻ ngây thơ, trong trắng bò đi khắp nơi. Tiếng cười của chúng ríu rít vui vẻ khiến những mầm cây xanh mướt của nhú dần lên. Trong thế giới trẻ thơ, những cái cây xanh xanh chỉ bằng sợi tóc. Cây xanh bắt đầu nở ra những bông hoa màu đỏ bé xíu bằng cái cúc áo. Thật là dễ thương! Những lũ trẻ suốt ngày chỉ đùa vui với nhau, chẳng nghe thấy một âm thanh nào khác ngoài tiếng cười. Chúng buồn quá thì chợt một đàn chim họa mi nhỏ bé bay từ đâu đến véo von múa hát cùng lũ trẻ. Tiếng chim vang xa, xa mãi khiến thượng đế trên thiên đàng thích thú, làm rơi cả chiếc khăn bông màu xanh mướt của ngài xuống trái đất. Chiếc khăn bỗng biến thành bầu trời trong xanh vời vợi và những đám mây trắng xốp như những cụm bông. Tiếng hát của chim lại reo vui trong gió. Suối chảy mãi chảy mãi rồi hợp thành một con sông lớn. Nước sông đổ ra biển, tạo thành những đại dương bao la vô tận. Lũ trẻ có thể vui đùa thỏa thích trong làn nuớc trong xanh hay lên những con thuyền đi khắp mọi nơi mọi chốn.

Trái đất dần dần trở nên tươi đẹp hơn. Lũ trẻ cũng lớn dần, chúng bắt đầu tập đi. Nhưng mặt đất đầy cát sỏi gồ ghề. Chúng cứ bước đi rồi lại vấp ngã. Trời thương tình ban cho trái đất một dải lụa hồng. Dải lụa biến thành con đường mềm mại, nâng đỡ những bước chân chập chững non nớt của trẻ. Những đám mây cụm lại, tạo nên những chiếc áo che nắng cho chúng. Tuy nhiên, lũ trẻ suốt ngày đùa nghịch, vui chơi với nhau đã chán. Đêm đến, chúng ôm nhau ngủ trong bóng tối, cô đơn lạnh lẽo, chúng khao khát có một người yêu thương dậy dỗ chúng, vỗ về chúng trong vòng tay. Lũ trẻ bắt đầu khóc, chúng khóc mãi, khóc to và nức nở. Chẳng ai có thể làm chúng nguôi ngoai, mặt trời tỏa ánh nắng xuống vỗ về, gió đu đưa mơn trớn, nước róc rách reo vui gọi mời, cây tươi xanh, hoa lung linh, chim ríu rít... Tất cả chỉ làm chúng thêm khóc to hơn mà thôi. Tiếng khóc của chúng vang lên phá tan bầu không gian yên tĩnh của thiên đình. Ngọc Hoàng bèn sai Bà Mụ nặn thêm những con người có thể dỗ dành chúng được. Và những người phụ nữ chạy đến, dang cánh tay ấm áp vỗ về, ôm chúng vào lòng, hát ru chúng ngủ. Lũ trẻ thiêm thiếp giấc nồng, nín khóc và thay vào đó là nụ cười hé nở trên môi. Chúng gọi những người ấy là mẹ. Mẹ bảo ban dậy dỗ, chăm sóc chúng. Mẹ có giọng hát ngọt ngào, đôi tay khéo léo, ánh mắt yêu thương. Trong giọng hát của mẹ có chứa bao điều mới mẻ diệu kì như: đầu nguồn cơn mưa, bãi sông cát vắng, vết lấm chưa khô... Lũ trẻ vui vẻ sống bên mẹ, nhưng chúng còn khát khao được nghe về những chuyện thời xưa, thời sau, và chúng lại khóc. Giờ đây, tiếng ru và vòng tay mẹ cũng không còn dỗ dành được chúng. Thế là từ đấy những người bà được Bà Mụ ban xuống trần gian, với tâm hồn yêu thương, ấm áp và trong tim chứa một kho truyện cổ. Lũ trẻ nín khóc, và chúng lại vui vẻ nằm trong vòng tay của bà, để nghe chuyện cổ, nào là truyện *Thạch Sanh,*truyện *Nàng tiên.* Bà kể bao nhiêu là truyện, con mắt bà ấm áp nhìn cháu, mái tóc bà bạc trắng hiền từ. Thời gian trôi đi, lũ trẻ khát khao hiểu biết, bao câu hỏi “tại sao” cứ vang lên, khiến mẹ và bà không thể trả lời hết được. Từ đó, người cha xuất hiện để dạy dỗ, bảo ban giảng giải những tìm hiểu của con. Nào là: vì sao biển rộng, con đường dài. Lũ trẻ lại muốn được đi học. Và trường lớp, tất cả như một giấc mơ xuất hiện: bảng đen, phấn trắng, thầy giáo và lũ trẻ đi học. Chúng đã lớn dần trong tình thương yêu của cha mẹ, bà, thầy, cô, bạn bè. Thật là tuyệt vời!

Từ ấy, loài Người bắt đầu, phát triển và sinh sống khắp nơi. Thượng đế và Bà Mụ mỉm cười: “Thế là vũ trụ đã có sự sống!”

mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.

**ĐỀ SỐ 4 : PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ TRUYỆN NGẮN BỨC TRANH CỦA EM GÁI TÔI CỦA NHÀ VĂN TẠ DUY ANH.**

**BÀI LÀM**

Tạ Duy Anh là một cây bút trẻ xuất hiện trong thời kì đổi mới của văn học. Tác giả đã có những truyện ngắn hay, gây được sự chú ý của bạn đọc. “Bức tranh của em gái tôi” là truyện ngắn được giải nhì trong cuộc thi sáng tác “Tương lai vẫy gọi” của báo Thiếu niên Tiền phong năm 1988 và in trong tập “Con dế ma” của tác giả Tạ Duy Anh. Với ngôn ngữ bình dị, lời kể tự nhiên và gần gũi, tác phẩm đã để lại một bài học đầy ý nghĩa về tình cảm của anh em ruột thịt trong gia đình.

Qua câu chuyện về người anh và cô em gái có tài hội hoạ, truyện ngắn Bức tranh của em gái tôi cho thấy tình cảm trong sáng hồn nhiên và lòng nhân hậu của cô em. đã giúp cho người anh nhận ra những hạn chế ở chính mình. Từ đó có suy nghĩ và thái độ ứng xử đúng đắn, thắng được thói xấu ghen tị trước tài năng hay thành công của người khác.

Cốt truyện đơn giản: Người anh coi thường cô em gái Kiều Phương của mình nên đặt tên là Mèo vì mặt cô bé thường bị bôi bẩn. Rồi một hôm, người anh phát hiện cô em tự chế ra màu vẽ, nhưng vẫn dửng dưng vô tình. Khi tài năng hội hoạ của Kiều Phương được phát hiện và khẳng định, cả nhà yêu mến, quan tâm đến cô bé. Người anh uất ức cảm thấy mình bị đẩy ra ngoài vì bất tài. Khi lén xem những bức tranh em gái vẽ, cậu cũng phải công nhận là đẹp và có hồn. Được sự giới thiệu của hoạ sĩ Tiến Lê, Kiều Phương đi thi vẽ quốc tế và được giải nhất với bức tranh Anh trai tôi.

Đứng trước bức tranh, cảm giác của người anh chuyển từ ngỡ ngàng sang hãnh diện, sau đó là xấu hổ và nhận ra tâm hồn trong sáng và lòng nhân hậu của cô em gái mình.

Truyện được kể từ ngôi thứ nhất. Cách kể này cho phép tác giả thể hiện tâm trạng nhân vật rất tự nhiên bằng chính lời của nhân vật ấy. Mặt khác, tính cách cô em gái cũng được hiện ra qua cách nhìn và sự biến đổi trong diễn biến tâm trạng của người anh để đến cuối truyện thì tính cách hai nhân vật mới được bộc lộ đầy đủ, rõ nét.

Truyện có hai nhân vật đều là nhân vật chính. Nhưng nếu xét kĩ về vai trò của từng nhân vật đối với việc thể hiện chủ đề của tác phẩm thì có thể thấy nhân vật người anh có vị trí quan trọng hơn. Rõ ràng là truyện không nhằm vào việc khẳng định, ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của cô em mà chủ yếu muốn hướng người đọc tới sự tự thức tỉnh lương tri ở nhân vật người anh qua việc tự trình bày những diễn biến tâm trạng của mình trong suốt truyện.

Qua cách đặt cho em cái biệt danh là Mèo và thái độ khó chịu khi thấy em hay lục lọi các đồ vật, người anh đã tỏ ra không mấy thiện cảm với cô em gái. Đến khi thấy em thích vẽ và âm thầm mày mò tự pha màu vẽ, cậu ta theo dõi nhưng chỉ coi đó là những trò nghịch ngợm của trẻ con và nhìn bằng cái nhìn kẻ cả, không cần để ý đến việc Mèo đã vẽ những gì. Giọng điệu, lời kể của cậu ta về những việc làm của Mèo pha chút châm biếm, hài hước.

Khi tài năng hội hoạ của cô em được phát hiện, cả bố, mẹ, chú Tiến Lê đều ngạc nhiên, vui mừng, sung sướng, nhưng riêng người anh thì lại cảm thấy buồn và tủi thân: Kể từ hôm đó, mặc dù mọi chuyện vẫn như cũ trong căn nhà của chúng tôi nhưng tôi luôn luôn cảm thấy mình bất tài nên bị đẩy ra ngoài. Những lúc ngồi bên bàn học, tôi chỉ muốn gục xuống khóc.

Từ thái độ coi thường em dẫn đến những biểu hiện ganh tị và ghen ghét em, cậu ta thất vọng về mình bởi không tìm thấy ở mình một tài năng nào và cảm thấy bị bỏ rơi. Từ đó nảy sinh thái độ khó chịu, hay bực bội, gắt gỏng và không thể thân thiện với em gái như trước nữa:

Bố mẹ tôi hào hứng mua sắm cho em gái tôi tất cả những gì cần cho công việc vẽ. Chú Tiến Lê tặng "đồng nghiệp" tí hon hẳn một hộp màu ngoại xin. Chỉ có mặt Mèo là không thay đổi. Lúc nào cũng lem nhem, bị tôi quát thì xịu xuống, miệng dẩu ra. Tôi từng thấy nó rất ngộ với vẻ mặt ấy, nhưng đấy là trước kia. Còn bây giờ, tôi cảm thấy nó như chọc tức tôi...

Đây là biểu hiện của lòng tự ái và mặc cảm tự ti khi thấy người khác có tài năng nổi bật hơn mình. Sự đố kị ấy khiến cho người anh thấy không thể thân thiện được với em gái mình như trước nhưng cậu ta không thể không quan tâm đến những bức tranh do Mèo vẽ. Tâm! í tò mò xui cậu xem trộm những bức tranh của em gái để rồi xem xong thì lén trút ra một tiếng thở dài... và thầm cảm phục khiếu vẽ của em gái mình.

Khi xem tranh, cậu ta nhận xét một cách rất trẻ con nhưng cũng thật tinh tế: Con mèo vằn vào tranh, to hơn cả con hổ nhưng nét mặt lại vô cùng dễ mến. Có cảm tưởng nó biết mọi việc chúng tôi làm và lơ đi vì không chấp trẻ em.

Khi biết bức tranh dự thi được trao giải nhất, cô em gái sung sướng lao vào ôm cổ người anh trai, nhưng bị cậu ta viện cớ đang dở việc đẩy nhẹ ra với thái độ lạnh lùng. Sự ghen tị, tức tối của người anh đến đây không còn kiềm chế được nữa mà bộc lộ ra bằng hành động.

Tình huống tạo ra đỉnh điểm của diễn biến tâm trạng người anh là ở cuối truyện, khi cậu đứng trước bức tranh được tặng giải nhất của em gái mình. Lúc này, cậu ta được chứng kiến những bất ngờ liên tiếp. Điều bất ngờ trước tiên là nhân vật trong bức tranh chính là cậu. Hơn thế nữa, điều cậu không ngờ được là hình ảnh đẹp đẽ của mình qua cái nhìn của cô em gái: Trong tranh, một chú bé đang ngồi nhìn ra ngoải cửa sổ, nơi bầu trời trong xanh. Mặt chú bé như toả ra một thứ ánh sáng rất lạ. Toát lên từ cặp mắt, tư thế ngồi của chú không chỉ sự suy tư mà còn rất mơ mộng nữa.

Vì thế sau cái giật sững người là một diễn biến tâm trạng đầy phức tạp nhưng lại rất dễ hiểu và rất đúng với nhân vật lúc ấy.

Trong phút chốc, tâm trạng của cậu xáo động lạ lùng, từ ngỡ ngàng đến hãnh diện rồi xấu hổ. Ngỡ ngàng vì không ngờ em gái lại vẽ minh. Còn hãnh diện vì cậu thấy mình hiện ra trong bức tranh với những nét đẹp hoàn hảo. Dòng chữ Anh trai tôi đề trên bức tranh như tiếng reo vui đầy tự hào của cô em gái về người anh của mình.

Điều đáng lưu ý là người anh cảm thấy xấu hổ. xấu hổ vì nhận ra những yếu kém của mình và thấy mình không xứng đáng: Dưới mắt em tôi, tôi hoàn hảo đến thế kia Ư? Người đọc hình dung được trạng thái dằn vặt của cậu ta. Với những suy nghĩ, lời nói và hành động không tốt, cậu ta không xứng đáng được đối xử tốt như thế. Người anh đứng trước bức tranh ấy cũng giống như soi mình vào tâm hồn trong sáng và nhân ái của em gái để nhìn thấy rõ hơn những cái xấu của lòng tự ái, tự ti và đố kị.

Người anh hiểu rằng bức chân dung của mình đã được vẽ nên bằng tâm hồn và lòng nhân hậu của cô em gái. Đây chính là lúc nhân vật tự thức tỉnh để hoàn thiện nhân cách của mình.

Ở nhân vật Kiều Phương nổi bật lên những nét tính cách và phẩm chất đáng quý: hồn nhiên, hiếu động, ham mê hội hoạ, có tình cảm trong sáng và lòng nhân hậu. Khi bị anh đặt tên cho là Mèo cô bé không những không giận mà còn hồn nhiên chấp nhận và còn dùng biệt danh ấy để xưng hô với bạn bè. Bị anh la mắng thì Mèo vênh mặt: - Mèo mà lại! Em không phá là được... Khi chế xong thuốc vẽ thì vui vẻ chạy đi làm những việc bố mẹ phân công, vừa làm vừa hát, có vẻ vui lắm.

Mặc dù tài năng được đánh giá cao và được mọi người quan tâm nhưng cô bé Kiều Phương vẫn khống hề mất đi sự hồn nhiên trong sáng của tuổi thơ. Cô vẫn dành cho anh trai mình những tình cảm thật tốt đẹp, thể hiện ở bức tranh. Khi dự thi trở về, trước thái độ lạnh nhạt của anh trai, Mèo vẫn thì thầm vào tai anh: Em muốn cả anh cùng đi nhận giải.

Truyện ngắn Bức tranh của em gái tôi của Tạ Duy Anh kể về một câu chuyện gần gũi với lứa tuổi thiếu niên trong đời sống hằng ngày, nhưng đã gợi ra những điều đáng suy ngẫm về mối quan hệ, thái độ, cách ứng xử giữa mọi người.

Câu chuyện nhỏ nhưng ý nghĩa không nhỏ. Tác giả đã thuyết phục bạn đọc khi đề cập đến một vấn đề bình thường mà quan trọng. Đó là thái độ ứng xử trước thành công hay tài năng của người khác và cả vấn đề về thái độ, cách ứng xử của người có tài năng đối với những người xung quanh mình.

Thói đời, người ta dễ nảy sinh thói ghen tị, đố kị hay mặc cảm tự tì khi chứng kiến tài năng và sự thành đạt của người khác. Ngược lại, kẻ có tài năng khi được đề cao cũng dễ sinh ra kiêu ngạo, tự mãn, coi thường những người xung quanh. Vì thế, tài năng dần dần thui chột, bởi không có điều kiện, môi trường tốt để phát triển.

Bài học có thể rút ra từ truyện ngắn này là: Trước thành công hay tài năng của người khác, mỗi người cần vượt qua những thói xấu như ganh ghét, đố kị hay mặc cảm tự ti để hòa chung niềm vui với mọi người. Lòng nhân hậu và sự độ lượng, vị tha giúp con người tự vượt lên bản thân để sống thanh thản, tốt đẹp hơn.

Qua câu chuyện của hai anh em, tác giả đã gợi lên trong người đọc sự suy ngẫm để đi tới nhận thức và hành động đúng đắn trước những tình huống tương tự. Tác phẩm có ý nghĩa giáo dục nhân cách nhưng không rơi vào giáo huấn khô khan, vì bài học được thể hiện một cách tự nhiên mà sâu sắc qua sự nhận thức của nhân vật chính.

**ĐỀ SỐ 5: CẢM NHẬN VỀ BÀI THƠ MÂY VÀ SÓNG**  **CỦA NHÀ THƠ R.TA-GO.**

**BÀI LÀM**

Nhà văn, nhà viết kịch người Pháp R.Rolland đã từng nhận định: *“Nếu có một nơi nào đó trên bề mặt trái đất mà ở đó tất cả giấc mơ của con người đã tìm được quê hương ngay từ thời nguyên sơ khi con người bắt đẩu mơ ước về sự tồn tại của mình thì đó là Ấn Độ.”*Mảnh đất ấy với bề dày văn hiến trầm tĩnh, vững chãi là chiếc nôi nuôi dưỡng, hình thành và phát triển của rất nhiều tài năng nghệ thuật, rất nhiều nhà văn, nhà thơ mà cuối cùng, hợp tụ lại, lưu hợp lại ở đỉnh cao là Ra-bin-dra-nat Ta-go, một trong “Tam vị nhất thể’ của văn học hiện đại Ấn. “Người canh gác trái tim Ấn Độ” ấy với tập Trăng non và bài thơ Mây và sóng đã mở ra một thế giới cổ tích tuổi thơ qua trí tưởng tượng bay bổng và hồn nhiên của em bé đáng yêu.

Bài thơ là một câu chuyện về một cậu bé trước lời mời gọi của mây và sóng mẹ bé muốn đi chơi muốn được hòa mình vào biển vào sóng vào mây cùng các bạn cùng trang lứa để được đi chơi nhưng trước tình cảm yêu thương của mẹ dành cho mình nên em bé đã nghĩ ra những trò chơi để có thể mãi mãi được ở bên cạnh mẹ và để quên đi sự cám dỗ bên ngoài kia. Qua những trò chơi mà em bé nghĩ ra ta thấm được tình cảm mẫu tử thiêng liêng và cao cả. Bài thơ dậy cho người đọc một triết lý sống cao đẹp và hướng con người đến một tình cảm thiêng liêng và hãy quý trọng nó đừng để đánh mất để rồi hối tiếc. Mở đầu bài thơ là lời mách của em bé về những thứ thú vị trên trời đang mời gọi em bé và có lẽ em đang rất muốn đi theo lời mời gọi ấy. Những con sóng kia cũng đang rủ rê em

Những người sống trong sóng nước gọi con:

*"bọn tớ hát từ sớm mai đến tối,*

*"bọn tớ hát từ sớm mai đến tối,*

*Bọn tớ ngao du khắp nơi này đến nơi nọ*

*" mà không biết mình đã từng qua những nơi nào".*

Qua lời miêu tả dễ thương của em bé ta có thể cảm nhận được những lời mời gọi rất cuốn hút và lôi cuốn đối với cả một người lớn cũng dễ bị thu hút còn đối với một đứa trẻ thì nó lại càng thu hút hơn khi mà các bé đang ở tuổi tò mò luôn thích khám phá mọi thứ xung quanh. Nào là đến với thế giới ấy sẽ được thỏa sức chơi cả ngày từ khi thức dậy đến lúc chiều tà nào là chơi với «buổi sớm mai vàng» nào là chơi với «vầng trăng bạc» nào là được hát từ sáng sớm đến tối được ngao du khắp thiên hạ thật là thích khi mà được đến với thế giới đó. Những câu thơ nhí nhảnh cho thấy trí tưởng tượng phong phú và thật là dễ thương của em bé. Chắc có lẽ lúc này em đang ngước lên bầu trời trong xanh và nhìn những đám mây trắng đang nhởn nhơ và suy nghĩ một cách hết sức trẻ con. Cuộc sống thật tự do và tự tại khi được chơi đùa với các bạn cả ngày mà không chán. Trên đó chắc hẳn sẽ có tất cả mọi thứ nhưng mà chắc chắn sẽ không có mẹ. Điều đó sẽ thật đáng sợ và chán biết bao nếu cuộc vui chơi lại không có mẹ. Dường như nhớ ra điều đó nên từ những lời mời gọi đầu tiên em bé đã nghĩ ngay đến mẹ và kể cho mẹ nghe những thứ xung quanh thật hấp dẫn đang mời gọi con và con cũng muốn đi với họ. Nhưng là sao mà lên đó được nên cậu bé do dự.

*Con hỏi :nhưng làm thế nào mình lên đó được*

*Họ đáp: hãy đến nơi tận cùng của trái đất và đưa tay lên trời cậu sẽ được nhấc bổng lên tận tầng mây*

*Con nói: "Mẹ tôi đang đợi ở nhà*

*Làm sao tôi có thể bỏ mẹ tôi mà đi được ?"*

*Thế là họ cười rồi bay đi*

Còn với sóng thì em bé cũng trả lời tương tự như thế. Những lời mời gọi thật là hút một cậu bé nhưng mà để đến được với nó kì thực cũng rất gian lao làm sao khi mà phải tìm đến tận cùng của trái đất mà đời với một cậu bé thì biết đâu là tận cùng của trái đất hay biết bờ biển là ở đâu. Suy nghĩ một lúc cậu bé băn khoăn và đưa ra câu trả lời là mẹ em đang đợi ở nhà và mẹ luôn muốn em ở nhà với mẹ. Khi đó họ cũng cười rồi bay đi. Dường như những đám mây trong tưởng tượng của cậu bé cũng biết được câu trả lời của cậu mà cười rồi bay đi luôn chứ không nài nỉ hay níu kéo gì. Dường như những thử thách càng lớn thì lòng yêu mẹ của chú bé lại càng được chứng minh, được củng cố. Như vậy, việc nêu ra sự việc thứ hai (cũng là thử thách thứ hai) càng chứng tỏ tình yêu tha thiết của chú bé đối với mẹ. Trong trường hợp này, khổ thơ thứ hai có tác động trùng điệp, hô ứng, khẳng định những tình cảm đã được thể hiện trong thử thách thứ nhất.

Trong cả hai lần, khi những người bạn đến rủ rê, chú bé đều hỏi lại:

*“Con hỏi: Nhưng làm thế nào mình lên đó được?”.*

*“Con hỏi: Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”.*

Hỏi và được nghe trả lời, hướng dẫn chu đáo. Chi tiết này chứng tỏ tính xác thực, hấp dẫn của bài thơ. Trẻ con nào mà chẳng ham chơi. Khi nghe những lời mời gọi, lần nào chú bé cũng tỏ ra băn khoăn. Mặc dù vậy, tình yêu mẹ vẫn luôn chiến thắng. Chỉ cần nghĩ đến việc mẹ đang đợi ở nhà, mẹ không muốn chú đi chơi, chú bé đã nhất định từ chối những lời rủ rê dù những trò chơi ấy hấp dẫn đến đâu chăng nữa. Trước những lời mời gọi ấy cậu bé đã nghĩ đến mẹ và dứt khoát từ chối. Để quên đi những lời mời gọi ấy cậu bé đã nghĩ ra những trò chơi chỉ có mình và mẹ.

*“ Nhưng con biết một trò chơi thích hơn trò ấy, mẹ ơi.*

*Con sẽ là mây và mẹ sẽ là trăng.*

*Con sẽ lấy hai tay trùm lên người mẹ,*

*Và mái nhà sẽ là bầu trời xanh thẳm.*

Con đối với lời mời của biển thì em bé cũng có một trò chơi thú vị khác

*“ Nhưng con biết một trò chơi hay hơn trò ấy*

*Con sẽ là sóng, mẹ sẽ là một bờ biển lạ lùng.*

*Con sẽ lăn, lăn, và vỗ vào gối mẹ, cười vang.*

*Và không một ai trên cõi đời này biết nơi đâu mẹ con ta đang ở”*

Vậy là con có thể tận hưởng niềm mê say vũ trụ khoáng đạt, bao la, kì thú ở trong chính tình mẫu tử quấn quýt, thân thương. Và nếu như những người sống trên mây mê mải chẳng biết đâu là lúc dừng, những người sống trong sóng phiêu diêu không biết nơi nao là bến bờ thì con, trong niềm hân hoan của trò chơi tưởng tượng vẫn có mái nhà xanh thẳm để chở che, vẫn có bến bờ kì lạ để neo đậu, có lòng mẹ là chốn vĩnh hằng. Trò chơi tưởng tượng kia cũng mang đậm màu sắc tượng trưng, hay chính là tượng trưng của tượng trưng! Có lẽ những kì thú của tình người mới là vô cùng, vô tận. Trong hưng phấn tột cùng của trò chơi tưởng tượng ấy "mẹ con ta" tới được chốn siêu nhiên, đạt được cái hàng tồn không hình hài: Và không ai trên thế gian này biết chốn nào là nơi của mẹ con ta. Cũng như không ai biết được lòng mẹ rộng nhường nào, và con đã tan vào lòng mẹ. Lòng mẹ, tình mẹ vô độ mênh mông. Đó là nơi trở về sau cuối, an nhiên. Cái hay của bài thơ Mây và sóng là cái hay của "trò chơi tưởng tượng", cái hay của sức gợi những suy ngẫm chiều sâu, cái hay của những khả năng ý nghĩa từ những câu chuyện trẻ thơ hồn nhiên, trong suốt. Lối kết cấu song trùng, hệ thống hình ảnh tượng trưng trong mạch chảy liên tục của những dòng "thơ văn xuôi" cứ ánh lên theo khúc nhạc miên viễn của Mây và Sóng – sản phẩm tưởng tượng đặc sắc của Ta-go.

Không có biển thì làm sao có sóng cũng như không có mẹ thì làm sao có con. Không có bến bờ thì sóng vỗ vào đâu cũng như không có mẹ thì cuộc đời con có ý nghĩa gì. Lòng mẹ bao dung như bến bờ luôn luôn rộng mở. Hình ảnh bến bờ rộng mở lăn mãi rồi sẽ cười vỡ tan được ví như hình ảnh người mẹ luôn vỗ về con thơ. Mẹ mang đến hạnh phúc cho con và chỗ dựa cho cuộc đời con. Tình mẹ con trong bài thơ thật sâu đậm và đó cũng chính là vẻ đẹp vĩnh hằng của tình mẫu tử. Dù thế gian có như thế nào thì tình mẹ con vẫn mãi muôn đời vẫn tồn tại theo thời gian vẫn hiển hiện trong không gian rộng lớn và mãi mãi bất diệt. Đó chính là ý nghĩa chủ đạo của bài thơ

Với hình thức đối thoại và độc thoại độc lập của cậu bé đã cho ta thấy tình cảm thiêng liêng và sâu sắc của tình cảm mẹ con. Bài thơ còn cho ta nhiều suy ngẫm bởi trong cuộc sống con người thường gặp những cám dỗ nhất là đối với một đứa trẻ và muốn khước từ chúng thì cần có một điểm tựa vững chắc và ở đây điểm tựa của em bé chính là mẹ đó chính là điểm tựa vững chắc nhất. Hạnh phúc không ở đâu xa không phải là điều gì bí ẩn mà đó ở ngay bên chúng ta và do chúng ta tạo nên.

**ĐỀ SỐ 6: CƠN GIÓ LẠNH NHƯNG ẤM ÁP TÌNH NGƯỜI TRONG TÁC PHẨM *GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA* CỦA NHÀ VĂN THẠCH LAM.**

**BÀI LÀM**

Thạch Lam (1910 – 1942) là một trong những nhà văn nổi tiếng trước cách mạng tháng Tám. Lời văn của Thạch Lam nhẹ nhàng, tinh tế. Truyện ngắn của Thạch Lam phần lớn nói về những con người bình dị trong cuộc đời: người mẹ, người chị, những đứa em, những người bạn tốt… Có truyện ngắn Thạch Lam như một bài thơ trong sáng vẻ tình người: ‘nhà mẹ Lê’, ‘Dưới bóng hoàng lan’, ‘Cô hàng xén’, ‘Gió lạnh đầu mùa’, v.v…

Truyện ‘Gió lạnh đầu mùa’ là một trong những truyện ngắn xuất sắc của Thạch Lam. Tác giả đã giới thiệu với chúng ta một thế giới tuổi thơ vui chơi, chan hòa yêu thương trong tình làng nghĩa xóm vô cùng thân thiết. Sơn và chị Lan là hai hình ảnh đẹp nhất trong bài thơ – văn xuôi rất trong sáng về tình người, đã để „ lại ấn tượng sâu sắc trong lòng chúng ta.

Câu chuyện bắt đầu từ sự chuyển đổi thời tiết. Trời đang ấm, chỉ qua một đêm mưa rào, bông gió rét thổi về. Ai cũng tưởng như đang ở giữa mùa đông rét mướt. Sơn ‘tung chăn tỉnh dậy’. Em nhìn ra ngoài sân, nghe ‘gió vi vu…’, âm thanh xào xạc của những chiếc lá khô. Những khóm lan ‘lá rung động và hình như sắt lại vì rét’. Rồi Sơn kéo chăn đắp cho em. Một cử chỉ nhỏ ấy cũng đủ nói lên Sơn có một tâm tình đẹp, rất yêu em nhỏ. Khi nghe mẹ và vú già nhắc đến em Duyên, đứa em gái bé bỏng, tội nghiệp đã chết từ năm lên 4 tuổi, rồi nhìn thấy cái áo bông cũ của em để lại, ‘Sơn nhớ em, cảm động và thương em quá!’. Sơn xúc động theo dõi mọi biến đổi trên gương mặt mẹ. Người mẹ hiền nhìn chiếc áo cũ – kỉ vật thiêng liêng của đứa con thơ đã sớm ‘ra đi’, người vú già nhắc lại chuyện cũ đau lòng mơ hồ, xa xôi, ‘Sơn thấy mẹ hơi rơm rớm nước mắt’… Đó là những nét vẽ tinh tế, trong sáng, cảm động về tình người mà ta cảm nhận được trong phần đầu truyện ‘Gió lạnh đầu mùa’.

Gió lạnh thổi về sớm. Sơn được mặc áo ấm: áo dạ chi đỏ, áo vệ sinh, ngoài mặc cái áo vải thâm dài. Trong lúc đó nhiều bạn của chị em Sơn như thằng Cúc, thằng Xuân, con Tí, con Túc, cái Hiên,… ‘vẫn những bộ quần áo nâu bạc, đã rách vá nhiều chỗ’ co ro trước làn gió lạnh. Sơn và chị Lan không vì thế mà cách bức,khinh khỉnh với các bạn nhỏ nhà nghèo như mấy đứa em họ. Hai chị em đã sống và vui chơi chan hòa yêu thương với các bạn. Sơn cũng ngây thơ, hồn nhiên khoe áo đẹp, như các em nhỏ khác. Em ‘lật vạt áo thâm, chìa áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem’,… Lũ trẻ xúm lại ngắm nghía, trầm trồ!

Trong truyện ngắn này, với tấm lòng nhân hậu, ông đã ghi lại một tình tiết rất cảm động. Khi nhìn thấy cái Hiên chỉ mặc một ‘manh áo rách tả tơi hở cả lưng và tay’, Sơn chợt nhớ ra cảnh nhà bạn nghèo quá, mẹ phải mò cua bắt ốc ‘thì lấy đâu ra tiền mà mua sắm áo cho con nữa’. Sơn và chị Lan động lòng thương. Em nói thầm với chị: ‘Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ’. Và khi chị Lan chạy về nhà lấy áo, với lòng hồn nhiên của tuổi thơ, em thấy ‘ấm áp vui vui’. Đó là một chi tiết đẹp, chan chứa tình người. Cái áo bông cũ có đáng giá là bao! Nhưng đối với hoàn cảnh bé Hiên, con nhà nghèo giữa ngày đông tháng giá thì thật vô cùng quý báu. Đằng sau chiếc áo bông cũ là cả một tấm lòng vàng của chị em Sơn. Việc cho bạn một tấm áo rét là một việc làm đầy tình nghĩa. Một miếng khi đói bằng một gói khi no. Tương trợ ‘lá lành đùm lá rách’, giúp đỡ bạn bè trong lúc khó khăn đói rét là một đức tính quý báu của con người. Tình yêu thương đồng loại làm cho con người trở nên cao quý.

Câu nói của mẹ Sơn: ‘Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng à?’, với cử chỉ ‘âu yếm ôm con vào lòng’ chứa đựng biết bao tình thơm thảo. Từ chuyện con đem áo rét cho bạn dẫn đến việc người mẹ cho người đàn bà mò cua bắt ốc vay tiền để mua áo ấm cho con là những nét tươi sáng, ấm áp của áng văn đậm đà tình nghĩa mà Thạch Lam để lại cho bạn đọc hơn nửa thế kỉ qua.

Đọc truyện ‘Gió lạnh đầu mùa’, hình ảnh một bà mẹ phúc hậu, hai đứa con ngoan như những đốm sáng lung linh, khơi gợi một tình đời ấm áp trong gió lạnh. Sơn là một đứa con ngoan, một người em dễ thương, một người anh đôn hậu, một người bạn tốt… hiện lên thấp thoáng trong làn gió lạnh đầu mùa. Sơn là biểu tượng cho vẻ đẹp tâm hồn của tuổi thơ quê ta.

‘Gió lạnh đầu mùa’ cho thấy một ngòi bút tinh tế trong biểu hiện cảnh, sâu sắc trong diễn tả tâm trạng. Cốt truyện đơn giản mà óng ánh vẻ đẹp nhân văn.’Gió lạnh đầu mùa’ là một bài thơ – văn xuôi rất đẹp nói về tình nhân ái. Văn chương đích thực nhân đạo hóa con người, làm cho người gần người hơn, góp phần làm cho tâm hồn ta trong sạch hơn, phong phú hơn… như Thạch Lam từng mong muốn. Trang văn của ông để lại cho đời tuy nói về ‘gió lạnh’ mà ấm áp một tình thương đáng quý.

**ĐỀ SỐ7: CẢM NHẬN CỦA EM VỀ NHÂN VẬT SƠN TRONG TRUYỆN NGẮN GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA CỦA NHÀ VĂN THẠCH LAM**

**BÀI LÀM**

Nhắc đến Thạch Lam, nhiều người yêu văn, say văn nhớ ngay đến những truyện mà không có cốt truyện nhưng lại rất đặc sắc của nhà văn. Nếu ở***Hai đứa trẻ*** là cảm giác êm ả, đìu hiu của một phố huyện với ba bức tranh: phố huyện lúc hoàng hôn, phố huyện trong đêm và phố huyện về khuya thì trong **Gió lạnh đầu mùa** là cảm giác thi vị của những cơn gió heo may lúc giao mùa. Hình ảnh nhân vật Sơn trong truyện này hiện lên với những phẩm chất tốt đẹp đã xua đi được cái lạnh của những cơn gió vi vu.

Thiên truyện mở đầu với khung cảnh gió đông rét mướt trong sự ngạc nhiên của cậu bé Sơn. Lúc này Sơn “*còn ngồi thu tay vào trong bọc*.” Chỉ đọc vài dòng đầu truyện, em thấy Sơn rất nhạy cảm với cái lạnh của đất trời, thương em và ngoan ngoãn. Khi rời khỏi giường, em cẩn thận “*kéo chăn lên đắp cho em, rồi co ro đứng dậy sang phản bền này, ngồi xếp bằng bển khay nước”.* Em bồi hồi nhớ lại mùa đông năm xưa rồi chạnh lòng nhớ đến Duyên, đứa em gái nhỏ đã mất khi nhìn “*bộ quần áo thoảng ra hơi mốc của vải gấp lâu trong hòm”.*

Một đức tính đáng yêu nữa của Sơn là cậu rất hồn nhiên, yêu đời, không kiêu kỳ, khinh khỉnh, biết quý trọng tình bạn. Bởi thế, chỉ nhìn thấy chị em Sơn từ đằng xa là lũ trẻ cùng xóm đã “*lộ vẻ vui mừng”.* Tuy nhiên, lũ trẻ vẫn giữ khoảng cách với chị em Sơn. *“Chúng, vẫn đứng xa, không dám vồ vập”* khi nghĩ đến thân phận nghèo nàn của mình. Nhưng chị em Sơn vẫn chơi thân mật, vui vẻ với chúng. Điều đó, đã giúp lũ trẻ xóa bớt mặc cảm.

Đặc biệt, trong tâm hồn nhạy cảm của cậu bé Sơn còn chất chứa tấm lòng thương người mà không phải ai trong lứa tuổi của Sơn cũng dễ có được. Sơn chú ý đến cách ăn mặc của các bạn. Lẽ ra, trước cái lạnh lẽo của gió đông, lũ trẻ phải được mặc ấm. Thế mà lũ *trẻ “ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ”*. Sơn xót xa trong lòng khi nhìn thấy “*môi chúng nó tím lại và qua những chỗ áo rách da thịt thâm đi, mỗi cơn gió đến, chúng nó lại run lên, hai hàm răng đập vào nhau”*. Thật ra, bản thân những cơn gió mùa đông rét mướt không có tội. Gió đông là đặc trưng của mùa đông ở bất kỳ nơi nào trên quả địa cầu này. Cái nghèo cũng không có tội. Có tội, có lỗi chăng là do xã hội cũ lúc ấy gây ra cho lũ trẻ cũng như nhiều người khác. Và tấm lòng nhân đạo của Sơn, cũng như của Lan bỗng hóa thành hành động thương người thiết thực. Trông thấy Hiên, bạn của Lan và Duyên “*co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay”*, hai chị em Sơn đã động lòng quyết định cho Hiên cái áo bông cũ. Hành động cho áo không phải là hành động của kẻ ban ơn, bố thí. Trong thời gian chờ đợi chị Lan về nhà lấy áo, Sơn đứng lặng yên, dù ngoài trời gió lạnh từng cơn nhưng trong lòng Sơn vẫn ấm áp. Phải chăng, tấm lòng “*thương người như thể thương thân”* đã sưởi ấm tâm hồn bé nhỏ của Sơn? Và việc làm tốt đẹp, đầy ý nghĩa cửa Sơn đã có những tác động tích cực đến người lớn. Mẹ của Sơn và mẹ của Hiên có cách ứng xử rất khéo léo, tế nhị, không làm ảnh hưởng đến tính hồn nhiên và hành động cao quý của bọn trẻ.

Trong khi hai chị em Sơn đi tìm Hiên đề đòi lại áo vì sợ mẹ mắng, thì mẹ của Hiên đã mang áo trả lại cho mẹ của Sơn. Hai chị em Sơn ngạc nhiên đến mức “*đứng sững ra khi thấy mẹ con Hiên đang ngồi ở cái ghế con, trên đất trước mặt mẹ, tay cầm chiếc áo bông củ”*. Thái độ sợ sệt, *“cúi đầu lặng im, nép vào lưng chị”* càng chứng tỏ tính cách rất trẻ con của Sơn. Không đợi Sơn hay mẹ của cậu nói câu nào, mẹ của Hiên, một bà mẹ nghèo khổ nhưng giàu lòng tự trọng đã lên tiếng trước “*tôi về thấy cháu nó mặc cái áo bông, tôi hỏi ngay. Nó bảo của cậu Sơn cho nó. Tôi biết cậu ở đây đùa, nên tôi phải vội vàng đem lại đây trả mợ”.* Vì lòng thương con, lòng thương người có cảnh ngộ không may, mẹ của Sơn sẵn lòng giúp đỡ mẹ của Hiên trong cử chỉ ấm áp, chân thành mà vẫn giữ được kỷ vật thiêng liêng của gia đình: *“Đây, tôi cho bác mượn năm hào cầm về nhà may áo cho con”.* Cũng có thể, mẹ của Sơn muốn cho mẹ của Hiên món tiền ấy nhưng e ngại sẽ làm xúc phạm đến lòng tự trọng của người nghèo nên mới nói nhẹ nhàng là cho *“mượn”.* Người mẹ hiền từ ấy còn *“âu yếm ôm con vào lòng”* và trách yêu: *“Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng ư”.* Chính cái tình người của bà đã nuôi dưỡng tâm hồn trong sáng của Sơn ngày thêm tốt đẹp.

Có thể nói, Sơn là cậu bé nhạy cảm, ngoan ngoãn, hồn nhiên, yêu đời, chan hòa và giàu ân tình với bạn bè. Chính những phẩm chất quý báu này đã phát huy đức tính hiếu thảo của Sơn, vì một người con hiếu hạnh luôn có những hành động làm thơm lây đến cha mẹ. Hành động này tạo nên hạnh phúc về mặt tinh thần cho cha mẹ mà dù có bao nhiêu bạc vàng vẫn không thể mua được. Em rất quý trọng, cảm phục nhân vật Sơn ở những phẩm chất và hành động ấy. Sơn là một tấm gương sáng để em nhìn vào đó soi xét, chỉnh sửa bản thân mình. Tuy gấp trang sách nhỏ lại rồi nhưng hình ảnh của nhân vật Sơn vẫn luôn hiện lên trong tâm hồn trong sáng, thơ ngây của em.

**ĐỀ SỐ 8: CẢM NHẬN VỀ BÀI THƠ BẮT NẠT CỦA TÁC GIẢ NGUYỄN HOÀNG THẾ LINH.**

**BÀI LÀM**

Nguyễn Thế Hoàng Linh là một nhà thơ viết cho nhiều trẻ em. Thơ của anh viết cho trẻ em mang vẻ hồn nhiên, ngộ nghĩnh, trong trẻo và tươi vui. Một trong số đó là bài thơ “Bắt nạt”. "Bắt nạt" được thể hiện bằng lời thơ ngộ nghĩnh, ngây thơ. Tác giả đã sáng tạo trong việc để nhân vật trữ tình sử dụng giọng điệu của con trẻ một cách nghệ thuật. Chính điều này đã đưa đến cho người đọc một sự ngỡ ngàng trước vẻ đẹp tâm hồn trong niềm khát khao hóa giải vấn đề bắt nạt của trẻ thơ.

Bài thơ mở đầu bằng những lời tâm sự, nhắn nhủ rất chân tình:

*"Bắt nạt là xấu lắm*

*Đừng bắt nạt, bạn ơi*

*Bất cứ ai trên đời*

*Đều không cần bắt nạt…"*

Bắt nạt là xấu lắm, nhưng là cái xấu hiện hình qua đôi mắt của con trẻ. Cách biểu lộ rất ngây thơ, đáng yêu này hẳn dễ dẫn dụ, thu hút người đọc, bởi một hiện tượng đang trở thành vấn nạn xã hội nhưng đã được “nhẹ nhõm hóa” dưới góc nhìn con trẻ.

Bắt nạt là xấu lắm, và cái xấu đầu tiên được nói tới là bạn ấy chỉ dành thời gian cho việc bắt nạt:

*"Tại sao không học hát*

*Nhảy híp - hóp cho hay*

*Thời gian trong một ngày*

*Đâu để dành bắt nạt…"*

Là người trong cuộc từng bị bắt nạt (Bị bắt nạt quen rồi), vậy mà lại là người đang trong tư cách khuyên bảo. Tại sao bạn không biết tạo cho mình một đời sống tinh thần vui tươi, thoải mái, phóng khoáng (học hát, nhảy híp - hóp) làm nên giá trị cuộc sống, lại còn lãng phí thời gian đi bắt nạt người khác?

*"Sao không ăn mù tạt*

*Đối diện thử thách đi?*

*Thử kẻ yếu làm gì*

*Sao không trêu mù tạt?"*

Với giọng điệu, ngôn ngữ thơ dồn dập, chất vấn, nhân vật trữ tình bộc lộ một thái độ mỉa mai, thách thức đối với kẻ đi bắt nạt. Cái cách “vặn vẹo” sao không trong hai câu hỏi tu từ, ấy là khi nhân vật trữ tình cố tạo nên nét nhấn nhằm “vạch tội” bản chất rất xấu của kẻ đi bắt nạt. Huênh hoang như thế, bạn là người quá xấu đi chứ!

Đến đây, ta có sự liên hệ thú vị về hình ảnh nhân vật Dế Mèn trong "Dế Mèn phiêu lưu kí"của nhà văn Tô Hoài. Cả hai nhân vật đều có những nét tương đồng trong tính cách. Nói về nhân vật Dế Mèn, khi chị Cốc tìm kẻ khiêu khích, cà khịa mình, thay vì phải có trách nhiệm đối mặt thì chàng ta lại nhanh chân chui tọt vào hang và lầm tưởng sức mạnh của mình là ở… cái tổ. Núp tận đáy đất mà tôi cũng khiếp, nằm im thít, chẳng phải Mèn ta đã thú nhận sự hèn yếu trước đối thủ mà mình đã hung hăng cà khịa hay sao? Đọc "Bắt nạt"và "Dế Mèn phiêu lưu kí", ta bắt gặp nét tương đồng trong cách “mổ xẻ” sự ngộ nhận của những nhân vật tự phụ vô lối. Kẻ bắt nạt cứ lầm tưởng mình là mạnh, nhưng khi đối mặt trước thử thách đã vội rụt cổ, co vòi theo cung cách của kẻ hèn nhát.

Bắt nạt là xấu lắm, bởi thế điều mong muốn thiết tha được cất lên:

*"Đừng bắt nạt người lớn*

*Đừng bắt nạt trẻ con*

*Đừng bắt nạt nước khác*

*Trên khắp trái đất tròn*

*Đừng bắt nạt mèo, chó*

*Đừng bắt nạt cái cây*

*Đừng bắt nạt ai cả*

*Vì bắt nạt dễ lây"*

Vấn đề bắt nạt thực sự đã lây lan: Từ con người, mở rộng ra các quốc gia Trên khắp trái đất tròn; từ động vật đến cây cỏ. Chán ghét việc bắt nạt và nhận thấy tác hại không lường của nó, nhân vật trữ tình đã tâm nguyện khẩn cầu: *"Đừng bắt nạt ai cả"*.

Trong hai khổ thơ trên, *"Đừng bắt nạt"* được nhắc tới sáu lần đã tạo nên sự hối thúc cấp bách, khẩn thiết trước một vấn đề hệ trọng cần ngăn chặn. Những biến động nội tâm con trẻ đã làm mạch thơ vỡ òa bao nỗi niềm xúc cảm. Chính điều này đã làm nên nét “mềm mại” của bài thơ. Có thể nói, với "Bắt nạt", từ dòng cảm xúc chân thành, mãnh liệt của nhân vật trữ tình, hẳn nó sẽ có sức mạnh lan tỏa, lay thức hồn người!

Tìm hiểu bài thơ, ta nhận thấy, ẩn chứa trong lớp ngôn ngữ nói có vẻ “vụng về” của trẻ con là ý nguyện của tác giả muốn hóa giải vấn đề bắt nạt, một hiện tượng nóng bỏng đang thường xuyên xảy ra từ học đường đến xã hội, và thậm chí còn rộng hơn thế nữa. Ước muốn, khát khao trong sáng, đẹp đẽ ấy chẳng phải làm cho Bắt nạt càng gần gũi bạn đọc hơn hay sao?

"Bắt nạt", một bài thơ giàu cảm xúc và chặt chẽ về ý tứ. Từ cách đặt vấn đề về cái xấu của việc  bắt nạt, đến cách “lột trần” nó, rồi mong muốn ngăn chặn và cuối cùng là khao khát hóa giải, ta nhận thấy tác giả có một lối tư duy rất logic, mạch lạc trong diễn đạt. Sử dụng ngôn ngữ, giọng điệu, cách nói hồn nhiên của trẻ thơ một cách có nghệ thuật để đề cập tới vấn đề mang tính xã hội, khiến thông điệp của bài thơ đến với người đọc nhẹ nhàng nhưng thấm thía. Không cần đại ngôn, lên giọng, chỉ lời con trẻ nhưng đã thể hiện tấm lòng trăn trở trước những vấn đề nan giải đang xảy ra với cuộc sống con người.

Đọc "Bắt nạt", ta thấy nhà thơ thật biết cách thể hiện mong ước trong việc xóa nhòa khoảng cách tốt/xấu, bạn/thù, để tất cả ngày càng xích lại gần nhau hơn. Vẻ đẹp của tình người, của cảm hứng nhân văn đã làm nên hồn cốt bài thơ.

**ĐỀ SỐ 9: PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ BÀI CA DAO SAU:**

**Gió đưa cành trúc la đà**

**Tiếng chuông Trấn Võ, canh gà Thọ Xương**

**Mịt mù khói tỏa ngàn sương**

**Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.**

**( Ngữ văn 6)**

**BÀI LÀM**

  Trong ca dao – dân ca, đề tài về cảnh đẹp đất nước chiếm một mảng khá lớn. Mỗi bài là một bức tranh phong cảnh tuyệt với, ẩn chứa lòng tự hào, tình cảm gắn bó thiết tha, sâu nặng với quê hương, xứ sở. Bài ca dao nói về cảnh đẹp Hồ Tây ở thủ đô Hà Nội được lưu truyền rộng rãi và đã trở thành lời ru quen thuộc:

*Gió đưa cành trúc la đà,*

*Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.*

*Mịt mù khói tỏa ngàn sương,*

*Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.*

     Hồ Tây xưa kia có tên là hồ Lãng Bạc (tức cái bến có sóng lớn), hay còn gọi là Dâm Đàm (hồ sương mù) vì thường vào lúc sáng sơm và chiều tồi, sương phủ dày trên mặt nước. Vì ở vị trí phía Tây kinh thành nên sau này nó được gọi là Hồ Tây. Xung quanh hồ là những địa danh nổi tiếng của đất Thăng Long như chùa Trấn Vũ, huyện lị Thọ Xương, làng Yên Thái (vùng Bưởi) chuyên nghề làm giấy (vỏ cây dó được ngâm mềm, giã nhuyễn rồi cán mỏng thành giấy), phường Nghi Tàm, quê hương của Bà Huyện Thanh Quan , thi sĩ nổi tiếng của nước ta.

        Bài ca dao Gió đưa cành trúc la đà là một bức tranh tuyệt đẹp về cảnh mùa thu vào buổi sáng sớm nơi kinh thành Thăng Long. Mỗi câu thơ là một cảnh đẹp được chấm phá qua ngòi bút đặc sắc của các tác giả dân gian nhằm ca ngợi cảnh đẹp quê hương:

*Gió đưa cành trúc la đà*

*Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương*

*Mịt mù khói toả ngàn sương*

*Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.*

     Ca dao dân ca xưa và kể cả không ít những nhà thơ đã tả nhiều về vẻ đẹp thanh bình kinh thành Thăng Long. Cảnh mùa thu thật đẹp, gió nhẹ nhẹ đủ làm gợn sóng mặt hồ Tây, bên bờ hồ liễu rủ biêng biếc. Câu thơ mở đầu cho thấy gió rất nhẹ, gió không thổi mà chỉ đưa nhẹ nhàng làm đung đưa những cành trúc rậm rạp la đà sát mặt đất. Cành trúc được làn gió thu trong trẻo, mát lành vuốt ve êm dịu, cùng vói gió cành trúc khẽ lay động bay cùng chiều gió.

*Gió đưa cành trúc la đà*

     Cảnh đẹp thật gợi cảm, gợi tình trong khí thu mát mẻ trong lành. Câu thơ có màu xanh của trúc, khe khẽ của gió, và đương nhiên khí thu, tiết thu, bầu trời khoáng đạt, những cánh diều vi vu trên không, đằng sau những cành trúc la đà là tiếng oanh vàng thánh thót.

     Mùa thu câu cá - Bài thơ nổi tiếng tả cảnh sắc mùa thu nơi đồng bằng Bắc Bộ của Nguyễn Khuyến cũng có gió nhẹ làm mặt ao lăn tăn, chiếc lá thì khẽ đưa vèo. Còn Đỗ Phủ thì “Hai cái oanh vàng kêu liễu biếc”. Đó chính là những tín hiệu mùa thu.

     Nếu như ta chỉ cảm nhận bằng thị giác là chính sau những cành trúc la đà mặt đất thì câu thơ thứ hai lại là động là âm thanh.

*Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương*

     Đây là thủ pháp quen thuộc lấy xa tả gần, lấy động tả tĩnh. Xa xa văng vẳng tiếng chuông Trấn Vũ êm êm gây không khí rộn ràng náo động. Tiếng gà tàn canh Thọ Xương vọng tới. Tiếng chuông ngân vang hoà cùng tiếng gà gáy le te. Âm thanh như tan ra hoà cùng đất trời sương khói mùa thu. Trong làn sương khói, ánh sáng đêm thu bao phủ tràn khắp mọi nẻo, nhịp chuông vang vọng cùng gà gáy như làm cho mọi vật càng mơ màng thơ mộng hơn. Cuộc sống đang say tràn trong niềm vui háo hức:

*Mịt mù khói toả ngàn sương*

     Khói toả mịt mù được đảo lại mịt mù khói toả. Thủ pháp nghệ thuật đảo ngữ làm tăng sự huyền ảo lung linh của cảnh vật, của cuộc sống. Mặt đất một màu trắng mờ, do màn sương bao phủ. Nhìn cận cảnh hay viễn cảnh đều có cảm giác như mặt đất đang chìm trong khói phủ. Cuộc sống yên bình tĩnh lặng, vũ trụ đang quay, thời gian trôi đi, trời trở về sáng. Tiếng chày đều tay từ phường Yên Thái ngân vang dồn dập. Nhịp chày chính là nhịp đập của cuộc sống, sức sống mạnh mẽ của kinh đô này. Bình minh ửng hồng phía đằng Đông xua tan làn sương khói. Hồ Tây mênh mông phẳng lặng như chiếc gương khổng lồ sáng dần lên in hình phố cổ. Đây là hình ảnh trung tâm mặt gương Tây Hồ, một tứ thơ toả sáng làm cho cả bài bừng lên:

*Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.*

     Bài thơ tả cảnh dẹp kinh thành Thăng Long, nhưng thông qua miêu tả cảnh, ẩn chứa tình cảm tự hào về quê hương đất nước:

*Rủ nhau chơi khắp Long Thành*

*Ba mươi sáu phố rành rành chẳng sai*

     Quê hương đang ngày ngày thay da đổi thịt, cảnh tình thấm vào nhau rung động mãi trong hồn ta. Tâm hồn tác giả thật say sưa mới có những vần thơ hay đến vậy.

      Tất cả những câu ca ấy dù mộc mạc hồn nhiên hay trau chuốt, trữ tình đều nói lên cảnh đẹp gấm hoa của non sông đất nước và thể hiện tình yêu quê hương đậm đà, sâu nặng của nhân dân ta. Giống như bao bài ca dao khác, bài Cảnh đẹp Hồ Tây sẽ sống mãi trong đời sống tinh thần của nhiều thế hệ người Việt.

**ĐỀ SỐ 10: PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ CỦA EM VỀ TÁC PHẨM CÔ TÔ CỦA NHÀ VĂN NGUYỄN TUÂN**

**BÀI LÀM**

Nguyễn Tuân là nhà văn lớn của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại. Ông sáng tác nhiều về đề tài cuộc sống mới, con người mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta. Cô Tô là một bút kí in trong tập Kí, xuất bản năm 1976. Nguyễn Tuân đã ghi lại những ấn tượng tốt đẹp của mình về cảnh sắc tuyệt vời của quần đảo Cô Tô trong vịnh Bắc Bộ và hình ảnh những ngư dân cần cù lao động, góp phần làm giàu cho Tổ quốc, đồng thời thể hiện tình yêu thiên nhiên và con người đằm thắm, thiết tha của mình qua thiên bút kí này.

Văn bản trong sách giáo khoa là đoạn cuối, gồm ba phần, mỗi phần miêu tả một cảnh thiên nhiên hoặc sinh hoạt của người dân trên đảo Cô Tô. Tất cả đều toát lên vẻ đẹp tươi sáng, phong phú và độc đáo thông qua cảm nhận tinh tế và nghệ thuật miêu tả tài hoa của nhà văn Nguyễn Tuân.

Phong cảnh Cô Tô sau khi cơn bão đi qua hiện lên như một bức tranh tuyệt đẹp. Trên cái nền là bầu trời xanh tươi sáng và mặt nước màu lam biếc, nổi bật lên màu xanh mượt của cây, màu vàng giòn của cát và màu trắng của sóng xô dào dạt vào đảo.

Cảnh Cô Tô được miêu tả từ cao xuống thấp. Từ nóc đồn trên đảo, Nguyễn Tuân nhìn ra bao la Thái Bình Dương bốn phương tám hướng, quay gót 180 độ mà ngắm cả toàn cảnh đảo Cô Tô. Cảnh đẹp được thu vào tầm mắt khiến nảy sinh trong lòng nhà văn một cảm xúc mãnh liệt: Càng thấy yêu mến hòn đảo như bất cứ người chài nào đã từng đẻ ra và lớn lên theo mùa sóng ở đây.

Đọc đoạn trích này, người đọc không thể nào quên cảnh mặt trời mọc trên biển Đông. Đây là một bức tranh lộng lẫy, huy hoàng hiếm có. Cảnh mặt trời mọc được miêu tả trong một không gian rộng lớn, bao la, trong trẻo, tinh khôi: Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi. Tác giả đã dùng hình ảnh so sánh đặc sắc, ví mặt trời sau khi lên tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn… hồng hào, còn mặt bể là một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển hửng hồng.

Cảnh tượng ấy thật hùng vĩ, đường bệ y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Xa xa, vài chiếc nhạn mùa thu chao đi chao lại… một con hải âu bay ngang, là là nhịp cánh báo hiệu bắt đầu một ngày mới tốt lành. Bức tranh với đủ màu sắc: Đỏ, hồng, xanh, bạc… lấp lánh đan xen tạo nên vẻ đẹp muôn hồng ngàn tía.

Hoạt động trên đảo vừa khẩn trương, tấp nập lại vừa vui vẻ, thanh bình. Quanh cái giếng nước ngọt đảo Thanh Luân sớm nay có không biết bao nhiêu là người đến gánh và múc… Người dân chài gánh nước ngọt từ giếng xuống thuyền, chuẩn bị cho mười tám thuyền lớn nhỏ cùng ra khơi đánh cá hồng. Vẻ thanh bình của cuộc sống còn được thể hiện ở suy ngẫm và liên tưởng của nhà văn trước hình ảnh: Chị Châu Hòa Mãn địu con, thấy nó dịu dàng yên tâm như cái hình ảnh biển cả là mẹ hiền mớm cá cho lũ con lành.

Nguyễn Tuân cảm nhận rất tinh tế về sắc thái riêng của cuộc sống ở Cô Tô. Điều đó được thể hiện qua so sánh: Cái giếng nước ngọt ở rìa một hòn đảo giữa bể, cái sinh hoạt của nó vui như một cái bến và đậm đà mát nhẹ hơn mọi cái chợ trong đất liền.

Biển Cô Tô đẹp mê hồn! Sức hấp dẫn của biển cả và những sản vật mà nó hào phóng ban tặng cho con người đã thu hút biết bao chàng trai ra biển để làm giàu cho cuộc sống và cho Tổ quốc. Chủ nhân của vùng đảo tươi đẹp này là những ngư dân ngày đêm bám biển. Họ “ăn sóng nói gió” và đã quen chịu đựng những khó khăn gian khổ do thời tiết khắc nghiệt gây nên.

Kết thúc bài kí là cảnh đoàn thuyền chuẩn bị ra khơi và chị Châu Hòa Mãn dịu con đứng trên bãi biển tiễn chồng. Đó là những hình ảnh tiêu biểu của cuộc sống lao động khỏe khoắn, vui tươi của những ngư dân cần cù, chất phác trên đảo Cô Tô.

Cảnh thiên nhiên, cảnh sinh hoạt của con người trên đảo và vùng biển Cô Tô dược miêu tả trong đoạn trích thật tươi đẹp, trong sáng và đa dạng qua ngòi bút điêu luyện, giàu cảm xúc của Nguyễn Tuân. Đặc biệt, cảnh mặt trời mọc trên biển là một bức tranh huy hoàng, lộng lẫy đầy chất thơ.

Qua tác phẩm Cô Tô, chúng ta thực sự cảm nhận được rõ ràng tài năng sử dụng ngôn từ của nhà văn Nguyễn Tuân. Dưới ngòi bút tài hoa của ông, mỗi từ ngữ đều được sàng lọc và sử dụng hết mức ý nghĩa của mình. Nhờ vậy, tác phẩm đã thành công tái hiện được một cách chân thực vẻ đẹp thiên nhiên và cuộc sống sinh hoạt của người dân trên hòn đảo Cô Tô. Và cũng từ trong đó, tình cảm chân thành của nhà văn dành cho miền đất này cũng trở nên thật sâu sắc và dễ đồng điệu hơn bao giờ hết. Và cũng chính đoạn trích này đã giúp em hiểu thêm về một cảnh quan nổi tiếng của đất nước, từ đó càng thêm yêu mến, gắn bó và tự hào về Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp.

**ĐỀ SỐ 11: KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM ĐÁNG NHỚ CỦA EM.**

**BÀI LÀM**

Gia đình có vai trò thật quan trọng, và đối với tôi cũng vậy. Trong gia đình, người mà tôi yêu thương nhất chính là mẹ.Thế nhưng, tính tôi khá vô tâm, nhiều khi bướng bỉnh khiến mẹ phải buồn lòng. Và có một trải nghiệm khiến tôi càng thấy rõ sự vô tâm của mình và sự cao cả của mẹ.

Mẹ tôi là một người phụ nữ giản dị. Nhưng mẹ đã dành cho tôi những sự hy sinh thật phi thường. Bố mẹ chia tay khi tôi còn rất nhỏ. Tôi sống cùng với mẹ. Mẹ vừa phải làm mẹ, vừa phải làm bố. Nhờ có tình yêu thương vô bờ của mẹ đã lấp đầy khoảng trống tình cảm của bố.

Còn nhớ tuần trước, tôi đến nhà Hồng - cô bạn thân cùng lớp chơi. Do quá mải chơi nên khi về đến nhà thì trời đã tối. Tôi nghĩ thầm trong lòng rằng kiểu gì khi về đến nhà mẹ cũng mắng. Nhưng khi tôi về đến nơi, bước vào nhà lại thấy thật yên tĩnh, chỉ nhìn thấy trên bàn là cơm canh nóng hổi, mà không thấy mẹ đâu. Tôi ăn cơm xong mà lòng đầy lo âu. Tôi lén vào phòng của mẹ, thì nhìn thấy mẹ đang nằm trên giường. Tôi khẽ gọi: “Mẹ ơi!” nhưng không thấy tiếng trả lời. Cảm thấy lo lắng, tôi chạy đến bên giường, khi chạm vào người mẹ thì thấy nóng bừng. Có lẽ mẹ đã bị sốt.

Bỗng nhiên tôi cảm thấy sợ hãi, xen lẫn cả sự ân hận. Tôi tự trách mình mải chơi, trong khi mẹ thì phải làm việc vất vả, lại bị ốm mà vẫn cố gắng nấu cơm cho tôi. Tự trấn an bản thân, tôi nhanh chóng chạy đi lấy khăn mặt lạnh đắp lên trán mẹ. Rồi còn nấu một ít cháo ăn liền và mua thuốc cho mẹ. Một lúc sau, có vẻ đã khá hơn, mẹ tỉnh dậy. Tôi thuyết phục mẹ ăn cháo và uống thuốc. Mẹ vừa ăn vừa mỉm cười nhìn tôi. Xong xuôi, tôi nhìn mẹ, rồi ôm lấy mẹ và bật khóc nức nở: “Con xin lỗi mẹ ạ!”. Mẹ chỉ ôm tôi vào lòng rồi nhẹ nhàng nói: “Không sao đâu! Nín đi con!”.

Sáng hôm sau, mẹ đã khỏe hẳn và có thể đi làm bình thường. Nhưng nhờ có trải nghiệm hôm qua mà tôi mới biết mẹ đã vất vả vì tôi như thế nào. Tôi thầm nhắc nhở bản thân phải cố gắng học tập hơn, giúp đỡ mẹ nhiều hơn để mẹ khỏi lo lắng, vất vả.

Đối với tôi, mẹ chính là nguồn ánh sáng diệu kỳ. Sau trải nghiệm đó, tôi dường như thấu hiểu thêm công ơn của mẹ, cũng như hiểu được rằng:

*“Con dù lớn vẫn là con của mẹ*

*Đi suốt đời, lòng mẹ vẫn theo con”*

**ĐỀ SỐ 12: KỂ LẠI LỜI TÂM SỰ CỦA CÂY BÀNG NON BỊ BẺ LÁ**

**BÀI LÀM**

Các bạn thân mến! Các bạn có biết vì sao các bạn có thể sống khỏe mạnh mỗi ngày không? Các bạn có thể tượng tượng bạn sẽ sống ra sao nếu tất cả cây cối nhà chúng tôi đều biến mất! Các bạn sẽ không được hít thở không khí trong lành! Các bạn sẽ không có bóng râm che mát. Và còn biết bao tai họa sẽ xảy ra đấy. Trong mái trường này, họ nhà bàng chúng tôi đã đem lại cho các bạn những điều tốt đẹp.

Nhân dịp năm mới, nhà trường đem tôi về trồng thay cho cây bàng năm trước bị bão đánh đổ. Được về sống ở môi trường này tôi sung sướng lắm. Vì hằng ngày tôi sẽ được các bạn chăm sóc yêu thương, được nghe, được thấy các bạn ca hát, nô đùa. Hàng ngày các bạn cho tôi uống nước, nhặt sâu cho tôi, những hôm trời nắng to, thương tôi còn nhỏ yếu, các cô, các bạn còn che cho tôi khỏi bị nắng làm héo lá.

Chỉ một thời gian sau, thân của tôi đã to hơn trước và cao hơn trước, những chiếc lá non mới lại bắt đầu nhú lên, trông thật mỡ màng và tràn đầy sức sống. Tôi thầm nhủ chẳng mấy chốc tôi sẽ lớn bằng các anh các chị nhà bàng được trồng cách đây mấy năm. Tôi mơ ước mình sẽ lớn thật nhanh, ra nhiều cành lá để các bạn gái còn chơi nhảy dây, các bạn nam sẽ đá cầu dưới tán lá xanh rì, mát rượi của tôi. Và tôi muốn mình sẽ vươn thật cao, tán toả ra thật rộng, để cho các bạn thật nhiều bóng mát.

Buổi sáng, tôi thức dậy thật sớm vươn vai, rung rinh những chiếc lá non xanh mỡ chuẩn bị chào đón các bạn nhỏ đến trường. Đến chiều tôi lại nghiêng nghiêng cái thân hình nhỏ nhắn của mình để tạm biệt mọi người.

Cuộc sống của tôi cứ êm ả trôi qua và có lẽ tôi sẽ lớn nhanh như thổi nếu như không có buổi sáng ấy. Tôi nhớ mãi hôm đó là một buổi sáng chủ nhật, tôi đang buồn vì sáng nay các bạn đều nghỉ học bỗng tôi nghe thấy tiếng lao xao của một vài bạn nhỏ, tôi sung sướng mừng thầm vậy là tôi đã có bạn chơi. Tôi nhận ra đó là các bạn học lớp 6. Sau một hồi đi dạo quanh sân trường nô đùa nhau ầm ĩ, các bạn dừng lại nghỉ chân ở ngay cạnh tôi! Tôi đung đưa trong gió khoe những chiếc lá mỡ màng để chào đón các bạn. Trong tiếng gió tôi thì thầm: Chào các bạn thân yêu!

Đáp lại tấm lòng hiếu khách của tôi, một bạn nam lên tiếng:

- Chơi từ nãy chán rồi thôi bọn mình thử đi tìm hiểu cây bàng mới lớn này xem sao.

Nghe vậy, tôi giật mình. Một cậu đứng lên chạy vòng quanh thân tôi, lấy chiếc que vạch vạch như tìm một cái gì đó. Bỗng cậu reo lên:

- Ôi các cậu ơi, cây này lắm rễ lắm, chúng mình thử cắt bỏ đi vài cái rễ xem nó có sống được không?

Nghe xong tôi thấy bủn rủn hết cả người. Nhưng chưa kịp định thần một cậu đã lấy tay vặt luôn hai chiếc rễ nhỏ phía ngoài của tôi. Tôi thét lên đau đớn, nhựa túa ra, cả thân cây như muốn đổ gục xuống. Nhưng cũng may tôi đã cố gắng đứng vững được, tôi cắn răng chịu đựng, và tôi thốt lên rằng:

- Tôi đau lắm các bạn ơi. Các bạn chỉ mất một tí tay, chảy một chút máu thôi các bạn đã oà khóc rồi. Thế mà các bạn lại hành hạ. Tôi oà khóc nức nở. Nhưng chẳng ai thấy được những giọt nước mắt đang lăn dài của tôi. Họ vẫn thản nhiên trêu đùa nhau. Tôi đau đớn và chưa kịp định thần thì trước khi đi, một bạn lại tiện tay bẻ luôn cái ngọn non nớt vừa nhú của tôi. Tôi hoảng hốt hét to:

- Trời ơi đau quá! Các bạn thật độc ác. Các bạn giết tôi rồi. Tôi ngất đi, cả thân của tôi rủ xuống, phải mất một ngày sau tôi mới tỉnh và lúc đó tôi mới tin rằng mình vẫn còn sống. Nhìn vết thương vẫn còn đang rỉ những giọt nhựa, tôi đau đớn nhận ra mình sẽ không thể vươn lên cao được nữa. Tôi phải mang một vết thương suốt đời. Tôi gắng gượng đứng thẳng và hít khí trời.

Sáng hôm sau, các bạn nữ chạy đến chăm sóc tôi. Các bạn tỏ ra rất bực tức khi thấy tôi đã bị hành hạ như vậy. Nhờ có sự chăm sóc động viên của các bạn, tôi thấy đỡ đau đớn hơn nhiều. Và cũng thật may mắn, sau một thời gian tôi đã hoàn toàn hồi phục.

Và từ đấy, tuy tôi chẳng cao nên được là bao nhưng những tán lá lại mọc ra rất nhiều và thật khoẻ mạnh. Ngày ngày các bạn vẫn quây quần bên tôi, và có lẽ ân hận vì hành động trước đây của mình, các bạn trước đã từng bẻ cành non của tôi giờ tỏ ra rất yêu quý tôi, thỉnh thoảng mang nước tưới cho tôi và trong lúc ra chơi các bạn còn ra ngồi dựa vào thân tôi để học bài, hóng mát.

Tôi cũng không còn oán giận các bạn đó nữa, nhưng tôi chỉ muốn nói rằng chúng tôi cũng là một cơ thể sống, chúng tôi cũng biết đau, biết giận hờn.

Nhưng tôi vẫn còn buồn vì thỉnh thoảng tôi vẫn bắt gặp có bạn chẳng có ý thức bảo vệ chúng tôi. Các bạn ngang nhiên bẻ cành vặt lá làm tổn thương đến họ hàng nhà cây chúng tôi. Các bạn ơi! Hãy bảo vệ chúng tôi, việc làm đó cũng có nghĩa là bạn đang bảo vệ chính cuộc sống của mình.

**ĐỀ SỐ 13: TƯỞNG TƯỢNG VÀ KỂ LẠI GIẤC MƠ GẶP THÁNH GIÓNG CỦA EM.**

**BÀI LÀM**

Trời đã về khuya, mọi vật bắt đầu chìm vào trong giấc ngủ, chỉ còn nghe thấy tiếng dế kêu ri ri ngoài vườn. Em vẫn không tài nào ngủ được bởi không khí hội Gióng vẫn còn âm ỉ trong người. Ngồi tựa lưng vào bậu cửa, em mơ màng nhớ lại bầu không khí sôi động của đám rước ban chiều.

Đang thả hồn theo mây gió thì bỗng đâu một vầng sáng xuất hiện khiến em hoa cả mắt. Đằng sau vầng sáng đó là một cánh cửa mờ ảo được tạo bằng sương và khói, vẫn chưa hết ngạc nhiên thì vẳng lại từ sau cánh cửa là tiếng ngựa hí vang xen lẫn tiếng binh khí chạm vào nhau nghe sắc lạnh. Tò mò, em bước chân vào trong làn khói sương và ngạc nhiên thấy trước mắt em là một quang cảnh vô cùng hỗn loạn. Xác giặc chất thành đống, những tên còn sống đang toán loạn tìm đường tháo chạy. Từ đằng xa một tráng sĩ thân hình cao lớn vạm vỡ, oai phong lẫm liệt đang vung roi sắt đánh giết quân thù. Lại gần hơn nữa thì thấy rõ hơn con ngựa tráng sĩ đang cưỡi không phải ngựa thật mà là một con ngựa sắt miệng còn đang phun lửa về phía kẻ thù. Trận đánh đang hồi ác liệt thì bỗng đâu roi sắt gãy, tráng sĩ bèn nhổ những cụm tre bên đường quật vào giặc tơi bời. Ngây người trước cảnh tượng cực kì hùng tráng ấy, em không thốt nên lời.

Ước mơ gặp Thánh Gióng đã có trong em từ lâu bởi em luôn xem Ngài là thần tượng của mình. Giờ đây khi tận mắt được trông thấy Ngài hùng dũng giết giặc, em không khỏi không cảm động. Bạo dạn, em tiến lại gần Ngài và cất tiếng hỏi hết sức cung kính.

– Ngài có phải Thánh Gióng – ạnh hùng của làng Phù Đổng, người có công đánh đuổi giặc Ân trong truyền thuyết?

Nhìn em một hồi, Thánh Gióng đáp, giọng sang sảng:

– Đúng vậy. Nhìn ngươi rất lạ, chắc không phải người nơi đây?

– Ngài nói đúng, cháu là người của tương lai ngàn vạn năm sau. Nhưng cháu cũng là “con Rồng cháu Tiên” giống như nhân dân nước Việt, là con cháu của Ngài…

– Ra là vậy. Thế ngươi gặp ta có chuyện gì?

– Thưa, cháu rất ngưỡng mộ tài năng phi thường của Ngài, cháu cũng muốn mình có thể vươn vai thành “Thánh Gióng”. Ngài chỉ cho cháu bí quyết có được không?

Nghe ước muốn ngây ngô của em, Thánh Gióng cười vang. Tiếng cười của Ngài làm những bụi tre gần đó rung lên. Xong Ngài nói:

– Cháu yêu, ta rất vui khi thấy cháu quý mến ta, nhưng quả thật ta không có bí quyết nào để nói cho cháu. Có chăng thì đó chính là tình yêu thương và đùm bọc của nhân dân làng Gióng nói riêng và nhân dân Lạc việt nói chung với ta. Cháu thấy đấy, nếu không nhờ cơm gạo, áo quần,tình yêu thương,… của bà con chòm xóm thì ta đâu có thể dễ dàng vươn vai thành tráng sĩ như bây giờ. Và nếu không có ngựa sắt, áo giáp sắt, roi sắt trợ giúp thì ta thật khó khăn khi đánh đuổi giặc Ân. Chiến thắng vẻ vang này không phải công sức của mình ta. Nó là kết quả của tình đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân Đại Việt. Cháu nhìn xem, thanh roi sắt cứng cáp là thế ấy vậy mà đánh mãi cũng phải gãy, nhưng bó tre thân thuộc kia sao lại bền đến vậy? Bởi nó không chỉ có một mình, nó có sự gắn kết của nhiều cây tre. Đoàn kết và yêu thương chính là sức mạnh chiến thắng mọi kẻ thù.

Nghe người anh hùng làng Gióng tâm sự, em cảm thấy mình hiểu ra nhiều điều và càng khâm phục Ngài hơn. Em đang định hỏi tiếp thì Ngài đã thúc ngựa hí vang và phóng vút đi. Vẳng lại bên tai chỉ còn tiếng chào từ biệt. Thế rồi cả người và ngựa từ từ bay lên trời, nhìn từ xa vẫn còn thấy một vệt sáng le lói lẫn vào trong mây khói…

Bỗng có ai đó lay em rồi có tiếng mẹ gọi:

– Dậy đi con! Lên giường mà ngủ chứ! Ngồi đây khéo cảm lạnh bây giờ.

Em mở mắt, choàng tỉnh giấc. Hoá ra tất cả chỉ là một giấc mơ, một giấc mơ rất thú vị. Giấc mơ đã giúp em hiểu hơn về người anh hùng làng Gióng và hiểu hơn về “bí quyết” vươn vai Phù Đổng của Thánh Gióng nói riêng và của dân tộc Việt Nam ta nói chung trong những năm tháng đánh giặc cứu nước cũng như xây dựng xã hội mới sau này.

**ĐỀ SỐ 14: TƯỞNG TƯỢNG VÀ KỂ LẠI GIẤC MƠ EM ĐƯỢC GẶP THẠCH SANH.**

**BÀI LÀM**

Trong cuộc sống của con người, gặp gỡ, giao tiếp chính là sợi dây gắn kết tình cảm giữa con người với con người. Trong cuộc sống hàng ngày, cả trong học tập và những hoạt động thường ngày thì em đã gặp gỡ với rất nhiều người, cũng từ đó là em có thêm nhiều bạn bè thân thiết hơn. Trong tất cả các cuộc gặp gỡ, giao tiếp ấy, có lẽ đặc biệt nhất có lẽ chính là cuộc gặp gỡ với Thạch Sanh, đây không phải là một con người thông thường mà em gặp hàng ngày, Thạch Sanh là một người anh hùng bước ra từ câu chuyện cổ tích. Chính vì vậy mà cuộc gặp gỡ bất ngờ này đã tạo cho em một ấn tượng khó phai.

Sau khi được học câu chuyện cổ tích Thạch Sanh trên lớp và nghe cô giáo giảng bài về nhân vật cổ tích này thì em đã vô cùng ngưỡng mộ, chàng là một hình mẫu anh hùng điển hình, không chỉ là một người nghĩa sĩ sẵn sàng ra tay diệt trừ cái ác, bảo vệ cuộc sống cho dân lành, mà Thạch Sanh còn là một người anh hùng dân tộc trong cuộc chiến chống giặc ngoại xâm. Ngỡ tưởng hình tượng nhân vật Thạch Sanh chỉ là sự hư cấu của các tác giả dân gian, nhằm thể hiện khát vọng về cái thiện, lẽ công bằng và chính nghĩa ở đời. Em luôn nghĩ rằng nếu Thạch Sanh là một con người trần mắt thịt thì nhất định em sẽ tìm gặp, thể hiện sự ngưỡng mộ của em với Thạch Sanh.

Thật ngoài sức tưởng tượng, khi em đang ngồi học bài về nhà, em mang sách ra học bài cũ, em ngồi ngâm nga câu thơ trong sách giáo khoa ngữ văn tập một: “Đàn kêu tích tịch tình tang/ Ai mang công chúa dưới hang trở về”

Vừa ngâm nga những câu thơ, em vừa hình dung, mường tượng ra dáng vẻ của Thạch Sanh khi ngồi ôm đàn và hát lên những lời ca đầy tha thiết ấy, thì bỗng dưng bùm một tiếng, xuất hiện trước mặt em là hình ảnh của một chàng trai cao lớn, khuôn mặt khôi ngô, tuấn tú. Trang phục của người này cũng rất lạ mắt, đó là một bộ quần áo vải giống như trong các bộ phim kiếm hiệp của Trung Quốc vậy, mái tóc của người này cũng rất khác với bình thường, không phải kiểu tóc ngắn giống những người con trai ngày nay vẫn cắt mà mái tóc của người này rất dài, được buộc gọn gàng ở trên đầu.

Bình thường em vốn rất nhát gan, lại vô cùng sợ những câu chuyện ma quái, đột nhiên trong phòng em xuất hiện một người đàn ông lạ mặt, theo lẽ thường em phải hét lên và cầu cứu bố mẹ mới đúng. Nhưng thật kì lạ, sự xuất hiện của người đàn ông này chỉ làm em bất ngờ, bất ngờ đến mức đôi mắt mở lớn tròn xoe, nhìn chằm chằm vào người ấy, miệng thì há to ra trông rất tức cười. Có lẽ cũng vì khuôn mặt của người đàn ông ấy khá là hiền lành, phúc hậu nên em cũng không phản ứng như bình thường. Đang chìm vào sự bất ngờ, những suy nghĩ của mình thì người đàn ông lạ mặt đó đã chủ động đến giới thiệu mình, cũng là cách thức hiệu quả nhất để em trở về từ cõi mộng.

Người đàn ông ấy dùng giọng nói trầm ấm, đầy thiết tha mà giới thiệu mình: “Ta là Thạch Sanh, là người đã hát câu hát mà cháu vừa ngâm nga”. Nghe thấy vậy tôi càng thêm bất ngờ, không dám tin vào những điều mình đang chứng kiến là thật nữa, mọi thứ như trong giấc mơ vậy, tại sao một người ở trong chuyện có thể bước ra ngoài như vậy được chứ. Thấy em ngây ngốc như vậy, Thạch Sanh đã đến ngày và véo nhẹ vào má em, miệng thì cười nhẹ đầy hiền lành: “Cháu đã tin ta là thật chưa”. Lúc ấy tôi vẫn chưa thể nói được như bình thường, mà chỉ biết dùng hành động để ra hiệu cho Thạch Sanh biết là mình có nghe và đã tin, tôi gật đầu lia lịa làm Thạch Sanh cũng phải phá lên cười đầy thích thú.

Sau khi đã bình tĩnh lại thì em và Thạch Sanh đã có một cuộc nói chuyện đầy thú vị, em đã rất tò mò và yêu cầu Thạch Sanh kể lại chi tiết hơn các câu chuyện diệt yêu quái, chằn tinh, đại bàng như thế nào. Thạch Sanh đã rất thân thiện và gần gũi khi tiếp xúc với em, dù em là một người xa lạ, và những yêu cầu cũng rất trẻ con nhưng Thạch Sanh đều rất nhiệt tình giải đáp cho em từng vấn đề một. Câu chuyện của Thạch Sanh hấp dẫn hơn nhiều so với đoạn trích trong sách giáo khoa, bởi không chỉ câu chuyện diệt chằn tinh mà quá trình ấy diễn ra như thế nào, Thạch Sanh đã gặp phải những khó khăn gì trong quá trình tiêu diệt cái ác ấy, đều được kể một cách chân thực và vô cùng sinh động.

Qua đó em cũng nhận thấy được việc tiêu diệt chằn tinh, đại bàng của Thạch Sanh vô cùng đáng khen ngợi, đáng cảm phục; nhưng em cũng thấy được sự cố gắng, nỗ lực của Thạch Sanh lớn như thế nào mới có thể tiêu diệt được bọn xấu xa, độc ác ấy. Bởi suy cho cùng, dù Thạch Sanh là thái tử nhà trời được phái xuống, nhưng khi đã đầu thai vào kiếp người thì cũng không còn những phép thần thông nữa, mọi việc giải quyết đều phải dựa vào sức mạnh, ý chí mà niềm tin của chính bản thân chàng. Vì vậy mà tấm gương người tốt việc tốt của Thạch Sanh càng đáng ngưỡng mộ, đáng trân trọng.

Đây là một cuộc gặp gỡ đầy thú vị giữa em và một nhân vật thần kì mà trước đó em cho rằng, người này chỉ có thể xuất hiện trong những câu chuyện cổ tích, trong thế giới của những tưởng tượng. Nhưng, khi em đã được gặp Thạch Sanh thì em hoàn toàn tin tưởng vào sự thần kì ấy. Cũng qua cuộc gặp gỡ bất ngờ này, em cũng đã được lắng nghe rất nhiều những câu chuyện thú vị mà người kể chính là nhân vật em hàng ngưỡng mộ, thần tượng. Cuộc gặp gỡ này vô cùng tuyệt vời, thú vị, là một kỉ niệm mà em không bao giờ quên.

**ĐỀ SỐ 15: KỂ LẠI TRUYỆN CỔ TÍCH CÂY KHẾ BẰNG LỜI CỦA NGƯỜI EM TRAI.**

**BÀI LÀM**

Tôi sinh ra trong một gia đình nông dân. Vì chăm chỉ làm lụng nên bố mẹ tôi cũng có bát ăn bát để, hi vọng sau này cho anh em tôi làm vốn sinh nhai. Nhưng rồi cha mẹ tôi mất đột ngột. Anh trai tôi đã không làm như lời cha mẹ dặn trước lúc lâm chung là chia đều tài sản cho hai anh em mà chiếm hết gia tài, chỉ để lại cho tôi một túp lều nhỏ và cây khế còi cọc ở góc vườn.

Tôi chấp nhận mà không hề kêu ca, than phiền gì. Hằng ngày, tôi phải mò cua bắt ốc, cày thuê, cuốc mướn để sống. Cây khế trở thành tài sản quý giá nhất và là người bạn thân thiết của tôi. Tôi chăm sóc nó chu đáo, tận tình như người bạn. Vì vậy mà cây khế lớn rất nhanh và chẳng bao lâu đã ra hoa kết quả. Đến mùa khế chín, những chùm khế chín vàng óng, thơm lừng báo hiệu một mùa khế bội thu. Không thể nào nói hết được niềm hạnh phúc của mọi người trong gia đình tôi. Tôi đã đan những chiếc sọt để ngày mai đem khế ra chợ đổi lấy gạo. Sáng hôm đó, khi vừa thức dậy, tôi đã nhìn thấy trên cây khế có một con chim to với bộ lông sặc sỡ đang ăn những quả khế chín. Lòng tôi đau như cắt. Tôi chạy đến dưới gốc cây và nói: “Chim ơi! Ngươi ăn khế của ta thì gia đình ta biết lấy gì để sống?”. Chim bỗng ngừng ăn và cất tiếng trả lời: “Ăn một quả trả một cục vàng, may túi ba gang mang đi và đựng”. Nói rồi chim bay đi. Tôi không tin lắm vào chuyện lạ lùng đó nhưng vẫn bảo vợ may cho mình một chiếc túi ba gang. Sáng hôm sau, chim đến từ sớm và đưa tôi ra một hòn đảo nhỏ giữa biển. Tôi không thể tin vào những gì hiện ra trước mắt. Cả hòn đảo toàn vàng bạc châu báu chất đống. Cả hòn đảo ánh lên màu vàng làm tôi bị lóa mắt. Không hề có một bóng người. Tôi cảm thấy lo sợ, cứ đứng yên một chỗ. Nhưng rồi chim vỗ cánh và giục giã: “Anh hãy lấy vàng bạc, châu báu vào túi, rồi tôi đưa về.” Lúc đó tôi mới dám nhặt vàng cho vào đầy túi ba gang rồi lên lưng chim để trở về đất liền.

Từ đó, gia đình tôi không còn phải ăn đói mặc rách nữa. Tôi dựng một căn nhà khang trang ngay trong khu vườn, nhưng vẫn giữ lại túp lều và cây khế.

Tôi dùng số của cải đó chia cho những người dân nghèo khổ trong làng. Cũng không hiểu sao từ bữa đó, chim không còn đến ăn khế nữa. Cây khế bây giờ đã to lớn, toả bóng mát xuống cả một góc vườn. Mùa khế nào tôi cũng chờ chim thần đến để bày tỏ lòng biết ơn.

Tiếng lành đồn xa, câu chuyện lan đến tai người anh trai tôi. Một sáng, anh đến nhà tôi rất sớm. Đây là lần đầu tiên anh tới thăm tôi kể từ ngày bố mẹ mất. Anh đòi tôi đổi toàn bộ gia sản của anh lấy túp lều và cây khế. Tôi rất buồn khi phải chia tay với căn nhà và cây khế. Nhưng trước lời cầu khẩn của anh, tôi đành bằng lòng. Cả gia đình anh chuyển về túp lều cũ của tôi. Ngày nào anh cũng ra dưới gốc khế chờ chim thần đến. Mùa khế chín, chim cũng trở về ăn khế. Vừa thấy chim, anh tôi đã khóc lóc, kêu gào thảm thiết và đòi chim phải trả vàng. Chim cũng hứa sáng mai sẽ đưa anh tôi ra đảo vàng và dặn may túi ba gang. Tối hôm đó, anh tôi thức cả đêm để may túi mười gang ngày mai đi lấy vàng. Sáng hôm sau, vừa ra tới đảo vàng, anh tôi đã hoa mắt bởi vàng bạc châu báu của hòn đảo. Anh tôi vội nhét vàng vào đầy túi mười gang, vào túi quần, túi áo và mồm cũng ngậm vàng nữa. Trên đường trở về nhà, chim nặng quá, kêu anh tôi vứt bớt vàng xuống biển cho đỡ nặng. Vốn tính tham lam, anh không những không vứt bớt xuống mà còn bắt chim bay nhanh hơn. Nặng quá, chim càng lúc càng mệt. Đôi cánh trở nên quá sức, yếu dần. Cuối cùng, không còn gắng được nữa, chim chao đảo rồi hất luôn người anh xuống biển cùng với số vàng.

Tôi trở lại sống ở nhà cũ, cùng túp lều và cây khế. Nhưng chim thần không bao giờ còn quay trở lại nữa… Anh trai tôi đã không thể quay trở về chỉ vì lòng tham vô đáy. Một nỗi buồn man mác dâng lên trong lòng tôi. Tôi vừa trách mình, vừa giận anh trai tôi. Nếu anh không tham lam có lẽ cuộc sống của anh sẽ mãi mãi tốt đẹp. Nhớ anh, tôi trào nước mắt...

**ĐỀ SỐ 16: ĐÓNG VAI LANG LIÊU KỂ LẠI TRUYỆN BÁNH CHƯNG, BÁNH GIẦY.**

**BÀI LÀM**

Ta tên là Liêu. Là con trai nhà vua nhưng ta không giống các anh em khác, quanh năm thức khuya dậy sớm trồng ngô khoai, cấy lúa. Trong nhà ta chỉ ngô lúa là nhiều.

Một hôm, vua cha gọi chúng ta lại, phán rằng:

- Cha biết mình gần đất xa trời. Cha muốn truyền ngôi cho một người trong số các con. Các con hãy làm cỗ để cúng lễ tổ tiên. Ai làm được món ăn quý vừa ý ta thì sẽ được chọn.

Nghe vua cha phán truyền như thế, các hoàng tử anh em của ta thi nhau cho người đi khắp nơi tìm kiếm thức ăn quý, nào là sơn hào hải vị, nem công, chả phượng để mong được làm vua. Ta không có điều kiện làm việc ấy mà cũng không muốn thế vì ta nghĩ món ăn đáng cúng Tiên vương phải do tay mình làm ra. Ta băn khoăn, lo lắng bao ngày. Ta nhiều lúa gạo, đậu đỗ, ngô khoai, nhưng những thức đó thì tầm thường quá, biết làm thế nào? Một đêm, ta mơ thấy thần tiên mách bảo: "Hãy lấy gạo làm bánh mà tế lễ". Càng ngẫm ta thấy lời thần thật đúng, các thứ của ngon vật lạ kia ăn mãi rồi cũng chán, còn lúa gạo thì dùng được mãi. Ta bèn chọn lấy thứ gạo nếp trắng ngon nhất, ngâm kĩ, làm bánh hình vuông gói trong lá dong. Nhân bánh bằng thịt lợn, đậu xanh. Ta lại làm thêm một thứ bánh hình tròn bằng cách giã mịn cơm nếp đã đồ thật dẻo. Những thứ bánh ấy thật thơm ngon, ta sung sướng dâng cúng Tiên vương.

Ngày lễ Tiên vương, các anh em ta dâng lên bao nhiêu của ngon vật lạ nhưng vua cha chỉ lướt qua. Đến mâm cúng của ta, Người dừng lại rất lâu. Ta bày những lời thần mách bảo. Sau khi cùng triều thần ăn thử, Người rất vừa lòng và phán rằng, bánh hình vuông tượng trưng cho đất, có cây cỏ muông thú, đặt tên là bánh chưng, bánh hình tròn tượng trưng cho trời, đặt tên là bánh giầy.

Vua cha trang trọng tuyên bố ta giành phần thắng và được truyền ngôi. Ta vô cùng sung sướng và cảm động. Từ đó, ta luôn chăm lo cho việc trồng cấy, chăn nuôi của nhân dân để nhà nhà đều được no ấm.

**ĐỀ SỐ 17: EM HÃY ĐÓNG VAI THÁNH GIÓNG ĐỂ KỂ LẠI TRUYỀN THUYẾT NÀY.**

**BÀI LÀM**

Ta là Thánh Gióng, con thứ hai của Ngọc Hoàng thượng đế, hôm nay ta sẽ kể cho các cháu nghe câu chuyện ngày xưa ta đã đánh đuổi giặc Ân như thế nào.

Nghe tin giặc Ân sắp sang xâm lược, vua cha cử ta xuống giúp dân đánh đuổi. Muốn biết dân chúng dưới trần đánh giặc ra sao, người khuyên ta nên đầu thai xuống trước vài năm. Ta nghe lời, bèn chọn một gia đình nghèo khó, lại hiếm muộn đường con cái, đó là một lão nông nghèo khó ở làng Phù Đổng. Hai vợ chồng già cả mà lại không có con cái làm vui, biết hôm ấy bà già ra thăm đồng, ta bèn hóa phép làm một vết chân kỳ dị. Quả nhiên bà lão thấy lạ bèn ướm thử chân vào, thế là ta nhân đó hóa luôn thành bào thai trong bụng bà cụ.

Hai ông bà mừng lắm, đủ ngày đủ tháng thì ta ra đời. Để nghe ngóng lòng người, ta quyết không nói không rằng suốt ba năm, mặc cho bố mẹ tha hồ dỗ dành. Nước mắt bà cụ chảy tràn như suối, ta biết bà buồn lắm nhưng đã định từ trước như vậy nên suốt ngày nằm im, quay mặt vào vách.

Giặc kéo đến, chúng đi hàng đàn hàng lũ, thế rất mạnh, quan quân triều đình đánh không nổi. Khắp nơi náo loạn, vua bèn cho sứ giả đi khắp nơi tìm người hiền tài để giúp nước. Tiếng xứ giả vang khắp nơi, thời khắc quyết định đã đến. Ta vươn vai đứng dậy rồi nói với mẹ.

Mẹ ra bảo sứ giả vào đây cho con nói chuyện.

Mẹ ta lúc đang chuẩn bị quang gánh thép dân làng đi chạy giặc, nghe ta nói thế thì vô cùng sửng sốt và mừng rỡ, vội ra gọi sứ giả vào.

Sứ giả vào, thấy ta chỉ là một cậu bé con, có ý coi thường và thất vọng.

Thằng bé này thì đánh sao nổi giặc?

Thấy ông ta nói vậy, ta quyết định dọa ông ta để chơi. Với một tay lấy chiếc cối đá, ta chỉ hất khẽ một cái «huỵch», chiếc cối đã rơi sát bên chân ông ta. Sứ giả biết ta không phải là người thường, vội quỳ xuống nói.

Xin thần tiên thứ tội. Người cần binh khí gì và thêm bao nhiêu quân đánh giặc ạ?

Ta cho sứ giả đứng dậy rồi bảo.

Ngươi về bẩm với nhà vua, rèn cho ta một con ngựa sắt, một chiếc roi sắt và một chiếc nón bằng sắt, hẹn ngày mai phải xong.

Sứ giả vội lĩnh ý ra về. Ta quay sang nói với mẹ.

Mẹ chuẩn bị thật nhiều cơm cho con ăn, để con còn lấy sức đi đánh giặc.

Mẹ ta nấu một nồi cơm đầy, ta chỉ ăn đánh vèo một cái đã hết mà vẫn chưa thấm tháp gì. Mẹ bối rối vì trong nhà hết sạch gạo, may sao bà con hàng xóm biết chuyện, các nhà đều về nấu cơm mang sang. Bảy nong cơm, ba nong cà, ta cũng chỉ ăn loáng cái đã hết. Ăn xong, ta vươn mình đứng dậy, bước ra sân thì người đã quá mái nhà. Mọi người ai lấy làm mừng rỡ, vội về chuẩn bị dao, gậy để đi đánh giặc.

Hôm sau sứ giả mang đến một con ngựa sắt, một chiếc nón sắt và một chiếc roi sắt nhỏ. Nón thì ta đội không vừa, roi sắt thì vừa đập xuống đã gãy, ngựa sắt tung bờm hí vang nhưng với ta lúc này, trông nó không khác một con mèo nhỏ. Ta bảo sứ giả.

Ngươi về rèn ngay một con ngựa to gấp mười lần con này, một chiếc nón thật to và một chiếc roi thật lớn.

Sứ giả vâng lệnh, nhà vua biết tin bèn tập hợp tất cả sắt thép mọi nơi, tất cả thợ giỏi đều được vời về cung để kịp rèn cho ta một con ngựa sắt to đúng bằng một con voi, một chiếc nón to đúng bằng một tán cây đa và một cây gậy to đúng bằng cột đình.

Mọi thứ đã có đủ. Ta đội nón sắt, cầm gậy sắt nhảy lên lưng ngựa. Ngựa sắt vươn cổ hí lên một tiếng, lửa phun rừng rực đốt cháy trụi cả một đám tre đầu ngõ.

Lạy mẹ con đi!

Ta nói rồi ra roi, lên ngựa. Ngựa tung bờm phi nước kiệu đưa ta thẳng đến chỗ quân giặc, khắp nơi nhân dân nô nức cầm dao, gậy theo sau. Ngựa phi đến đâu, tre hai bên đường vàng sém đến đấy (sau này được gọi là tre đằng ngà). Vết chân ngựa in xuống đất thành một dãy ao hồ (bây giờ vẫn còn ở làng Phù Đổng).

Trông thấy ta từ xa, quân giặc vội quay đầu, vứt giáo tháo chạy. Nhưng chúng chạy đâu cho thoát? Ngựa ta phun lửa đốt chúng cháy trụi từng mảng roi sắt ta vung ra một lần thì có cả chục thằng bị hất tung lên trời. Những thằng sống sót đều bị dân chúng đi theo tiêu diệt cả.

Bỗng «rắc» một cái, chiếc roi sắt gãy làm đôi. Quân giặc thấy thế mừng rỡ định hè nhau xông lại. Sẵn các bụi tre bên đường, ta vươn mình nhổ bật lên quật túi bụi xuống đầu giặc. Chẳng mấy chốc quân giặc đã tan tác không còn một mống.

Giặc tan, vua cho sứ giả ra tận nơi, phong cho ta là Phù Đổng Thiên Vương, mời về kinh thành để ban thưởng. Nhưng từ trên mây cao Ngọc Hoàng đã cất tiếng gọi ta rồi.

Gửi dân lời chào bố mẹ, ta một mình một ngựa lên núi. Lên đến đỉnh, ta cởi áo giáp vắt trên ngọn cây cao, ngựa sắt cất cánh từ từ bay vào không gian.

Thế đấy các cháu ạ. Nhiều người hỏi ta sao không ở lại mà lãnh thưởng, ta đã bảo họ rằng: Ta tuy có tiêu diệt được nhiều quân giặc thật, nhưng chiến công này trước hết thuộc về cha mẹ nuôi ta, về dân làng Phù Đổng đã góp gạo, góp cà nuôi ta khôn lớn, về nhân dân khắp nơi đã không quản hiểm nguy, theo ta đi đánh đuổi quân thù.

**ĐỀ SỐ 18: KỂ LẠI TRUYỆN SỌ DỪA BẰNG LỜI VĂN CỦA EM.**

**BÀI LÀM**

Tuổi thơ em gắn liền với nhưng “câu chuyện ngày xưa bà thường hay kể”, anh Khoai trung thực, hiền lành cưới được con gái phú ông, cô Tấm vượt qua bao gian khó giữ lấy cho mình cuộc sống hạnh phúc hay chàng Thạch Sanh dũng cảm và tốt bụng khiến công chúa rung động,… Và đặc biệt không thể không kể đến chuyện về anh chàng Sọ Dừa, một câu chuyện thú vị và chứa đầy tình yêu thương.

Truyện kể rằng, có vợ chồng ông lão nọ đi ở cho nhà phú ông, họ chăm chỉ và hiền lành lắm nhưng ngoài 50 rồi mà chưa có lấy một mụn con. Một hôm khi vào rừng đốn củi, trời nắng to mà khát nước quá, chợt thấy cái sọ dừa ở gốc cây đựng đầy nước mưa, bà bê lên uống, Thế rồi bà có mang. Không lâu sau, người chồng mất, bà sinh ra một đứa con nhưng nó lại không tay, không chân, tròn lông lốc như một quả dừa, bà buồn lắm, toan vứt nó đi nhưng đứa bé lại cất tiếng nói:

- Mẹ ơi! Con là người đấy, mẹ đừng vứt con đi mà tội nghiệp.

Bà lão thương con, đành nuôi và đặt tên nó là Sọ Dừa. Lớn lên, sọ dừa vẫn thế, không làm được việc gì, bà mẹ vô cùng phiền lòng. Biết vậy, Sọ Dừa nhờ mẹ xin cho đến chăn bò cho nhà phú ông. Lúc đầu, phú ông ngần ngại nhưng lại nghĩ Sọ Dừa ăn ít cơm, công lao cũng chẳng tốn là bao nên ông đồng ý, chẳng ngờ Sọ Dừa chăn bò rất giỏi, ban ngày cậu chăn bò ra đồng, tối lại chăn về, con nào cũng no căng béo tốt, phú ông ấy thế làm mừng. Ngày mùa bận bịu, tôi tớ ra đồng hết cả, phú ông bèn sai ba cô con gái thay phiên nhau đem cơm ra cho Sọ Dừa. Hai cô chị kiêu kỳ, hắt hủi Sọ Dừa, chỉ có cô út vốn tính thương người đối xử với anh tử tế.

Một lần khi mang cơm ra cho Sọ Dừa, nghe có tiếng sáo véo von, rón rén lại gần, cô út thấy một chàng trai khôi ngô tuấn tú đang thổi sáo cho đàn bò gặm cỏ. Nhưng khi đứng dậy thì lại chỉ còn Sọ Dừa nằm lăn long lốc ở đó. Nhiều lần như vậy, biết Sọ Dừa không phải người thường, cô đem lòng yêu mến. Đến cuối mùa ở thuê, Sọ Dừa giục mẹ đến hỏi con gái phú ông về làm vợ, bà lão thấy vậy tỏ ra vô cùng sửng sốt, nhưng con năn nỉ mãi, bà cũng bằng lòng.

Thấy mẹ Sọ Dừa mang cau đến dạm, phú ông cười mỉa mai:

- Muốn cưới được con gái ta thì phải sắm đủ một chĩnh vàng cốm, mười tấm lụa đào, mười con lợn béo, mười vò rượu tăm đem sang đây.

Bà lão về nhà, nghĩ chắc cũng thôi nghỉ hẳn việc lấy vợ cho con. Chẳng ngờ, đúng ngày hẹn, trong nhà có đủ sinh lễ, cả giai nhân chạy từ nhà dưới nhà trên khiêng lễ vật sang nhà phú ông. Phú ông hoa cả mắt lúng túng gọi ba cô con gái ra hỏi ý. Hai cô chị bĩu môi, chỉ có cô út cúi đầu e lệ tỏ ý bằng lòng.

Ngày cưới, nhà Sọ Dừa cỗ bàn linh đình, tấp nập giai nhân, khi rước dâu, không thấy Sọ Dừa lăn long lốc đâu, chỉ thấy một chàng trai khôi ngô tuấn tú đứng cạnh cô út. Hai cô chị thấy vậy vừa tiếc nuối vừa ghen tức. Từ ngày đó, vợ chồng Sọ Dừa sống với nhau rất hạnh phúc, Sọ Dừa còn tỏ ra thông minh, chăm chỉ đèn sách, quả nhiên năm ấy, Sọ Dừa đỗ trạng nguyên. Nhưng chằng bao lâu sau được vua sai đi sứ. Trước khi đi, Sọ Dừa có đưa cho vợ một hòn đá lửa, một con dao và hai quả trứng, nói là để hộ thân. Hai cô chị độc ác muốn hại em để thay làm bà trạng. Nhân lúc quan trạng đi vắng, sang rủ cô em đi chèo thuyền rồi đẩy cô em xuống nước, cô út bị cá kình nuốt chửng, nhưng may có con dao mà thoát chết. Cô dạt vào một hòn đảo, lấy dao khoét bụng cá chui ra. Sống qua ngày bằng cách đánh cá lây lửa nướng để ăn, hai quả trứng nở thành một đôi gà, bầu bạn cùng cô út.

Một hôm có chiếc thuyền đi qua đảo, con gà trống gay to:

- Ò ó o… phải thuyền quan trạng rước cô tôi về.

Quan trạng thấy thế bèn cho thuyền vào xem, hai vợ chồng gặp nhau mừng mừng tủi tủi. Đưa vợ về nhà nhưng không cho ai biết, quan trạng mở tiệc mừng với bà con ngày trở về. Hai cô chị thấy vậy mừng thầm, tranh nhau kể chuyện cô em rủi ro ra vẻ thương tiếc lắm. Quan trạng không nói gì, hết tiệc mới dẫn vợ ra. Hai cô chị thấy em, xấu hổ quá, lén bỏ ra về rồi từ đó bỏ ra đi biệt xứ.

Truyện Sọ Dừa là một trong những truyện đặc sắc và ý nghĩa nhất trong kho tàng truyện cổ tích Việt Nam, người ở hiền thì gặp lành, tốt bụng chân thành thì sẽ được đền đáp xứng đáng, và những kẻ ác sẽ không bao giờ có được kết cục tốt đẹp.

**ĐỀ SỐ 19: TẢ MỘT TIẾT HỌC ONLINE .**

**BÀI LÀM**

Những ngày nghỉ nhằm giãn cách xã hội trong đợt dịch bệnh Covid19 vừa qua đã đem đến cho em những kỉ niệm, ấn tượng sâu sắc. Đó là việc em được tiếp xúc với 1 cách học mới mẻ - học trực tuyến. Thầy cô giáo đã dạy em trong nhiều tiết học online thú vị. Nhưng tiết Ngữ văn, bài Thánh Gióng do cô My dạy làm em nhớ mãi.

Khi học trực tuyến, lớp học giờ đây đã hoàn toàn khác, không phải bảng xanh, bàn ghế kê san sát nhau như trước đây. Thay vào đó là không gian quanh nhà, với bảng chính là chiếc màn hình máy tính. Lớp học của em vẫn bắt đầu như thường lệ, các tiết học vẫn được thầy cô giáo sắp xếp thật đầy đủ và cố định nên em không cảm thấy bỡ ngỡ.

Giờ học trực tuyến của em bắt đầu thông qua phần mềm vô cùng hữu ích, đó chính là zoom. Vào gần giờ học, tất cả mọi thứ được chuẩn bị sẵn sàng như việc mở máy tính lên, chuẩn bị sách vở,... Cô My là người đầu tiên vào lớp rồi sẽ thêm các bạn học sinh vào. Giờ học diễn ra vẫn như bình thường, đảm bảo chất lượng như các giờ học trên lớp tại trường. Hôm ấy, em vào lớp online do cô tạo. Cô nhẹ nhàng ngồi xuống ghế, yêu cầu tất cả các bạn mở camera để cô diểm danh. Chúng em đồng loạt bật camera và em có cảm giác thấy cô và các bạn ở rất gần em, nhìn lên màn hình đã thấy nhau.Cô điểm danh và rất hài lòng vì chúng em có mặt đày đủ. Sau đó, cô yêu cầu tất cả tắt mic, khi nào cô yêu cầu, chúng em sẽ bật mic. Bài học bắt đầu.

Cô hướng dẫn chúng em đọc bài. Cô gọi bạn Linh đọc trước, sau đấy cô nhận xét và cô đọc cho chúng em nghe đoạn cuối. Chao ôi, giọng đọc của cô mới truyền cảm làm sao. Em và các bạn nghe mà cảm tưởng như mình được sống lại cái khoảnh khắc Gióng anh dũng một mình chiến đấu với giặc.

Cô chuyển sang phần tiếp theo – Tìm hiểu bài. Cô lần lượt hỏi những câu hỏi trong sách giáo khoa. Kết hợp giảng giải, cô chiếu các hình ảnh, video để cho chúng em hình dung bối cảnh câu chuyện dễ hơn. Phần cho chúng em ghi khá gọn, cô chiếu trên màn hình và chúng em chỉ cần nhìn vào là ghi được. Cô vừa giảng, vừa hướng dẫn chúng em ghi bài. Cô cũng thường đặt ra câu hỏi để tạo sự tương tác trong tiết học. Câu hỏi nào khó, cô gợi ý cho chúng em trả lời. Rồi bỗng nhiên, cô gọi Cường – thường được chúng tôi gọi là “bé” Cường vì thân hình nhỏ bé. Cô dịu dàng hỏi Cường:

- Em hãy cho cô biết, em có nhận xét gì về chi tiết Gióng vươn vai biến thành tráng sĩ mình cao hơn trượng?

Cường bật mic và hồn nhiên trả lời:

- Dạ, em thưa cô, em thấy Thánh Gióng là một người có ý thức cứu nước ạ. Đặc biệt là ở chỗ, sau khi ăn xong, vươn vai Gióng bỗng biến thành tráng sĩ là ý nói Gióng phải là tráng sĩ mới tiêu diệt được kẻ thù. Và còn một ý nữa là … là..

Thấy Cường ngập ngừng, cô hỏi:

- Là gì? Em cứ nói tiếp đi!

- Thưa cô, em còn muốn được to lớn như Gióng để ra tay bảo vệ các bạn nữ khi bị bắt nạt ạ!

Nhìn qua màn hình máy tính, em thấy các bạn cười phá lên. Cũng cười vì thấy bạn Cường ga lăng ghê. Còn Cường thì gãi đầu, trông ngồ ngộ. Cô lại nhẹ nhàng hỏi tiếp:

- Vậy các em cho cô hỏi, chi tiết Gióng đánh giặc xong, rồi cùng ngựa bay về trời có ý nghĩa như thế nào?

Cô nhìn quanh lên màn hình và gọi Nguyên  - một học sinh nổi tiếng quậy bậc nhất lớp tôi. Em chắc mẩm anh chàng này chết đến nơi rồi, vì anh ta còn đang mải gấp giấy trêu mấy đứa con gái thì bị cô gọi lên trả lời. Nguyên lúng túng bật mic và gãi đầu gãi tai, trả lời:

- Thưa cô, chi tiết Gióng cùng ngựa bay về trời nói lên là Gióng chưa chăm lo phụng dưỡng cha mẹ nên đã bị Trời gọi về trách phạt ạ!

Nghe xong, cả lớp tôi lại phá lên cười. Cô cũng cười. Cô tắt mic của bạn Nguyên và giải thích cho cả lớp rõ:

“ Chi tiết Thánh Gióng bay về trời sau chiến thắng lẫy lừng là một chi tiết kỳ ảo có ý nghĩa biểu tượng sâu sắc. Thánh Gióng đã cởi áo giáp sắt, một người một ngựa bay về trời. Chi tiết này là một hình thức bất tử hóa vẻ đẹp của người anh hùng. Thánh Gióng được sinh ra một cách phi thường , nên lúc ra đi cũng phải phi thường,bay về trời.  Hình tượng được kì vĩ hóa để bất tử hóa về vẻ đẹp của người anh hùng. Người anh hùng không hề mất đi mà mãi mãi sống với người dân. Gióng bay về trời mà không màng tới danh lợi, mục đích của cuộc sống dưới trần là giúp đỡ nhân dân ta chống giặc. Hình ảnh Gióng đẹp hơn bao giờ hết. Tóm lại chi tiết nghệ thuật này khiến hình ảnh Thánh Gióng mãi bất tử với đời sau’’.

Em và các bạn lắng nghe cô giảng bài. Cô giảng rất say sưa. Em và các bạn như thấm từng lời cô giảng và nhờ vậy, chúng em hiểu được ý nghĩa của câu chuyện này hơn. Nhìn đồng hồ, chỉ còn năm phút nữa là hết giờ, cô liền nhận xét buổi học của chúng tôi ngày hôm nay:

- Hôm nay, lớp mình học rất sôi nổi. Cô đề nghị lớp thưởng một tràng pháo tay thật to.

Chúng em nhìn nhau qua màn hình và vỗ tay rào rao. Gương mặt ai cũng rạng rỡ. Em cũng cảm thấy nuối tiếc vì chưa được phát biểu. Nhưng không sao, em sẽ cố gắng vào buổi học hôm sau.

Tiết học kết thúc , cô không quên nhắc chúng em tiết học tiếp theo, về nhà học bài cũ và chuẩn bị bài mới ,và cuối cùng cô chào tạm biệt chúng em. Buổi học trực tuyến đem lại cho em những cảm giác thật hào hứng và phấn khởi. Đó là một buổi học rất thú vị. Có lẽ vì vậy nên kỉ niệm về buổi học trực tuyến môn Ngữ văn hôm ấy chẳng thể nào phai mờ trong tâm trí em.

**ĐỀ SỐ 20: THUYẾT MINH VỀ MỘT LỄ HỘI MÀ EM BIẾT.**

**BÀI LÀM**

Lễ hội chùa Hương đã có từ lâu đời. Hằng năm, cứ đến mùng sáu tháng Giêng sau Tết Nguyên Đán là lễ hội bắt đầu và kéo dài gần như suốt mùa xuân. Khách hành hương từ khắp mọi miền đất nước, Việt kiều và du khách nước ngoài nườm nượp đổ về đây vừa để cầu mong một năm mới tốt lành, vừa để được đắm mình trong khung cảnh thần tiên của Hương Sơn.

Thắng cảnh Hương Sơn thuộc huyện Mỹ Đức, Hà Nội cách trung tâm khoảng 70km về phía Tây Nam. Đi ô tô qua thị xã Hà Đông, Vân Đình, thẳng đến bến Đục thì dừng. Bắt đầu từ đây đã là địa phận Hương Sơn. Du khách xuống đò dọc, lướt theo dòng suối Yến trong xanh chảy giữa hai bên là cánh đồng lúa mơn mởn. Trước mắt là dãy núi trập trùng tím biếc, ẩn hiện trong mây trắng, đẹp vô cùng!

Có thể nói quần thể Hương Sơn là sự kết hợp tuyệt vời giữa kì công của Tạo hóa với bàn tay khéo léo, tài hoa của con người. Các ngôi chùa được xây dựng rải rác trên triền núi đá vôi, thấp thoáng dưới rừng cây xanh thẳm. Từ chân núi treo ngược lên hàng ngàn bậc đá cheo leo, gập ghềnh, khách hành hương sẽ lần lượt thắp nhang ở chùa Ngoài, rồi vào chùa Trong, lên chùa Giải Oan, chùa Thiên Trù với động Hinh Bồng, động Hương Tích…

Chùa nào cũng cổ kính, uy nghi, đèn nến chập chờn giữa làn khói hương mờ mờ, ảo ảo, tạo nên không khí huyền bí, linh thiêng. Mỗi người đến chùa Hương với một tâm trạng, một ước nguyện riêng tư, nhưng điều chung nhất là cảm giác trút bỏ được những vướng bận hằng ngày của đời thường, cả thể xác lẫn tâm hồn đều lâng lâng, thoát tục.

Trên con đường dốc đá quanh có, dòng người nối đuôi nhau lên xuống. Già, trẻ, gái, trai đủ mọi lứa tuổi, đủ mọi miền quê. Lạ hóa thành quen qua câu chào: “Nam mô A di đà Phật”. Nhiều cụ bà chít khăn mỏ quạ, áo tứ thân bằng the nâu thắt vạt, tràng hạt đeo trên cổ, tay chống cây gậy trúc, bước chân đi dẻo dai chẳng kém thanh niên. Tiếng “Nam mô” râm ran suốt mọi nẻo đường.

Hương Sơn có rất nhiều hang động nhưng lớn nhất, kì thú nhất vẫn là động Hương Tích. Lên đến đây, du khách phóng tầm mắt nhìn bốn phía, mọi mệt nhọc sẽ tan biến hết, trong lòng lâng lâng niềm hứng khởi lạ thường. Trập trùng núi, trập trùng mây. Trên triền núi, dưới thung sâu, hoa mơ nở trắng như tuyết điểm, hương thơm thoang thoảng trong gió xuân.

Tiếng chim ríu rít, tiếng suối róc rách văng vẳng lúc gần, lúc xa. Quả là một bức tranh thiên nhiên sơn thủy hữu tình. Đứng trên cửa động, du khách khoan khoái hít căng lồng ngực không khí thơm tho, trong lành trước khi bước xuống động. Động Hương Tích được chúa Trịnh Sâm ca ngợi là “Nam thiên đệ nhất động”. Nhìn từ bên ngoài, cửa động như miệng một con rồng khổng lồ đang há rộng.

Động ăn sâu vào lòng núi. Đáy động rộng và phẳng, có thể chứa được mấy trăm người. Ánh đèn, ánh nến lung linh. Những nhũ đá, cột đá muôn hình vạn trạng, lấp lánh bảy sắc cầu vồng. Nào Hòn cậu, Hòn cô, nào Nong tằm, Né kén, nào Cây bạc, Cây vàng, Cót thóc… Khách hành hương muốn cầu phúc, cầu lộc, cầu duyên… cứ việc thắp nhang rồi thành tâm khấn vái Phật sẽ độ cho được như ý.

Đi hội chùa Hương ít nhất phải mất hai ngày mới thăm hết được các chùa. Ngồi trong động Hinh Bồng, lắng tai nghe tiếng gió thổi tạo thành điệu nhạc du dương trầm bổng, ta sẽ đắm mình trong không khí mơ màng của cõi mộng. Trên đỉnh núi có tảng đá lớn và phẳng, tương truyền rằng đó là bàn cờ tiên. Mỗi năm một lần, các vị Tiên ông lại xuống trần, đọ tài cao thấp ở đó.

Còn biết bao huyền thoại khác gắn liền với chùa Hương, tô đậm thêm vẻ kì bí và linh thiêng của danh lam thắng cảnh này. Tạm biệt chùa Hương, trong tay mỗi du khách đều có vài thứ mang về làm kỉ niệm. Chiếc khánh xà cừ buộc bằng chỉ đỏ đeo vào cổ lấy may, cây gậy trúc đã theo chân suốt cuộc hành trình, chuỗi hạt bồ đề,…

Du khách lên xe ra về mà lòng bâng khuâng, lưu luyến, mong cho chóng đến mùa lễ hội năm sau. Chẳng ai bảo ai, mọi người cùng ngoái lại nhìn để in đậm thêm trong tâm tưởng bức tranh tuyệt mỹ của phong cảnh Hương Sơn, để càng thêm yêu mến, tự hào về giang sơn gấm vóc.